

Diệc Thứ và Kha Tuyết

Contents

Diệc Thứ và Kha Tuyết	1
1. Chương 1: Gió	2
2. Chương 2: Mơ Màng	9
3. Chương 3: Bối Rối (1)	19
4. Chương 3: Bối Rối (2)	21
5. Chương 3: Bối Rối (3)	23
6. Chương 3: Bối Rối (4)	24
7. Chương 3: Bối Rối (5)	26
8. Chương 3: Bối Rối (6)	28
9. Chương 3: Bối Rối (phần Cuối)	29
10. Chương 4: Ra Về	32
11. Chương 5: Theo Đuổi (1)	46
12. Chương 6: Theo Đuổi (2)	55
13. Chương 7: Thỏa Mãn.(1/3)	61
14. Chương 7: Thỏa Mãn.(3/3)	66
15. Chương 8: Bay.	75
16. Chương 9: Rì Rào.	91
17. Chương 10: Thay Đổi.	106
18. Chương 11: Tình Yêu Ở Nơi Đâu? (1/2)	122
19. Chương 11: Tình Yêu Ở Nơi Đâu? (2/2)	131
20. Chương 12: Đau Thương.	138
21. Chương 13: Người Yêu (1).	153
22. Chương 14: Người Yêu (2).	160

Diệc Thứ và Kha Tuyết



Giới thiệu

Dịch: Darth Athox Nguồn: [www. tangthuvien. com.](http://www.tangthuvien.com)

1. Chương 1: Gió

Tôi đập lên một phiến lá thu, bước vào quán cà phê.

Đang định đi tới chỗ ngồi dựa vào ven tường, bỗng nghe thấy có người nói.

“Xin lỗi, anh có thể nhắc chân lên được không?”

Tôi ngừng bước, nhìn theo hướng giọng nói, thấy một cô gái ngồi sát cửa sổ.

Cô gái ấy ngồi thẳng, ánh mắt hướng về phía tôi, ánh nắng quá trưa chiếu xuống khiến bên mặt trái của cô nhuộm một màu trắng nhàn nhạt.

“Cô đang nói chuyện với tôi à?” Tôi dùng ngón tay chỉ vào mũi mình.

“Đúng vậy.” Cô ấy nói. “Phiền anh rồi.”

“Chân nào đây?”

“Chân trái.”

Tuy tôi hơi bối rối nhưng vẫn nhắc chân trái lên.

“Không phải thế, tôi muốn xem đế giày.” Cô ấy lại nói.

Tôi xoay chân ra, chìa đế giày về phía cô ấy, thân thể vì vậy mà lúc la lúc lắc, phải cố lắm mới giữ được thăng bằng.

Cô gái chăm chú nhìn đế giày tôi, miệng khẽ cắn bút, chìm vào trầm tư.

Tôi cúi đầu ngẫm nghĩ, phát hiện một phiến lá rụng dính trên đế giày.

“Được rồi.” Cô gái tặng tôi một nụ cười hiền hòa. “Cảm ơn anh.”

Tôi nhắc chiếc lá rụng ra, thả chân trái xuống rồi nói: “Có cần tôi trả lại không?”

“Không cần.” Cô ấy lắc đầu. “Nó không thuộc về tôi.”

Tôi tiếp tục bước về phía trước, ngồi xuống cạnh tường, tiện tay đặt chiếc lá rụng lên trên bàn.

Chủ quán đi tới, tôi nhận menu trong tay anh ta, chọn một cốc cà phê.

Cầm chiếc lá rụng kia lên, lại quan sát kỹ một hồi, phát hiện ở mặt sau của chiếc lá, bên cạnh thứ gì đó vàng vàng có vài vết trông rất giống mặt bên của người.

Ngoài ra không có gì đặc biệt.

Không khỏi quay mặt sang phía trái, lén chú ý tới cô gái kia.

Cô ấy đang cầm bút, bời bời trát trà lên một quyển sổ.

Hình như là viết, hay như là vẽ.

Động tác nhanh chóng lưu loát, không chút chần chừ.

Đây đã là lần thứ tám hay thứ chín tôi thấy cô ấy.

Có khi tôi đến sớm hơn cô ấy, thấy cô ấy bước thẳng vào bàn thứ hai cạnh cửa sổ, cầm tấm thẻ “Đã đặt chỗ” trên bàn lên, đặt quyển sổ mang theo lên trên bàn rồi từ từ ngồi xuống.

Sau đó thân hình nghiêng về phía trước, khuôn mặt quay sang trái, nhìn ra ngoài cửa sổ.

Ánh mắt cô luôn hướng ra ngoài cửa sổ, ngay cả lúc nhắc cốc cà phê lên uống, ánh mắt cũng chẳng đổi hướng.

Người bình thường khi nhìn về một phía nào đó lâu lâu, cảm sẽ hơi mỏi, vì vậy sẽ dùng bàn tay nâng má hoặc chống cằm lên.

Nhưng cô ấy chưa bao giờ làm vậy, tôi nghi cơ thịt chỗ cằm của cô gái này chắc phải cực tốt.

Có lẽ đây là hình tượng của rất nhiều nhân vật nam chính trong tiểu thuyết tình yêu – có một cái cằm kiên nghị.

Trước đây dù thế nào tôi cũng chẳng hiểu nổi kiên nghị thì có liên quan gì tới cằm, chẳng ngờ rốt cuộc thì trăm nghe không bằng một thấy.

Chủ quán đặt cốc cà phê trước mặt tôi, cũng liếc mắt nhìn tôi một cái.

Tôi hơi xấu hổ, nhanh chóng dời mắt khỏi cô gái ấy.

Mở cặp tài liệu ra, lấy một cái bút và một tờ giấy, đặt lên bàn.

Vì tôi không có cái cằm kiên nghị, thế nên tay trái nâng má, đầu ngón tay phải đặt bút lên giấy, phách thảo xem nên viết ra sao.

Đột nhiên phịch một tiếng, khuỷu tay trái tống trên bàn của tôi đột nhiên trượt sang, làm tôi giật mình một cái.

Hóa ra là cô gái kia chạm vào góc bàn kia, khiến cái bàn dịch chuyển theo chiều kim đồng hồ khoảng mười độ.

Cốc cà phê với thì trên bàn cũng vì vậy mà va vào nhau, kêu leng keng leng keng.

Cô ấy chỉ quay lại nhìn tôi, không ngừng bước, nhanh chóng đi khỏi.

Lúc mở cửa, ba chiếc chuông nhỏ trên trên cửa quán lay động, va vào nhau.

Tiếng “boong boong” vang lên không dứt.

Ánh mắt tôi nhìn theo lưng cô, cảm thấy cô gái này chẳng khác nào linh dương bị sư tử rượt đuổi trên thảo nguyên,

Cô ấy đứng trước vạch đèn đỏ, mắt căng thẳng nhìn về phía con đường đối diện, có vẻ lo lắng bất an.

Đèn xanh vừa sáng, cô đã nhanh chóng bước về phía trước, lao tới con đường đối diện, lại chạy về phía bên phải bảy tám bước.

Sau đó nhanh chóng chui vào một chiếc xe màu đỏ đỗ bên đường.

Xe chuyển động, cô ấy cũng đi rồi.

Tôi thu lại ánh mắt, trở lại trong quán cà phê.

Giờ chỉ còn tôi và chủ quán, nhưng anh ta có vẻ chẳng vì hiếu kỳ mà ngừng việc làm trên tay.

Thậm chí ngay cả tiếng “bịch của bàn”, tiếng “leng keng” của thìa cốc, tiếng “boong boong” của chuông, anh ta đều như chẳng nghe thấy.

Thật quá bình tĩnh, cực kỳ thích hợp làm nguyên bản cho đại diện trong tiểu thuyết kiếm hiệp.

Đem anh ta ra so sánh, tôi cũng tự thấy ngạc nhiên, cười lên khanh khách.

Ánh mắt lại chuyển lại tờ giấy trắng trên bàn, thấy phía bên trái tờ giấy có một giọt cà phê đang lan ra.

Cầm lấy bút, vẽ liền vài vòng tròn đồng tâm bao quanh phía ngoài giọt cà phê đó.

Càng vẽ vòng càng lớn, khiến cho bức hình nhìn chẳng khác nào cái bia bắn tên, hồng tâm là giọt cà phê kia.

Lại vẽ thêm vài mũi tên từ phía bên phải bắn lại.

Để nhấn mạnh tốc độ và uy lực của mũi tên, lại vẽ thêm vài đường thẳng phía sau, đồng thời miệng cũng phát ra tiếng “phiu phiu” phối hợp.

Đây là thói quen lúc tôi vẽ.

Hồi còn bé, lúc học mỹ thuật, thầy giáo từng nói:

“Họa sĩ giỏi, khi vẽ gió sẽ khiến người ta nghe thấy tiếng vù vù, khi vẽ mưa sẽ khiến người ta nghe tiếng lộp bộp, còn khi vẽ sấm chớp sẽ làm người ta vô thức che lỗ tai lại.”

Để đám bạn học khen mình là họa sĩ giỏi, lại sợ lỗ tai bọn nó không tốt, không nghe thấy mình “vẽ” thế nên lúc vẽ miệng tôi luôn phối thêm chút âm thanh.

Lâu ngày thành thói quen.

Vì vậy lúc tôi vẽ chó thì sẽ gâu gâu, vẽ mèo thì sẽ meo meo, vẽ chim thì sẽ chiếp chiếp.

Lúc đó tôi còn ngây thơ, cho rằng mình sẽ trở thành một họa sĩ cực kỳ tài ba.

Mãi cho đến lúc giáo viên bảo chúng tôi vẽ “mẹ của mình”, miệng tôi rất tự nhiên hô lên: “Thằng chết tiệt! Không đi mà học đi còn xem ti vi cái gì!”

Kết quả khiến cả lớp cười ầm lên.

Thầy giáo đi xuống bục giảng, tới chỗ tôi, nhìn bức vẽ của tôi một cái rồi nói:

“Em à, hội họa là do thiên phú, không nên quá cưỡng cầu.”

Tôi mới biết mình chẳng thể thành họa sĩ được.

Kéo xa quá rồi.

Kéo ánh mắt về tờ giấy trắng vẽ đầy những mũi tên, về bên vệt cốc cà phê sậm màu bên cạnh.

Lại chuyển tới cái bàn sậm màu, cái ghế sậm màu, người ngồi trên ghế mặc áo sơ mi sậm màu là tôi.

Sau đó ngẩng đầu, nhìn lên chủ quán đang pha cà phê trong quầy bar sậm màu.

Cảm xúc của tôi cuối cùng cũng trở lại quán cà phê này.

Từ khi không nghĩ tới chuyện trở thành họa sĩ nữa, tôi không quá để ý tới chuyện phân biệt màu sắc.

Chỉ cần hơi bần hơn màu nâu một chút, hơi đậm hơn màu tím một chút, hơi nhạt hơn màu đen một chút, tôi đều gọi là màu sậm.

Tính cách tôi là nếu không thể làm chuyện gì đến mức tốt nhất, vậy dứt khoát buông bỏ nó luôn.

Nhưng giờ không phải lúc cho tôi buông bỏ.

Tôi phải nghĩ ra một cái tên nam, một cái tên nữ, đại diện cho nhân vật nam nữ chính trong câu chuyện.

Tuy nói tên chỉ là để tiện xưng hô thôi, không quan trọng mấy, quan trọng là bản thân câu chuyện.

Nhưng tôi vẫn mong mình có thể nghĩ ra một cái tên thích hợp cho hai nhân vật chính trước khi bắt đầu câu chuyện, để biểu thị lòng tôn trọng của mình.

Tính cách tôi là nếu đã không định buông bỏ chuyện gì, vậy đều muốn làm tới mức tốt nhất.

Vì thế, nên đặt tên là gì đây?

Tôi gãi gãi đầu, lại chuyển ánh mắt lên tờ giấy trắng, giọt cà phê trên đó đã khô.

Nhìn kỹ lại, hình dáng của vệt cà phê cũng thật giống mặt bên của một người.

Đang định so sánh với hình mặt người trên chiếc lá, phía trước góc trái bỗng vang lên tiếng “boong boong” nho nhỏ.

Tôi ngẩng đầu lên như phản xạ, quay về phía giọng nói truyền tới.

Cô gái ấy đẩy cửa quán, lại bước vào.

“Hi! Thật xin lỗi.” Cô nói.

Tôi ngẩng đầu lên nhìn cô ấy, vẻ mặt nghi hoặc.

Cô ấy đứng bên cạnh bàn, chỉ vào góc bàn bị lệch rồi dùng hai tay chỉnh nó lại.

“Không sao.”

Bàn không phải của tôi, nếu cô va làm hỏng bàn (hay hỏng xương cô) thì cũng không liên quan gì tới tôi.

“À? Anh cũng vẽ à?” Cô nghiêng đầu, chăm chú nhìn vào tờ giấy trắng trên bàn.

“Tiện tay vẽ bữa thôi.” Tôi hơi xấu hổ.

“Ừm...” Cô ấy có vẻ đang nghiên cứu cẩn thận bức “vẽ” này, sau khi quan sát một lúc bèn nói: “Tôi có thể ngồi không?”

“Hả?” Tôi ngạc nhiên. “Mời ngồi.”

“Đứng xem bức vẽ này mệt quá.” Cô mỉm cười, ngồi xuống ở ghế chéo phía đối diện với tôi.

Rồi cầm tờ giấy lên, đưa tới gần trước mắt, sau đó lại bất động.

“Anh chắc chắn không phải người học hội họa.”

Mấy phút sau, rốt cuộc cô cũng mở miệng nói, nhưng con mắt vẫn không rời tờ giấy trắng.

Tôi cảm giác như bị cười nhạo, mặt đỏ bừng lên.

“Bức hình này gần như không có cảm giác hội họa, chỉ do rất nhiều đường cong hỗn tạp hợp thành thôi.”

“Ừm.” Tôi ậm ừ đáp lại.

“Hơn nữa cũng chẳng có chút kỹ xảo hội họa nào.”

Đúng vậy đúng vậy, tôi không biết gì về hội họa.

“Kết cấu rất kém, hoàn toàn không có chủ đề gì cả.”

Thì sao nào! Không được sao?

“Sao lại vẽ như vậy kia chứ?” Cô lắc đầu. “Ài, thật tiếc cho tờ giấy trắng này.”

Còn chưa nói đủ sao? Thưa cô.

Tôi kéo khóa cặp tài liệu lại, dùng tay trái nhắc nó lên, định đứng dậy bỏ đi.

“Vừa rồi tâm trạng anh chắc chắn rất loạn.”

Cô không thấy động tác của tôi, vẫn nhìn vào tờ giấy trắng.

“Ừm, vừa rồi tôi đang nghĩ chút chuyện.”

Tôi có phần khâm phục sự nhạy cảm của cô ấy, bèn trả lời.

“Chắc chắn anh chưa nghĩ ra đáp án?”

“Không sai. Sao cô biết?”

“Vì trên tờ giấy này tuy vẽ rất nhiều mũi tên, nhưng không mũi nào cắm vào hồng tâm.”

Con mắt cô ấy rốt cuộc cũng rời tờ giấy trắng, nhìn về phía tôi.

Tôi buông cặp tài liệu trên tay trái xuống, nhìn lại cô.

“Chắc anh học khoa học hả?” Cô ấy đặt tờ giấy trắng lên bàn, hỏi tôi.

“Tôi học kỹ thuật, chắc cũng có thể coi là khoa học.”

“Ừm. Quả nhiên tôi đoán không sai.”

“Sao lại đoán thế?”

“Anh xem.” Cô chỉ tay vào tấm bia do rất nhiều vòng tròn đồng tâm tạo thành, nói:

“Có cảm giác những hình tròn này không phải là vẽ mà là một loại hình học đơn giản.”

Cô di ngón tay, chỉ vào mấy mũi tên. “Cả mấy mũi tên hình thoi này cũng thế.”

Tôi theo ngón tay cô ấy, ngắm nghía bức vẽ kia, chẳng có cảm giác gì đặc biệt.

“Chắc anh đã quen với việc vẽ mấy hình kiểu tam giác, vuông, tròn.”

Cô nhìn tôi rồi gật đầu một cái, lộ vẻ tự tin.

“Nhưng những bức hình này không biểu đạt được ‘cảm giác’ của anh, chúng chỉ là công cụ giúp anh giải thích hay suy nghĩ về điều gì đó mà thôi. Cái này hình như là thói quen mà người học khoa học thường hay có.”

“Ừm.”

Tôi lại nhìn tờ giấy trắng, cảm thấy cô ấy nói cũng có vẻ có lý.

“Có điều mấy đường thẳng này tôi không hiểu lắm.” Cô ấy chỉ vào những vạch phía sau mũi tên. nói tiếp. “Những đường cong này rất có lực, là điểm thú vị nhất trong toàn bộ bức hình này, nhưng, nó đại biểu cho cái gì chứ?”

“Cô đoán thử xem.” Tôi xấu hổ không dám nói đây là tiếng “phiu phiu”.

“Tôi không đoán ra. Chỉ có cảm giác như nghe thấy tiếng mưa tên rít trong không trung.”

“Thật chứ?” Tôi đột nhiên kích động hẳn lên.

Thầy ơi, thầy lừa em! Em có thiên phú thành họa sĩ mà.

“Sao vậy?” Cô tò mò hỏi lại.

“Không sao. Có thật cô nghe thấy tiếng động không?”

Tuy tôi vẫn không quá tin cô ấy thật sự nghe được tiếng phiu phiu, nhưng đã bắt đầu cảm thấy cô gái này thật đáng yêu.

Tính cách tôi là, chỉ cần con gái nào tin tưởng tôi, tôi sẽ cảm thấy cô ấy đáng yêu.

“Có thể cho tôi mượn một tờ giấy trắng không?” Cô mỉm cười. “Tôi muốn vẽ.”

Tôi lập tức lấy một tờ giấy trắng trong cặp tài liệu ra, đưa cho cô ấy.

Cô ấy đứng dậy lấy chiếc bút chì kim đặt trên bàn mình, rồi trở lại chỗ ngồi chéo với tôi.

Sau đó cúi đầu, chăm chú vẽ tranh, không nói một lời.

Tôi phát hiện khi cô ấy bắt đầu tập trung, bầu không khí xung quanh như tỏa ra một mùi hương tĩnh lặng.

Như mọi âm thanh đều chìm vào giấc ngủ.

Trong quán cà phê bỗng yên tĩnh tới lạ thường, chỉ nghe thấy tiếng loẹt xoẹt của bút máy vẽ trên trang giấy trắng.

Thi thoảng lại xen lẫn tiếng cô dùng ngón tay hay bàn tay bấm bút chì kim.

Vì thế, tôi lặng lẽ ngắm cô vẽ tranh, không muốn phát ra bất cứ âm thanh nào, tránh quấy rầy cô.

“Được rồi.”

Cô bỏ bút xuống, ngẩng đầu lên nói.

“Có thể cho tôi xem không?” Tôi hỏi.

“Đương nhiên là được rồi.” Cô xoay tờ giấy 180 độ, kê đầy tới trước mặt tôi. “Xin được chỉ giáo.”

“Không dám không dám. Tôi không biết vẽ, chỉ muốn xem chút thôi.”

“Vẽ là một vẽ đẹp, không phải để tìm hiểu mà là để thưởng thức.”

Tôi cảm thấy câu này có hơi hướm triết học, mơ hồ ẩn chứa một tầng đạo lý.

Tính cách tôi là, chỉ cần cảm thấy cô gái nào dễ thương sẽ tin lời của cô ấy có lý.

Kết cấu của bức tranh này rất đơn giản.

Bên trái là một cậu con trai đang đi, dọc đường có vài cái cây, ba phiến lá rụng bay lượn giữa không trung.

Mái tóc cậu con trai hơi rối, chân trái đạp lên mảng lá rụng.

Trên bầu trời còn vẽ vài đường vòng canh, còn cả vết dùng tay bấm bút chì kim nữa.

Tập trung quan sát một hồi, tôi cảm thấy hơi man mát, đó là cảm giác gió thu phất qua khuôn mặt trên đường tới quán cà phê này.

Tôi không khỏi nhắm mắt lại, hít một hơi thật sâu.

“Sao thế?” Cô hỏi.

“Không sao.” Tôi mở mắt. “Chỉ cảm thấy man mát thôi.”

“Mát?”

“Đúng vậy. Như gió mát thổi qua.”

“Thật chứ?” Hình như cô cũng đang kích động.

“Sao thế?” Lần này tới phiên tôi tò mò.

“Trước đây thầy dạy vẽ của tôi từng nói...” Giọng cô mang theo chút hưng phấn. “Họa sĩ giỏi khi vẽ gió sẽ khiến người ta có cảm giác như gió mát thổi qua; khi vẽ mưa sẽ khiến người ta thấy như mắc mưa, toàn thân ướt đẫm; còn khi vẽ sấm sét sẽ khiến người ta toàn thân tê dại, như bị điện giật.”

Hả? Sao lại không giống thầy tôi nói?

Họa sĩ giỏi mà thầy tôi bảo với họa sĩ giỏi mà thầy cô ấy bảo, rốt cuộc loại nào lợi hại hơn?

Hay nên nói là, thầy tôi với thầy cô ấy, rốt cuộc ai nói đúng hơn?

“Tôi còn nghe thấy tiếng ‘vi vu’ nữa.” Chủ quán đột nhiên xuất hiện bên cạnh bọn tôi, nói.

Tôi và cô ấy cùng quay đầu lại, phát hiện anh ta cũng đang xem bức tranh.

Đang muốn hỏi anh ta sao lại nghe thấy tiếng gió thổi thì cô ấy lại mở miệng trước:

“Thích không?”

“Ừ.” Chủ quán gật đầu. “Năm cốc.”

“Bảy cốc thì sao?” Cô nói.

“Vây sáu cốc đi.” Chủ quán nói.

“OK.” Cô cũng gật đầu.

Sau đó chủ quán cầm bức vẽ kia, trở về quầy bar.

“Cái này...” Tôi lập tức nghẹn lời.

Vì tôi không biết nên hỏi anh ta hay hỏi cô ấy, cũng chẳng biết nên hỏi chuyện gì trước.

Cô ấy lại chuyển ánh mắt về tấm hình vạn tiễn xuyên tâm của tôi, khiến tôi thấy thật xấu hổ.

“Cái này là vẽ bừa thôi, không thể để người ta thấy được.” Tôi nhanh chóng nhét nó vào trong cặp tài liệu.

“Đâu có. Bức tranh cũng như người thân hay người yêu, cho dù kém hấp dẫn tới mức nào vẫn luôn khiến một vài người có cảm giác đặc biệt.”

“Hả?”

“Nói ví dụ như, trông anh như vậy...”

“Xin hỏi.” Tôi ngắt lời cô. “‘Trông anh như vậy’ là có ý gì?”

“Đây là ví dụ thôi.” Cô mỉm cười. “Nói cách khác, trong mắt người khác anh rất bình thường; nhưng người thân hay người yêu của anh thấy anh sẽ có cảm giác đặc biệt hơn nhiều so với người bình thường.”

“Ồ.” Tôi lại lấy bút vẽ vụn tiền xuyên tâm ra. “Thế nên cô là người thân của bức vẽ này?”

“Có lẽ vậy.” Cô cười nói: “Anh cũng là người thân với bức vẽ của tôi mà.”

Cô cười còn chưa dứt tiếng đã thoáng nhìn qua phiến lá rụng trên bàn, cầm nó lên rồi nói:

“Tôi vừa hao tổn tâm trí xem nên vẽ lá cây khi còn sống ra sao.”

“Thật không?”

“Có chiếc lá cây khô héo rơi xuống, song lại có gió thổi qua giúp nó vẽ lên những đường nét cuối cùng trong cuộc sống.

“Ừm.” Tôi bắt đầu nghe mà chẳng hiểu rồi.

“Tôi rất tò mò, nếu những giây phút cuối cùng của chiếc lá là ở gót giày, nó sẽ có cảm giác ra sao?”

“Có lẽ sẽ cảm thấy là vận mệnh an bài.”

“Không.” Cô cười rất thoải mái. “Là vận mệnh trên người.”

Tôi ngắm nhìn cô, lại ngắm nhìn phiến lá kia, cả vết tích trên chiếc lá.

“Anh thường tới đây à?” Cô ấy lại hỏi tôi.

“Hai ba ngày lại tới một lần, đã tới tám chín lần rồi. Lần nào tới tôi cũng thấy cô.”

“Thật không?” Cô cầm bút, khẽ cắn cắn, như đang cố nhớ lại.

“Xin lỗi.” Cuối cùng cô ấy lắc đầu. “Tôi không nhớ là từng thấy anh.”

“Không sao. Người đi trên đường cao tốc, thường đều chẳng thấy chú kiến bên đường.”

Cô lại mỉm cười, đặt cái bút cắn trong miệng xuống, nói: “Không phải thế, tôi chỉ không quen nhớ mặt người ta thôi.”

Tay phải cô cầm bút, chỉ về phía ngực tôi, vẽ vài nét giữa không trung.

“Cô đang làm gì thế?”

“Thử nhớ anh xem.” Cô ấy mỉm cười đáp.

Tôi vô thức cúi đầu ngắm nghía, không phát hiện trước ngực mình có gì lạ.

“Đúng rồi, sau này anh còn hay tới đây không?”

“Chắc là có.”

“Sao lại trả lời không chắc chắn vậy chứ? Chẳng có tí khí phách của người học khoa học.”

“Được. Tôi sẽ tới thường xuyên.” Tôi hỏi lại cô ấy. “Vậy còn cô? Có thường tới đây nữa không?”

“Chắc là có.”

“Cô cũng trả lời không chắc chắn nhé.”

“Tôi đâu cần khí phách chứ.” Cô mỉm cười. “Tôi học nghệ thuật mà, xin chỉ giáo.”

Cô trở lại chỗ ngồi của mình, thu thập bút vẽ và quyển sổ của mình, thần sắc có vẻ cực kỳ thoải mái.

Lúc đi qua bên cạnh tôi, cô nói: “Tôi đi trước nhé.”

“Ừ.”

Lúc sắp mở cửa quán, cô lại quay lại vẫy tay với tôi nói:

“Bye bye, người học khoa học.”

Tôi cũng gật đầu đáp lại cô ấy.

Khi tiếng boong của chuông cửa sắp ngừng, đầu óc tôi như đột nhiên lóe sáng.

Cô ấy học nghệ thuật, tôi học khoa học.

Nghệ thuật, khoa học?

Cuối cùng tôi cũng nghĩ ra cái tên thích hợp rồi.

Cầm bút lên, vẽ một mũi tên lên bức tranh vạn tiễn xuyên tâm, đâm thẳng vào hồng tâm.

2. Chương 2: Mơ Màng

Tôi quyết định nhân vật nam nữ chính trong câu chuyện sẽ là Diệc Thứ và Kha Tuyết

Diệc Thứ là chàng trai học khoa học, còn Kha Tuyết là cô gái học nghệ thuật.

Vậy địa điểm và khung cảnh lần đầu tiên họ gặp nhau thì sao đây?

Cứ chọn luôn cái quán cà phê này đi.

Thời gian gặp gỡ là tầm quá trưa một ngày mùa thu, ngoài quán gió thổi hiu hiu, ven đường đôi khi lá rụng.

Khi chiếc lá thứ ba rụng khỏi cành cây, Kha Tuyết nhấc chiếc bút vẽ lên, ngồi trong quán cà phê, bắt đầu vẽ.

Còn Diệc Thứ, ngay khi chiếc lá thứ ba rụng xuống, đặt lên ba chiếc lá rơi, bước vào quán cà phê.

Kha Tuyết muốn vẽ chiếc lá dính trên đế giày Diệc Thứ, vì vậy bọn họ bắt đầu lần nói chuyện đầu tiên.

Cứ vậy trước đã, tôi cũng phải về rồi.

Đây là tiến độ lớn nhất của tôi trong suốt ba ngày qua, đúng là nên cảm ơn cô gái học nghệ thuật kia.

Cầm tờ giấy trên bàn lên, tới quầy bar tính tiền.

Trả tiền xong tôi mới đột nhiên nhớ ra, cô gái kia còn chưa trả tiền.

Tôi có nên nhắc chủ quán không đây? Dẫu sao uống cà phê, phải trả tiền, đây là chân lý.

Nhưng cô ấy lại khiến tôi có linh cảm, có thể nói là tôi nợ nhân tình của cô ấy, cũng nên trả tiền cà phê giúp.

Tôi là người học khoa học, khi chân lý và nhân tình xảy ra xung đột thì luôn luôn đứng về bên chân lý.

“Cô ấy chưa trả tiền.” Tôi chỉ về hướng cổ áo vừa đi.

Tính cách tôi là cực kỳ thẳng thắn, không thích ăn nói vòng vo.

“Anh muốn trả tiền thay cho cô ấy à?”

Giọng chủ quán trầm trầm khô khốc, như âm thanh nghẹn lại ở cổ.

“Cà phê hôm nay ngon thật.”

Tính cách tôi là nếu đã không muốn đối diện trực tiếp với chuyện gì thì sẽ bắt đầu ăn nói vòng vo.

Ra khỏi quán cà phê, qua đường, hòa bóng mình vào dòng người trong ga tàu điện ngầm.

Từ khi bắt đầu viết gì đó, tôi rất cố gắng dùng đôi mắt quan sát tất cả mọi thứ xung quanh.

Biến hóa của bầu trời bốn mùa, màu sắc tia nắng từ bên ngoài hắt vào, phương hướng và biên độ lay động của cây cối, nụ cười của nhân viên cửa hàng tiện lợi, sắc mặt của những người chờ đèn xanh đèn đỏ, bóng lưng người vừa đi sát qua..,

Nhưng tôi tôi không quan sát người trong ga tàu điện ngầm.

Vì tôi thấy người trong ga tàu chẳng khác nào những cái hộp.

Ai nấy đều bao phủ bản thân rất kỹ lưỡng, bề ngoài tuy khác nhau, nhưng vẫn chỉ là những cái hộp.

Những thứ trong hộp dầu khác nhau, nhưng con mắt tôi nào phải dụng cụ mở hộp, làm sao biết trong đó là gì?

Thế nên chẳng thà nhắm chặt mắt lại, coi như không thấy.

Tôi đã nói rồi, tính cách tôi là nếu không thể làm chuyện gì đến mức tốt nhất, vậy dứt khoát bỏ qua nó luôn,

Xuống tàu, trở lại nhà trọ của mình.

Vừa mới ngồi vào ghế sofa trong phòng khách, lại phát hiện trên chiếc bàn nhỏ phía trước có đặt một chồng giấy.

Trên trang giấy đầu tiên có viết: “Hoang địa hữu tình phu”.

Đây là bản phác thảo kịch bản do bạn cùng phòng của tôi, Đại Đông viết.

Tôi cảm thấy tên kịch bản thật mờ ám, không nhận được cảm lên, lật vài tờ sang.

Đang lúc suy nghĩ xem vì sao lại là “Hoang địa hữu tình phu” thì Đại Đông về nhà.

“Này, sao cậu lại lấy cái tên này?” Tôi hỏi cậu ta.

Cậu ta ngẩng ngửa tờ giấy trên tay tôi rồi nói: “Tên rất bình thường mà, sao nào?”

“Bình thường?” Tôi lấy làm lạ, hỏi lại: “Tên này mà bảo là bình thường á, có mà thiếu văn hóa ấy.”

“Thiếu văn hóa?”

Đại Đông có vẻ cũng bối rối, tới bên cạnh tôi, ngồi xuống, tôi đưa trả chồng giấy cho cậu ta.

“Hoang địa hữu tình thiên.” Cậu ta đọc xong bèn hỏi. “Cái tên này có gì mà thiếu văn hóa?”

“Hả?” Tôi kinh ngạc. “Không phải ‘Hoang địa hữu tình phu’ à?”

“Phu cái đầu nhà cậu!” Cậu ta đứng dậy quát. “Hoang địa hữu tình thiên cơ mà!”

Tôi xấu hổ, đành cười trừ.

Thật ra cái này đâu trách tôi được, trên đầu chữ “thiên” của Đại Đông hơi nhô lên, nhìn cũng giống chữ “phu” mà.

Có điều mấy thứ thế này tôi đã hay mơ màng từ hồi nhỏ rồi.

Ví dụ như truyện cổ tích “cô bé bán diêm”, tôi luôn đọc thành “diêm bán cô bé”.

Tính cách tôi có khi giống như đi tắt, không phân rõ được phải hay trái.

“Tiểu thuyết của cậu tiến triển ra sao rồi?”

Đại Đông đặt “Đất hoang hữu tình thiên” xuống, quay sang hỏi tôi.

“Mới đặt xong tên nhân vật chính với sắp xếp xong bối cảnh gặp gỡ thôi.”

“Chậm quá.” Cậu ta lắc đầu. “Hai nhân vật chính trong truyện của tớ đã bắt đầu hôn nhau rồi.”

“Nhưng cậu không phải đi làm.” Tôi không phục. “Tớ còn phải đi làm, đương nhiên không thể viết nhanh được.”

“Đi làm?” Cậu ta ra vẻ khinh thường. “Cậu đi làm chắc chỉ để nhìn lên mấy đồng nghiệp nữ chứ gì.”

“Cậu...” Mặt tôi nóng lên, nói không ra lời.

Tính cách tôi là, nếu bị người khác nói tới chuyện xấu hổ sẽ bắt đầu nói lắp.

“Đúng rồi, tối nay bạn gái tớ qua.”

“Hả? Không phải cô ấy lơ cậu rồi sao?”

“Đâu có. Bọn tớ chỉ hiểu nhầm nhau một chút thôi mà.”

“Tớ biết rồi. Chắc chắn cậu lại quỳ xuống xin lỗi người ta hả?” Tôi cười he he. “Dưới gối nam nhi có hoàng kim là chân lý, nhưng bạn gái đại diện cho tình yêu; cậu không như tớ, nếu như chân lý với tình yêu có xung đột, chắc chắn cậu sẽ đứng ở phía tình yêu.”

“Cậu...” Giờ tới phiên Đại Đông nói lắp.

Tính cách tôi là, nếu đã bắt đầu nói tới chuyện đáng xấu hổ của người khác, miệng lưỡi sẽ lập tức trở nên lưu loát.

Tôi cười he he hai tiếng, cầm cặp tài liệu về phòng mình.

Phòng này cũng chẳng có gì đặc biệt, chỉ có điều trên giường cực kỳ bừa bộn.

Vì tôi không muốn bản thân lúc rảnh lại đánh một giấc trên giường.

Tính cách tôi là, nếu không muốn bản thân chết dí trong yên vui, sẽ nghĩ cách tạo ra gian nan khổ cực.

Mở máy tính, chỉnh lý một tập tài liệu xong, bắt đầu gõ chữ trên bàn phím.

Tôi viết cũng có thể coi là thuận lợi, có điều vì đánh chữ quá chậm nên vẫn tốn không ít thời gian.

Viết xong, đang định lưu lại nhưng nghĩ suốt vài phút vẫn không ra được cái tên nào thích hợp, đành lưu tạm tên là: Diệc Thứ và Kha Tuyết.

Nhìn đồng hồ, đã khuya rồi nhưng bạn gái Đại Đông vẫn chưa tới, thế nên tôi vẫn chưa đi ngủ được.

Nói cũng lạ, người khác nếu bạn gái tới sẽ đá đít bạn cùng phòng ra khỏi cửa, thế nhưng Đại Đông lại kiên quyết giữ tôi ở lại.

Đại Đông tuy nói là bạn cùng phòng với tôi nhưng thật ra là chủ nhà, gian nhà này là do cha mẹ cậu ta để lại cho.

Cậu ta tốt nghiệp hệ sân khấu điện ảnh, sau khi hoàn binh lại làm ở công ty quảng cáo hai năm.

Nhưng lúc tôi chuyển tới cậu ta đã rời công ty quảng cáo vài năm rồi.

Những năm đó cậu ta sống dựa vào việc viết văn quảng cáo với viết kịch bản, lúc nào cũng làm việc ở nhà.

Tôi vắn eo, cảm thấy hơi mệt, ra ngoài phòng tắm Đại Đông mình định ngủ trước.

“Cậu ngủ trong phòng khách có được không?”

“Có phòng ngủ lại không ngủ, ngủ trong phòng khách làm gì?”

“Cậu ngủ trong phòng khách, tớ có thể hát hay kể chuyện cổ ru cậu ngủ.”

“Cậu bị điên à! Tớ không phải trẻ con ba tuổi nhé!”

“Xin cậu đấy!” Giọng Đại Đông gần như cầu xin. “Nếu có cậu cô ấy sẽ không mắng tớ.”

“Tớ ngủ trong phòng khách có khi cô ấy chửi cho chứ chẳng phải mắng nữa.”

“Không đâu, cô ấy sợ đánh thức cậu.”

“Tớ về phòng ngủ cũng được mà.”

“Không được. Phòng cậu cách âm tốt lắm, bên ngoài có án mạng giết người cũng chẳng đánh thức cậu nổi.”

“Muốn tớ ngủ trong phòng khách cũng được, có điều cậu phải giảm tiền thuê nhà một ngày.”

“Được, không thành vấn đề.”

“Hơn nữa lúc tớ tỉnh phải thấy bữa sáng của mình.”

“Cậu đừng có được voi đòi tiên.”

“Tớ về phòng ngủ đây?”

“Bữa sáng cậu thích uống sữa bò hay sữa đậu nành?”

“Sữa đậu nhé.” Tôi về phòng lấy gối với chăn ra, nằm trên ghế sofa nói. “Trên bánh nướng phải có hạt vừng, đen phải nhiều hơn trắng, phải nướng giòn, đừng có mềm quá đấy.”

“Rõ.”

“Quý cho tốt nhé.”

“Chết tiệt.” Đại Đông chửi.

Tính cách tôi là nếu đã bắt đầu trêu chọc sẽ chẳng thể ngừng lại.

Lúc tôi dậy trời đã hừng sáng, trong giấc mơ cũng không nghe thấy tiếng Đại Đông bị mắng, sau khi tỉnh lại cũng thấy bữa sáng của mình.

Đánh răng rửa mặt xong, tôi bắt đầu đi tìm tất.

Đối với thứ gọi là tất tất này, tôi lúc nào cũng mơ mơ màng màng, thường tìm chẳng ra một chiếc khác.

Sau bèn quyết định tất cả tất được mua đều cùng là sậm màu, không hoa văn trang trí, chỉ cần vớ bừa hai cái đi vào là được.

Tuy rằng màu sậm cũng có dăm bảy loại, nhưng cũng may màu sắc chênh lệch không nhiều, không dễ bị phát hiện.

Có điều cái tất nào trông cũng như nhau, tôi bắt đầu không phân biệt được cái nào là nên đem đi giặt, cái nào là vừa giặt xong.

Xổ hai cái tất vào, lại đi giày xong, lúc này mới phát hiện trên người chỉ mặc quần đùi.

Đành phải cởi giày, quần đùi ra, đổi quần, đi giày vào.

Bình thường trước khi ra ngoài, tôi nhất định sẽ nhắc nhở bản thân phải thật cẩn thận, đừng bỏ sót thứ gì.

Nhưng vẫn thường quên vài thứ.

Hôm nay thì khá, chỉ quên mang mỗi bữa sáng thôi.

Thật ra chỗ làm của tôi ở ngay gần quán cà phê đó.

Trước đây, mỗi lần đi làm về, lúc qua quán cà phê, tôi đều học tập Đại Vũ, qua cửa mà không vào.

Mãi đến lúc giờ tan ca của tôi từ năm giờ rưỡi chuyển sang bốn giờ rưỡi, tôi mới thỉnh thoảng vào uống cà phê.

Vì tình trạng công ty không được tốt lắm nhưng tổng giám đốc lại không muốn cắt giảm biên chế, thế nên từ tháng trước trở đi, mỗi ngày chúng tôi phải làm việc ít đi nhưng tiền lương cũng ít đi vài ngàn đồng.

Để bù đắp khoản tiền lương thiếu hụt đó, tôi bắt đầu giúp Đại Đông làm việc.

Nhưng những việc tôi có thể làm thực sự có hạn, ngoại trừ giúp cậu ta xử lý một ít việc vặt ra, cùng lắm cũng chỉ là giúp cậu ta nghĩ vài lời văn quảng cáo hay slogan quảng cáo trong lúc cậu ta đang cạn kiệt ý tưởng.

Như trung tâm dưỡng da “Nhân tấn khả phu” (Ai cũng có da), quảng cáo bên ngoài lại là “Nhân tấn khả phu.” (Ai cũng có thể dùng)

(Cùng đọc là “nhân tấn khả phu” nhưng chữ phu đầu tiên là – nghĩa là da, còn chữ phu thứ hai là – nghĩa là bôi, xoa)

Có công ty quảng cáo muốn một quảng cáo bán dầu gội trị gàu cho các tác giả bán chạy nhất, tôi đã đề nghị cậu ta dùng câu này: “Tôi đã dùng loại dầu gội trị gàu này, lúc gội đã nảy sinh linh cảm”

Có điều hầu hết các trường hợp, Đại Đông đều không chọn dùng ý kiến của tôi.

Tuy vậy, cậu ta vẫn căn cứ theo độ cố gắng của tôi mà xem xét xem giảm tiền thuê nhà bao nhiêu ngày.

Gần đây Đại Đông nhận công việc biên kịch cho một đài truyền hình, ngày nào cũng bận rộn viết kịch bản.

Đội biên kịch bọn họ thường hay phải họp, thời gian họp cũng không nhất định.

Đầu tiên là tôi chẳng biết gì về viết kịch, thứ hai thời gian không tương thích, đáng lẽ ra là không thể giúp được gì.

Có điều, một hôm, lúc cả hai đang ngồi trong phòng khách xem bóng đá, cậu ta bỗng hỏi tôi:

“Bóng rổ, bóng chày, tennis đều chỉ có một màu, vì sao bóng đá lại có hai màu đen trắng?”

“À.” Tôi thuận miệng đáp. “Bóng đá vốn có màu trắng, nhưng vì bị người ta đá tới đá lui, dần dà vết đá thâm lại, cho nên mới biến thành chỗ trắng chỗ đen.”

Cậu ta quay sang nhìn ta, quan sát một lúc rồi nói: “Cậu có thiên phú đấy.”

“Thiên phú gì?” Tôi cũng nhìn lại. “Đá bóng à? Tớ già quá rồi.”

“Không.” Cậu ta nói. “Trí tưởng tượng của cậu không tồi, chắc có thiên phú viết tiểu thuyết.”

“Thật không?”

“Ừ. Tiểu thuyết tiếng Anh là fiction, nghĩa là có bao gồm cả trí tưởng tượng.” Đại Đông vỗ vai tôi. “Thế nào? Có muốn viết thử không?”

“Nhưng tớ chưa từng viết tiểu thuyết bao giờ.” Tôi lắc đầu đáp.

“Có ai học cướp ngân hàng chưa? Nhưng người cướp ngân hàng lần đầu vẫn cướp được tiền cơ mà.”

“Ví dụ này kỳ quái quá.”

“Đừng để ý tới cái ví dụ đó, dù sao viết tiểu thuyết cũng chỉ đơn giản như húp một bát canh thôi. Hơn nữa nếu viết hay còn có thể kiếm được tiền thuê nhà vài tháng, thậm chí vài năm.”

“Thật chứ?” Tôi suy nghĩ một chút. “Vậy để tớ nghĩ xem.”

“Không cần phải nghĩ, cứ viết đi.” Đại Đông nói. “Có điều chủ đề của tiểu thuyết phải là tình yêu.”

“Tình yêu?” Tôi lắc đầu. “Tớ làm gì có kinh nghiệm, viết sao được?”

“Tác giả viết tiểu thuyết trinh thám từng giết người à? Tác giả viết tiểu thuyết kiếm hiệp là cao thủ võ lâm à?” Đại Đông cười nói. “Thế nên người viết tiểu thuyết tình yêu cần gì phải có kinh nghiệm tình yêu phong phú cơ chứ?”

“Nói cùn đúng.” Tôi cũng bật cười.

“Cậu viết xong, tớ chỉnh sửa lại thành kịch bản, không khéo lại có cơ hội làm thành phim.”

“Nghe cũng không tồi.” Tôi vẫn hơi do dự.

“Đương nhiên là không tồi rồi, hơn nữa con gái hay có hảo cảm với người viết tiểu thuyết lắm đấy.”

“Được. Để tớ thử xem.”

Tính cách tôi là nếu đã do dự, vậy sẽ để gái gú làm động lực.

Dẫu sao tôi cũng là người học khoa học, khi gặp chuyện gì thì phản ứng đầu tiên sẽ là thu thập tư liệu.

Tôi tới hàng cho thuê truyện, mượn rất nhiều tiểu thuyết về đọc, thử nghiên cứu về tiểu thuyết xem sao.

Tiểu thuyết khác rất nhiều so với báo cáo nghiên cứu mà tôi viết trước đây, đầy những tính từ và phó từ.

Ví dụ như “trên khuôn mặt kiên nghị của kỵ sĩ kiên cường là đôi môi lạnh lùng nghiêm nghị”, quá nhiều tính từ.

Hơn nữa nếu sắp xếp lại các tính từ, đổi thành “trên khuôn mặt kiên cường của kỵ sĩ lạnh lùng nghiêm nghị là đôi môi kiên nghị” hay “trên khuôn mặt lạnh lùng nghiêm nghị của kỵ sĩ kiên nghị là đôi môi kiên cường”, cũng chẳng chênh lệch mấy.

Tôi còn từng thấy “trên khuôn mặt kiên cường của kỵ sĩ kiên định ánh lên vẻ kiên nhẫn và đôi mắt kiên nghị”, một loạt những tính từ có chữ kiên.

Sau khi đọc tiểu thuyết được vài ngày, tôi quyết định buông bỏ công trình nghiên cứu này.

Vì tôi sợ mưa dầm thấm đất, khéo mình lại đem câu “tớ chờ cậu ở bãi biển” nói thành “tớ lặng lẽ đứng ở bãi biển tĩnh lặng, khe khẽ chờ cậu nhẹ nhàng bước tới.”

Vì vậy đành thử tới quán cà phê đó, tìm linh cảm để viết tiểu thuyết.

Đáng tiếc là tôi chẳng có kinh nghiệm gì, chỉ mỗi tên nhân vật chính cũng đã mất mất ba ngày.

Nếu không có cô gái học nghệ thuật kia, khéo tôi vẫn đang phí tiền trong quán cà phê ấy.

Nghĩ tới tiểu thuyết đã có khởi đầu, tôi vừa đi vừa vung vẩy cặp tài liệu, tâm trạng rất thoải mái.

Bước vào cửa công ty, vừa vào đã thấy cô nhân viên trực tổng đài, cô ấy đang nhận điện thoại, không để ý thấy tôi.

Nhân viên trực tổng đài họ Tào, trông rất xinh xắn đáng yêu, rất được lòng các đồng nghiệp nam trong công ty.

Khi tổng giám đốc bắt đầu giảm lương, vì cô ấy còn ở lại nên tôi mới quyết định ở lại cùng.

Thậm chí tôi thấy nguyên nhân lớn nhất của chuyện cả công ty không thăng con trai nào chịu nộp đơn thôi việc cũng là vì cô ấy.

Tính cách tôi là nếu tự mình làm việc ngốc, vậy cũng sẽ cảm thấy người khác ngốc như mình.

Từ ngày đầu tiên đi làm tôi đã để ý tới cô ấy, cũng rất muốn tiếp cận.

Tuy không biết tên cô, nhưng hôm nào gặp mặt cũng luôn chào hỏi, gật đầu, cười.

Nhưng không bao lâu sau, tôi mắc mắc một sai lầm lớn, cũng lại do mơ màng mà ra.

Khi đó, cô ấy mới treo thẻ nhân viên mà công ty cấp cho lên trước ngực.

Lúc chào nhau, tôi nhìn thoáng qua thẻ nhân viên của cô ấy rồi đọc:

“Tào Lễ Mục”

Đang lúc cảm thấy đọc ba chữ này giống giống ba chữ gì đó thường nghe, lại thấy cô ấy thu lại nụ cười, trừng mắt nhìn tôi.

(Hình như giống một câu chữ, nhưng mình chưa tra ra đc, cáo lỗi ^^)

Tôi lại chẳng rõ tình hình của mình, vuốt mũi trở về bàn làm việc của mình.

Sau mới rõ, tên cô ấy là Tào Lễ Yên, không phải Tào Lễ Mục.

Tôi rất muốn giải thích đây chỉ là do tính cách mơ màng của mình mà thôi, không có ý trêu đùa gì cả; thế nhưng lần nào gặp cô ấy cũng không biết phải mở miệng ra sao.

Suốt mấy ngày sau, cô ấy chẳng buồn để ý tới tôi nữa, cũng không buồn nói với tôi tới nửa câu, cuối cùng tôi cố đốc hết dũng khí ra nói: “Cô... Cô Tào, đừng thế nữa.”

Cô ấy chỉ ngẩng đầu lên nhìn tôi một cái rồi nói. “Anh đừng tới nữa thì tôi cũng không thể nữa.”

Từ đó trở đi, chỉ cần thấy cô ấy tôi thẹn quá hóa... sợ, thậm chí cảm thấy cô ấy rất dữ.

Tính cách tôi là, nếu thấy sợ cô nào thì cũng thấy cô ấy rất dữ.

Tuy vậy, tôi vẫn rất muốn tiếp cận cô ấy.

Lúc đứng dậy đi lấy nước, tôi luôn lén liếc sang nhìn cô ấy một cái.

Đại Đông nói không sai, nếu tôi giảm thời gian nhìn lên cô ấy xuống, chắc sẽ viết tiểu thuyết nhanh hơn.

Nếu ánh mắt của cô ấy chạm vào ánh mắt tôi, tôi luôn căng thẳng tới mức uống một hơi cạn sạch luôn cốc nước.

Vì là nước nóng nên tôi cũng thường hay bị bỏng, lâu dần thành ra đầu lưỡi tôi đỏ hơn so với người bình thường.

Mỗi ngày khi vào công ty, tôi luôn thử chào cô ấy.

Nhưng luôn cảm thấy tư thế với sắc mặt mình chẳng khác nào con khỉ trốn trong đồng lá tránh mưa.

Hôm nay cũng vậy.

Sau khi đi khỏi tầm mắt cô ấy, tinh thần tôi cũng khôi phục, lại ưỡn ngực đi về bàn làm việc của mình.

Tuy công ty của tôi không nhỏ nhưng những công trình nhận thầu lại chẳng lớn.

Tính chất công việc của tôi rất đơn giản, vẽ bản thiết kế, chạy ra công trường, thỉnh thoảng lại ra ngoài đi họp.

Tuy khi đi làm có rất nhiều lúc thời gian rảnh rỗi, có thể tranh thủ để viết tiểu thuyết, đây là chuyện thường tình của con người; nhưng khi làm việc phải thật chuyên nghiệp, không được xao nhãng, đây là chân lý.

Tôi là người học khoa học, cho nên khi chân lý với thường tình xảy ra xung đột, tôi luôn đứng về phía chân lý.

Thông thường, chỉ cần ngồi trước bàn làm việc tôi sẽ cực kỳ tập trung, như lão tăng nhập định.

Cũng vì tập trung như vậy, cho nên thường bị tiếng chuông điện thoại làm cho giật mình.

Theo lý thuyết, một người mơ màng đáng lẽ không khiến người ta nghĩ tới hai chữ tập trung, cũng như khi thấy công chúa Bạch Tuyết cũng không liên tưởng tới kỹ viện vậy.

Có điều sự tập trung của tôi cũng có thứ gọi là đồng hồ báo thức sinh lý, chỉ cần tới giờ tan tầm, sẽ như cảm thấy có một luồng sát khí, vì vậy lập tức tỉnh táo lại, chuẩn bị ra về.

Theo thói quen cũ, trước khi ra về, tôi vẫn phải nhìn sang phía cô Tào một cái.

Chỉ cần thấy cô ấy đứng dậy ra khỏi công ty, tôi cũng sẽ dùng tốc độ nhanh nhất thu dọn cặp lại liệu, rời công ty theo.

Nếu may mắn, tôi có thể cùng chờ thang máy với cô ấy, có điều những lúc như thế cô ấy sẽ lập tức chuyển hướng, đi vào toa lét.

Tôi đành một mình bước vào thang máy, để nỗi phiền muộn cùng đi xuống với mình.

Hôm nay tôi vẫn ôm theo phiền muộn cùng xuống thang máy.

Theo cơ học mà nói, khi thang máy đi lên, trọng lượng con người sẽ tăng lên, còn khi thang máy đi xuống, trọng lượng con người sẽ giảm đi.

Nhưng bị cô Tào lơ đi như vậy, dẫu thang máy đang đi xuống, tôi vẫn cảm thấy người mình nặng nề thêm.

Lâu dần, tôi cảm thấy, cảm giác của con người thường vượt ngoài các định luật vật lý.

Vì vậy, cũng như trong phim, siêu nhân luôn thay quần áo trong buồng điện thoại; tôi luôn thay đổi cách suy nghĩ trong thang máy, chuẩn bị tiến vào trạng thái viết tiểu thuyết.

Rời thang máy, ra khỏi tòa cao ốc công ty, rẽ phải, đi chừng ba trăm mét sẽ tới quán cà phê kia.

Đẩy cửa quán ra, trên bàn thứ hai sát cửa sổ vẫn bày một tấm thẻ “đã đặt chỗ”.

Tôi ngồi vào vị trí cũ, bàn dựa vào vách tường.

Lấy một tờ giấy trắng từ trong cặp tài liệu ra, bắt đầu nghĩ về tính cách của Diệc Thứ và Kha Tuyết.

Sau khi nghĩ một lúc, không tự chủ được, cầm lấy bút, lại vẽ một loạt vòng tròn lên giấy.

Đang lúc tâm tư của tôi chìm trong vòng xoáy do những đường tròn kia tạo thành thì tiếng “coong coong” lại vang lên.

Khi tôi rút tâm tư khỏi vòng xoáy, ngẩng đầu lên, cô gái học nghệ thuật đã ngồi vào bàn thứ hai sát cửa sổ, con mắt nhìn ra phía ngoài.

Đang lúc tôi đang do dự xem có nên chào không thì cô ấy quay đầu ấy lại, bắt đầu tìm thứ gì đó trên bàn.

Thứ cô ấy muốn tìm có vẻ không ở trên bàn, vì vậy lại nhấc cái túi trên tay lên, lục lọi một hồi.

Một lát sau, tay phải cô vỗ vỗ lên đầu, thở dài một cái.

Cô dựa lưng về phía sau, tựa vào ghế, ánh mắt bắt đầu chuyển khắp nơi.

Khi ánh mắt cô ấy chuyển sang phải, vừa hay bốn mắt chạm nhau.

Tôi gật đầu, mỉm cười, coi như chào hỏi.

Còn cô ấy tuy vì nụ cười của tôi mà cười lại nhưng vẻ mặt mơ màng, có vẻ như không nhận ra tôi.

Theo lý thuyết, chúng tôi mới gặp nhau hôm qua, đáng lẽ cô ấy phải nhận ra tôi mới đúng.

Vì thế tôi cũng vì sự mơ màng của cô ấy mà mơ màng theo, chẳng khác nào con khỉ đang nghĩ xem nải chuối ở đâu.

Tính cách tôi là, nếu cảm thấy khó hiểu, trông sẽ hết như con khỉ, cái này là mẹ tôi nói.

Có lẽ cô ấy thấy phản ứng của tôi lạ lạ bèn mở miệng hỏi:

“Chúng ta có quen biết à?”

“Phiu phiu”

“Hả?”

“Rất nhiều mũi tên bay tới.” Tôi lại nói.

“Cái gì?” Vẻ mặt cô ấy càng thêm khó hiểu.

Tôi thở dài một hơi, đành nói: “Người học khoa học.”

“A...” Cô như đột nhiên nhớ ra. “Anh là người hôm qua.”

“Cô giỏi thật, mới qua một ngày thế mà đã chẳng nhận ra tôi nữa rồi.”

“Xin lỗi, tôi không giỏi chuyện nhớ người.”

Cô mỉm cười, chắc là nghe ra hàm nghĩa trong câu “thế mà đã” của tôi.

“Cái này không thể trách cô được, tại tôi sinh ra đã có khuôn mặt gián điệp rồi.”

“Mặt gián điệp?”

“Ừ. Khuôn mặt tôi chẳng hề đặc sắc, rất khó nhận ra, thế nên thích hợp làm gián điệp nhất.”

“Ha ha, anh đúng là thích nói đùa. Cái này không liên quan gì tới khuôn mặt anh cả.” Cô ngừng một chút rồi nói. “Thật ra nguyên nhân chính là — tôi không hay dùng ‘mặt’ để phân biệt mọi người.”

“Hả?” Tôi thấy khó hiểu. “Vậy cô dùng cái gì để nhận ra người ta?”

“Cảm giác.”

“Cảm giác?” Con khi tôi lại bắt đầu nghĩ xem nải chuối đâu rồi.

“Trong mắt tôi, khuôn mặt mọi người đều không khác nhau mấy.” Cô ấy vừa cười vừa nói. “Thế nên tôi luôn dựa theo cảm giác của mình về họ để phân biệt mọi người.”

“Con mắt cô thật kỳ quặc.”

“Có lẽ vậy.” Cô ấy nói. “Nhiều loại động vật cũng có dùng thị giác để phân biệt các cá thể khác nhau, chúng có thể dùng âm thanh, cũng có dùng mùi. Nếu anh từng nuôi chó anh sẽ biết, cho dù anh có cố thay đổi khuôn mặt ra sao, thậm chí đeo mặt nạ, chó anh nuôi vẫn dễ dàng nhận ra chủ.”

“Nói thế cũng có lý, nhưng dấu sao chúng ta cũng là người.”

“Người thì đã sao?” Cô mỉm cười. “Trong mắt mọi người, khuôn mặt của chó, mèo, khỉ, cọp cũng chẳng khác nhau mấy.”

Tuy tôi không hiểu ý cô ấy lắm, có điều lại nhớ tới một bộ phim.

Kurosawa Akira trong “Ảnh Vô Giá”, là ảnh vũ giả (thể thân) của Takeda Shingen, trông rất giống nhau, có thể lừa được bất cứ ai, kể cả người thân của Takeda Shingen, thậm chí cả vợ.

Nhưng không thể giấu diếm được ngựa yêu của Takeda Shingen.

“Đúng rồi, tôi có vẽ anh đấy, có muốn xem không?” Cô mở bản vẽ trên bàn ra.

“Được.” Tôi đứng dậy, tới chỗ đối diện của cô ấy, ngồi xuống.

“Hả? Mặt tôi vuông thế sao?”

Nhân vật trong bức vẽ khuôn mặt vuông vắn, hơn nữa các đường nét trên khuôn mặt cũng mơ màng, trên mép còn có vài sợi râu ria.

“Đây là cảm giác của tôi mà.”

“Khuôn mặt của tôi rõ ràng là trong tròn có nhon, có cảm giác thế nào cũng không thể thành hình vuông được.”

Tôi rời mắt khỏi bức vẽ, hỏi cô ấy: “Cô có đem quả trứng cảm giác thành quyển sách không?”

“Cái này không liên quan gì tới hình dạng, chỉ là cảm giác của tôi đối với bản thân anh thôi.”

Tay cô ấy lại như cầm một chiếc bút tàng hình, vẽ tới vẽ lui trong không trung, sau đó lại chỉ vào bức vẽ: “Cảm giác của tôi về anh như đang làm việc vậy, tính cách rất cứng rắn, đường nét không đủ smooth. Cho nên đối với tôi, đây là ‘khuôn mặt’ của anh.”

“Nhưng tôi đâu có râu ria gì, sao lại có mấy sợi tua tua này? Trông cứ như...”

“Như chó, đúng không?” Cô có vẽ hài lòng. “Anh cũng có cảm giác như vậy, thế thì đúng rồi.”

“Đúng cái...” Tôi cố nuốt cái “rắc” vào, cao giọng nói tiếp: “Cô vẽ tôi như chó, đương nhiên tôi phải có cảm giác giống chó rồi!”

Cô càng cười như nắc nẻ, thân thể run run, làm rất nhiều tiếng cười văng ra. “Hôm qua cảm giác anh tạo cho tôi là như đang rất cố gắng tìm thứ gì đó, nhưng lại không phải tìm bằng mắt mà là đi ngửi khắp nơi...”

“Nói tới nói lui, cô vẫn bảo tôi giống chó.”

“Tôi không nói anh giống chó.” Cô ấy lắc đầu. “Tôi chỉ cảm thấy anh có tính cách của chó thôi.”

Cứ nghe cô ấy nói chó chó, trong lòng tôi cũng hơi khó chịu.

Tuy cha tôi cũng từng bảo tôi giống chó nhưng lần đó là vì tôi cúi xuống đất tìm tiền bị rơi.

Tôi cố nhớ lại dáng vẻ mình ngày hôm qua, lúc ngồi đây tìm linh cảm, thật sự khiến người ta cảm thấy giống chó à?

Nghĩ ngợi tới mức xuất thần, tới lúc tôi hoàn hồn lại vừa vận tiếp xúc với ánh mắt của cô ấy.

“Lại cảm thấy giống chó à?” Tôi hỏi cô ấy.

“Không.” Cô ấy có vẻ xấu hổ. “Cảm giác về anh hiện giờ thật giống...”

“Giống khỉ, đúng không?”

“Không sai.” Cô ưỡn thẳng người, ánh mắt sáng lên: “Đúng là khỉ.”

“Cảm giác của cô giống mẹ tôi.” Tôi mỉm cười.

Tính cách của tôi là chỉ cần có người nhất trí với mẹ tôi, tôi sẽ rất vui vẻ.

“Đúng rồi, vừa nãy cô tìm gì vậy?”

“Bút.” Cô có vẻ uể oải. “Tôi cứ luôn mơ mơ màng màng, hôm nay lại quên không mang bút.”

“Tôi cũng rất hay mơ mơ màng màng.”

“Thật không? Tôi không thấy thế.” Cô mỉm cười. “Khỉ mà hay mơ mơ màng màng thì dễ rơi từ trên cây xuống lắm.”

Nói xong, cô phát hiện còn chưa có cà phê, bèn vươn ngón trỏ tay phải ra, chỉ về phía quầy bar.

“Cô đang làm gì thế?”

“Gọi cà phê.” Cô ấy đáp. “Tôi làm vậy, chủ quán sẽ hiểu tôi muốn gọi cà phê.”

Cô cúi đầu xuống nhìn vào bản vẽ, lật lật vài tờ, chỉ vào một bức tranh rồi nói: “Chủ đề của bức tranh này là mơ màng.”

Trong bức tranh là một cô gái cúi rạp trên mặt đất, tay phải nhắc khăn trải giường, hình như đang tìm thứ gì đó dưới sàn.

“Mơ màng?” Tôi không nghĩ ra hàm nghĩa của bức tranh.

“Anh nhìn xem, tay trái cô ấy cầm cái gì? Chân trái đi cái gì?”

“Đều là dép mà.”

“Đúng vậy. Nhưng cô ấy lại vẫn đi kiếm dép dưới sàn, thế chẳng phải mơ màng à?” Cô ấy lại cười, cười tới mức không nói tiếp được, vì thế đành ngừng lại một chút rồi mới kể tiếp: “Thật ra chỉ cần cô ấy nhớ ra trên tay phải với chân trái đều có một cái dép rồi là được rồi, có điều cô ấy cứ luôn không nghĩ tới cả chân với tay, mỗi lần chỉ nhớ tới một thứ.”

“Cô tự vẽ chính mình.”

“Đúng vậy.” Cô ấy cười đáp. “Mỗi lần tôi chỉ nghĩ tới một thứ được thôi, vì vậy rất hay mơ màng.”

“Không ngờ đấy.” Tôi cũng cười nói.

“Tôi thường định đi thang máy xuống, nhưng lại hay ấn vào nút ‘.’.”

“Vì sao?”

“Vì thang máy đang ở tầng một, thế nên tôi muốn gọi thang máy lên trên chở tôi đi xuống.”

Sau khi nói xong, cô ấy luôn cười. Tôi cũng cảm thấy vui, vì vậy bèn cười theo.

Vì tôi luôn thấy cô ấy chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ, thế nên rất khó tưởng tượng là cô ấy lại có tính mơ màng.

Trong ấn tượng về người học nghệ thuật, hoặc là chán chương, hoặc là tiên phong, có vẻ không thấy mơ màng.

Hơn nữa tôi thấy suy nghĩ của nghệ thuật gia tương đối nhẹ nhàng, vì vậy nên tâm hồn cũng luôn lâng lâng, rất khó nắm bắt được điểm rơi và phương hướng.

Không như những người học khoa học chúng tôi, suy nghĩ vừa cứng vừa nặng, chẳng khác nào bê tông với mặt đường.

Khi suy nghĩ thay đổi cũng vẫn rất cứng rắn, hơn nữa còn phải xem xét quỹ đạo và lực ly tâm.

“Tôi có một cách tránh tình trạng mơ màng đấy.”

“Thật chứ?”

“Ừ. Tôi thường hay viết chữ lên lòng bàn tay, chỉ cần lúc nào cũng mở lòng bàn tay ra...”

Nói xong, tôi giơ bàn tay ra cho cô ấy xem. “Có thể nhắc nhở bản thân, tránh quên thứ gì.”

“Trên tay anh có chữ kia.”

“Thật không?” Tôi xoay lòng bàn tay ra trước mặt mình, trên đó có viết: năm rưỡi chiều họp ở hội trường thành phố.

“Hả!” Tôi nhìn đồng hồ, hét toáng lên, đã sắp năm rưỡi rồi.

Tôi như bắn khỏi ghế, nói với cô ấy; “Tôi đi trước nhé. Bye bye.”

Lúc xoay người đang muốn chạy ra ngoài, thiếu chút nữa va phải chủ quán đang bê cà phê ra cho cô ấy.

Hai chân chủ quán dính chặt trên mặt đất, thân thể khẽ cong về phía sau, né đòn tấn công trực diện của tôi.

Thật khó tưởng tượng một người lạnh lùng lại có cái eo mềm dẻo như thế.

“Anh còn chưa trả tiền.” Giọng anh ta vẫn trầm trầm như trước.

Xem ra trong quán cà phê này chỉ có mình anh ta không mơ màng.

Thanh toán tiền, lao ra ngoài quán bắt taxi.

Tối hội trường thành phố rồi mới phát hiện cặp tài liệu để quên ở quán cà phê chưa cầm.

3. Chương 3: Bối Rối (1)

Lúc tôi tới hội trường thành phố thì đã muộn mười phút.

Rón ra rón rét tìm đường vào phòng hội nghị, ký tên lên danh sách tham gia hội nghị xong, di động lại đột nhiên đổ chuông.

“Shit!”

Tức tối lỗi di động từ trong túi ra, còn không quên nhỏ giọng chửi rửa một câu.

Tính cách tôi là chỉ cần di động đổ chuông lúc không nên đổ, sẽ chửi rửa rất tục.

Hóa ra là có tin nhắn ghi âm tới, thông báo nhắc nhở phí điện thoại.

Tôi không đợi giọng nói ngọt xớt đó nói xong đã nhanh chóng tắt máy.

Thật đáng tiếc, có giọng nói dễ nghe như vậy mà lại đi làm công việc đòi nợ này.

Đang muốn tìm một chỗ ngồi thì phát hiện nhiều người đang nhìn chằm chằm vào mình.

Trong phòng hội nghị rất yên tĩnh, bầu không khí lại có vẻ kỳ quái, có vẻ oi bức như rừng cây nguyên thủy trước khi mưa dông mùa hạ trút xuống; lại giống như khoảnh khắc tĩnh lặng ngắn ngủi trên thảo nguyên, khi sư tử chuẩn bị sẵn bắt con mồi.

Tôi hiểu ra, vừa rồi tiếng chuông di động và tiếng chửi nhỏ vừa rồi có thể đã quấy rầy bọn họ, vì vậy da đầu tê dại, vô cùng bối rối.

Tính cách tôi là, nếu xảy ra chuyện do tính mơ màng của mình, sẽ cảm thấy rất bối rối.

Hội nghị trong hội trường thành phố này chủ yếu là để thảo luận về môi trường sống của thủy cầm gần nhà máy điện.

Những người tham gia hội nghị lần này, có thể phân chia đại khái làm ba loại: nhân viên chuyên nghiệp, đơn vị thi công và tổ chức bảo vệ môi trường.

Đơn vị thi công muốn có nhà máy điện, đoàn thể bảo vệ môi trường không muốn có nhà máy điện, lập trường hai bên xung đột.

Các nhân viên chuyên nghiệp thì ở giữa, có người thiên về đơn vị thi công, có người thiên về tổ chức bảo vệ môi trường.

Còn có người ở giữa trong giữa.

Tổng giám đốc của tôi có thể tính vào loại nhân viên chuyên nghiệp, có điều ông ta không muốn đến, bèn bảo tôi đến thay.

Ông ta chỉ đạo tôi, lập trường của ông là giữa trong giữa, phải xem xét các manh mối thật kỹ rồi mới chọn nghiêng sang bên nào.

Ngay từ khi hội nghị bắt đầu, hai phe đã lần lượt lên bục thuyết trình ý kiến của mình..

Đơn vị thi công nhấn mạnh việc cần thiết khi có nhà máy phát điện, cứ như không có nhà máy điện này nền kinh tế sẽ suy thoái, mọi người chỉ có nước la hét gọi tên, lần mò tìm tay người thân.

Tổ chức bảo vệ môi trường lại không ngừng đề cập tới loại thủy cầm này hiếm có ra sao, nghe tên cũng đã thấy hiếm có rồi, nếu không bảo vệ môi trường sống cho chúng, chúng sẽ chỉ có cách kêu lên chiêm chiếp trong làn gió lạnh.

Hai bên nêu ý kiến của mình xong, ngay sau đó là thời gian thảo luận, hội trường đầy mũi thuốc súng.

Tôi theo bản năng khép chặt đôi môi, sợ ngọn lửa chiến tranh lan tới.

“Chúng tôi đã thực hiện tốt việc đánh giá những ảnh hưởng tới môi trường sinh thái, chắc chắn sẽ không quấy nhiễu tới loài thủy cầm.”

“Nếu anh là thủy cầm, ngay bên cạnh có cái nhà máy điện ầm ĩ suốt ngày, anh còn muốn sống ở đó không?”

“Chúng tôi sẽ quản lý chuyện tiếng ồn thật chặt.”

“Quản lý tiếng ồn có ích gì? Nếu anh là thủy cầm, bên cạnh có cái nhà máy điện lấp lóe suốt ngày, anh còn muốn sinh chim non ở đây sao?”

“Lấp lóe thì có liên quan gì tới chuyện không sinh chim non?”

“Anh thích lúc sinh con có người cứ cầm đèn pin chiếu vào à?”

“Nhưng chúng ta cần có điện!”

“Việc sinh sống và sinh sản của thủy cầm quan trọng hơn!”

“Anh muốn tối nào cũng thấp nền hay muốn thấy thủy cầm sống hạnh phúc thoải mái?”

“Tôi hi vọng con cháu mình sau này vẫn có thể ngắm loại thủy cầm xinh đẹp này!”

Hai bên càng lúc càng to tiếng, cục diện đã tới mưục gần như không chế được, còn nhân viên chính phủ đảm nhiệm chức vụ chủ tịch lại như một chú chó chuẩn bị qua đường, bị hai làn xe từ hai bên ngăn cản.

Tính cách tôi là, chỉ cần đứng trong cảnh không hợp lời hay có chuyện xung đột, sẽ cảm thấy bối rối.

Vậy nên đành lật mặt trái của tờ chương trình hội nghị lên, suy nghĩ kết cấu, tính toán phác thảo tiến độ tiểu thuyết để tránh cảnh bối rối này.

Một lát sau bỗng nghe thấy tiếng chủ tịch cuộc họp hô: “Ông Chu Tại Tân.”

Đó là tên giám đốc của tôi.

Khi tôi đang vui sướng trước tai họa của người khác, chuẩn bị nhìn xem ông ta sẽ phát biểu cao kiến gì trong trường hợp này, lại đột nhiên nhớ ra hôm nay mình đại diện ông ta tới tham dự, lúc ký tên lên danh sách tham gia cũng là tên ông ta!

Đáng lẽ tôi phải ký tên ông ta rồi ghi thêm chữ “đại diện: mới đúng!

Tôi lập tức đứng dậy, bối rối tới mức da đầu tê dại, một lúc lâu sau không nói nên lời.

“Loại người vừa đi mượn vừa không biết nên tắt điện thoại trước khi vào họp này nhất định là kẻ ích kỷ, làm gì biết tôn trọng tự nhiên sinh thái cơ chứ? Ý kiến của hần ta không nghe cũng được!”

Tôi càng bối rối, cảm thấy như tóc đang dờ ra đầu, dần dần bay xa.

“Anh có biệt loại thủy cầm này trên thế giới còn lại mấy con không? Chẳng lẽ anh không muốn bảo vệ chúng sao? Đang thảo luận đề tài quan trọng như vậy, thế mà anh lại không tập trung lắng nghe!”

4. Chương 3: Bối Rối (2)

“Nếu bác hàng xóm của anh đã rất già rồi, bạn bè và người thân đều đã chết sạch, anh nghĩ lại xem ông ấy còn muốn sống tiếp không?”

Tôi vừa nói xong, bầu không khí trong hội trường như đột nhiên giảm vài độ, chắc hẳn do những lời tôi nói quá lạnh.

Thôi xong rồi, không ngờ tôi lại lỡ lời trong trường hợp này.

Tính cách tôi là nếu bối rối tới mức không thể bối rối hơn, sẽ buột miệng lỡ lời.

Phòng họp yên tĩnh trong vài giây, chủ tịch quay đầu sang thư ký ghi chép có vẻ như đang không biết làm sao, nói:

“Câu này của ông Chu phải nghĩ lại.

Thư ký ghi chép biên bản cuộc họp bưng bình, cúi đầu xuống giấy viết loạn xạ.

Tôi đứng người một lúc lâu, thấy toàn trường không có động tĩnh gì, vì vậy từ từ ngồi xuống.

Cúi đầu, tay trái che khuất trán, tay phải luồn xuống bàn véo mạnh lên chân trái mấy cái.

Tính cách tôi là nếu đã buột miệng lỡ lời sẽ tự ngược đãi bản thân.

May là ngay sau đó tới phiên một số nhân viên chuyên nghiệp, những ý kiến đưa ra đều đầy vẻ khách quan, vì vậy nhiệt độ buổi họp lại bắt đầu tăng trở lại.

Nếu không phải do không cách nào trốn tránh, tôi nhất định sẽ chui vào góc tường vẽ vòng tròn.

Vốn định viết kết cấu tiểu thuyết để giết thời gian, nhưng giờ da đầu vẫn còn tê dại, hơn nữa suy nghĩ của tôi cũng đã biến thành thủy cầm không ngừng bị tiếng ồn và ánh sáng của nhà máy điện quấy nhiễu.

Vất vả lắm mới họp xong, tôi dùng tốc độ nhanh nhất rời hội trường thành phố, đi thẳng tới quán cà phê kia.

Tôi vội vàng đẩy cửa quán ra, do dùng nhiều sức quá nên cánh cửa va phải một cô gái đang định bước ra.

“Ai da!” Cô kêu lên một tiếng thảm thiết, tay phải xoa xoa trán.

“Xin lỗi.” Tôi lập tức nói.

Cô gái ấy hung hăng trừng mắt nhìn tôi một cái rồi mới đi ra ngoài. Sau khi ra khỏi quán rồi còn xoay người lại lườm tôi một lần nữa.

Tôi lại cảm thấy bối rối.

“Anh chủ quán ơi, cái...” Tiếng chiếc chuông treo ở cửa còn chưa ngừng, tôi đã vội vàng hỏi.

“Đã đi từ lâu rồi.” Chủ quán không ngừng việc trên tay.

“Cái gì đi rồi?”

“Cô gái vẽ cậu như chó ấy.”

“Tôi không hỏi cô ấy!” Tôi chỉ về phía mình ngồi lúc trước.

“Anh có thấy cặp tài liệu của tôi không?”

“Có.”

Tôi nhẹ nhõm thở phào một hơi, vốn còn đang lo mất cái cặp tài liệu.

Chủ quán đang rửa cốc chén, đưa lưng về phía tôi, xét theo tính lễ phép, tôi cũng ngại giục anh ta.

Sau khi rửa cốc chén và lau khô xong, anh ta quay người lại, vừa vắn mắt đối mặt với tôi.

“Còn việc gì à?” Anh ta hỏi tôi.

Đầu tiên tôi ngạc nhiên, sau đó mới hiểu ý, đành cười khổ đáp: “Có thể trả cặp tài liệu cho tôi được không?”

“Dùng từ ‘trả’ này không được, vì tôi không mượn, làm sao mà trả?”

“Được rồi.” Tôi lại cười khổ: “Có thể ‘đưa’ cặp tài liệu cho tôi được không?”

“Ừ.” Anh ta cúi đầu lấy cặp tài liệu từ dưới quầy bar lên, đưa cho tôi.

“Cám ơn.” Sau khi nói xong, tôi xoay người mở cửa quán, định ra về.

“Người viết tiểu thuyết phải sử dụng từ ngữ thật chính xác, nhất là động từ.”

Tôi nghe câu nói này xen giữa những tiếng leng keng của quả chuông, không khỏi quay lại hỏi:

“Làm sao anh biết tôi viết tiểu thuyết?”

“Cảm giác.”

“Lại là cảm giác.” Tôi lại cười khổ lần thứ ba: “Chẳng lẽ trông tôi giống một chú chó đang đi tìm đồ ăn sao?”

“Giờ thì không giống.” Anh ta dừng lại một chút rồi nói tiếp: “Lúc tìm linh cảm thì mới giống.”

Sau khi nói xong, anh ta bước ra khỏi quầy bar, tới bên cái bàn mà khách hàng vừa đi khỏi, thu dọn cốc chén.

Tôi đột nhiên cảm thấy anh ta thật giống võ lâm cao thủ quét rác ở chùa Thiếu Lâm, thâm tàng bất lộ.

Tôi rời quán cà phê, qua đường, bước vào trạm xe điện ngầm, lên xe.

Rất cuộc cũng có thể nhắm mắt lại, buông lỏng đôi chút.

Da đầu không còn tê dại nữa, tóc trên đầu cũng đã an phận, không rục rịch như hồi nãy.

Như mọi cảm giác tê ngứa đều từ từ bốc hơi khỏi cơ thể tôi, cũng tiện tay mang theo một ít oi bức.

Khi mở mắt ra, toàn thân đều cảm thấy mát mẻ.

Về nhà, vừa mở cửa ra bước vào, còn chưa kịp cúi người tháo giày đã thấy hai người trong phòng khách đang đứng nghiêng người về phía tôi: Đại Đông và bạn gái của cậu ta – Tiểu Tây

Tôi còn chưa kịp mở miệng chào đã nghe thấy tiếng Tiểu Tây chỉ thẳng vào Đại Đông quát:

“Anh đáng ghét chẳng khác nào bọn rùa đen chỉ khi cháy rừng và động đất mới chịu chui ra!”

Tôi lại chui vào một trận xung đột khác rồi.

Ba người Đại Đông, Tiểu Tây và tôi cùng cảm thấy bối rối.

5. Chương 3: Bối Rối (3)

Đa đầu tôi lại nhanh chóng tê dại, ánh mắt Đại Đông giả vờ như đang bận nhiều việc, hết nhìn đông lại nhìn tây.

Tiểu Tây đầu tiên là kinh ngạc, vài giây sau mới bước nhanh qua bên cạnh tôi, tông cửa bỏ về.

Sau khi Tiểu Tây đi, Đại Đông thông thả đi về phía ghế sofa, sau đó ngồi xuống, bật ti vi.

Tôi cúi người cởi giày, sau đó cũng đi tới bên ghế sofa, ngồi xuống.

“Bọn rùa đen chỉ khi cháy rừng và động đất mới chịu chui ra là sao?”

Một lúc sau, khói thuốc súng trong không khí tan hết, tôi quay đầu lại hỏi Đại Đông.

“Tớ cũng không rõ lắm.” Cậu ta lắc đầu: “Đại khái là bảo, cho dù trong tình huống khẩn cấp tới mức nào tớ vẫn chịu nhanh nhẹn lên, cứ lẽ mà chân chờ.”

“Cách so sánh này không tồi, ít ra cũng được bốn sao. Có điều...” Tôi cười một cái rồi nói tiếp: “Tớ chưa từng nghe Tiểu Tây nói như vậy bao giờ.”

“Lúc cô ấy tức lên, câu cú cứ nói thẳng một lèo, chẳng có chấm phẩy gì cả.”

“Vậy à.” Tôi suy nghĩ một chút. “Nhưng trước giờ tớ chưa từng thấy cô ấy tức giận.”

“Đương nhiên là cậu không thấy rồi.” Cậu ta cười khổ: “Lúc có người cô ấy sẽ không nổi giận.”

Đại Đông nói cũng đúng.

Quen Tiểu Tây cũng được một thời gian, trong ấn tượng của tôi, cô ấy luôn rất hiền lành thoải mái.

Cô ấy luôn nói chuyện khá chậm, hơn nữa phát âm từng câu từng chữ rất rõ ràng, không có chút nóng giận nào.

Lấy câu “anh đáng ghét chẳng khác nào bọn rùa đen chỉ khi cháy rừng và động đất mới chịu chui ra” làm ví dụ, trong tình huống bình thường, chắc cô ấy sẽ nói như sau:

“Anh đáng ghét, chẳng khác nào, bọn rùa đen, chỉ khi cháy rừng, và động đất, mới chịu chui ra.”

Giọng điệu sau khi nói xong sẽ là dấu chấm tròn chứ không phải dấu chấm than.

Tên của Tiểu Tây thật ra không phải Tiểu Tây, biệt danh cũng không phải Tiểu Tây, cái tên Tiểu Tây này chỉ có mình tôi gọi.

Vì cô ấy là bạn gái của Đại Đông nên tất nhiên tôi gọi cô ấy là Tiểu Tây.

Nếu sau này Đại Đông thay bạn gái, tôi vẫn sẽ gọi bạn gái mới của cậu ta là Tiểu Tây.

Đại Đông nghe lâu cũng lười sửa lại cách gọi của tôi, thậm chí đôi khi còn quen miệng gọi Tiểu Tây theo tôi.

Tôi vốn định hỏi Đại Đông nguyên nhân khiến cô ấy trách mắng, nhưng sau nghĩ lại vẫn thấy bỏ đi thì hơn.

Bởi khuôn mặt Đại Đông trông chẳng khác nào mặt con rùa chỉ thiếu có một bước là về được với biển.

Tính cách tôi là nếu thấy người khác chán nản, sẽ nghĩ cách nói sang chuyện khác.

“Kịch bản của cậu ra sao rồi?”

“Đợi tới lúc họp.” Đại Đông cầm điều khiển từ xa, chuyển sang một kênh khác rồi nói tiếp: “Bọn tớ phải thảo luận xem nên gia tăng mâu thuẫn giữa các nhân vật chính ra sao.”

“Mâu thuẫn ra sao?” Tôi theo bản năng sờ sờ lên tóc: “Hòa bình không được à?”

“Cậu không hiểu rồi.” Đại Đông buông điều khiển từ xa xuống, quay đầu lại bảo tôi: “Nhân vật chính trong phim truyền hình, tốt nhất nên có mâu thuẫn ở một trong những phương diện ngoại hình, tính cách, bối cảnh, hoàn cảnh sống; hoặc là quan hệ giữa bọn họ có mâu thuẫn với đạo đức lễ giáo hoặc quan niệm về giá trị. Như vậy các tình tiết diễn ra trong câu chuyện mới gay cấn.”

Vừa nhắc tới kịch bản, tinh thần Đại Đông lập tức phần chấn trở lại, như một cơn sóng biển đột nhiên cuộn chú rùa vào trong biển.

“Phim kiếm hiệp đương nhiên không cần làm vậy, trong loại phim này các nhân vật thiện ác đều rất rõ ràng, do đó có mâu thuẫn trực tiếp. Còn trong phim tình cảm, lấy một ví dụ đơn giản nhất nhé.” Đại Đông quay đầu lại suy nghĩ một lát rồi nói tiếp: “Lấy ‘Romeo cùng Juliet’ làm ví dụ, nếu khi Romeo yêu Juliet, gia tộc hai người không phải kẻ thù truyền kiếp mà là bạn bè, vậy câu chuyện đó còn hấp dẫn không?”

“Nhưng tớ vẫn thấy có mâu thuẫn là không tốt, không thể hoàn toàn không có mâu thuẫn à?”

“Có thể. Có điều tác phẩm hoàn toàn không có tình tiết mâu thuẫn nào chỉ có thể chiếu lúc mười hai giờ đêm.”

“Vì sao?”

“Vì như vậy người ta có thể vừa xem vừa ngủ được.” Đại Đông như bỏ được lớp vỏ rùa đi, thoải mái đáp: “Đó là liều thuốc ngủ tốt nhất đấy. Người viết kịch bản đó có thể thử đổi nghề sang làm bác sĩ.”

Lúc tôi đang định nói thêm gì đó, Đại Đông lại tiếp lời:

“Cũng như quan hệ giữa hai đứa bạn mình vừa là chủ nhà và khách trọ, lại vừa là bạn tốt. Nếu đưa chúng ta vào trong tiểu thuyết, đây là một điểm mâu thuẫn.”

“Ừ.” Tôi lên tiếng. “Tớ hiểu đại khái rồi.”

“Nói đến đây thì...” Đại Đông đột nhiên xòe một tay ra. “Cậu cũng nên đóng tiền thuê nhà tháng này đi nhỉ.”

“Này, tiền điện thoại tớ còn chưa đóng, cậu nỡ lòng nào đòi tớ tiền thuê nhà?”

“Cứ theo cách cậu thường nói, cho ở trọ phải thu tiền nhà là chân lý, giữa chúng ta là tình bạn; khi chân lý và tình bạn nảy sinh mâu thuẫn, tớ luôn đứng ở bên chân lý.”

6. Chương 3: Bối Rối (4)

“Cậu đâu phải người học khoa học.” Tôi hét lớn một tiếng.

Đại Đông cười he he hai tiếng, mở cửa rồi quay đầu lại nói: “Tớ đi họp đây.”

Đại Đông đi rồi, tôi tính toán lại tháng này mình phải đóng tiền thuê nhà bao nhiêu ngày.

Nếu tính cả thù lao ngủ trong phòng khách tối qua, tháng này tôi chỉ phải đóng tiền thuê nhà mười tám ngày.

Nhưng nghĩ tới tiền điện thoại còn chưa đóng với cả vài ngàn đồng tiền lương bị cắt giảm, tôi cảm thấy mình đáng thương như con rùa đen chỉ khi cháy rừng và động đất mới chịu chui ra.

Tôi về phòng, bật máy tính, mở file “Diệc Thứ và Kha Tuyết” lên.

Trước khi đặt bút viết, nghĩ lại “mâu thuẫn” mà Đại Đông vừa nói, hình như cũng đúng đúng.

Nhớ kỹ lại những bộ phim truyền hình hay điện ảnh mà trước kia từng xem, lấy phim Nhật làm ví dụ,

“Kỳ nghỉ dài hạn” là nữ lớn tuổi hơn nam;

“Cùng em nói yêu em” nhân vật nam chính cầm điếu, nhân vật nữ chính là người bình thường;

” Lương duyên chiếc giày thần Tokyo” nhân vật nam chính đẹp trai tới mức không còn thiên lý, lại còn người có tiền, nhân vật nữ chính thì cực kỳ bình thường.

“Chuyện tình Tokyo” là một nam hai nữ, A yêu B, B yêu C, C cho dù yêu ai cũng mâu thuẫn;

“101 lần cầu hôn” là nam xấu nữ đẹp, hơn nữa trong lòng nữ còn bị ám ảnh bởi cái chết của vị hôn phu;

Ám ảnh tương tự cũng xuất hiện ở nhân vật phim điện ảnh Hàn Quốc với nam chính thành thật nữ chính hung hãn, ”Cô bạn gái dã man của tôi.

Cho dù giữa các nhân vật chính không có mâu thuẫn, thậm trí khá hòa hợp thì có thể loại hòa hợp này lại tạo thành một loại mâu thuẫn khác,

Ví dụ như “Khu vườn lạc mất niềm vui” và “Người yêu ơi”, hai nhân vật chính hợp nhau ở mọi mặt, song lại tự có gia đình của mình, vì thế dễ tạo thành mâu thuẫn về mặt đạo đức xã hội.

Vì thế “Người yêu ơi” phát triển thành vấn đề tư tưởng ngoại tình;

“Khu vườn lạc mất niềm vui” lại bày biện ra việc đắm chìm và đấu tranh của cơ thể.

Những bộ phim Hàn tràn vào Đài Loan thời kỳ đầu cũng đầy những mâu thuẫn như vậy.

Xem ra những mâu thuẫn rõ rệt đó đều là tâm điểm của câu chuyện.

Nhưng vừa nghĩ tới chuyện phải tăng thêm mâu thuẫn giữa các nhân vật chính, mái tóc vốn dán trên da đầu lại dựng đứng lên.

Hôm nay đã trải qua vài lần mâu thuẫn, tôi rất không thích cảm giác bối rối như thế.

Tính cách tôi là nếu gặp chuyện gì bản thân không thích, thì cũng không muốn nhân vật trong chuyện cũng gặp phải.

Vì thế theo sự sắp xếp của tôi, Diệc Thứ với Kha Tuyết đều là người hay mơ màng.

Khi Kha Tuyết quên mang bút vẽ, đang kéo cửa quán cà phê ra, chuẩn bị về nhà lấy thì vừa hay gặp Diệc Thứ muốn đẩy cửa quán cà phê ra để vào tìm cặp tài liệu.

Đây là tình cảnh khi bọn họ gặp nhau lần đầu.

Vì cánh cửa bị kéo đẩy cùng lúc nên bước chân Diệc Thứ lảo đảo, Kha Tuyết cũng sực nữa đụng vào cửa.

Tính cách bọn họ không hề mâu thuẫn.

Nếu thực sự muốn nhấn mạnh mâu thuẫn giữa bọn họ, vậy bắt đầu từ phương diện học tập của họ thôi.

Dẫu sao một người học khoa học, người khác học nghệ thuật, giữa họ chắc chắn có rất nhiều mâu thuẫn về mặt ý tưởng.

Ví dụ như Kha Tuyết nói với Diệc Thứ: “Chuyện em muốn làm nhất trên đời này là bay lượn.”

Diệc Thứ sẽ không nói: “Vậy hãy nhận lấy tình yêu của anh! Đây là đôi cánh chắc chắn nhất anh có thể dành tặng cho em.”

Mà sẽ nói: “Anh sẽ phát minh ra một loại chip sinh vật, khi đưa nó vào trong đầu, nó sẽ khiến cho cơ thể người bắt chước động tác bay của loài chim.”

Ừm, đây là mâu thuẫn lớn nhất giữa bọn họ, cũng là mâu thuẫn lớn nhất mà tôi tiếp nhận được.

Có điều đây là khi câu chuyện phát triển tới một mức này đó, trước mắt hai người bọn họ vẫn có điểm chung, hơn nữa còn khá hòa hợp.

Sau khi hoàn thành tiến độ trong ngày xong, tắm rửa một chút, định ngủ một giấc thật ngon.

Nhưng vì trong đầu luôn bồi hồi suy nghĩ xem mâu thuẫn ở điểm nào, mâu thuẫn như thế nào, khiến cho đầu tôi với cái gối cũng mâu thuẫn, có đôi tư thế ra sao cũng không ngủ được.

Sau một lần xoay một 180 độ, tôi thăm niệm trong lòng:

“Mình sẽ cố chăm sóc cho Diệc Thứ và Kha Tuyết thật tốt, sẽ không khiến bọn họ thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn.”

Tính cách tôi là nếu buổi tối không ngủ được, sẽ cảm thấy bản thân chắc hẳn đang làm chuyện trái với lương tâm.

Cũng quên luôn là bao lâu sau mới ngủ, nhưng tóm lại là đã ngủ rồi.

Sau khi tỉnh lại đã hơi muộn, trong cơn mơ màng chỉ súc miệng rửa mặt một chút rồi ra ngoài đi làm.

Khi vào cửa công ty, cô Tào vừa thấy tôi lại cúi đầu cầm điện thoại lên.

Tôi luôn thấy thật kỳ cục, hình như sáng nào khi vừa thấy tôi cô ấy cũng vừa khéo nhận được điện thoại.

Tôi đột nhiên hiểu ra, chắc hẳn cô ấy giả bộ nhận điện thoại để tránh gặp mặt tôi mỗi sáng.

7. Chương 3: Bối Rối (5)

Lại cảm thấy bối rối, tôi hoàn toàn tỉnh táo lại.

Mông ngồi xuống ghế còn chưa ấm chỗ, tổng giám đốc đã gọi điện kêu tôi lên văn phòng ông ấy.

Ngay bước đầu tiên khi vào tôi đã phát hiện cô Tào cũng ở đó, có vẻ như tổng giám đốc đang giao chuyện gì đó cho cô ấy.

“Cậu chờ tôi một chút.” Tổng giám đốc nói với tôi.

Tôi đành quay người, chờ bọn họ nói chuyện xong, tiện đó đảo mắt dạo qua bức tường.

Trên tường dán đầy những giấy khen của con tổng giám đốc ở nhà trẻ, cái nào cũng là khen thưởng bé ngoan.

Cái này có gì hay mà khoe, có tội phạm giết người nào thích chươi dao từ hồi đi nhà trẻ?

Hồi nhỏ giấy khen của tôi cũng dán đầy vách tường đấy, chẳng phải giờ cũng thành một tên giang hồ nghèo đói à.

“Xin chào, cậu Chu Tại Tân.”

Đang lúc tôi suy nghĩ linh tinh, đột nhiên nghe thấy tổng giám đốc gọi tên mình, tôi tò mò quay đầu lại.

“Cậu giỏi lắm, cậu Chu Tại Tân.” Tổng giám đốc nhìn tôi nói.

“Sếp đang nói chuyện với em à?” Tôi nhìn tổng giám đốc, chỉ vào mũi mình nói.

Cô Tào vẫn còn trong phòng, tôi nhìn sang cô ấy, phát hiện vẻ mặt cô cũng đầy vẻ khó hiểu.

“Đương nhiên là tôi đang nói chuyện với cậu rồi, cậu Chu Tại Tân.”

“Chu Tại Tân là sếp mà.” Tôi đến cạnh bàn làm việc của ông ấy, hỏi lại: “Có phải áp lực công việc quá lớn làm sếp mất trí nhớ tạm thời không?”

“Có cậu mới mất trí nhớ tạm thời ấy! Thằng chết tiệt!”

Tổng giám đốc có vẻ đang rất tức giận, lấy một tập giấy fax ra, lật tới một tờ. “Cậu tự xem đi!”

Tôi cầm lên xong, lập tức hiểu đây là biên bản hội nghị ở hội trường thành phố ngày hôm qua.

“Cái này...” Tôi đặt tập tài liệu xuống, vô thức gỡ gỡ đầu, lại bắt đầu bối rối.

“Nếu bác hàng xóm của anh đã rất già rồi, bạn bè và người thân đều đã chết sạch, anh nghĩ lại xem ông ấy còn muốn sống tiếp không?” Tổng giám đốc đọc xong, hỏi tôi: “Xin hỏi đại ca, câu này nghĩa là sao?”

“Ừm... Cái này...” Tôi lén lút liếc sang cô Tào, chỉ cảm thấy da đầu vừa tê vừa ngứa. “Có lẽ do thủy cầm thấy không còn mấy đồng loại cho nên không muốn trở lại.”

“Không cái đầu nhà cậu.” Tổng giám đốc như một con chim nổi điên, không ngừng vỗ vỗ cánh.

“Cậu làm cái trò gì ở hội trường thành phố hả? Thích làm trò sao không tự ký tên mình vào?”

“Xin lỗi.” Tôi lại gãi gãi đầu. “Lúc ấy tôi mơ màng, quên mất.”

“Cậu...” Cánh tổng giám đốc vẫn vỗ mãi không thôi, nói không nên lời.

Tính cách tôi là nếu bị ai đó trách móc trước mặt người khác sẽ cảm thấy rất bối rối.

Nhất là “người khác” này lại là cô Tào.

“Cái này...” Tôi thấy tổng giám đốc này giờ không nói gì, đành phải hỏi: “Sếp bảo em đến là...”

“Vốn định hỏi cậu chuyện hội nghị ngày hôm qua, giờ không cần hỏi nữa rồi.”

“Vậy có cần em tả lại tình cảnh hỗn loạn lúc ấy không?”

“Cậu cút ngay cho tôi!”

Tổng giám đốc quát mắt đứng phắt dậy, như chú chim cuối cùng cũng bay vút lên bầu trời.

Tôi bước khỏi phòng tổng giám đốc, tôi lung lay thân thể đang tê ngứa do bối rối, chẳng khác nào một chú chó bị ướt đang giữ nước.

Lúc sắp lay hết tê ngứa, cô Tào cũng đi ra, thấy động tác của tôi bèn giật mình một cái.

Tôi mỉm cười bối rối, như một chú chó vừa rũ hết nước trên người xong lại gặp phải cơn mưa.

“Xin lỗi.” Cô nói.

Tôi ngạc nhiên, một lúc lâu sau mới phản ứng lại.

Cái này thật giống bạn ngấm trắng cả đời, một ngày ánh trắng lại đột nhiên mở miệng nói chuyện với bạn.

“Sáng nay tôi nhận được bản fax đó, vừa rồi mới đưa cho giám đốc Chu xem, cuối cùng hại anh bị mắng một trận.”

“À.” Tôi hiểu ra. “Không sao, cái này là do tính mơ màng của tôi tạo ra thôi.”

“Có thật anh hay mơ màng không?”

“Ừ.” Tôi ngượng ngùng đáp: “Có cẩn thận thế nào cũng vô dụng, vì vậy thường hay xảy ra chuyện.”

“Anh đọc sai tên của tôi cũng là do mơ màng à?”

“Đúng đúng đúng.” Tôi ra sức gật đầu. “Đây là do tôi mơ màng, không phải cố ý trêu chọc.”

“À. Vốn tôi cứ tưởng anh là người hay cợt nhả.”

“Không không không.” Tôi bắt đầu kích động. “Tôi không phải.”

“Vậy là được rồi.” Cô mỉm cười. “Sau này nhớ cẩn thận, đừng mơ màng nữa.”

“Được được được.”

Tính cách tôi là khi nói chuyện, lúc muốn nhấn mạnh điều gì sẽ lặp lại một chữ ba lần.

8. Chương 3: Bối Rối (6)

“Tóc anh xoắn tự nhiên à?”

Khi chúng tôi đang cùng nhau trở lại bàn làm việc, cô đột nhiên hỏi.

“Cái này...” Tôi lấy tay ép mái tóc đang cong tón xuống. “Tướng ngủ của tôi không tốt, sau khi rời giường cũng quên không chải đầu, vừa nãy lại gỡ tóc vài lần, thế nên...”

Hèn gì tôi thấy toàn thân như sắp bay lên, hóa ra tóc tôi đã giang hai cánh ra như chim.

“Thì ra là thế.” Cô ngồi xuống, dùng ngón tay chỉ: “Bàn làm việc của anh ở bên kia.”

“Ừm.”

Tôi bối rối đến mức chẳng biết làm sao, vừa hay mái tóc giống như chim, vì vậy quay lại bàn làm việc nhanh như bay.

Tuy hôm nay bị tổng giám đốc mắng nhưng lại vì vậy được cô Tào chủ động bắt chuyện, tính lại thì về mặt cảm xúc vẫn có lời, hơn nữa còn lời không ít.

“Sau này nhớ cẩn thận, đừng mơ màng nữa.”

Cô Tào nói câu này thật dễ nghe, tôi không ngừng lặp lại trong đầu, tự nghe thêm vài lần.

Tôi cũng tính toán chắc lúc tan tầm có thể cùng xuống thang máy với cô ấy.

Tốt nhất là thang máy đột nhiên xảy ra sự cố, nhốt chúng tôi lại ở trong, chắc cô ấy sẽ sợ hãi tới phát khóc.

“Muốn khóc cứ khóc trong lòng anh” đây là bài hát của Dữ Trường Khánh, cũng là những lời tôi sẽ nói với cô ấy.

Nhức lúc sắp hết giờ làm, tôi đột nhiên nhớ ra, không biết mái tóc mình đã chịu rũ xuống chưa?

Nhanh chóng chạy vào toa lét chỉnh lý dung nhan, lúc ra ngoài cô ấy đã xuống lầu.

Tôi đành đổi sang hát bài “Quay lại quá khó khăn” của Trương Học Hữu.

Ra khỏi công ty, vừa đi vừa nghĩ tới chuyện về Diệc Thứ và Kha Tuyết.

Tiếp theo giữa bọn họ sẽ xảy ra chuyện gì?

Nếu Kha Tuyết cứ nhìn ra ngoài cửa sổ, Diệc Thứ làm sao làm quen được với cô ấy đây?

Tiếp cận à? Không thể nào.

Diệc Thứ là người học khoa học, chắc chắn cậu ta phải biết phân tử hidro cháy cùng phân tử oxi tạo thành nước, chứ không phải phân tử hidro chủ động chạy tới nói với phân tử oxi: “Bọn mình kết hợp đi.”

Thế nên, phải làm sao để phân tử hidro cháy đây?

Đang lúc tổn hao tâm trí suy nghĩ, lại như nghe thấy bên phải vang lên tiếng gõ “cốc cốc” nho nhỏ.

Quay đầu lại, cô gái học nghệ thuật đang dùng ngón tay gõ nhẹ lên cửa sổ.

Cô nhìn tôi mỉm cười, tôi chỉ vào mũi mình, cô gật đầu.

Tôi dùng tay phải đẩy cửa quán ra, chân trái vừa đưa vào lại đột nhiên nhớ ra, hôm nay mình không định uống cà phê.

Vì vậy bước chân ngưng bật lại.

“Hi, người học khoa học.” Cô chỉ vào vị trí đối diện nói: “Mời ngồi ở đây.”

Tôi nhìn cô, lại nhìn chủ quán, cảm thấy chủ quán chẳng khác nào điều hâu đang chờ chuột rời hang.

Còn tôi chính là con chuột đang thò đầu ra khỏi hang thăm dò.

Quên đi, uống cốc cà phê cũng có sao.

Khi hai chân tôi bước vào quán, chủ quán cũng lập tức bay tới.

Tôi ngồi xuống đối diện cô, gọi một cốc cà phê với chủ quán, sau đó hỏi cô ấy: “Có chuyện gì à?”

“Tôi muốn kể cho anh một chuyện.” Giọng điệu của cô rất vui vẻ, ánh mắt trong trẻo như nước.

Theo lý thuyết cô thường dùng đôi mắt để quan sát mọi thứ, ánh mắt đúng ra phải rất sắc bén.

Nhưng ánh mắt cô lại mềm mại như làn nước, cứ như khi một cơn gió nhẹ thổi qua, từng gợn sóng sẽ nổi lên.

“Chuyện gì vậy?”

“Linh cảm về tranh mấy hôm nay của tôi như măng mọc sau cơn mưa vậy.”

“Vậy thì tốt.”

“Anh biết không?” Đôi mắt cô như lấp lánh ánh sáng. “Anh chính là cơn mưa đó.”

Nói xong, cô mỉm cười, ngay nụ cười cũng có vẻ hiền lành dịu dàng, khiến tôi nhớ cái chăm tơ tằm mà mình rút thăm số số trúng được trong bữa tiệc cuối năm ngoái.

Tính cách tôi là nếu có cô gái nào khen ngay trực diện, tôi sẽ thấy bối rối.

Giờ chắc hẳn không chỉ bối rối, tôi đoán khuôn mặt mình chắc đã đỏ bừng rồi, không nói nổi một câu.

Còn cảm giác tê ngứa do xấu hổ cũng nhanh chóng lan khắp tứ chi.

“Tôi thật sự rất cảm ơn anh.”

“Được được được.” Tôi nhanh chóng chuyển chủ đề, tránh cho cô ấy nói tiếp. “Không cần khách khí.”

“Tôi nên cảm ơn anh thế nào đây?”

“Cô chia tôi một nửa chỗ măng là được.”

“Được rồi. Từ giờ trở đi, mỗi bức tranh tôi vẽ anh đều được xem.”

“Ừm. Vậy cảm ơn.”

“Đừng khách khí.”

Tôi thật sự không quen việc đôi mắt cô không nhìn ra ngoài cửa sổ mà nhìn chăm chăm vào tôi.

Tôi lại bắt đầu gỡ gỡ đầu, mái tóc vừa chải xong giờ chắc lại trông như xoắn tự nhiên rồi.

May là chủ quán bưng cà phê tới, tôi uống một ngụm, bình tĩnh hơn không ít.

9. Chương 3: Bối Rối (phần Cuối)

“Tôi có thể nhờ anh một chút được không?”

“Được chứ.”

“Giờ anh có thể làm model cho tôi được không?”

“Model?” Tôi há hốc miệng.

Trong ấn tượng của tôi model là những cô gái không mặc quần áo, thường thì hơi beo béo.

Hơn nữa hình như lúc vừa ăn no xong bị gọi đi làm model, kết quả là bụng căng tròn lên.

Sao cô ấy lại bảo một chàng trai trẻ tuổi còn chưa ăn cơm đi làm model?

“Có thể, có thể, có điều...” Tôi ấp a ấp úng: “Có điều tôi muốn mặc quần áo.”

“Anh yên tâm.” Cô mỉm cười: “Tôi không định vẽ tranh khỏa thân đâu mà.”

“Vậy thì tốt.” Tôi thở phào một hơi.

Dùng hai tay chải mái tóc, tôi quay đầu soi vào cửa sổ xem bản thân trông có tự nhiên không.

“Tôi muốn hỏi anh một chuyện.”

“Hỏi một chuyện?” Tuy thấy hơi khó hiểu nhưng tôi vẫn trả lời: “Được.”

“Anh vẫn là trai tân à?”

Câu hỏi này khiến tôi ngạc nhiên không ít, sau kinh ngạc là cảm giác cực kỳ bối rối, tôi vô thức lui lại phía sau.

Dán sát vào lưng ghế.

Thù mới và hận cũ đồng thời bốc lên, tôi xấu hổ tới mức muốn bay ra ngoài vũ trụ.

“Cái này...” Răng tôi như đang run lên lẩy bẩy. “Cô...”

“Tôi biết rồi.”

Cô mở tập vẽ giấy vẽ ra, cầm bút lên, cúi đầu xuống bắt đầu vẽ tranh.

Tôi nghĩ thầm trai tân thì có liên quan gì tới model? Chẳng lẽ model là trai tân?

Lại thấy cô ấy cũng chẳng hề quan sát mình, chỉ cúi đầu vẽ tranh, trong lòng càng buồn bực.

Hơn nữa cô còn bảo mình đã biết, biết cái gì cơ?

Đang định bùng cốc cà phê lên miệng, cô ấy lại đột nhiên ngẩng đầu lên nhìn tôi một cái, hại tôi thiếu chút nữa làm rơi cốc.

Đủ lắm rồi.

“Vẽ xong rồi.”

Cô mỉm cười, bùng cốc cà phê lên, uống một ngụm.

Tôi chờ cảm giác bối rối từ từ tan đi rồi mới cúi xuống ngắm bức vẽ.

Trên bức họa chỉ vẽ một người, tay chân giang rộng, ánh mắt như đang trợn tròn, miệng cũng há hốc ra.

Đặc biệt nhất là lông tóc toàn thân người trong hình đều dựng đứng lên, ngay cả lông mi cũng không ngoại lệ.

Cứ như bị cấm châm khắp người.

Từ khuôn mặt người tới tận mép tờ giấy còn vẽ rất nhiều đường thẳng.

“Đây là tôi à?” Tôi hỏi.

“Ừ.” Cô gật đầu đáp: “Có điều bức vẽ này có tên là ‘bối rối’.”

“Bối rối?”

“Đúng vậy.” Cà phê của cô hết rồi, vì vậy lại vươn ngón trỏ tay phải ra, chỉ thẳng về phía quầy bar.”

“Tôi cảm thấy trên người anh có vẽ bối rối, vì thế muốn vẽ thử.”

“Vậy cô hỏi câu kia làm gì?”

“Vậy mới khiến anh càng bối rối, hơn nữa tôi muốn xác định lại dáng vẽ anh lúc bối rối.” Cô mỉm cười vui vẻ, ngón tay vẽ vẽ. “Lúc xấu hổ anh trông cứ như lông tóc toàn thân đều dựng đứng, rất buồn cười.”

“Vậy à?” Tôi chỉ vào mấy đường thẳng: “Đây là cái gì?”

“Cái này thì...” Cô mỉm cười: “Cái này là bắt chước anh, tạo cảm giác như sắp bay lên.”

Tôi lại cúi xuống quan sát bức tranh, người trong hình mắt tròn tròn, miệng há hốc, trông thật thú vị.

“Sao lần này mặt của tôi không phải hình vuông nữa?”

“Vì tôi bắt đầu cảm thấy anh có một chút smooth, không phải thẳng thắn cứng rắn nữa.”

“Smooth?” Tôi sờ sờ lên mặt: “Thật à?”

“Cái này không liên quan gì tới hình dạng.” Cô chỉ vào bức tranh, vẽ vòng một vòng theo đường nét của khuôn mặt. “Khi anh thoải mái biểu lộ cảm giác của bản thân, những đường nét của anh sẽ rất smooth.”

“Ừm.” Tuy chẳng hiểu gì nhưng tôi vẫn lên tiếng trả lời.

“Lần sau có thể vẽ tôi trông đẹp hơn một chút được không? Lần này trông cứ như khi ấy.”

“Được rồi, tôi sẽ cố gắng.” Cô mỉm cười: “Tôi sẽ vẽ anh đẹp hơn khi một trăm lần.”

“Đẹp hơn khi một trăm lần thì vẫn là khi.”

“Nói cũng phải.” Cô lại mỉm cười: “Lần sau sẽ khiến anh khôi phục hình người.”

“Có điều lần sau không được hỏi những chuyện kỳ cục nữa đâu đấy.”

“Được.” Cô ngừng lại một chút: “Nhưng chỉ khi hỏi những chuyện như thế này mới khiến anh cảm thấy bối rối được.”

“Vì sao?”

Vừa hay, chủ quán bưng cốc cà phê vừa pha tới, đặt trước mặt cô.

Cô ngẩng đầu lên hỏi ông chủ: “Anh có còn là trai tân không?”

“Ừ, tôi vẫn còn.” Chủ quán sắc mặt chẳng chút thay đổi, cúi đầu dọn cốc cà phê cô ấy vừa uống xong.

“Đã làm phiền anh rồi.” Cô nói.

“Đâu có.” Chủ quán thu dọn cốc đĩa xong lại nói tiếp: “Có điều trong thế kỷ 21 này, muốn tìm trai tân bằng tuổi tôi chẳng khác nào lên Himalaya tìm người tuyết.”

Khi sắp đi khỏi, chủ quán lại quay sang nói với tôi. “Cậu nói xem đúng không? Cậu người tuyết.”

“Tôi...”

Tính cách tôi là nếu bị người đối diện đoán trúng chuyện không muốn thừa nhận, sẽ nói không nên lời.

“Anh hiểu rồi chứ.” Sau khi chủ quán bước vào quầy bar, cô nói: “Câu hỏi này nếu hỏi người khác, người ta chưa chắc đã cảm thấy bối rối.”

“Nhưng mà...”

“Tôi chỉ muốn vẽ cảm giác bối rối thôi, mong anh đừng để ý.”

“Tôi sẽ không để ý đâu.” Tôi hơi ngượng ngùng đáp: “Nhưng hỏi câu này thì hơi...”

“Không được hay lắm đúng không.” Cô mỉm cười: “Cà phê của anh hôm nay, tôi mời.”

Tính cách tôi là nếu có con gái mời, sẽ cảm thấy như chưa từng xảy ra chuyện gì.

Tôi cúi đầu nhìn bức vẽ, lại như cảm thấy tê ngứa.

Ánh mắt cô ấy thật giống dâyăng ten hay rada, vân vân... có thể bắt được những những xung động rất nhỏ trong không trung, sau đó dễ dàng nắm được cảm giác vô hình vô chất.

Có điều ánh mắt cô vẫn luôn giữ vẻ mềm mại, có thể thấy được sóng nước xôn xao trong đó.

Nước?”

Đúng vậy, ánh mắt cô ấy chắc hẳn có một loại năng lượng nào đó, mà thứ năng lượng này có thể đốt cháy phân tử hidro, khiến chúng phản ứng cùng phân tử oxi tạo thành nước.

Cuối cùng tôi cũng biết mình nên viết tiếp câu chuyện Diệc Thứ và Kha Tuyết như thế nào.

10. Chương 4: Ra Về

Chương 4: Ra về.

Cũng là người học khoa học, khi thấy ánh trăng, cậu ta sẽ nghĩ tới hiện tượng thủy triều do mặt trăng tạo thành chứ không phải tình yêu tròn khuyết của thời niên thiếu.

Cậu ta đã quen với việc cố gắng làm cho quá trình suy nghĩ suy luận thật logic, cố tránh dùng cảm giác để phán đoán.

Vì vậy cảm giác của cậu ta luôn được bao phủ bởi một chiếc áo khoác lý tính, một khi bỏ tấm áo khoác đó ra, những cảm giác đó sẽ hiện ra lồ lộ trước đôi mắt nhạy bén của Kha Tuyết.

Cho nên đối với người dựa vào cảm giác để vẽ tranh như Kha Tuyết, Diệc Thứ là model tốt nhất.

Thế nhưng, sao Diệc Thứ phải cởi bỏ chiếc áo khoác lý tính?

Ừm, vì cậu ta định viết tiểu thuyết.

Vậy vì sao cậu ta lại định viết tiểu thuyết?

Có thể có rất nhiều lý do, ví dụ như thu hút các cô gái, không hiểu sao lại được người ta bảo có thiên phú, muốn kiếm thêm ít tiền, vân vân.

Rốt cuộc lý do nào thì hợp lý hơn?

Không khéo Diệc Thứ cũng giống tôi, đi viết tiểu thuyết vì ba loại lý do như vậy.

Sau khi chỉnh sửa lại đoạn đối thoại giữa Diệc Thứ và Kha Tuyết một chút, tôi quyết định tạm thời ngừng công việc.

Bước ra khỏi phòng đi lấy cốc nước, lại thấy Đại Đông đang xem ti vi trong phòng khách.

“Này.” Đại Đông gọi tôi lại, chỉ vào ti vi hỏi: “Câu slogan này ra sao?”

Tôi nhìn sang ti vi, biết đó là slogan quảng cáo cà phê Biedermeier — “Uống Biedermeier rồi, bạn sẽ khó lòng uống loại cà phê khác.”

“Ừm...” Tôi uống một ngụm nước. “Cũng hơi là quái quái.”

“Quái quái ở đâu? Tôi thấy câu slogan này không tồi mà.”

“Câu này có thể khiến người ta hiểu thành sau khi uống cà phê Biedermeier, thấy quá khó uống, từ đó về sau tuyệt vọng với cà phê, vì vậy rất khó uống loại cà phê khác.”

“Có mà cách nghĩ của cậu quá kỳ quái ấy.” Đại Đông nói.

“Câu này rõ ràng có thiếu sót mà, cũng như một số người sau khi thất tình rất khó nói lại chuyện tình yêu, đó là bởi vết thương do tình cảm quá sâu đậm, khiến người ta khó nói tới chuyện tình yêu tiếp theo được.”

“Câu slogan đó đâu phải ý này, ý nó là ‘tăng kinh thương hải nan vi thủy’.”

“Tôi lại thấy ý nó là: một lần bị rấn cấn, mười năm sợ dây thừng.”

“Người tiêu thụ bình thường chẳng ai nghĩ như cậu đâu.”

“Nhất định sẽ có người học khoa học giống tôi, khi chân lý và slogan quảng cáo nảy sinh xung đột, luôn đứng ở bên phía chân lý.”

“Tớ không muốn cãi nhau với cậu nữa. Gần đây mới nhận một hợp đồng quảng cáo cà phê, cậu rảnh thì nghĩ giúp tớ đi.”

“Được rồi. Nếu tớ nghĩ ra cậu phải giảm cho tớ vài ngày tiền nhà nhé. Đạo này tớ nghèo quá.”

Tôi ngồi xuống, đặt chén trà lên chiếc bàn phía trước ghế sofa.

“Đúng rồi, cậu viết tiểu thuyết tới đâu rồi?” Đại Đông hỏi.

“Cậu muốn xem không?”

“Ừ.” Đại Đông gật đầu.

Tôi về phòng in phần tiểu thuyết đã viết ra, đếm đi đếm lại cũng chỉ được khoảng ba mươi lăm trang, không khéo bị Đại Đông cười cho.

Vì vậy bèn tăng kích cỡ chữ và khoảng cách giữa các dòng rồi lại in lại, biến nó thành khoảng năm mươi trang.

Tính cách tôi là nếu muốn khiến người khác cảm thấy mình rất lợi hại, sẽ cố ra vẻ.

Bước ra khỏi phòng, đưa cho Đại Đông. Cậu ta chỉ nhìn một cái đã hỏi:

“Diệp Thứ và Kha Tuyết? Cái tên thật kỳ cục.”

“Đấy là tớ cố ý.”

Tính cách tôi là nếu không muốn người khác biết mình không giỏi đặt tên, cũng sẽ ra vẻ.

“Sao không đặt là: kẻ si tình và mỹ nữ?”

“Cậu đừng lừa tớ, đó là tên của phim A.”

“Hóa ra cậu cũng xem rồi.” Đại Đông cười ha hả.

“Đúng vậy, đấy là bộ phim rất nổi tiếng trong seri kẻ si tình trên tàu điện.” Tôi cũng cười vài tiếng.

Đột nhiên cảm thấy không đúng, vì vậy ngưng cười, nói: “Này! Đừng lôi tên tiểu thuyết của tớ ra đùa, mau đọc đi.”

“Đừng gấp.” Đại Đông không nói gì nữa, tập trung đọc.

Theo tiếng “loẹt xoẹt” khi lật trang giấy của Đại Đông, trái tim tôi cũng co rút từng cơn.

Đại Đông đọc rất nhanh, chẳng mấy chốc đã xem hết, sau đó đặt tập bản thảo lên bàn.

“Thế nào?”

Tôi rất căng thẳng, giống như lúc gọi điện thoại hỏi bạn bè đang đi xem danh sách xem mình có đỗ không.

“Ừm... Trong văn của cậu xuất hiện rất nhiều ‘bởi vì’ và ‘thế nên’.”

Đại Đông cười nói: “Chắc là do trước đây cậu viết nhiều báo cáo nghiên cứu quá.”

“Cái này thì tớ chịu. Bởi vì có nhiều ‘bởi vì’ thế nên chúng ta không thể không ‘thế nên’.”

“Nhưng cung đâu thể chuyện gì cũng dùng bởi vì thế nên được.”

“Nhưng tớ vẫn cảm thấy câu văn phải thật rõ ràng logic, có nguyên nhân mới có kết quả chứ.”

“Viết tiểu thuyết thì đầu óc phải mềm mại một chút, không cần cố giải thích quá nhiều thứ. Nếu trong tiểu thuyết mọi nguyên nhân kết quả lớn nhỏ gì đều phải giải thích thật rõ ràng, độc giả sẽ cho rằng mình đang đọc kinh Phật.”

“Không được.” Tôi lắc đầu. “Tớ là người học khoa học, khi chân lý và viết tiểu thuyết nảy sinh xung đột, tớ luôn đứng về phía chân lý.”

“Cậu đang cãi cùn rồi.”

Không phải tôi đang cãi cùn, chỉ là cố ra vẻ thôi.

“Bởi vì” tôi còn chưa thông thạo lắm về cách sử dụng câu chữ, “thế nên” trong tiểu thuyết mới xuất hiện quá nhiều bởi vì thế nên.

“Bởi vì” không muốn để Đại Đông nghĩ rằng mình không đủ năng lực, “thế nên” tôi sẽ không thẳng thắn thừa nhận điểm này.

Cái này có thể là “bởi vì” hồi bé tôi không được dạy dỗ tốt, “thế nên” mới ra vẻ trong mọi chuyện.

Tính cách tôi là nếu phát hiện tính cách mình có khiếm khuyết, đều sẽ cho rằng đó là vấn đề từ hồi bé.

“Còn nữa, một số so sánh viết của cậu cũng thật quái quái.” Đại Đông cầm bản thảo lên, lật nhanh sang vài tờ: “Cảm giác tựa như thấy cô gái mặc bikini giữa bãi biển mùa đông.”

“Là sao?”

“Bãi biển mùa đông rất lạnh, nếu có cô gái mặc bikini tam giác, cậu không thấy quái quái à?”

“Cái này có gì mà kêu quái quái?” Tôi lại ra vẻ. “Đang trên bãi biển mùa đông lạnh lẽo, tâm tình lại suy sụp, đột nhiên một cô gái mặc bikini đi tới, cậu không cảm thấy tinh thần phấn chấn hơn à?”

“Hả?” Vẻ mặt Đại Đông đầu tiên là kinh ngạc, sau đó mỉm cười: “He he, cậu nói cũng không sai.”

“He he.” Tôi rất đắc ý.

“Tới giờ thì không tệ lắm.” Đại Đông nói: “Nhất là nhân vật chủ quán cà phê rất sinh động.”

“Thật chứ?” Tôi rất cao hứng. “Vây để tớ tả anh ta nhiều thêm.”

“Đừng quên mất trục chính của bộ tiểu thuyết, các bộ phận chi nhánh phải không chế thật tốt, đừng để cho nhân vật phụ lấn át nhân vật chính.”

“Tớ sẽ chú ý.”

“Cứ như vậy đã.” Đại Đông vươn vai duỗi eo: “Tớ về phòng làm cho kịp tiến độ đây.”

“Tớ cũng về phòng viết tiếp đây.”

Khi hai người đi ngang qua nhau sau ghế sofa để về phòng. Đại Đông quay đầu lại bảo:

“Cậu còn phải đi làm, cứ ngồi viết thế không mệt à?”

“Không sao đâu, tớ là chuyên gia trời sinh mà.”

“Đừng ra vẻ nữa. Ngày mai với ngày kia được nghỉ, cậu nghỉ ngơi hai ngày đã, đừng có nóng ruột.”

“Toàn thân tớ đầy tràn sức lực, không cần nghỉ ngơi đâu.”

Tính cách tôi là nếu người khác bảo mình ra vẻ, tôi sẽ càng ra vẻ.

Thật ra viết tiểu thuyết thế này rất tổn hao tâm sức, dễ thấy mệt mỏi.

Vốn định dùng hai ngày nghỉ để xem phim hay gọi bạn bè ra ngoài chơi.

Nhưng đã trót nói vậy trước mặt Đại Đông nên đành phải đóng cửa sáng tác tiếp.

Ngoại trừ lúc ăn cơm có ra ngoài, thời gian còn lại đều đợi trong phòng.

Cho dù ra ngoài cũng chỉ tới cửa hàng tiện lợi mua đồ ăn nhanh được hâm nóng mang về ăn.

Mỗi khi thấy không chống đỡ nổi nữa muốn trốn ra ngoài chơi, lại thấy Đại Đông đang làm nhanh bản thảo trong phòng, tôi đành bỏ qua suy nghĩ đó, đành trở lại trước máy tính.

Trong diễn biến của tiểu thuyết Diệc Thứ và Kha Tuyết, tôi cũng để Diệc Thứ là người hay ra vẻ.

Bởi thế Diệc Thứ tuy không có đủ lý do để viết tiểu thuyết nhưng lại có lực lượng khiến anh ta không thể không viết.

Về phần nhân vật chủ quán cà phê, mỗi khi tả về anh ta tôi luôn liên tưởng tới cao thủ võ công.

Thậm chí còn lỡ tay viết thành: anh ta đứng trong quầy bar dùng nội lực đun cà phê, ép hương cà phê lan tỏa ra xung quanh.

Sau phát hiện ra, lập tức xóa đi, dấu sao cũng là tiểu thuyết tình yêu, tự nhiên lại xuất hiện tình tiết võ hiệp, quá kỳ cục.

Cũng như chúng ta không cách nào tưởng tượng nổi trong tiểu thuyết kiếm hiệp, khi anh hùng hào kiệt khắp nơi đang tranh đoạt chức vô lâm minh chủ thì đột nhiên có người ngoài hành tinh tới quấy rối.

Cảm giác này hoàn toàn khác “cô gái mặc bikini giữa bãi biển mùa đông”, cô gái mặc bikini có thể khiến độc giả tỉnh thần phấn chấn, người ngoài hành tinh thì làm độc giả phát điên.

Tôi cũng phát hiện lúc mình tập trung viết tiểu thuyết khác hẳn với lúc mình tập trung trong giờ làm.

Khi đi làm, suy nghĩ như tìm kho báu trong bản đồ, có đầu mối, có những tuyến đường, có cả công cụ.

Bạn chỉ việc tính toán theo công thức, suy luận, phán đoán rồi tìm ra đáp án hợp lý hoặc chính xác nhất.

Đáp án thường chỉ bị giấu kín chứ không phải không tồn tại.

Suy nghĩ có thể lạc đường hay không tìm được phương hướng, nhưng cuối cùng vẫn là trên đường đi tới.

Nhưng suy nghĩ khi viết tiểu thuyết lại không có bản đồ kho báu, thậm chí còn chẳng có kho báu.

Nói cách khác, đáp án không phải là bị giấu kín, mà là vốn không tồn tại.

Vì vậy suy nghĩ rất lâm vào trạng thái thiền, hoàn toàn không chịu khống chế.

Một giây trước còn trong sa mạc tìm ốc đảo, ngay giây sau có thể đã thành chui vào biển rộng trốn cá mập.

Vất vả lắm mới thu lại tâm trí chuẩn bị rời sa mạc hay biển rộng thì suy nghĩ lại như bị trói chân, cho rằng một khi nhảy ra sẽ lại bị một ngoại lực khó hiểu nào đó kéo về.

Trong lúc suy nghĩ đang trôi nổi, tôi thường nhớ lại những quãng thời gian trong ký ức.

Trong đầu đôi khi hiện lên những tình tiết trong các bộ phim từng xem, có khi như nghe thấy tiếng nhạc quen thuộc, có lúc lại như khi đi dạo ven biển cùng mối tình đầu ở quê hương, ngửi thấy mùi biển thoang thoảng trong không khí.

Tôi không cách nào nhận ra nổi, đây là khung cảnh trong ký ức được tôi đưa vào trong tiểu thuyết, hay là tiểu thuyết mang tôi trở lại trong ký ức, khiến tôi sống lại một lần nữa trong cuốn tiểu thuyết này?

Hai ngày đó tôi cũng định ra quán cà phê đó ngồi, uống một cốc cà phê để thay đổi tâm tình.

Nhưng thứ nhất là lười ra ngoài; thứ hai là thấy nên tiết kiệm tiền thì hơn, thế nên mới không đi.

May mà còn những lý do sinh hoạt trong cuộc sống hiện thật nhắc tôi đây là cuộc sống đơn giản thực tế chứ không phải sống trong thế giới tiểu thuyết do bản thân mình tạo nên.

Thứ hai tới, tôi lại đi làm, cách suy nghĩ cũng thay đổi.

Tối hôm qua viết tới tận ba giờ sáng, lúc ra khỏi giường ngáp ngáp dài, bước đi như đang đánh Túy Quyền.

Nhân lúc rảnh rồi ngồi trong xe điện ngầm, nhắm mắt lại nghỉ ngơi.

Lúc mở mắt ra, dường như thấy được thứ gì đó trong ánh mắt trống không của nhiều người.

Bọn họ tuy vẫn là hộp nhưng không phải là những chiếc hộp kín mít, tôi dường như ngửi thấy mùi bên trong.

Bước vào cửa công ty lại vừa hay tiếp xúc với ánh mắt của cô Tào.

“Sớm vậy.” Cô nói.

Tôi lại không nói nên lời, dấu sao cũng đã lâu rồi cô ấy không bắt chuyện với tôi.

“Nghỉ ngơi hai ngày, chắc anh cũng ra ngoài vui chơi một chút nhỉ.”

“Tôi...”

“Anh giỏi thật, hôm nào cũng xuất hiện vào đúng tám giờ.”

“Cái này...”

Tính cách tôi là nếu có cô gái xinh đẹp nào chủ động bắt chuyện, sẽ nói không nên lời.

Trên đường tới bàn làm việc, tôi cảm thấy như đang say rượu.

“Chào buổi sáng.” Một cô gái trong công ty bắt chuyện với tôi.

“Chào buổi sáng. Thời tiết hôm nay thật đẹp.” Tôi nói.

“Nghỉ ngơi hai ngày, chắc anh cũng ra ngoài vui chơi một chút nhỉ.”

“Đùa gì thế? Làm gì có thời thời gian để đi chơi, hơn nữa cũng đâu có tiền ra ngoài chơi. Nên nói là: Lay ta gió nhẹ làm chi được, Bóng người trắng sáng vẫn soi thôi.”

(DG: Nguyên gốc: Thanh phong tuy tế nan xuy ngã, minh nguyệt hà thường bất chiếu nhân

Hai câu này trên lấy chữ Thanh, dưới lấy chữ Minh đứng đầu ý nói hoài vọng nhà Minh, bắt phục nhà Thanh. Trong bối cảnh này lại có ý lực bất tòng tâm.)

“Anh giỏi thật, hôm nào cũng xuất hiện vào đúng tám giờ.”

“Đi làm đúng giờ là chân lý, thấy lương công ty bèo bọt mà định lười biếng là chuyện thường tình của con người. Tôi là người học khoa học, khi chân lý và nhân tình nảy sinh mâu thuẫn, luôn đứng về phía chân lý.”

Tính cách tôi là nếu có cô gái không xinh đẹp nào chủ động bắt chuyện với tôi, sẽ bắt đầu kể lể dài dòng.

Ngồi vào vị trí, mở máy tính. Nhân lúc rảnh khi máy tính đang khởi động, xoa xoa huyết đạo quanh đôi mắt, chuẩn bị xốc lại tinh thần và điều chỉnh cảm xúc làm việc

Nhìn những thứ trong máy tính, cảm thấy thật xa lạ, chẳng khác nào chuyện từng thấy từ tám trăm năm trước.

Có lẽ vì hai hôm trước tôi mãi du ngoạn trong thế giới giả tưởng của mình, còn bây giờ lại trở về thế giới hiện thực.

Điện thoại đột nhiên vang lên khiến tôi giật nảy mình.

“Cậu qua đây.” Giọng tổng giám đốc vang lên trong điện thoại.

“Vâng.” Tôi đáp.

Tâm tình tôi hơi thấp thỏm, vì chuyện lần trước đến hội trường thành phố tham gia hội nghị thay ông ấy.

Liệu có phải ông ấy vì chuyện này mà bị đặt biệt danh đao phủ môi trường hay sát thủ sinh thái, nên tìm tôi tính sổ không?

“Cậu xem tập hồ sơ này xem, xem có nhận được không?” Tổng giám đốc đưa một tập hồ sơ mời thầu cho tôi.

“Vâng.” Tôi thăm than nguy hiểm quá, sau đó mở tập hồ sơ, lật qua phần nội dung và yêu cầu trong các hạng mục công việc. “Hạng mục công việc thứ tư rất khó làm, còn cái thứ sau chúng ta không làm được.”

“Thật không?” Tổng giám đốc suy tư.

Ngoài cửa vang lên tiếng gõ nho nhỏ, cô Tào bước vào.

“Đây là bản fax vừa nhận được.” Cô ấy gật đầu với tôi rồi đặt bản fax lên bàn.

“Ừ.” Tổng giám đốc ngẩng đầu lên nhìn cô ấy rồi lại chuyển mắt về tập hồ sơ mời thầu. “Cái này...”

Cô Tào đang chuẩn bị ra ngoài nghe vậy cho rằng tổng giám đốc còn định căn dặn điều gì, bèn ngừng chân.

“Chúng ta thật sự không nhận hồ sơ này được?” Tổng giám đốc nhìn tôi.

“Chưa chắc.” Liếc sang cô Tào một cái, tôi nói.

Tính cách tôi là nếu bên cạnh có cô gái xinh đẹp không chủ động nói chuyện với mình, sẽ bắt đầu ra vẻ.

“Hả?” Tổng giám đốc hỏi lại với vẻ khó hiểu: “Chẳng phải cậu bảo hạng mục công việc thứ tư rất khó làm hay sao?”

“Đúng là rất khó.” Tôi trả lời với sắc mặt nghiêm túc: “Nhưng tôi chắc chắn sẽ cố hết sức.”

“Còn hạng mục công việc thứ sáu không phải không làm được à?”

“Đúng là không làm được.” Tôi nói rất đồng dạng: “Bởi vì dẫu sao việc cũng do người.”

“Tốt lắm.” Tổng giám đốc cười. “Cậu đúng là tuổi trẻ tài cao, rất có triển vọng.”

Nói thêm chút nữa đi.

Cô Tào cũng mỉm cười, bảo tôi: “Cố gắng lên.”

Tôi cảm thấy nhiệt huyết sôi trào.

Cô Tào đi rồi, tổng giám đốc nói: “Vây chuyện này tôi giao cho cậu.”

“Giao... giao cho em?” Máu trong người tôi lập tức đông băng.

“Đúng vậy. Cậu đã tự tin như thế đương nhiên phải giao cho cậu phụ trách rồi.”

“Cái này...” Tôi lúng túng nói: “Lòng tin với bốc đồng là hai chuyện khác nhau.”

“Cái gì?”

“Vừa rồi em bốc đồng quá.” Tôi nhỏ giọng trả lời: “Hồ sơ này chúng ta không thể làm được.”

“Cậu nói cái gì?” Giọng giám đốc bắt đầu to dần, bắt đầu giống một con chim đang kích động.

“Thanh niên trẻ tuổi dễ nổi cơn bốc đồng, cái này chắc sếp cũng hiểu mà.”

“Tôi không hiểu!” Giám đốc vỗ cánh đứng bật dậy, quăng tập hồ sơ ra trước mặt tôi. “Tóm lại trong vòng một tuần cậu phải viết xong đề xuất thực hiện cho tôi.”

Lớn chuyện rồi.

Trên đường về bàn làm việc tôi không ngừng dấm vào đầu mình, thầm nghĩ đúng là hồng nhan họa thủy.

Tính cách tôi là nếu vì chuyện ra vẻ mà tạo thành bi kịch, sẽ cảm thấy đây là do người khác hại mình.

Lúc đi qua máy photocopy, đang, cô Tào đang sao chép tài liệu nói với tôi: “Giám đốc Chu giao hồ sơ cho anh rồi?”

“Đúng vậy.”

“Anh thật lợi hại.”

“Đâu có.” Tôi mỉm cười.

Tính cách tôi là nếu người khen tôi lợi hại là mỹ nữ, tôi sẽ mỉm cười đáp lại.

Trở lại chỗ ngồi, lấy tập hồ sơ mời thầu ra, mới xem qua vài tờ đầu đã phải thở dài.

Mình ra vẻ làm gì cơ chứ? Đã không làm được lại cứ thích thể hiện làm gì.

Cầm bút lên, viết trong hồ sơ: ngu ngốc, đáng đời, bị phạt đúng tội, tự làm tự chịu...

Mắng tới cạn cả từ xong bèn lẳng lặng nhìn chằm chằm vào các hạng mục công tác trong tập hồ sơ, bắt đầu chờ người ra.

“Ồ.” Cô Lý bước qua cạnh bàn tôi. “Tập hồ sơ này rất khó làm đấy.”

“Ừ.” Tôi gật đầu.

“Có điều chắc cậu vẫn sẽ làm được thôi.”

“Đương nhiên rồi, không thành vấn đề.”

Nhìn cô Lý, trong lòng tôi lại buồn phiền.

Tính cách tôi là nếu ngay cả trước mặt cô gái không xinh đẹp cũng ra vẻ, sẽ cảm thấy buồn phiền.

“Cùng ăn trưa nhé.” Cô Lý bảo: “Tiểu Lương với Lễ Yên cũng định đi.”

Vốn lúc nghe thấy “Tiểu Lương” tôi hơi nhú mào, nhưng sau khi nghe thấy tên cô Tào, tôi lập tức đứng dậy nói: “Được.”

Khó khăn lắm mới có dịp đi ăn cùng cô Tào, tôi nhất định phải nắm chắc cơ hội, biểu hiện bản thân.

Ra khỏi tòa nhà, Tiểu Lương đề nghị đi ăn rau hữu cơ gì đó, tôi bảo: “Sao lại định ăn chay?”

“Ăn chay tốt mà.” Tiểu Lương đáp: “Hơn nữa rau hữu cơ không bị ô nhiễm, không bị phun thuốc.”

“Loại khí yêu sạch sẽ, sống trong rừng chắc chắn sẽ rất khổ cực.” Tôi nói.

Ba người bọn họ cùng dừng bước, nhìn tôi.

“Là sao?” Tiểu Lương hỏi.

“Con khỉ leo trèo cả ngày trong rừng rậm, rất dễ dính bẩn. Nếu con khỉ đó lại thích sạch sẽ vậy chẳng phải sẽ rất đau khổ à?” Tôi nói: “Khỉ quen ở bẩn với thích bẩn mới hạnh phúc được.”

“Cái này thì liên quan gì tới rau hữu cơ?” Cô Lý hỏi.

“Giờ hầu hết các loại rau đều bị phun thuốc, hơn nữa trong thực vật cũng có thành phần hóa học. Nếu cô không chịu ăn thức ăn có chứa chất hóa học, không những không có sức đề kháng hơn nữa còn rất khó tìm thức ăn.”

“Hóa ra là thế.” Tiểu Lương bảo tôi: “Thế nên anh không phải con khỉ thích sạch sẽ.”

“Đương nhiên rồi.” Tôi đáp. “Tôi dơ bẩn quen rồi, đang chuẩn bị bước lên mức thích ở bẩn.”

“Thế nhưng tôi là con khỉ thích sạch sẽ.” Cô Tào nói. “Hơn nữa tôi luôn ăn chay.”

Đến phiên tôi dừng chân, toàn thân như đông cứng.

“Bọn tôi đi ăn chay, đi cùng hay không tùy anh, không ép đâu.” Tiểu Lương cười nói, ánh mắt giả hoạt.

Chết tiệt, tôi lại bị chơi rồi.

Sao tôi lại mơ màng đến thế cơ chứ? Ngay cả chuyện cơ bản nhất là cô Tào thích ăn chay mà cũng không biết.

Đáng ghét, da đầu lại tê cứng vì bối rối rồi.

Có điều vậy vừa khéo, có thể cứng đầu theo đuôi được.

Bước vào cửa hàng có tấm biển quảng cáo không phun thuốc, chúng tôi tìm chỗ tự ngồi xuống.

Tôi và cô Lý ngồi một bên, Tiểu Lương với cô Tào ngồi đối diện.

“Lễ Yên.” Tiểu Lương cầm bát của cô ấy lên. “Để em xới cơm cho chị nhé.”

“Cám ơn.” Cô Tào mỉm cười.

Đáng ghét, không ngờ lại bị giành trước, hơn nữa Lễ Yên là để nhà người gọi à?

Đang lúc hồi hận không thôi, cô Lý cầm bát đưa tới trước mặt tôi.

“Sao thế?” Tôi quay sang hỏi cô ấy.

“Xới cơm giúp tôi.” Cô Lý bảo: “Ngay cả chút lễ phép cơ bản nhất cũng biết.”

“Bát nhỏ thế đủ cho cô ăn không? Có cần tôi gọi người đổi cái bát khác lớn hơn không?” Tôi hỏi.

“Cậu muốn chết à!” Cô Lý cười vỗ lên vai tôi một cái.

Từng món thức ăn được bưng lên, nhưng tôi cảm thấy hương vị các món chẳng khác nhau nhiều lắm, vì vậy ăn cũng chẳng thấy ngon.

Gắp một cọng gì đó dài dài lên, rút hai lần liên tiếp, bèn bỏ luôn đũa xuống, lấy tay cầm lên ăn.

“Đúng là con khỉ không ưa sạch sẽ.” Tiểu Lương cười nói: “Sao lại dùng tay?”

“Dùng tay thì liên quan gì tới không ưa sạch sẽ?” Tôi hỏi. “Những món ăn này trước khi nấu nướng rồi bưng lên không biết đã bị người trong nhà bếp dùng tay chạm vào bao nhiêu lần rồi nữa, cô cũng biết mà.”

“Cái này khác chứ.”

“Khác ở chỗ nào? Cậu cứ khẳng khẳng không chịu hiểu. Người Ấn Độ đã sớm nhận ra điểm này cho nên mới dùng tay ăn cơm. Chính vì họ giác ngộ sớm như vậy nên đức Phật Thích Ca Mâu Ni mới xuất hiện ở Ấn Độ.”

Tôi nói xong, ba người bọn họ lại ngây người một lúc.

“Cứ dùng đũa thì hơn.” Một lát sau, cô Tào bảo tôi.

“Đúng vậy!” Tiểu Lương lập tức tiếp lời. “Ấn Độ có Thích Ca Mâu Ni, chúng ta có Khổng Tử cơ mà! Chẳng lẽ Khổng Tử thua Thích Ca Mâu Ni à? Huống chi chiếc đũa là tinh hoa nước nhà!”

Nói linh ta linh tinh. Có điều tôi vẫn nghe lời cô Tào, lại cầm đũa lên.

Nói lên cũng thật khiến người ta nản chí, tôi hay mơ màng, dễ bối rối, thích ra vẻ, nhưng lại không mặt dày được như Tiểu Lương.

Tính cách tôi là nếu lúc ăn cơm thấy khó chịu, sẽ cúi đầu hùng hục ăn, nghe không nói một lời.

“Nghe nói giám đốc Chu giao cho anh một vụ rất khó?” Tiểu Lương hỏi tôi.

“Khó hay không là do người mà.” Tôi nhìn cậu ta, trong lòng bắt đầu phòng bị. “Cũng như chó khó mà không chế được sói, nhưng cọp lại dễ dàng làm được.”

“Vậy à, thế thì chúc mừng anh.”

“Chúc mừng? Có gì đáng để chúc mừng à?” Tôi nói: “Có phải cậu định từ chức không?”

Cô Lý ho khan một tiếng như bị mắc nghẹn, nhìn tôi như cười mà chẳng phải cười.

“Tuần trước giám đốc Chu có bảo...” Tiểu Lương nói tiếp. “Ai nhận loại hồ sơ này sẽ có thêm tiền thưởng.”

“Thế thì...”

“Thế nên bữa ăn hôm nay...” Tiểu Lương không nói hết lời, chỉ cười gian xảo.

“Thì sao?”

“Không sao.” Tiểu Lương nhún vai. “Dẫu sao kiếm tiền cũng chẳng dễ dàng gì.”

“Hôm nay để tôi mời.” Tôi nói.

Tính cách tôi là cho dù biết đối phương đang dùng phép kích tướng, tôi vẫn ra vẻ.

“Thế này thì ngại quá.” Tiểu Lương lại miệng thơn thớt bụng một bồ dao găm.

“Mọi người cùng là đồng nghiệp, coi như thay cậu chi tiền bữa chia tay.”

“Vậy anh phải thất vọng rồi.” Tiểu Lương cười ha hả: “Tôi còn ở lại công ty lâu lắm đấy.”

“Cậu cứ đợi đấy, giám đốc chắc gì đã giữ...”

Nói chưa hết câu, cô Lý đã kéo tay áo tôi lại, ý bảo tôi đừng nói nữa.

Tính toán tiền nong xong, trên người tôi chỉ còn hơn một trăm đồng.

Trên đường về công ty, càng nghĩ càng khó chịu, lúc qua đường thậm chí còn định vượt đèn đỏ.

Trở lại bàn làm việc, thấy hồ sơ mời thầu, hai chân mềm nhũn ra, ngồi phịch xuống ghế.

Một lát sau, nghĩ thầm phải tỉnh táo lại, phải hóa đau thương thành lực lượng.

Vì vậy bỏ cả buổi chiều ngồi trong công ty tìm tư liệu, viết đề xuất thực hiện.

Vươn người vặn lưng, đang định thở nổi phien muộn trong ngực ra thì nghe cô Tào nói:

“Đã sắp năm giờ rồi, sao anh còn không về?”

Tôi giật mình, đứng bật dậy, ngẩng đầu lên nhìn cô ấy.

“Tôi tới để nói mình phải về đây.” Cô ấy mỉm cười: “Với cả, cảm ơn anh đã mời cơm.”

“Đừng... đừng khách sáo.” Tôi vẫn trả lời ấp a ấp úng.

“Vậy mai gặp lại nhé.” Cô vẫy vẫy tay. “Bye bye.”

Ngay cả động tác vẫy tay của tôi cũng hơi cứng nhắc, cứ như tay phải đập thành thạch cao.

Hơn nữa hai chữ bye bye cũng vì căng thẳng quá mà chẳng rời được khỏi môi.

Một lúc sau, cô Lý đi tới hỏi: “Năm giờ rồi đấy, sao anh còn chưa về?”

“Đây là ngày đầu tiên cô quen tôi à? Chẳng lẽ cô không biết tôi luôn nỗ lực không ngừng, hết mình vì công việc à?”

“Tôi tới để nói mình phải về đây. Với cả, cảm ơn anh đã mời cơm.”

“Sao lại khách khí thế? Một chút cơm thôi mà, đừng để trong lòng, hiểu chưa?”

“Vậy mai gặp lại nhé. Bye bye.”

“Bye bye.” Tôi ra sức vẫy tay: “Lúc rảnh nhớ qua chơi nhé!”

Làm thêm một chút để kết thúc công việc, sau đó thu dọn hồ sơ mời thầu, cho vào trong cặp tài liệu, chuẩn bị ra về.

Lúc ra cao ốc của công ty đã năm giờ rưỡi.

Đi tới cách quán cà phê mười mét, lại dừng bước.

Hôm nay có nên vào uống cà phê không?

Tôi nghĩ chắc là không.

Tay phải giơ cao cặp tài liệu lên che khuất mặt, bước chân chậm rãi, cúi đầu tiếp tục đi.

Tuy không muốn uống cà phê nhưng lại rất muốn biết cô gái học nghệ thuật kia có ở đó không?

Vì thế ánh mắt tôi len lén liếc xuống dưới.

Khi tôi liếc thấy một bờ eo thẳng tắp, không khỏi ngừng bước.

Từ từ di chuyển cặp tài liệu, theo đó thấy được bộ ngực, vai, cổ, nửa trái khuôn mặt...

Đúng rồi, là cô gái học nghệ thuật kia.

Cô ấy đang cúi đầu vẽ tranh.

Tôi nghĩ chân nửa phút, quyết định kiềm chế ý muốn xem xem cô vẽ thứ gì, tiếp tục bước về phía trước.

Mới đi được vài bước lại va phải một người.

“Xin lỗi.” Tôi nói.

Ngẩng đầu lên nhìn, không ngờ lại là chủ quán cà phê.

“Sao lại không vào?” Chủ quán hỏi.

“Hôm nay tôi có việc.” Tôi hơi ngại, vội vàng bỏ cặp tài liệu đang گیر cao xuống.

Nhưng đột nhiên nghĩ lại, sao tôi lại phải thấy ngại chứ? Mình có thiếu tiền người ta đâu.

“Vào đi.”

“Xin lỗi, hôm nay tôi có việc thật.”

“Nếu là vì chuyện lần trước, vậy tôi xin lỗi.”

“Lần trước có chuyện gì?”

“Chuyện tôi bảo cậu là trai tân ấy.”

“Này.”

“Thật ra tôi đã nói sai.”

“Không sao, biết sai là được rồi.”

“Thực ra không chàng trai nào là trai tân cả, có người trao đêm đầu tiên cho tay trái, có người lại trao cho tay phải.”

“Này.”

“Vào đi.”

“No.”

“Sao lại nói tiếng Anh?”

“Tôi nghĩ anh không hiểu tiếng Trung.”

Tôi và chủ quán cả phê đứng ngay trước cửa quán, như hai đại cao thủ võ lâm giằng co trước trận đấu.

Cao thủ thường không dễ xuất chiêu, chúng tôi đều chờ đối phương ra tay trước.

“Tôi hiểu rồi.” Một lát sau, rốt cuộc anh ta cũng ra tay.

“Anh hiểu gì?” Tôi dùng thế thủ, cẩn thận tiếp chiêu.

“Trên người cậu chắc chắn không có tiền.” Anh ta bay lên không trung xuất cước.

“Tôi có tiền!” Tôi lại ra vẻ, chiêu thức đã loạn.

“Nếu không thì cậu là người nhỏ mọn.” Anh ta lại đổi sang tấn công hạ bàn.

“Tôi rất phóng khoáng đấy!” Tôi không kịp thu chiêu, chân đã lão đảo.

“Vậy sao không dám vào?” Chủ quán biến quyền thành chưởng, khí tụ đan điền, công thẳng tới tử huyệt trước ngực tôi.

“Ai bảo tôi không dám.” Tôi chỉ thấy trước ngực dâng lên cảm giác buồn bực, bật ngay khỏi miệng. “Tôi vào đây!”

“Vậy đa tạ.” Anh ta chấp tay hành lễ.

“...”

Sau khi anh ta vào trong quán rồi tôi vẫn ngây ngẩn ở đó, điều hòa lại nội tức.

Cách đó một khung cửa sổ, cô gái học nghệ thuật đang cười ha hả ngoắc tay với tôi.

Tôi đẩy cửa quán ra, đi thẳng tới chỗ đối diện cô ấy, ngồi xuống.

“Hai hôm trước sao anh không tới?” Cô ấy hỏi.

“Vì không phải đi làm nên tôi lười ra ngoài.”

“Ừm.” Cô ấy lại hỏi: “Anh làm việc ở gần đây?”

“Ừ, đi bộ không đến mười phút.” Tôi nhìn bức vẽ trước mặt cô, hỏi: “Vừa nãy cô vẽ gì vậy?”

Cô vội vàng rút bản vẽ lại: “Hai hôm nay vẽ không được đẹp, không thể để người khác xem được.”

Tôi thấy cô ấy hơi ngại nên chỉ mỉm cười, không hỏi tiếp nữa.

Chủ quán đưa cốc nước tới, tôi cũng tiện đó gọi một cốc cà phê.

“Cô tới đây hàng ngày làm gì?”

“Khung cảnh nơi đây rất đẹp.”

“Khung cảnh?” Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ. “Trước trạm xe điện ngầm thì có khung cảnh gì?”

“Rất nhiều người qua lại, tôi có thể trải nghiệm cuộc sống ở đây.”

“Cuộc sống?” Tôi hỏi lại với vẻ khó hiểu. “Ở nhà cũng có thể trải nghiệm cuộc sống cơ mà.”

“Cái đó không giống.” Cô ấy mỉm cười: “Nếu nghệ thuật gia ngồi cả ngày ở nhà rất có khả năng sẽ chỉ sống trong thế giới nghệ thuật hư cấu của bản thân, có thể một ngày nào đó sẽ phát điên.”

“Thật không?” Tôi lại nhìn ra ngoài cửa sổ: “Nhưng ngồi đây chỉ thấy được người thôi mà.”

“Người là tác phẩm nghệ thuật phức tạp nhất mà ông trời sáng tạo ra đấy.” Cô ấy mỉm cười lè lưỡi nói. “Tuy có rất nhiều thiếu sót.”

“Đúng rồi, cuộc sống của anh sao?”

“Ừm.” Tôi suy nghĩ một lát. “Cuộc sống của tôi rất đơn giản, chỉ có làm việc và nghỉ ngơi thôi.”

“Lúc nghỉ anh làm gì?”

“Tôi viết tiểu thuyết.”

Lời vừa nói xong, tôi lại thấy ngạc nhiên.

Vì ngoại trừ Đại Đông, đây là lần đầu tiên tôi kể với người ngoài mình viết tiểu thuyết.

“Ừm. Vậy cũng hay.”

Cô gạt đầu, nâng cốc cà phê lên, uống một ngụm.

“Hình như cô không ngạc nhiên thì phải.”

“Sao tôi lại phải ngạc nhiên?” Đôi môi cô rời cốc cà phê, nhìn tôi với vẻ hiếu kỳ.

“Tôi là người học khoa học mà lại đi viết tiểu thuyết, không lạ sao?”

“Nếu người học pháp luật đều có thể làm tổng thống...” Cô đặt cốc cà phê xuống, mỉm cười. “Vậy sao người học khoa học không thể viết tiểu thuyết được?”

“Nói hay lắm.” Tôi giơ ngón tay cái lên.

Xem ra lý do viết tiểu thuyết luôn làm khó tôi thật ra có đáp án rất đơn giản.

Cô lại chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ, một lát sau mới như đột nhiên nhớ ra điều gì, quay đầu sang nói: “Xin lỗi.” Cô lè lưỡi. “Tôi cứ hay quên thế.”

“Không sao. Dù gì thì bên ngoài cũng nhiều anh chàng đẹp trai mà.”

“Ha ha, tôi đâu có nhìn mấy chàng đẹp trai.” Cô vươn ngón trỏ ra chỉ về phía đối diện bên đường. “Anh nhìn kia, xe tôi luôn đậu ở đó.”

Theo hướng ngón tay cô chỉ, tôi thấy chiếc xe màu đỏ mà mình đã từng gặp.

“Chỗ đó đâu cho đỗ xe.”

“Tôi biết là không được đồ ở đó.” Cô mỉm cười thần bí. “Thế nên lúc thường tôi hay nhìn ra ngoài cửa sổ, để ý xem có cảnh sát xuất hiện không.”

“Hóa ra lần trước cô vội vàng chạy ra là vì thấy cảnh sát.” Tôi đột nhiên hiểu ra.

“Ừ.” Cô ấy lại mỉm cười. “Tôi vừa quan sát mọi người lại vừa để ý cảnh sát, như vậy trong lúc đang chìm đắm trong thế giới nghệ thuật mỹ lệ vẫn không quên trong cuộc sống hiện thực vẫn còn hóa đơn tiền phạt tàn khốc.”

Chủ quán bưng cốc cà phê tới đặt trước mặt tôi, cũng liếc nhìn tôi một cái.

Tôi cúi đầu xuống nhìn, lớp bọt màu trắng nổi bên trên lớp cà phê, tạo thành một hình vẽ ngón tay.

Thật kỳ lạ, nhìn trái phải một hồi, quả thực rất giống ngón tay.

Chủ quán giơ bàn tay ra, giơ ngón giữa ra cốc cà phê như đang so ngón tay giữa với bức hình trong cốc.

“Trông giống lắm.” Nói xong, anh ta lập tức bỏ đi.

Đáng ghét, không ngờ tên này lại dùng kem vẽ thành hình ngón giữa.

“Cà phê do chủ quán pha ngon đấy chứ?” Cô ấy hỏi.

“Ừ. Chỉ có điều người lại hơi quái quái.”

“Thật không?” Cô ấy chỉ cười chứ không nhận xét gì. “Có điều anh ấy không thu tiền của tôi.”

“Thật à?” Tôi ngạc nhiên.

“Tôi dùng những bức tranh vẽ ở đây để đổi lấy cà phê.”

“Vậy à?” Tôi lấy bức vẽ vụn tiền xuyên tâm từ trong cặp tài liệu ra, mỉm cười hỏi cô ấy: “Không biết bức tranh này của tôi đổi được mấy cốc cà phê?”

Chủ quán đột nhiên xuất hiện bên cạnh, mở hộp đường bên cạnh bàn ra, mức đường cho vào cốc cà phê của tôi.

“Chỉ đổi được mấy viên đường.” Chủ quán nói.

Đang lúc tôi định phản đối, chủ quán lại quay sao bảo cô ấy: “Cà phê của cô hết rồi.”

“Hả.” Cô bật thốt lên. “Tiếc quá, tôi còn định uống thêm một cốc.”

“Vậy cô nên bắt đầu vẽ luôn đi.”

“Cô ấy không trả tiền được à?” Tôi hỏi một câu xen vào.

“Không được.” Chủ quán đáp: “Cô ấy không được dùng tiền để uống cà phê, chỉ có thể dùng tranh.”

“Đâu ra cái lý đó.”

“Nếu anh muốn thì trả tiền giúp cho cô ấy cũng được, có điều anh đâu phải người hào phóng.”

“Ai bảo tôi không phải?” Tôi lại ra vẻ. “Tôi sẽ trả thay cô ấy!”

“Cám ơn.” Cô ấy nhìn tôi, mỉm cười.

Ánh mắt này thật quen thuộc, dường như mỗi lần định vẽ thứ gì cô ấy lại dùng ánh mắt như vậy.

Chẳng lẽ cô ấy lại nhìn ra điều gì ở tôi? Có phải nhận ra tôi là người hay ra vẻ không.

Đột nhiên, tôi thăm giạt mình, trên người chỉ còn có một trăm đồng, không đủ để trả tiền uống cà phê cho hai người.

“Cô đợi chút.” Tôi đứng dậy. “Tôi ra ngoài một lát.”

Đang chuẩn bị kéo cửa quán vào để đi ra thì giọng chủ quán vang lên từ phía sau: “Cậu chỉ có bốn phút.”

“Cái gì?” Tôi quay lại.

“Từ lúc xay đến lúc pha xong cà phê hết bốn phút. Nếu trong cậu không về trước khi pha xong tôi sẽ tự uống hết cốc cà phê này.”

“Anh đang đùa cái trò gì thế.”

“Bắt đầu.” Chủ quán quay người lại xay hạt cà phê.

Tôi lao ra khỏi quán.

Dừng lại trước ván đèn đỏ, còn mười hai giây nữa đèn xanh mới sáng.

Đèn xanh rồi cuộc cũng sáng.

Tôi lao nhanh về phía trước, xông thẳng tới con đường đối diện, lao qua một cái thùng rác, lại chạy thêm bảy tám bước.

Rồi lướt qua chiếc xe màu đỏ của cô ấy, chui vào một cao ốc. Chạy qua trước năm cửa hàng, đi tới chỗ máy rút tiền tự động.

Thở hổn hển một hơi, móc ví da ra, rút thẻ ATM, bỏ vào trong máy, nhập mã, nhận hai ngàn đồng.

Chờ máy rút tiền tự động đếm xong, cầm tiền lên, nhận lại thẻ ATM, cho lại vào trong ví da.

Rồi lại nhanh chóng chạy lại theo hướng ngược với hồi nãy.

“Bao lâu rồi.” Đẩy cửa quán ra, tôi vừa thở hồng hộc vừa hỏi.

“Ba phút bốn mươi sáu giây.” Chủ quán đáp.

Tôi thở phào một hơi, trở lại vị trí, ngồi xuống.

“Anh cũng đỗ xe sai nơi quy định à?” Cô mỉm cười, lấy một tờ giấy ăn trên bàn ra đưa cho tôi.

“Tôi...” Tôi nói không nên lời, nhận lấy tờ giấy, bắt đầu lau mồ hôi.

“Tôi bắt đầu vẽ đây.” Nói xong, cô cầm bút lên, mở tập giấy ra.

Động tác lau mồ hôi của tôi ngưng bật.

Đột nhiên bầu không khí ngập tràn cảm giác yên tĩnh, thậm chí tôi không dám thở mạnh.

Ánh mắt vốn đang chăm chú nhìn cô cũng từ từ rút lại, chuyển ra ngoài cửa sổ, sợ làm phiền cô ấy.

Liếc mắt thấy chủ quán khẽ đặt cốc cà phê lên bàn nên nhanh chóng quay đầu lại, giơ ngón tay lên môi ra hiệu “suyt”.

Không ngờ chủ quán cũng ra hiệu như tôi.

Lúc anh ta quay người đi về quầy bar, bước chân nhẹ nhàng trầm ổn, xem ra khinh công cũng không tồi.

“Vẽ xong rồi.” Cô nâng cốc cà phê lên, uống một ngụm, sắc mặt chuyển dần từ vẻ kinh ngạc sang đắc ý.

“Lúc Quan Vũ vừa rời Mao Lư, rượu còn ấm đã chém xong Hoa Hùng, tôi vẽ xong cốc cà phê vẫn còn nóng.”

“Cái này là đoạn miêu tả trong Tam Quốc Diễn Nghĩa, nhưng thật ra là cha của Tôn Quyền — Tôn Kiên giết Hoa Hùng.”

“Thế à.” Cô mở to hai mắt, chớp chớp vài lần. “Vậy có làm giảm sự lợi hại của tôi xuống không?”

“Không đâu.” Tôi mỉm cười. “Cô vẫn rất lợi hại.”

“Cám ơn.” Cô mỉm cười vui vẻ, xoay ngược bức tranh, đẩy nhẹ tới trước mặt tôi.

Tôi thấy một chiếc thuyền, bên cạnh thuyền có một chú cá heo đang lè lưỡi ra, có vẻ như đang docks hết sức để bơi.

“Sao cá heo lại phải lè lưỡi.”

“Vì quá mệt.”

“Mệt?”

“Cá voi thích chơi trò bơi vòng quanh thuyền nhưng lại gặp phải một con thuyền rất lớn hoặc một con thuyền chạy rất nhanh, như vậy nếu cá voi vẫn kiên quyết bơi vòng quanh thuyền không phải sẽ rất mệt à?”

“Thế thì chủ đề của bức họa này là gì?”

“Ra về.”

Quả nhiên, lại bị cô ấy nhìn thấu rồi.

“Bức tranh này có thể đổi được chín cốc.” Chủ quán đột nhiên xuất hiện cạnh chúng tôi.

“Vậy tám cốc nhé.” Cô nói.

“Hả?” Chủ quán nhướn mày, có vẻ rất ngạc nhiên, không ngờ cô ấy lại không mặc cả.

“Vì chỉ có thể là số chẵn.” Cô mỉm cười chỉ vào tôi rồi nói: “Vậy tôi mới chia đôi với chú cá heo thích ra vẻ này được chứ.”

Chủ quán nhìn chúng tôi rồi nói: “Được.”

“Người học khoa học...” Cô thu dọn đồ đạc. “Tôi phải đi đây.”

“Ừ.”

“Sau đừng ra về nữa đó, cứ thế sẽ mệt lắm đấy.” Cô thu dọn xong xuôi bèn đứng dậy.

“Được.”

“Vậy ngày mai...” Cô kéo dài âm cuối. “...gặp lại sau nhé?”

“Cái này...”

“Anh quên chuyện người học khoa học phải có khí phách à?”

“Được.” Tôi vỗ ngực. “Mai gặp lại.”

“Anh lại ra về rồi.” Cô vẫy vẫy tay nói. “Bye bye.”

Lúc cô kéo cửa đi ra, tiếng chuông cửa leng keng nghe thật vui tai, hoàn toàn không chút chói tai thường ngày.

Cô ấy vừa đi khỏi, tôi lập tức đứng dậy ra quầy bar tính tiền.

“Sau cậu nhớ đến đây thường xuyên nhé.” Chủ quán nói.

“Vì sao?”

“Có cậu ở đây cô ấy mới về tốt được.”

“Thật không?” Tôi suy nghĩ một lát. “Anh giảm giá cho tôi một chút, tôi sẽ thường xuyên tới.”

“Được.” Anh ta trả lời ngay, không cần nghĩ ngợi gì.

“Thật hay giả thế?” Tôi hỏi lại với vẻ khó hiểu.

“Nếu cậu có thể khiến cô ấy vui vẻ, tôi tình nguyện pha cà phê cho cậu cả đời.”

Sau khi nói xong, chủ quán bèn quay người rửa cốc chén.

Lúc tôi mở cửa quán, tiếng chuông cửa vang lên lại chất chứa sự hoang mang

11. Chương 5: Theo Dõi (1)

Mấy ngày liền, cái đầu tôi như chìm trong nước sôi lửa bỏng.

Ban ngày thì dùng những câu văn dễ hiểu chính xác để viết nội dung đề xuất thực hiện.

Đến tối lại dùng những câu chữ mềm mại viết “Diệc Thứ và Kha Tuyết”.

“Ngày mùa đông khi cô quay người đi khỏi, bầu không khí bỗng lạnh lẽo lạ thường, dường như bóng lưng nàng đã mang theo mọi hơi ấm. Còn tôi, giọt nước mắt không biết trào ra từ lúc nào cũng nhanh chóng đóng băng trong lòng.”

Đây là những câu văn chỉ tới tới tôi mới viết ra được.

Nếu lúc ban ngày tôi sẽ không lấy việc người yêu bỏ đi làm lý do cho chuyện mùa đông lạnh lẽo hơn lúc bình thường, tôi sẽ chỉ suy luận thành hiện tượng LaNina khiến mùa đông lạnh hơn.

Còn thời gian tôi ngồi trong quán cà phê cũng vừa khéo là giai đoạn thay đổi giữa ngày và đêm.

Mấy hôm nay cô gái học nghệ thuật đều đến sớm hơn, nếu thấy tôi cô ấy sẽ ngoắc tay gọi, nếu không thấy, tôi cũng sẽ chủ động ngồi xuống vị trí đối diện với cô ấy.

Nếu cô ấy đang nhìn ra ngoài cửa sổ hoặc cúi đầu vẽ tranh, tôi lại lấy đề xuất thực hiện từ trong cặp tài liệu ra, tiếp tục làm việc.

Thi thoảng chúng tôi lại trò chuyện với nhau vài câu, đề tài thường xoay quanh thế giới nghệ thuật của cô ấy.

Nói cũng lạ, một khi nói chuyện với cô ấy, suy nghĩ thường hay chuyển sang trạng thái “Diệc Thứ và Kha Tuyết.”

Sau khi về nhà, tôi lại tự nhốt mình trong phòng, ngồi trước máy tính.

Trước tiên là rũ bỏ cảm giác nặng nề do lúc ban ngày phải sử dụng nhiều câu chữ logic, chuẩn bị viết tiểu thuyết.

Hành động này cũng như võ sĩ từ chiến trường trở về cởi áo giáp trên người, bắt đầu mài mực vẽ tranh.

Nếu mệt mỏi thì vươn vai vươn eo hoặc nhìn vào vách tường, chờ người ra.

Căn phòng của tôi trang trí theo phong cách đạo gia, dùng thuyết vô vi làm nguyên tắc, vì vậy trên tường không có bất cứ thứ gì.

Trừ khi muốn uống nước, nếu không tôi sẽ khô rời máy tính.

Đứng dậy ra khỏi phòng, thấy Đại Đông và Tiểu Tây đang ngồi trong phòng khách xem tivi.

Đại Đông mặt mày rầu rĩ, gương mặt Tiểu Tây lại như vừa đọc được tin về tai nạn hàng không trên báo.

Bước chân tôi nhẹ nhàng chậm rãi, đến gần cái tủ lạnh

“Này.” Lúc tôi đang cầm cốc cà phê đi về phòng, Đại Đông gọi tôi lại: “Ngồi xuống đây xem tivi.”

“Tớ phải về phòng viết tiểu thuyết.” Tôi không ngừng chân.

“Giờ không cần viết tiểu thuyết, ra xem tivi đi.” Đại Đông nhìn tôi nói.

“Vì sao, anh lại muốn gây trở ngại, cho ý chí tự do, của người khác thế?” Tiểu Tây nhìn Đại Đông nói.

“...” Tôi nhìn Đại Đông và Tiểu Tây, không biết nên nói với ai.

“Đâu có, anh chỉ...” Đại Đông xoa xoa hai tay, nói lúng ta lúng túng. “Chỉ khuyên cậu ấy đừng làm việc quá mệt mỏi, chuyện viết tiểu thuyết cứ từ từ, thi thoảng ra xem tivi nghỉ ngơi đôi chút.”

“Chẳng phải cậu luôn bảo tớ phải...”

Đang lúc tôi nói chuyện lại thấy Đại Đông lắc đầu với tôi, đồng thời vươn ngón trỏ tay phải lên.

Ý cậu ấy chắc là có thể giảm tiền thuê nhà một ngày ?

“Phải chăm sóc thân thể cho tốt à? Thế nên tớ quyết định nghe theo lời cậu, nghỉ ngơi xem tivi một chút.”

Phản ứng của tôi cũng không tệ lắm, lời nói như chiếc xe thắng gấp lại rồi đột nhiên rẽ phải.

Tôi ngồi giữa Đại Đông và Tiểu Tây, quay đầu sang nhỏ giọng hỏi Đại Đông: “Một ngày hả?”

Đại Đông gật đầu.

Tôi rất hài lòng, lại quay sang hỏi Tiểu Tây: “Sao em không tới đây hàng ngày.”

“Anh hoan nghênh, chưa chắc người khác đã hoan nghênh!” Tiểu Tây có vẻ rất oán hận.

“Nói vậy!” Đại Đông hét lớn. “Anh rất hoan nghênh em tới.”

“Giương buồm đi, là rời đất liền, chứ không phải hoan nghênh bãi cát.” Không ngờ Tiểu Tây đáp lại một câu thật thâm sâu.

“Anh...” Đại Đông đỏ bừng mặt, không nói thành lời.

“Thế thì lãng phí quá.” Tôi bật thốt.

Đại Đông và Tiểu Tây cùng quay đầu sang nhìn tôi với vẻ khó hiểu.

Cứ thế này đương nhiên lãng phí rồi, vì bọn họ có tranh chấp thế nào đi chăng nữa thì hôm nay tôi cũng chỉ cắt được tiền thuê nhà trong hôm nay.

Tốt nhất là hôm nào Tiểu Tây cũng tới, sau đó ngày nào cũng xảy ra một vụ cãi nhau nho nhỏ, như vậy tôi sẽ không phải nộp tiền thuê nhà nữa.

Có điều, đương nhiên tôi không thể kể nguyên do này ra cho họ được.

“Bộ phim Hàn này nội dung ra sao?” Tôi chỉ vào tivi.

Tính cách tôi là nếu nói nhanh quá làm lỡ lời, sẽ chuyển sự chú ý của mọi người đi.

“Nhân vật nam chính là người đã có vợ, nhân vật nữ chính yêu anh ta...” Đại Đông vừa chỉ vào tivi vừa nói.

“Còn nhân vật nam phụ này yêu nhân vật nữ chính, giờ anh ta đang định ngăn cản nhân vật nữ chính chạy đi tìm nhân vật nam chính.”

Đại Đông kể rất chi tiết, nhưng tôi chỉ thuận miệng hỏi chứ không cảm thấy hứng thú gì.

“Chẳng lẽ em không có chút tự tôn nào sao?” Nhân vật nam phụ trong tivi giữ tay nhân vật nữ chính lại, vừa thở hổn hển vừa hỏi.

“Không, tự tôn là thứ duy nhất mà em có.” Nhân vật nữ chính quay đầu lại, thần sắc kiên quyết. “Thế nên thứ duy nhất mà em có thể vứt bỏ vì anh ấy cũng chỉ có tự tôn.”

“Ừ, câu này không tồi.” Đại Đông quay đầu sang bảo tôi. “Cậu phải học tập.”

“Hả.” Tôi đáp.

“Cảm xúc của em cũng như nhân vật nữ chính vậy.” Tiểu Tây đột nhiên mở miệng.

“Đừng nói linh tinh nữa.” Đại Đông nói.

“Người giương buồm đi đương nhiên không nghe thấy tiếng khóc của bãi cát rồi.” Tiểu Tây lại nói một câu thật thâm ảo.

Khuôn mặt Đại Đông lại bắt đầu đỏ lên, khuôn mặt Tiểu Tây vẫn như đọc được tin về tai nạn hàng không trên báo.

Còn tôi thì như vừa chui vào một phòng vệ sinh cực thối, không dám hít thở mạnh.

Xem ra tiền thuê nhà ngày hôm nay cũng chẳng dễ kiếm.

Có điều đã nhận tiền của người ta rồi giúp họ giải quyết tai ương là chân lý, giả chết lúc gặp cảnh khó xử là chuyện thường tình của con người.

Tôi là người học khoa học, khi chân lý và nhân tình nảy sinh xung đột, luôn đứng về phía chân lý.

Vì vậy tôi giờ ngón tay lên “búp” một tiếng, bật lon cà phê trong tay lên.

Ánh mắt Đại Đông và Tiểu Tây cùng bị tiếng vang đột ngột này thu hút.

“A...” Tôi uống một ngụm rồi nói: “Không muốn điều gì, chỉ muốn uống cà phê!” Rồi quay sang hỏi Đại Đông. “Chẳng phải cậu bảo tớ nghĩ một đoạn quảng cáo cà phê à? Câu slogan này ra sao?”

“Cà phê có phải thức uống thể thao hay thức uống chức năng đâu, sao lại dùng chữ ‘a’ để biểu đạt cảm giác vui sướng được. Phải tìm một cách diễn đạt cảm giác thật thanh nhã, như sau khi uống cà phê thế giới sẽ hòa bình ấy.”

“Vậy anh nghe câu slogan này xem...” Tiểu Tây xen vào, Đại Đông hiếu kỳ nhìn sang phía cô ấy. “Người giương buồm đi hỡi, xin đừng quên, mùi cà phê trên bờ cát.”

Đại Đông, xin lỗi, chẳng những không giúp được cậu, lại còn khiến Tiểu Tây nói thêm một câu thâm ảo.

Không khí căng thẳng bao trùm trong phòng khách tới tận khi tập phim Hàn kia chiếu xong.

“Em phải về đây.” Tiểu Tây nói.

Đúng là tiếng trời, tôi thở phào một hơi.

“Em phải về à?” Đại Đông đứng dậy. “Để anh tiễn em.”

“Không cần.” Tiểu Tây đi thẳng ra cửa, mở cửa, quay đầu lại nói:

“Người giương buồm đi rồi, việc gì phải quan tâm, bãi cát có vỏ sò bồi bạn hay không?”

Tiểu Tây vừa đóng cửa, Đại Đông lập tức quay sang bảo tôi. “Này! Vỏ sò, mau đi theo đi.”

“Vỏ sò?”

“Tớ là người giương buồm đi, đương nhiên cậu chỉ có thể là vỏ sò rồi.” Đại Đông xua xua tay, thúc giục: “Còn không mau đi đi.”

Tôi nhanh chóng đứng dậy, chạy ra cửa, đuổi kịp Tiểu Tây ở thang máy.

Tiểu Tây thấy tôi, hơi ngạc nhiên nhưng không nói gì, chỉ mỉm cười.

Thang máy lên đến nơi, tôi bước vào theo Tiểu Tây, hai chúng tôi vẫn không nói một lời.

Dọc đường, tôi luôn đi sau Tiểu Tây khoảng một bước, lặng lẽ bước theo cô ấy.

“Nghe Đại Đông bảo.” Tiểu Tây đột nhiên dừng bước, quay đầu lại nói. “Anh đang viết tiểu thuyết?”

“Ừ.” Tôi bước thêm một bước, đứng sừng sững cạnh cô ấy.

“Có thích không?” Tiểu Tây lại tiếp tục đi.

“Thích cái gì?” Tôi cũng đi tiếp, giữ tốc độ bằng cô ấy.

“Viết tiểu thuyết ấy.”

“Hả?” Tôi dừng bước. “Cái này anh chưa bao giờ nghĩ tới.”

Tiểu Tây mỉm cười, cũng dừng lại chờ, tôi chạy tới cạnh cô ấy.

“Đại Đông rất thích đấy.” Tiểu Tây nói.

Tôi không trả lời, bắt đầu nghĩ xem rốt cuộc mình có thích viết tiểu thuyết không.

“Không, tự tôn là thứ duy nhất mà em có. Thế nên thứ duy nhất mà em có thể vứt bỏ vì anh ấy cũng chỉ có tự tôn.”

Tiểu Tây lặp lại câu nói của bộ phim Hàn vừa chiếu trên tivi khiến tôi ngạc nhiên một lúc.

“Em thường rất hâm mộ, nhân vật trong ti vi, có thể sống, chỉ vì, một loại lý do đơn giản.”

Tiểu Tây ngẩng đầu lên nhìn bầu trời đêm. “Không như trong hiện thực, lý do sống, luôn rất phức tạp.”

“Lý do sống trong hiện thực có lẽ lại càng đơn giản, hoàn toàn không có lý do, chỉ cần sống mà thôi.” Tôi mỉm cười. “Hoặc lý do sống, chỉ vì không muốn chết.”

“Hả?” Tiểu Tây cũng mỉm cười. “Cách nghĩ thật kỳ lạ.”

“Em hy vọng, có thể sống một cuộc sống, đơn giản và ổn định.”

“Ừ.” Tôi gật đầu.

“Cách sống của Đại Đông, khiến em cảm thấy, không được ổn định.”

Tiểu Tây bước chậm lại, từng bước chần chừ lên nền đất, như người say rượu đang ra sức giữ thăng bằng.

“Em như giẫm trên boong tàu, tuy vẫn là mặt đất, nhưng lúc nào cũng cảm thấy, nhấp nhô theo từng nhịp sóng.”

Tuy tôi không hiểu cảm giác của Tiểu Tây song vẫn có thể tưởng tượng được.

“Đến đây thôi.” Tiểu Tây mỉm cười. “Để em tự đi tàu điện ngầm về. Bye bye.”

“Được.” Tôi nhìn xung quanh, đã đến cửa ga tàu điện ngầm. “Bye bye.”

Tiểu Tây bước vào ga tàu, quay đầu lại nói: “Liệu có thể, cho em, sống trong tiểu thuyết không?”

Tôi ngạc nhiên một hồi, không biết nên trả lời ra sao.

“Không sao.” Tiểu Tây mỉm cười, vẫy vẫy tay rồi đi khỏi.

Trên đường trở về, tôi tiếp tục suy nghĩ về việc mình có thích viết tiểu thuyết hay không.

Mở cửa, còn chưa ngồi xuống, Đại Đông đã hỏi: “Cô ấy ra sao rồi?”

“Vẫn tốt.” Tôi ngồi xuống. “Sao cậu lại khiến cô ấy mất hứng thế?”

“Vừa nãy tớ với cô ấy cùng xem ti vi, thấy quảng cáo một bộ trang điểm dưỡng trắng da làm đẹp, cô ấy bảo muốn mua. Tớ bảo mua làm gì? Xem thêm vài bộ phim kinh dị mặt sẽ trắng ngay.”

“Hả! Câu này phải được mười điểm đấy!” Tôi cười ha hả.

“Tớ chỉ đùa thôi, không ngờ cô ấy lại bắt đầu mất hứng.”

“Cậu không hợp để đùa. Chó với khỉ đùa thì vui, nhưng nếu rùa đen mà đùa, vậy sẽ rất lạnh.”

“Nói vậy.” Đại Đông trừng mắt lườm tôi một cái. “Chỉ cần cô ấy không cao hứng một lần thôi, tiếp đó cho dù bọn tớ nói sang chuyện gì, cô ấy cũng vẫn quay đề tài về chuyện tớ phải tìm một công việc ổn định.”

“Ừ. Tiểu Tây chắc đã luyện Như Lai Thần Chú rồi tới thứ mười tám – Vạn Phật Triều Tông.” Tôi cười đáp.

“Sau đó thì sao?”

“Sau đó bọn tớ càng nói chuyện càng căng thẳng, cuối cùng cô ấy giận.”

“Tiểu Tây mong cậu ổn định một chút.” Tôi nhớ tới lời nói vừa rồi của Tiểu Tây.

“Cái đó tớ biết.” Đại Đông có vẻ rất bất đắc dĩ. “Cô ấy là giáo viên tiểu học, ngày nào cũng ngủ từ mười giờ, sáng sớm chưa tới sáu giờ đã ra khỏi giường. Còn tớ lại quen sống về đêm rồi, thói quen sống và làm việc khác nhau quá xa.”

“Lúc bỏ công ty quảng cáo cô ấy cũng rất phản đối. Mấy năm gần đây luôn muốn tớ tìm một công việc ổn định, thế nhưng...” Đại Đông thở dài. “Tớ thật sự rất thích viết lách.”

“Vì sao lại thích.”

“Thích thì cần gì có lý do!” Đại Đông có vẻ kích động.

“Ừ.”

Cũng như tôi không thể hiểu Tiểu Tây, giờ cũng không hiểu được cảm giác của Đại Đông, song có thể tưởng tượng được.

Trở lại trước máy tính, đầu óc còn đang tiêu hóa câu nói của Đại Đông và Tiểu Tây vừa rồi.

“Liệu có thể, cho em, sống trong tiểu thuyết không?”

Đột nhiên nhớ tới câu nói của Tiểu Tây, tôi lại chìm vào trầm tư.

Tiểu Tây và Đại Đông quen nhau từ hồi học sinh, có tình cảm với nhau đã lâu.

Tiểu Tây là một cô gái rất truyền thống, nếu muốn hình dung thì có lẽ là cô gái sẽ giúp chồng dạy con.

Theo lời Đại Đông, Tiểu Tây trước đây rất ngưỡng mộ tài năng sáng tác của cậu ta, vậy vì sao giờ Tiểu Tây lại không yên lòng vì Đại Đông thích sáng tác kia chứ?

“Này, có muốn ra ngoài uống gì đó không?”

Đại Đông gõ cửa, hỏi vọng vào phòng tôi.

Tôi nhìn đồng hồ, đã hơn mười hai giờ rồi, mai còn phải đi làm.

“Nhưng giờ khuya rồi mà.” Tôi nói.

“Nhưng tớ muốn mời cậu đi uống.” Đại Đông lại nói.

“Thế sao không nói sớm.” Tôi lập tức đứng dậy, mở cửa phòng.

Tính cách tôi là, nếu người khác mời mình, sẽ cảm thấy thời gian không phải vấn đề.

Chúng tôi tới một quán Pub, thường thì giờ này cũng chỉ còn những chỗ như vậy còn mở cửa.

Mọi pub đều không khác nhau lắm, lúc nào cũng là ánh sáng âm u, âm nhạc âm ỉ, khói thuốc mênh mang phủ quanh một đồng tàn thuốc lá.

Có điều chắc là thiết bị âm thanh của quán pub này không được tốt cho lắm, thế nên mở nhạc cũng không lớn lắm.

Hơn nữa âm nhạc nghe có vẻ rất lười biếng, cứ như nghệ sĩ ghi âm khi đang mặc áo ngủ.

Chúng tôi ngồi chưa được bao lâu, mới nói được vài câu, Đại Đông bèn vẫy vẫy tay về phía cửa.

Tôi quay người lại nhìn, một nam một nữ đi về phía bàn chúng tôi rồi ngồi xuống.

Nam ngồi đối diện tôi, nữ ngồi bên cạnh tôi. Đại Đông giới thiệu với tôi hai người này là bạn biên kịch của cậu ta.

“Tiến độ hôm nay ra sao?” Đại Đông hỏi bọn họ.

“Sáng nay lúc đi nhà xí, tớ đã biết ngay vận may hôm nay rất tốt, chắc chắn mạch bút sẽ rất trôi chảy.”

Nam mở miệng trả lời, sắc mặt có vẻ âm u, như cười mà chẳng phải cười.

Nữ không trả lời, chỉ lấy từ trong túi da một gói thuốc lá rồi mở nắp cầm một điếu lên.

“Vì sao?” Đại Đông hỏi.

“Vì tớ làm được một phát ‘tứ quý’.” Nam nói xong bèn cười he he.

“Sao anh không nói luôn mình làm được ‘sảnh đồng hoa’ luôn đi.”

Nữ không cho là đúng, cầm điếu thuốc lên, châm lửa, lạnh lùng nói.

Nghe họ nói chuyện xong tôi không khỏi quan sát hai người.

Vóc người nam vừa mập vừa lùn, lại thêm cái cổ ngắn, cầm với vai gần như nằm trên một đường thẳng.

Mái tóc trên đầu anh ta rất dày nhưng đa số tóc không dài theo hướng lên trên mà sang hai bên trái phải. Trông giống như một cái bọc tròn tròn bao lấy hai bên tai.

Đôi mắt vừa to vừa tròn, mũi chim ưng cong cong, môi mỏng, bên trên lất phất vài sợi râu.

Khi nói chuyện khuôn mặt lung thay theo thói quen, thi thoảng hàm răng lại bám chặt lấy môi dưới, phát ra âm thanh xuy xuy.

Trông hơi giống con cú mèo.

Nữ đeo một chiếc kính gọng đen, mắt kính cực kỳ nhỏ, nhưng so sánh với con mắt của cô ta thì cũng đủ lớn rồi.

Khuôn mặt dài và gầy, hai bên má lác đác vài điểm đỏ đánh dấu vị trí mụn trứng cá đã từng lưu trú.

Mái tóc rất dài nhưng không hề được chải chuốt, buông xõa xuống hai vai.

Lúc ngồi có vẻ thấy ghế không thoải mái, luôn không yên phận, lúc lắc phần eo, điều chỉnh tư thế ngồi.

Có vẻ khá quái dị là cô ta luôn ngửa đầu lên trên nhả khói, nhả xong còn lè cả lưỡi ra.

Khiến tôi có cảm giác như rắn hổ mang.

“Jane, cô viết đến đâu rồi?” Đại Đông hỏi cô rắn hổ mang.

“Đừng gọi tôi là Jane.” Cô rắn hổ mang lại phả một luồng khói ra. “Tôi đổi tên rồi.”

“Sao lại đổi tên?” Cậu cú mèo hỏi.

“Jane đọc như ‘tiện’ ấy, thế nên tôi đổi sang một cái tên khác có khí thế hơn, Katherine.”

“Katherine thì liên quan gì tới khí thế?” Cậu cú mèo có vẻ hiểu kỳ, khuôn mặt lại lúc lắc sang hai bên.

“Katherine bỏ phần âm giữa đi, đọc nghe như ‘King’ rất phù hợp với phong cách vương giả của tôi.”

“Thật không?” Cậu cú mèo vẫn lung lay khuôn mặt.

“Loại học vấn về danh tính này đâu phải để cho loại người có cái đầu như cậu hiểu.” Cô rắn nhìn sang cậu ta.

“Học vấn về danh tính chỉ hữu hiệu với tiếng Trung thôi chứ, tiếng Anh cũng có học vấn danh tính à?”

Cuối cùng tôi không nhịn được, hỏi một câu.

Cả cậu cú và cô rắn cùng quay sang nhìn tôi, ánh mắt hai người đều cực kỳ sắc bén.

Tôi cảm thấy mình như con mồi chung của hai người này – chuột.

“Phép đoán mệnh của Trung Quốc bác đại tinh thâm, đương nhiên người phương Tây cũng có thể áp dụng.” Cô rắn trả lời tôi.

“Thế à?” Cậu cú cắn môi dưới, lại phát ra tiếng xuy xuy.

“Ví dụ như nếu xem tướng, mũi to tròn là tượng trưng cho sự giàu có. Người Hy Lạp mũi vừa nhọn lại vừa thẳng, thế nên Hy Lạp mới là quốc gia nghèo nhất châu Âu.” Cô rắn nói xong còn liếc sang nhìn tôi một cái.

Cô rắn đặt tay trái ngang trước rốn, khuỷu tay phải tựa vào lưng tay trái, hai tay tạo thành một góc 90 độ. Cầm điều thuốc bằng tay phải, ngón tay cong thành một đường vòng cung.

Tuy đây gần như là tư thế tiêu chuẩn của mọi phụ nữ khi hút thuốc, nhưng này tôi lại thấy không khác gì Xà Quyền trong võ thuật Trung Quốc.

Còn cậu cú, năm ngón tay phải cong cong nhanh nhẹn chộp lấy khoai tây chiên trên bàn, hệt như Ưng Trảo công.

“Cô lại nói linh tinh rồi.” Cậu cú ăn vài cọng khoai chiên xong, lúc lắc đầu nói.

Cô rần nhướn mày, cậu cú trợn tròn hai mắt, rần cú giằng co nhau hết sức căng thẳng.

Đại Đông ho nhẹ hai tiếng, nói: “Trở lại chuyện chính đi, mình bàn kịch bản nào.”

Cậu cú với cô rần nghe thấy hai chữ kịch bản xong, ánh mắt lập tức sáng nên, cùng thu lại Ứng Trảo và Xà Quyền.

“Tôi vẫn thấy cái tên ‘Hoang địa hữu tình thiên’ không được hay cho lắm.” Cô rần nói.

“Tôi lại thấy không tệ.” Cậu cú đáp.

“Đất hoang thì có gì hay? Đáng lẽ phải gọi là đất tuyết mới đúng.” Cô rần nói.

“Nguyện nghe cao kiến.” Cậu cú đáp.

“Vậy cậu nghe cho rõ đây.” Cô rần trừng mắt lườm cậu cú: “Tình yêu phải nảy sinh trong mùa rá rét, vậy mới khiến nó càng chân thành và ấm áp được. Đất hoang thì có gì? Bụi bặm bay lung tung khắp nơi, chỉ khiến người ta không mở mắt ra nổi thôi, đã không mở mắt nổi thì làm sao nhìn thấy tình yêu?”

“Nhưng chẳng phải rất nhiều tình yêu diễn ra đều do đôi mắt bị che mờ sao?” Tôi lại không nhịn được hỏi.

Cậu cú và cô rần lại đồng thời liếc sang nhìn tôi, tôi lập tức ngậm chặt miệng lại.

“Đất hoang tượng trưng cho một vùng hoang vu, cũng giống như sa mạc vậy. Nhưng một đóa hoa lại đột nhiên nở rộ vì tình yêu ngay giữa sa mạc, ý tưởng này không hay à?” Cậu cú lúc lắc đầu nói.

“Ý tưởng.” Lại tới cô rần lúc lắc eo, điều chỉnh tư thế ngồi. “Tôi chỉ thường tượng được hai người yêu nhau ba ngày trong sa mạc không uống nước, cuối cùng sẽ vì một cốc nước mà ra tay với nhau.”

“Vậy đất tuyết thì có gì hay?” Tốc độ lắc đầu của cậu cú nhanh dần.

“Hai người yêu nhau bị phủ trong tuyết, tới chết họ vẫn ôm nhau, sưởi ấm cho nhau.”

Cô rần nâng hai tay tạo góc 90 độ lên, có vẻ căng thẳng.

“Ý tưởng sa mạc hoang vu mới nảy sinh ái tình mạnh mẽ hay hơn.”

Cậu cú tay phải lại hóa thành ưng trảo, cất tiếng xuýt xuýt nghe thật sắc nhọn.

“Cảm giác lạnh lẽo nơi đất tuyết mới tạo thành những đoạn đối thoại tình yêu kinh điển được!”

Cô rần nhanh chóng ngửa đầu nhả khói rồi lễ lạy ra hai lần, nhiều hơn lúc bình thường một lần.”

“Đối thoại?” Cậu cú ngừng lắc đầu, có vẻ khó hiểu.

“Không sai!” Cô rần uốn thẳng lưng. “Chỉ những đoạn đối thoại kinh điển mới thực sự là tiêu điểm trong những câu chuyện tình yêu.”

“Trong khung cảnh sa mạc cũng có thể có những đoạn đối thoại kinh điển được.”

“‘Anh yêu em như tuyết bay khắp trời’ với ‘anh yêu em như bão cát cuộn cuộn’, câu nào nghe lãng mạn hơn?”

“Nhưng bão cát cuộn cuộn thể hiện cảm xúc mạnh mẽ hơn!” Cậu cú cũng bật dậy, lớn tiếng phản đối.

“Cảm xúc mạnh mẽ?” Cô rần hừ một tiếng. “Vậy sao không gọi thẳng là ‘Hoang địa hữu gian tình’ hay ‘Hoang địa hữu tình phu’?”

“Ha ha.” Nghe thấy cái tên ‘Hoang địa hữu tình phu’ tôi không nhịn nổi, bật cười.

Sau khi cười hai tiếng, lại đột nhiên cảm thấy không đúng, nhanh chóng cầm cốc nước lên, ra vẻ rất vội vã.

“Được rồi, dừng đề tài này ở đây.” Đại Đông nói. “Tôi sẽ nghĩ lại tên kịch bản.”

Đại Đông vẫn trầm tĩnh ổn định như chú rùa, không chút ảnh hưởng bởi trận đấu giữa rần và cú.

“Jane, à không, Katherine.” Đại Đông mỉm cười. “Thảo luận kịch bản của cô trước đây.”

“Tiến độ của tôi cũng vẫn như lần trước thôi, chỉ thẳng thêm phần đối thoại giữa các nhân vật thôi.”

Cô rần lấy ba tập bản thảo từ trong túi da ra, một tập cầm lại trên tay, một tập đưa cho Đại Đông.

Một phần khác phi sang phía cậu cú, cậu cú giơ tay phải ra, bắt ngay giữa không trung.

“Này.” Cô rần quay đầu sang bảo tôi. “Sướng cậu nhé, sang chỗ tôi cùng xem nào.”

“Sướng? Tôi lại thấy thật đắt giá.”

“Hả?” Cô rần có vẻ không hiểu.

“Không sao.” Tôi sợ câu nói vừa rồi khiến cái miệng rần chú ý, nhanh chóng tới gần, xem tập bản thảo trên tay cô ấy.

Vì vậy ba người bọn họ bắt đầu thảo luận bối cảnh cùng những đoạn đối thoại của các nhân vật mà cô rần viết.

Câu chuyện và nhân vật mà cô rần viết đều rất đơn giản, bối cảnh cũng không nhiều lại có rất nhiều đoạn đối thoại.

Câu chuyện của cô ta diễn ra trong một mùa đông lạnh lẽo, thế nên khung cảnh gần như không lúc nào thiếu tuyết.

Trong thế giới màu trắng ấy xuất hiện một cậu con trai luôn mặc áo khoác màu xanh và một cô gái luôn mặc áo khoác màu đỏ.

Mở đầu câu chuyện đã xuất hiện một câu nói:

“Người cô độc nhất là người mà không ai nghĩ rằng người đó cô độc.”

“Câu này cũng bình thường thôi.” Cậu cú nói.

“Cậu biết gì mà nói.” Cô rần lập tức cãi lại.

Ý kiến của cậu cú thường rất nhiều, tuy cô rần luôn đáp lại một cách mỉa mai, nhưng vẫn ghi chép lại đôi chút.

Còn nhân vật trong câu chuyện của cậu cú có vẻ phức tạp hơn nhiều, nhân vật chính là một nam ba nữ.

Bối cảnh xoay quanh quá trình phát triển của nhân vật nam chính, thời gian kéo dài tới hơn mười năm.

“Một nam ba nữ?” Cô rần hừ một tiếng. “Nhân vật nam này quá hư hỏng.”

“Như vậy mâu thuẫn giữa các nhân vật mới lớn.” Cậu cú đáp.

“Lần nữa tới hơn mười năm đúng là dài dòng lồi thối.” Cô rần vẫn không cho là đúng.

“Đây gọi là kết cấu khổng lồ!” Cậu cú lại cao giọng trả lời!

Trong lúc này tôi luôn phải sắm vai người nghe, rất ít khi mở miệng.

Bọn họ thảo luận rất chăm chú, thi thoảng lại có tranh chấp, nhưng thường thì trông giống cãi nhau hơn.

Mai còn phải đi làm nên tôi liên tục nhìn đồng hồ.

Tôi nghi không khéo lúc này chỉ có tôi quan tâm rằng còn một thứ có tên “thời gian” vẫn đang tồn tại.

Một lúc sau Đại Đông để ý thấy động tác của tôi vì vậy cũng nhìn đồng hồ rồi nói.

“Hôm nay đến đây thôi. Hôm khác đến nhà tôi thảo luận tiếp.”

Rốt cuộc tôi cũng có thể ngáp thoải mái đc rồi.

Ra khỏi quán pub, không khí hơi lạnh khiến tôi hắt hơi một cái.

Cô rần tới gần tôi bảo: “Thời tiết chuyển lạnh, nhớ mặc thêm áo, cẩn thận cảm lạnh.”

Tôi giật mình, lại hơi xấu hổ, khuôn mặt nóng bừng lên, đáp: “Cảm ơn.”

“Sao nào?” Cô rần lại nói: “Cậu có cảm động không?”

“Ừ.” Tuy tôi gật đầu nhưng thật ra lại thấy bối rối khi cô ấy hỏi vậy.

“Như tôi vừa mới nói đó, đây là nguyên nhân câu chuyện tình yêu nên diễn ra trong bối cảnh mùa đông lạnh lẽo. Chỉ một đoạn đối thoại đơn giản như vậy thôi cũng rất dễ khiến người ta cảm động.” Cô rần nhếch mép cười nói: “Nếu tôi bảo thời tiết nóng hơn rồi đấy, mặc bớt áo đi, cẩn thận kéo cảm nắng. Chắc cậu chỉ muốn gạt tôi sang một bên.”

Cô rần nói xong bèn cười ha hả, lộ ra hai hàm răng nhấp nhô không đồng đều.

Cậu cú với cô rần đi rồi, tôi và Đại Đông gọi một chiếc taxi về nhà.

“Hai người bọn họ cũng đâu có tệ nhỉ?” Lúc trên xe Đại Đông hỏi tôi.

“Người thì cũng tốt, có điều hơi quái quái.” Tôi nói.

“Quái quái?”

“Ừ, nam thì như cú mèo, nữ thì như rần hổ mang.”

“Đúng như cậu nói, tớ cũng cảm thấy giống thế.” Đại Đông cười ha hả.

“Bọn họ có hay cãi nhau không?”

“Ừ. Bọn họ đều khá cố chấp, nhưng có khi lại có tác dụng bổ trợ cho nhau.”

“Cố chấp.”

“Bọn họ đều rất thích biên kịch; cả sở thích, công việc và cuộc sống đều là biên kịch, cho nên không khỏi cố chấp một chút.”

“Vậy à?”

Đại Đông còn chưa trả lời, xe đã đến dưới khu chung cư.

Sau khi vào nhà, Đại Đông ngồi thẳng lên ghế sofa, thở hổn hển rồi nói.

“Cuộc sống của tớ với họ rất đơn giản, hơn nữa thường sống để viết lách. Tuy cũng từng thử một cuộc sống khác đi, có điều làm vậy cũng chỉ để trải nghiệm thứ gì đó mới lạ để có thể viết lách. Dần dà sẽ tạo thành tính cố chấp. Chỉ có cậu mới có thể tập trung vào cuộc sống.”

“Tập trung?” Tôi cũng ngồi xuống ghế sofa.

“Cuộc sống của cậu vốn không phải suy nghĩ xem nên viết gì, nên đương nhiên tập trung được.”

“Thế nhưng giờ tớ cũng đang viết mà.”

“Cậu chỉ là lấy tư liệu từ cuộc sống, chứ không phải sống vì viết lách.”

Đại Đông nói những lời thâm ảo này khiến tôi cúi đầu trầm tư một lúc.

“Đi ngủ đi, mai cậu còn phải đi làm đấy.” Đại Đông nói.

“Ừ.” Tôi gật đầu, đi vào cửa phòng.

Sau khi về phòng bèn nằm thẳng lên giường.

Khi tôi nhắm mắt lại, mơ hồ thấy vài ánh mắt trong bóng đêm.

Đó là ánh mắt của Tiểu Tây, còn cả ánh mắt của cậu cú và cô rần.

Trong đôi mắt họ đều toát lên một vẻ ham muốn, như đang theo đuổi một thứ gì đó.

Thứ Tiểu Tây muốn theo đuổi chắc là sự ổn định, vậy cậu cú với cô rần thì sao?

Cảm giác thành tựu, thỏa mãn sở thích?

Vậy tôi thì sao?

Tính cách tôi là, nếu có việc không nghĩ ra đáp án, sẽ thấy buồn ngủ.

Thế nên tôi nhanh chóng chìm vào giấc ngủ.

Khi tỉnh lại, mắt tôi mở ra mới nhận ra mình đang ở Đài Loan.

Lại mất thêm nửa phút nữa mới nhận ra mình sắp phải đi làm.

12. Chương 6: Theo Đuổi (2)

Nhưng cho dù tôi tốn bao nhiêu thời gian vẫn không cách nào khiến mái tóc xẹp xuống được.

Những buổi sáng trước đây cho dù lúc ra khỏi giường có loạn cỡ nào, tôi vẫn luôn vào công ty đúng tám giờ.

Nhưng từ khi cô Tào khen thiên phú này của tôi xong, tôi lại mất đi thiên phú đó.

Quá để ý theo đuổi chuyện vào công ty lúc tám giờ, kết quả lại ngược lại, khiến tôi đến muộn vài phút.

Hôm nay lại chẳng buồn xem đồng hồ, hành động theo bản năng, kết quả lại là bước vào công ty chính xác tám giờ.

Hèn gì mọi người đều bảo: cuộc đời người luôn mất đi khi đang nỗ lực, rồi lại nhận được lúc chẳng hề để ý.

“Chào buổi sáng.” Cô Tào chào tôi một tiếng rồi quay đầu lại nhìn đồng hồ trên bức tường phía sau. “Thật lợi hại.”

“Đâu có.” Tôi cố kéo khoe miệng lên tạo thành một nụ cười, dấu đi sự căng thẳng trong lòng.

“Tôi với anh giao hẹn nhé?”

“Giao hẹn?” Cảm giác căng thẳng trong lòng lập tức biến mất, thay vào đó là hiếu kỳ.

“Ừ.” Cô ấy mỉm cười. “Nếu sau này anh vào công ty trong khoảng từ tám giờ đến tám giờ một phút, tôi sẽ hát một bài hát, nhưng chỉ vào công ty trong một phút đồng hồ đấy mới được tính nhé.”

“Vậy nếu tôi đến sớm một chút sau đó chờ đến đúng tám giờ thì vào, thế thì ngày nào cô cũng phải hát à?”

“Nói cũng phải.” Cô ấy cúi đầu suy nghĩ một lát. “Thế nên anh không được làm vậy đâu đấy.”

“Được.”

“Vậy giao hẹn rồi nhé.”

Tôi đi vài bước về phía trước, càng lúc càng lúng túng, cuối cùng đành quay lại hỏi: “Sao lại giao hẹn như vậy?”

“Vậy đi làm mới vui chứ.”

Cô Tào mỉm cười vui vẻ, đây là lần đầu tôi thấy cô ấy cười như vậy.

“Mới vui?”

“Tôi luôn cảm thấy đi làm thế này rất vui, nếu vui thêm chút nữa cũng có sao.”

“Đi làm rất vui à?”

“Tuy tôi là để làm việc nhưng tôi vẫn cảm thấy rất vui.”

“À ừ.” Tôi trả lời một tiếng rồi lại tiếp tục đi.

Được hơn mười bước, trong đầu như nghe thấy người bạn tốt nhất của tác giả - linh cảm đang gõ cửa.

Tôi quay người chạy lại chỗ cô Tào, nói: “Có muốn nghe kể chuyện không?”

“Hà?” Cô ngẩng đầu lên, sắc mặt khó hiểu.

“Một cô gái để có thể gặp người mình yêu hàng ngày, dùng giọng nói của mình để trao đổi với ma quỷ, từ đó về sau mỗi ngày cô chỉ nói được trong một phút, nhưng cô luôn dùng một phút đó để hát cho chàng trai mà mình yêu.”

“Sau đó thì sao?” Hai mắt cô ấy sáng lên, có vẻ hứng thú.

“Lúc cô hát cũng vừa khéo trong khoảng từ tám giờ đến tám giờ một phút, có điều là tám giờ tối. Mỗi ngày cô chỉ hát một đoạn trong bài hát, nếu chưa hết thì ngày mai hát đoạn tiếp, cứ hát hát ngừng ngừng như vậy, cuối cùng cũng được vài chục bài hát.”

“Thế à?” Cô Tào ưỡn thẳng người lên hỏi. “Sau đó thì sao?”

“Chàng trai kia lúc đầu chỉ thấy lạ, sau đó lại quen nghe cô ấy hát từ lúc nào chẳng hay.”

“Kết quả ra sao?”

“Một hôm chàng trai tới Nhật Bản công tác, cô gái trải qua trăm ngàn khó khăn cuối cùng cũng sang theo, nhưng...”

“Nhưng sao?”

“Rốt cuộc chàng trai không được nghe cô gái hát nữa.”

“Vì sao?” Cô Tào rốt cuộc cũng đứng dậy, thân hình cũng hơi nghiêng nghiêng về phía trước.

“Đúng vậy, lúc ở Nhật Bản chàng trai cũng không ngừng hỏi cô gái: vì sao lại không hát nữa?”

“Vậy vì sao cô ấy lại không hát nữa?” Cô Tào hỏi với giọng gấp gáp.

“Viết tới đâu rồi?”

Tôi đang định trả lời câu hỏi của cô ấy thì giám đốc đột nhiên xuất hiện sau lưng tôi, hỏi một câu.

“Hả? Cái gì?” Tôi nhất thời không kịp phản ứng lại.

“Tôi hỏi cậu viết đề xuất thực hiện tới đâu rồi?”

“Phải tăng thêm số đoạn đối thoại.”

“Đối thoại?” Giám đốc nghiêng đầu hỏi. “Cậu đang nói gì vậy.”

“Không có gì.” Tôi đột nhiên nhận ra đề xuất thực hiện không phải là tiểu thuyết.” Em sắp viết xong rồi.”

“Giờ đã là thứ năm rồi, nhớ là thứ hai tuần sau phải nộp cho tôi đấy.”

Giám đốc bỏ lại câu này rồi đi thẳng về phòng làm việc.

Lúc tôi đang định trở lại bàn làm việc thì cô Tào gọi: “Anh còn chưa kể chuyện xong mà.”

“Nhưng đến giờ làm rồi mà.” Tôi hơi ngại nhưng vẫn đành từ chối.

Vì lúc đi làm phải tập trung vào công việc là chân lý, còn tình cảm của tôi dành cho cô Tào chỉ miễn cưỡng coi là tình yêu, tôi là người học khoa học, khi chân lý và tình yêu nảy sinh mâu thuẫn, luôn đứng về phía chân lý.

“Ừ.” Cô ấy có vẻ thất vọng, chậm rãi ngồi xuống ghế.

Tôi trở lại chỗ ngồi, bật máy tính, thu dọn mặt bàn.

Nhớ lại câu chuyện mình vừa kể cho cô Tào, thật ra nó do tôi hư cấu nên.

Nhưng khi đang kể chuyện, tôi lại có cảm giác hưng phấn trước giờ chưa từng thấy.

Một cảm giác thành công và thỏa mãn khi có người tập trung nghe mình kể.

Sao cô gái ấy lại không hát nữa? Đúng vậy, vì sao nhỉ?

Tôi suy nghĩ vài phút, đột nhiên nhớ ra còn phải làm việc, đành vỗ đầu một cái, nhanh chóng quay lại với màn hình máy tính.

Đến giờ nghỉ trưa, tôi không muốn ra ngoài ăn cơm, bèn lấy một cái bánh mì ra gặm.

Ăn xong mẫu bánh mì cuối cùng, lúc đứng dậy định rót một cốc nước lại phát hiện cô Tào đang đứng sau lưng mình.

“Á...” Tôi thiếu chút nữa mắc nghẹn.”

“Xin lỗi, tôi làm anh giật mình à?” Cô nói.

“Không sao.” Tôi ráng nuốt thức ăn trong miệng xuống rồi nói: “Cô đến được bao lâu rồi?”

“Cũng vài phút rồi.” Cô mỉm cười đáp: “Thấy anh đang bận nên không dám làm phiền.”

“Có chuyện gì vậy?”

“Tôi muốn nghe chuyện.”

“Trước kia chàng trai chỉ lấy làm lạ, không hiểu vì sao cô gái không hát nữa, sau một thời gian lại trở thành nhớ tiếng ca của cô ấy.”

Tôi đứng dậy rót một cốc nước, vừa đi vừa kể, vừa kể vừa nghĩ, cô Tào đi sát sau lưng tôi.

“Sau đó, chàng trai càng khao khát nghe lại tiếng ca của cô gái, càng lúc càng mong muốn, thậm chí cảm thấy không có tiếng hát của cô gái, mình cũng mất đi cả khát vọng sống. Rốt cuộc, chàng trai phát hiện mình đã yêu cô gái.”

“Nhưng cô gái không hát nữa rồi, vậy phải làm sao?”

“Cuối cùng, trong đêm Noel, đêm dễ xảy ra kỳ tích nhất, chàng trai nghĩ hết cách xin cô hãy hát lại, nhưng cô chỉ lắc đầu rơi lệ, vẫn không hát một lời.” Tôi rót một cốc nước, sau khi uống xong bèn kể tiếp. “Cuối cùng chàng trai tuyệt vọng bỏ đi. Cô gái từ đầu đến cuối mắt vẫn đầm lệ nên không thấy chàng trai đã đi khỏi. Tới khi cô lau khô nước mắt, chàng trai đã đi được tròn một phút đồng hồ.”

“Lại là một phút.” Cô Tào thở dài.

“Rồi đột nhiên, cô gái mở miệng hát, càng lúc càng cố hát lớn hơn, cô mong rằng người mình yêu có thể nghe thấy tiếng hát này.” Tôi cũng thở dài. “Tiếc là đêm Noel người qua kẻ lại quá mức ồn ã, chàng trai không hề nghe được tiếng hát của cô gái.”

“...” Cô Tào có vẻ muốn nói lại thôi.

“Cô gái chỉ có một phút, sau khi hát xong, cô ngã nhào xuống. Ngay trước khi ngã xuống, chàng trai đột nhiên quay đầu lại.”

“Sau... Sau đó thì sao?” Cô Tào cẩn thận hỏi lại.

“Không có sau đó nữa, câu chuyện kết thúc rồi.”

“Không thể nào!” Giọng cô có vẻ kích động. “Câu chuyện không thể kết thúc như thế được.”

Tôi ngạc nhiên nhìn cô ấy, không trả lời.

“Câu chuyện kết thúc thật rồi?”

“Ừ.” Tôi gật đầu.

“Lẽ Yên, đi ăn nào.” Thăng nhai Tiểu Lương lại đột nhiên chui ra từ chỗ nào không biết.

“Xin lỗi, giờ tôi không có tâm trạng ăn trưa.”

Sau khi nói xong, cô Tào đi thẳng về chỗ ngồi của mình.

Tiểu Lương chờ cô Tào đi rồi mới hỏi tôi: “Anh vừa nói gì với cô ấy thế?”

“Không có gì.” Tôi cũng trở lại chỗ ngồi của mình. “Chỉ kể một câu chuyện tình yêu cho cô ấy thôi.”

“Thật không?” Tiểu Lương nói: “Có phải anh kể chuyện mình bị từ chối không?”

Tôi ngẩng đầu nhìn cậu ta, cậu ta cười ha hả vài tiếng rồi bỏ đi.

Tôi cũng lười để ý, tiếp tục công việc của mình.

Đến giờ tan tầm, tôi cũng chỉ còn một chút nữa là viết xong đề xuất thực hiện.

Vốn định xốc lại tinh thần viết chút là xong, nhưng mắt thấy hơi mỏi nên quyết định để thứ hai tuần sau tới làm nốt.

Thu dọn cặp tài liệu xong, đứng dậy định ra về, nhưng lúc qua chỗ cô Tào lại phát hiện cô ấy vẫn còn ở lại công ty.

“Có muốn biết vì sao lúc ở Nhật cô gái lại không hát không?” Tôi nói.

“Có.” Cô gật đầu.

“Múi giờ ở Nhật nhanh hơn ở Đài Loan một giờ, nếu ở Đài Loan hát lúc tám giờ thì lúc ở Nhật sẽ là hát lúc chín giờ, thời điểm cô gái hát bài hát lúc cuối là đúng chín giờ.”

Cô Tào tròn tròn hai mắt, một lúc lâu sau mới nói: “Chỉ đơn giản thế thôi à?”

“Ừ. Mọi câu chuyện đều bao gồm diễn biến phức tạp và kết quả đơn giản.”

“Anh biết không?” Cô cười nói: “Tôi không thể khách quan trước cảm xúc của người khác được, rất dễ bị tác động, thế nên xin anh cố tránh đừng kể mấy chuyện buồn buồn với tôi.”

“A.”

“Giao hẹn vẫn được tính nhé, chỉ cần anh xuất hiện trong khoảng từ tám giờ đến tám giờ một phút, tôi sẽ hát một bài.”

“Là tám giờ nào? Đồng hồ của cô?” Tôi chỉ vào bức tường sau lưng cô ấy. “Hay là đồng hồ trên tường?”

“Có gì khác?”

“Cô quên bài học của câu chuyện vừa rồi à?”

“Vây tính theo đồng hồ trên tường đi.” Cô mỉm cười.

Tôi liếc nhanh đồng hồ trên tường, ước lượng chênh lệch thời gian giữa nó với đồng hồ đeo tay của mình.

Ra khỏi cao ốc công ty, tâm trạng rất thoải mái, nếu có trận gió mạnh nào thổi tới, chắc tôi bay lên trời luôn được.

Ngoại trừ chuyện đề xuất thực hiện làm khó mình mấy hôm nay giờ đã sắp hoàn thành, còn niềm vui do việc kể chuyện mang tới.

Lúc qua quán cà phê, không cần nghĩ ngợi, đẩy thẳng cửa bước vào.

Cô gái học nghệ thuật vẫn ngồi ở vị trí cũ, cầm bút lên rồi lại bỏ xuống, hình như đang do dự.

“Hi.” Cô mỉm cười rồi lại chuyển mắt về bàn. “Đúng là phiền phức.”

“Có gì mà kêu phiền phức?” Tôi ngồi xuống đối diện cô.

“Tôi định vẽ một bức tranh với tên là ‘hiện tại’ nhưng mãi vẫn không đặt bút xuống vẽ được.”

“Vì sao?”

“Vì khi tôi bắt đầu vẽ đã không phải ‘hiện tại’ nữa rồi.” Cô ấy lắc đầu. “Thế nên mãi tôi vẫn không nắm được cảm giác ‘hiện tại’.”

Chủ quán đi tới, đưa menu cho tôi.

“Cậu đang vui chuyện gì vậy?” Anh ta hỏi tôi.

“Không được.” Tôi chọn một loại cà phê trong menu rồi đưa trả lại cho anh ta.

“Chỉ hiểu kỳ thôi.” Anh ta nhận lại menu. “Vì tôi luôn cảm thấy cậu là người hay buồn bã.”

Lúc anh ta quay người về quầy bar, tôi rất muốn dựng ngón giữa lên với bóng lưng anh ta.

“Này.” Cô gái học nghệ thuật gọi tôi. “Gợi ý cho tôi đi.”

“Từ góc độ khoa học mà nói, khi khoảng cách giữa quá khứ và tương lai tới gần với không, sẽ là hiện tại. Vì vậy đặc tính của hiện tại chính là nó vốn không thực sự tồn tại.”

“Thật không?”

“Ừ. Thế nên nếu cô vẽ được, bức tranh sẽ không hợp với khoa học.”

“Thế à.” Cô mỉm cười, đóng tập tranh lại. “Vậy tôi không vẽ nữa.”

“Quả nhiên nghệ thuật và khoa học vẫn có điểm chung.”

“Đúng vậy.”

Chúng tôi cùng mỉm cười.

Trong ấn tượng của tôi, hai người bạn tôi chưa bao giờ ăn ý như vậy, cho dù chúng tôi cũng quen nhau được một thời gian rồi.

Mỗi lần gặp mặt, không trò chuyện thì là xem tranh cô ấy vẽ, thi thoảng lại cùng nhìn ra ngoài cửa sổ.

Khi chúng tôi mỉm cười thì cũng là cô ấy cười phần của cô ấy, tôi cười phần của tôi, cả hai gần như chưa bao giờ cùng mỉm cười.

Bởi vậy nụ cười đột nhiên này khiến bầu không khí trở nên lạ lùng.

Vì vậy chúng tôi cùng cười một lúc rồi lại cùng chuyển ánh mắt ra ngoài cửa sổ, tạo thành một động tác ăn ý khác.

“Sao hôm nay anh vui thế?” Một lát sau, cô chuyển ánh mắt từ ngoài cửa sổ về, hỏi: “Có phải việc viết tiểu thuyết rất thuận lợi không?”

“Viết tiểu thuyết chỉ tạm tạm thôi.” Tôi cũng quay đầu lại. “Nhưng công việc rất thuận lợi.”

“Công việc thuận lợi chỉ khiến anh thoải mái thôi, chưa chắc đã khiến anh vui vẻ. Chắc chắn anh còn một nguyên nhân khác.”

“Hôm nay tôi kể chuyện cho đồng nghiệp, lúc kể chuyện cảm thấy rất vui.”

“Vây tốt quá, chúc mừng anh.”

“Chúc mừng?” Tôi ngơ ngác hỏi lại. “Sao lại chúc mừng tôi?”

“Anh nhìn những người ngoài kia xem...” Cô giơ tay chỉ ra chỗ ga tàu điện ngầm. “Bọn họ đang làm gì?”

“Bước đi.” Tôi đáp ngay không cần nghĩ.

“Đừng để ý tới hành động của họ, chú ý tới thần sắc với dáng vẻ của họ, có cảm nhận gì không?”

“Ừm...” Tôi nhìn đám người ra ra vào vào ga tàu, tập trung quan sát một lúc rồi nói. “Bọn họ như đang tìm hay đang cần thứ gì đó.”

“Lần đầu đến đây tôi cũng có cảm giác này, thế nên lúc đó tôi vẽ một bức tranh.”

Tôi giơ tay phải về phía cô ấy, lòng bàn tay mở lên trên: “Cho tôi xem với nào.”

“Được.” Cô mỉm cười.

Sau đó mở tập tranh, tìm một tờ trong đó, đưa vào trong tay tôi, tôi nhanh chóng dùng cả hai tay cầm lấy.

Người trong bức tranh đang ra sức nhảy lên trên, vươn cao cánh tay như muốn bắt thứ gì đó được treo phía trên.

Những thứ ở trên có hình dạng rất phong phú, dài có, ngắn có, tròn méo vuông đẹp đều có.

Còn có những đốm nhỏ nhỏ như hạt cát, có cả thứ mờ mờ ảo ảo như bóng râm, không nhìn rõ hình dạng.

“Đây là...” Xem xong, tôi bèn hỏi.

“Theo đuổi.” Cô nói.

Chủ quán vừa khéo bưng cốc cà phê tới trước mặt tôi, nghe xong câu này bèn nhìn cô ấy một cái.

“Ừ.” Chủ quán đi rồi, tôi xem kỹ lại bức tranh. “Cũng khá thú vị.”

“Đúng thế. Mọi người đều ra sức theo đuổi thứ gì đó.”

“Thế nên những thứ nhiều hình dạng bên trên nghĩa là có rất nhiều thứ muốn theo đuổi?”

“Ừ. Có thứ tuy lấp lánh nhưng nếu nắm trong tay lại dễ làm bản thân bị thương, như những đốm nhỏ sắc nhọn này. Còn những thứ như hạt cát, nắm trong tay rồi dễ chảy ra ngoài.”

“Thứ gì như hạt cát?”

“Tình cảm.” Cô mỉm cười rồi nói.

“Nói cũng đúng.” Tôi cũng cười. “Thế cái gì trông như bóng râm thế này?”

“Đây là thứ mà đa số mọi người đều muốn.” Cô chỉ vào chỗ bóng râm trong bức tranh. “Mọi người chỉ biết mình muốn nắm lấy, nhưng thật ra lại không biết nó là thứ gì.”

Tôi nhìn bức tranh của cô, ngẫm lại những lời vừa nghe được tới mức nhập thần, tới khi tỉnh lại mới hỏi:

“Đúng rồi, sao vừa nãy cô lại chút mừng tôi?”

“Trong quá trình theo đuổi, vì phải dốc nhiều sức lực nên sắc mặt thường rất cứng nhắc, ít khi vui vẻ.” Cô nói. “Còn anh lại tìm thấy cảm giác hạnh phúc trong quá trình theo đuổi này, không đáng chúc mừng sao?”

“Thật không? Vậy tôi theo đuổi cái gì?”

“Cái này phải hỏi chính anh rồi.” Cô mỉm cười. “Có điều nếu cảm thấy hạnh phúc trong quá trình theo đuổi, vậy rốt cuộc anh theo đuổi cái gì hay có theo đuổi được không, đều không quá quan trọng.”

“Có lý lắm.” Tôi mỉm cười, thân thể buông lỏng, tựa người vào lưng ghế.

Cô xoay mặt trái của bức tranh “theo đuổi” rồi đưa ra hỏi tôi. “Bức tranh này tên là gì?”

“Tranh?” Tôi chỉ thấy khó hiểu, bèn hỏi lại. “cái này trông không mà, có vẽ gì đâu?”

“Không. Nó tên là ‘Thỏa mãn’.”

“Vì sao?”

“Mặt trái của ‘theo đuổi’ chính là ‘thỏa mãn’.” Cô đưa tay ra chà nhẹ lên mặt giấy. “Hơn nữa nếu không có bất cứ thứ gì, cũng không cần theo đuổi bất cứ thứ gì, vậy đương nhiên là thỏa mãn rồi.”

“Cô đang đùa à?”

“Đúng thế. Có điều tuy là đùa nhưng cũng có lý mà.” Cô mỉm cười vui vẻ. “Không phải sao?”

“Ừ.” Tôi gật đầu. “Cô thật lợi hại.”

“Cám ơn.”

Chúng tôi cùng nâng cốc cà phê lên, uống một ngụm rồi đồng thời hạ cốc xuống.

”Nói thật ra, tôi cũng luôn muốn vẽ ‘thỏa mãn’ nhưng mãi vẫn không vẽ ra được.”

“Khó vẽ thế à?”

“Ừ. Cảm giác thỏa mãn mỗi người mỗi khác, dè cho rằng ngày nào cũng có cỏ để ăn là thỏa mãn, nhưng sự tử đầu cho là vậy.”

“Ngày nào cô cũng có thể tới đây uống cà phê, chẳng lẽ đây không phải một loại thỏa mãn à?”

“Cảm giác này đúng là đã đến rất gần thỏa mãn, có điều...” Cô giơ ngón trỏ tay phải ra chỉ về phía quầy bar. “Cứ uống xong một cốc tôi lại muốn uống tiếp, thế thì làm sao gọi là thỏa mãn được?”

“Xem ra thỏa mãn đúng là rất khó vẽ.”

“Ừ. Hơn nữa nếu muốn có cảm giác thỏa mãn cũng là một loại khao khát theo đuổi.”

“Thật thâm sâu.” Tôi cũng mỉm cười.

Cô nghịch cây bút, đôi mắt nhìn thẳng vào mặt trái của bức “Theo đuổi” như đang suy nghĩ xem nên vẽ “Thỏa mãn” ra sao.

Để tránh quấy rầy cô ấy, tôi đành chuyển mắt ra ngoài cửa sổ, không ngờ lại thấy phía đối diện có một anh công an.

“Công an tới kìa!” Tôi nhỏ giọng nói. “Nhanh!”

“Nhanh?” Cô nghiêng đầu. “Nhanh cái gì?”

“Chạy nhanh đi!”

“Tôi là người học nghệ thuật, đâu phải xã hội đen, sao phải chạy?”

“Xe của cô!” Tôi bắt đầu sốt ruột.

“À.” Cô cũng nhìn ra ngoài cửa sổ. “Tôi bị trật chân, thế nên...”

Cô ấy còn chưa nói xong tôi đã hiểu hôm nay cô không thể chạy nhanh được.

Thế nên tôi như con chuột đột nhiên ngửi thấy mùi mèo, nhanh chóng bật dậy, ba chân bốn cẳng chạy thẳng ra ngoài.

13. Chương 7: Thỏa Mãn.(1/3)

“Bốp” một tiếng, tôi va phải góc bàn. chân bàn ma sát với mặt đất vang lên ken két.

Chỗ cái bàn đó không có khách khứa gì, trên bàn cũng không có cốc chén.

Thế nên bàn chỉ sợ hãi đôi chút, nhưng eo tôi lại rõ đau.

Tôi dùng tay phải ôm eo, tay trái mở cửa quán, đi thẳng ra phía đường đối diện.

Thế nhưng khi chạy ra chỗ đường đối diện, không ngờ lại chẳng thấy xe của cô ấy đâu!

Chẳng tốn bao nhiêu thời gian để do dự, tay phải ấn lên phần đang đau ê ẩm, vừa chạy quanh vùng vừa tìm.

Đi tới đi lui vài lần vẫn không thấy tung tích cái xe màu đỏ của cô ấy đâu.

Đành lén lút đi theo sau viên cảnh sát kia, có lẽ anh ta có thể giúp tôi tìm chiếc xe đỏ.

Vì trong ấn tượng của tôi, cảnh sát Đài Loan luôn dễ dàng phát hiện bất cứ chiếc xe nào đỗ sai quy định.

Thế nhưng nếu viên cảnh sát này phát hiện chiếc xe màu đỏ, tôi nên làm gì hay nên nói gì đây?

Ngay lúc tôi đang suy nghĩ, viên cảnh sát kia đột nhiên quay đầu lại.

Ánh mắt anh ta vừa chạm vào tôi, dường như giật mình một cái, thân hình đột nhiên cong sang bên, tay phải nhanh chóng chuyển tới thắt lưng, chuẩn bị rút súng ra.

Tôi cũng bị hành động đó làm giật mình

Chúng tôi đứng đó, mặt đối mặt vài giây rồi anh ta mới đứng thẳng dậy nói: “Lần sau đừng tùy tiện đặt tay ở thắt lưng nữa.”

Sau đó anh ta quay đầu, tiếp tục đi.

Tôi rất bối rối, định nói với anh ta: Hey sir, tôi bị đau ở eo, không được à?

Sau nghĩ kỹ lại mới hiểu, chắc hẳn anh ta thấy tôi đặt tay phải ở eo tưởng tôi định rút súng.

Tôi thầm hô nguy hiểm quá, mồ hôi lạnh ướt hết cả người.

Không bao lâu sau, viên cảnh sát lên xe đi khỏi, tôi vẫn không thấy cái xe đỏ đâu.

Tay phải vẫn ấn leo phần thắt lưng, tôi từ từ đi về quán cà phê.

Lúc tay trái đẩy cửa quán ra, chủ quán liếc mắt nhìn tôi một cái.

“Không thấy xe cô đâu cả.” Vừa ngồi xuống, tôi lập tức nói với cô ấy.

“Hôm nay tôi đâu có lái xe đến đây.”

“Hả?” Tôi rất ngạc nhiên.

“Vừa rồi tôi định nói: tôi bị trật chân nên hôm nay không lái xe đến. Ai ngờ tôi còn chưa nói dứt lời anh đã chạy vội ra ngoài rồi.”

“Cái gì?” Tôi đứng bật dậy làm động tới phần eo, không nhận được rên lên một tiếng. “Ai da.”

“Va phải cạnh bàn đau lắm phải không?”

“Cũng không đến nỗi.” Tôi quay đầu lại chỉ vào cái bàn bị mình va phải. “Cái bàn ấy cô cũng từng va phải.”

“Ừ, tôi vẫn còn nhớ.”

Tôi không khỏi nhớ lại tình cảnh lần đầu tiên cô ấy va phải chiếc bàn đó.

Thế nhưng sao lúc đó cô ấy chẳng có vẻ đau đớn gì?

“À? Tôi nhớ lúc đó cô có vẻ không bị thương.”

“Đúng vậy?”

“Sao lại như vậy?”

“Vì chạy bộ cũng là một loại nghệ thuật.”

“Cô đang nói gì vậy?”

“Anh từng thấy loài hình dáng linh dương châu Phi lúc chạy chưa?”

“Tôi từng thấy trên tivi rồi.”

“Chúng vừa chạy vừa nhảy đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Tôi cảm thấy cách chạy của linh dương rất đẹp, nên học theo cách chạy như vậy.” Cô mỉm cười rất vui vẻ.

“Thế nên anh bị va vào eo còn tôi bị va vào hông.”

“Không thể nào?”

“Chắc hẳn anh không nghĩ ra, nghệ thuật không chỉ là vẻ đẹp, còn là một loại vận động phòng ngừa thương tổn nữa.”

“... ..”

Tôi xoa xoa cái eo, càng xoa càng đau, tay trái định nâng cốc cà phê lên uống.

Nhưng không biết chủ quán chui từ đâu ra, giơ tay giật lấy cốc cà phê trước mặt tôi.

“Này.” Tôi ngẩng đầu lên nói. “Tôi còn chưa uống xong.”

“Cà phê nguội rồi.” anh ta nói.

“Ai quy định cà phê nguội rồi thì không được uống? Giờ tôi muốn uống cà phê nguội đấy.”

“Tôi đổi một cốc nóng cho anh.”

“Đổi?” Tôi tò mò hỏi lại. “Không cần tiền chứ?”

“Không cần.” Anh ta nhìn tôi một hồi. “Cậu vẫn muốn uống cà phê đã nguội?”

“Đùa cái gì thế? Cà phê đương nhiên phải nóng mới ngon.” Tôi nói. “Đi pha đi, tôi chờ anh.”

“Còn đau không?” Chủ quán đi rồi, vừa quay sang tiếp xúc với ánh mắt cô, tôi lập tức ngạc nhiên

Tôi biết ánh mắt cô ấy rất mềm mại, nhưng nếu xét theo ý nghĩa trừu tượng tào đố, ánh mắt cô ấy luôn hướng xuống dưới.

Đó là một loại ánh mắt tinh tế, một loại ánh mắt luôn quan sát mọi thứ tỉ mỉ hay tiếp thu mọi tin tức.

Ánh mắt này tuy rất chăm chú, cũng có thể thấy rõ bất cứ thứ gì song lại không mang theo chút cảm tình nào.

Thế nhưng hiện giờ, ánh mắt cô ấy về mặt ý nghĩa trừu tượng lại có hướng ngược lại, lên trên.

Ánh mắt này tuy cũng rất chăm chú, nhưng lại thường không thấy rõ được gì, vì thường bị tình cảm tác động.

Chẳng hạn như nếu dùng ánh mắt với ý nghĩa trừu tượng hướng xuống dưới nhìn cơn mưa, có thể thấy giọt nước rơi từ mái hiên xuống, từng gợn nước lăn tăn trên mặt đất, nhưng ánh mắt nhìn lên phía trên lại chỉ thấy một khoảng không gian mơ hồ.

Tính cách tôi là nếu có cô gái nào biểu lộ sự quan tâm ngay trực diện, sẽ không biết nên phản ứng ra sao.

“Này, còn đau không?” Thấy tôi không phản ứng, cô ấy bèn hỏi lại.

“Ừ.” Tôi nhú mày.

“Sao anh lại phải chạy?”

“Bối vì...” Tôi nghĩ suốt nửa ngày, cuối cùng quyết định bỏ qua không nghĩ nữa. “Không biết.”

“Câu trả lời thật dứt khoát.”

“Đúng vậy.”

“Cảm ơn anh.”

“Sao lại cảm ơn tôi.”

“Bối vì...” Cô ấy cũng nghĩ suốt nửa ngày, cuối cùng cũng đáp. “Không biết.”

“Câu trả lời thật dứt khoát.”

“Đúng thế.”

Tôi mỉm cười với cô ấy, rồi quay đầu lại nhìn về phía quầy bar.

Có lẽ chủ quán có thể xuất hiện kịp thời, giải tỏa cục diện bối rối không biết nói năng gì của tôi với cô ấy.

Nhưng anh ta lại đang tìm tôi ở đâu đó trong quán bar, có vẻ còn chưa có ý bắt đầu pha cà phê.

Lúc tôi quay đầu lại, cô ấy đẩy một bức tranh tới trước mặt tôi.

“Đây là bức tranh tôi vừa vẽ lúc anh chạy đi.”

Tôi cúi đầu nhìn, trên bức tranh là một người quay lưng về phía tôi, đang chạy qua đường.

Tay phải anh ta ôm eo, ngón tay trái cong cong dán sát trên hàng mi như đang nhìn ra xa.

Hướng chạy với hướng nhìn không tương đồng, ánh mắt như còn định nghiêng sang bên phải thêm một chút. Không cần nghĩ nhiều cũng biết người trong bức tranh này là tôi.

“Những nét vẽ lưng có vẻ khá cứng.” Tôi chỉ vào bức tranh rồi nói.

“Vì anh rất tập trung, cũng rất cố chấp.”

“Vì sao bên lưng tôi còn có ba đường cong?”

“Cái này biểu thị là anh đang rất đau.”

Nói xong, cô mỉm cười.

Tôi đột nhiên cảm thấy như vừa làm một chuyện ngu ngốc, khuôn mặt hơi hơi nóng lên.

“Anh không hỏi tên bức tranh này của tôi à?”

“Chắc đại loại như ‘kẻ ngốc bốc đồng’ hay ‘chàng trai dễ bị thương’.”

Tôi chuyển mắt khỏi bức tranh, khuôn muốn dừng đề tài ở bức họa này nữa.

“Không.” Cô ấy đáp. “Bức tranh này tên là ‘Thỏa mãn’.”

“Thỏa mãn?” Tôi thăm ngạc nhiên, lại chuyển ánh mắt về bức tranh.

“Ừ. Đối với tôi mà nói, đây là thỏa mãn.”

Tôi ngẩng đầu lên nhìn cô ấy, ánh mắt cô lại chuyển lên bức tranh.

“Trước kia tôi không biết vì sao anh lại vội vàng chạy đi, nhưng lúc anh đi theo sau viên cảnh sát, tôi đã đoán ra anh đang định làm gì. Sau khi biết, cũng rất cảm động.”

“Vậy vì sao bức tranh này lại tên là thỏa mãn?”

“Trước khi thỏa mãn, phải trải qua cảm động.” Cô ngẩng đầu cười nói: “Hơn nữa rất khó có được cảm giác thỏa mãn trong thời gian dài, thỏa mãn cảm thông thường chỉ là chuyện trong chốc lát.”

“Chốc lát?”

“Ừ. Sau khi tôi cảm thấy cảm động, không để ý một chút lại có cảm giác thỏa mãn ngay sau đó.” Cô ấy đáp. “Vì chỉ là chuyện trong nháy mắt cho nên tôi lập tức lấy bút vẽ bức tranh này.”

“Ừm...” Tuy tôi cảm thấy bức tranh này đặt tên là ‘Thỏa mãn’ cũng hơi miễn cưỡng nhưng không nói rõ ra được là sai ở đâu.

“Có phải anh cho rằng bức tranh này đặt tên là ‘thỏa mãn’ không thật hợp lý không?”

“Ừ.” Tôi gật đầu.

“Thật ra tôi chỉ vẽ lại giây phút đó để nhắc nhở mình đã từng cảm thấy thỏa mãn.” Cô mỉm cười. “Hơn nữa tôi không hy vọng anh lại làm vậy vì tôi, hay là lại bị thương một lần nữa. Nếu tôi cảm thấy như vậy đã là đủ rồi, vậy vì sao không thể gọi nó là thỏa mãn?”

Tôi nhìn cô ấy, lại tiếp xúc với ánh mắt nhìn lên trên theo ý nghĩa trừu tượng.

Cũng đột nhiên cảm thấy việc mình vừa làm không phải là ngu ngốc, mà là một việc có nghĩa tượng trưng.

Chỉ có điều ý nghĩa tượng trưng đó giờ xem ra còn rất trừu tượng.

Tuy tôi biết chuyện này không thể đại diện cho điều gì, nhưng chắc chắn có một lực lượng nào đó đã khiến tôi làm vậy.

Nếu biết lực lượng đó là gì, tôi cũng có thể biết vì sao mình lại làm vậy.

Cũng sẽ biết được ý nghĩa tượng trưng cho việc đó là gì.

Như vậy ý nghĩa tượng trưng đó sẽ không còn trừu tượng nữa mà có thể được miêu tả cụ thể.

Tính cách tôi là nếu cảm thấy một thứ gì đó thật trừu tượng, sẽ nói một số lời mà mọi người nghe xong chẳng hiểu gì.

“Tôi phải đi đây.” Cô thu dọn đồ đạc rồi đứng dậy.

“Chân cô không sao chứ?”

“Không sao.” Cô ấy bước vài bước rồi nói. “Anh xem, vẫn bình thường mà.”

Tôi nhìn cô ấy đi chỉ hơi mất tự nhiên đôi chút, bèn gật đầu.

“Có muốn xem hình dáng linh dương lúc chạy không?”

“Này! Đừng đùa.”

“Ha ha.” Cô cười hai tiếng. “Tôi đi đây, bye bye.”

Cô ấy đi rồi, tôi tiếp tục suy nghĩ ý nghĩa tượng trưng trừu tượng là cái gì.

“Cà phê tới rồi đây.” Chủ quán đặt cốc cà phê trước mặt khiến tôi giật mình.

Sau đó, không ngờ anh ta lại ngồi xuống đối diện chỗ tôi, khiến tôi càng giật mình.

“Đối với tôi mà nói, cô ấy thích cà phê tôi pha đã là thỏa mãn rồi.” Anh ta nói/

“Thật không?”

“Thế nên tôi cũng đâu có cố cưỡng cầu thêm điều gì, đúng không?”

Tôi nhìn anh ta, không cách nào hiểu nổi những lời đó, cũng không trả lời.

Sau khi uống xong cốc cà phê, tôi rời quán, bước vào ga tàu.

Nhìn cận cảnh những người qua lại, càng cảm nhận được rõ ràng hơn khát vọng theo đuổi của họ.

Có lẽ trong số bọn họ sẽ có người thường xuyên được thỏa mãn trong chốc lát, nhưng chúng chỉ là một cảm giác thoáng qua.

Cũng như bức tranh “Theo đuổi” thứ cần theo đuổi quá nhiều, cho nên cảm giác có thể chỉ là cảm xúc bùng lên trong nháy mắt khi vừa chạm tay vào thứ mà mình theo đuổi.

Xen ra muốn được thỏa mãn trong thời gian dài là chuyện không tưởng.

“Hơn nữa nếu muốn có cảm giác thỏa mãn cũng là một loại khao khát theo đuổi.”

Nghĩ tới câu nói này của cô ấy, lại nhớ tới bản thân cùng những người đang qua lại ở đây, tôi không khỏi âm thầm thở dài.

Không, thật ra tôi có thể khác với họ. Bởi cô ấy cũng đã nói:

“Nếu cảm thấy hạnh phúc trong quá trình theo đuổi, vậy rốt cuộc anh theo đuổi cái gì hay có theo đuổi được không, đều không quá quan trọng.”

Nghĩ tới đây, rốt cuộc tôi cũng mỉm cười.

Vừa khéo tới trạm dừng của mình, tôi vội vã xuống xe, sau đó quay đầu lại nhìn đoàn tàu mang theo mọi người rời ga.

Tôi đột nhiên phát hiện dường như mình có thể đọc được một chút cảm thụ của họ.

Trong những chiếc hộp đó rốt cuộc là hoa quả hay thịt cá, tôi cũng đã mơ hồ cảm nhận được.

Tôi nhanh chóng chạy về nhà, lập tức vào phòng, bật máy tính.

Ánh mắt mọi người trong ga tàu cũng hết như ánh mắt cậu cú, cô rắn; đều cực kỳ cố sức, đồng thời cố chấp theo đuổi một thứ gì đó.

Còn ánh mắt Đại Đông và cô Tào thì thiếu chút sức song lại nhiều hơn chút hạnh phúc.

Về phần cô gái học nghệ thuật, tuy tôi không rõ lắm cô ấy muốn theo đuổi điều gì, nhưng nếu bức tranh “Theo đuổi” vẽ cô ấy, tôi tin chắc rằng cô ấy sẽ cười rất tươi.

14. Chương 7: Thỏa Mãn.(3/3)

Về phần cô gái học nghệ thuật, tuy tôi không rõ lắm cô ấy muốn theo đuổi điều gì, nhưng nếu bức tranh “Theo đuổi” vẽ cô ấy, tôi tin chắc rằng cô ấy sẽ cười rất tươi.

Tôi cố gắng gõ phím để “Diệc Thứ và Kha Tuyết” càng dài càng to.

Nếu trong hiện thực nhân vật sinh hoạt như thế nào vậy trong tiểu thuyết, nhân vật cũng sống như thế chẳng?

Còn sự thỏa mãn do cảm động của mỗi cá nhân, lại là như thế nào?

Tác giả ăn khách lúc nghỉ phép ở một nhà hàng năm sao uống một cốc cà phê đắt giá sẽ cảm thấy thỏa mãn;

Công nhân xây dựng làm việc một ngày rồi ngồi trong quán nước ven đường uống một cốc sữa đậu cũng cảm thấy thỏa mãn.

Thân phận tác giả với công nhân có địa vị bất đồng, giá của cốc cà phê với cốc sữa đậu cũng khác nhau.

Nhưng cảm giác thỏa mãn lại không có gì khác biệt, không vì người uống mà thay đổi.

Cũng không có chuyện người nào đó vì địa vị cao, kiếm được nhiều tiền mà cảm giác thỏa mãn của họ sẽ vĩ đại hơn.

“Cho mượn cái cốc nào.”

Tôi đang tập trung trong thế giới của “Diệc Thứ và Kha Tuyết” thì đột nhiên nghe thấy tiếng hỏi làm giật mình một cái.

Quay đầu nhìn, lại càng ngạc nhiên, tôi thấy cô rần đang chỉ vào cái cốc của mình.

“À.” Tôi nhanh chóng đứng dậy, sắc mặt hoang mang. “Mời.”

“Tôi thấy cửa phòng anh không đóng nên mới đi vào.” Cô ta gạt chút tàn thuốc lá vào trong cốc của tôi.”

“Đây là cốc uống nước, không phải gạt tàn.”

“Có gạt tàn tôi còn cần mượn cốc của anh à?”

“Cái này...”

“Người viết tiểu thuyết không thể hẹp hòi được, nếu không kết cấu của câu chuyện được viết sẽ không đủ lớn.”

Cô rần phả khói rồi nhìn tôi hỏi. “Sao? Có tiếc không muốn cho tôi mượn cái cốc không nào?”

“Được, đương nhiên là được. Có tặng cái cốc ấy cho cô cũng chẳng sao.”

Tính cách tôi là, nếu người khác bảo tôi hẹp hòi, tôi sẽ phóng khoáng tới mức gần như không có thiên lý.

Cô rần đi tới đi lui trong phòng tôi, cuối cùng ánh mắt tập trung lên màn hình máy tính, hỏi.

“Tiểu thuyết của anh tên là...”

Tôi di chuột lên trang đầu tiên của file doc, cho cô ta xem tên truyện.

“Diệc Thứ và Kha Tuyết?” Cô ta ngẩng đầu lên phun một ngụm khói. “Quả nhiên anh không phải biên kịch chuyên nghiệp.”

“Har?”

“Nếu dùng cái tên như Kha Tuyết, thân thể cô gái này phải khỏe mạnh một chút, ít nhất cũng không được phép bị lao phổi.”

“Vì sao?”

“Vì sẽ có thể xuất hiện những đoạn đối thoại như: Kha Tuyết, sao em lại ho ra máu thế? Kha Tuyết, đừng ho ra máu nữa!” Cô ta cười ha hả. “Diễn viên phải đọc lời thoại này chắc chắn sẽ rất muốn giết biên kịch.”

(Ho ra máu = Khái huyết, đọc tương tự Kha Tuyết.)

Bị cô ta châm chọc, tôi lại hơi bối rối, da đầu bắt đầu tê dại.

“Trà sữa một cốc mười lăm đồng, trà sữa bá tước lại phải ba mươi lăm đồng, trà sữa hoàng gia lại còn lên tới năm mươi đồng.”

Cô rần ngửa đầu lên phả một ngụm khói. “Cùng là trà sữa, trời mới biết vị có gì khác nhau không. Nhưng dùng tên khác nhau, giá thành đã lại bất đồng.”

“Cô muốn nói gì?”

“Đúng là đồ ngốc.” Cô rần trừng mắt nhìn tôi. “Thế mới nói, cái tên rất quan trọng.”

“À?” Tôi ngồi xuống, đang chuẩn bị tắt máy tính thì đột nhiên nghĩ ra một chuyện, vội vã đứng dậy. “Sao cô lại đến nhà tôi?”

“Này, sao cậu phản ứng rõ chậm vậy.” Cô rần lại gạt chút tàn thuốc vào trong cốc. “Tôi vào phòng lâu như vậy rồi, cũng đã nói chuyện một hồi, thế àm giờ anh mới hỏi câu này.”

“À.” Tôi gãi gãi đầu, lại cảm thấy bản thân hơi mơ màng.

“Anh đoán xem vì sao tôi lại ở đây?” Cô rần hỏi. “Phải vận dụng trí tưởng tượng.”

Tôi chỉ suy nghĩ một lát rồi nói. “Chắc là Đại Đông gọi cô tới đây thảo luận vài chuyện.”

“Đây là đáp án chính xác nhưng không phải đáp án thu được khi dùng trí tưởng tượng.”

“Trí tưởng tượng?”

“Ừ.” Cô rần lại phả một ngụm khói ra. “Không có trí tưởng tượng sao làm biên kịch được.”

“Đáp án do trí tưởng tượng là sao?”

“Là đáp án mà người bình thường khó lòng đoán được nhưng lại hợp tình hợp lý. Như vậy trong quá trình diễn biến câu chuyện, độc giả không chỉ hay cảm thấy ngạc nhiên mà còn thường xuyên thấy đột nhiên hiểu ra.”

“Ra là vậy.”

“Ừ.” Cô rần ngửa đầu lên phả một ngụm khói rồi lại mở miệng hỏi. “Vậy vì sao tôi lại ở đây?”

“Cái này...” Tôi suy nghĩ một chút. “Sau khi gặp nhau lần trước, cô không cách nào kiềm chế nổi bản thân, yêu tôi, thế nên mới mượn danh nghĩ thảo luận công việc với Đại Đông để tới gặp tôi.”

“Đáp án này không tồi.” Cô lại nhả một ngụm khói ra, ngón tay mang theo khói thuốc, đầu tàn thuốc chỉ về phía tôi. “Anh đúng là trẻ nhỏ dễ dạy.”

Ngoài phòng khách vang lên tiếng mở cửa, cô rần cau mày nói: “Thằng ngốc ấy lại đến rồi.”

“Ai?”

“Anh cũng gặp rồi mà, một tên đầu óc heo ấy.”

“Hả?” Tôi biết cô ta chắc hẳn đang nói tới cậu cú. “Cô còn chưa thấy, sao biết là anh ta?”

“Có những người chẳng khác gì đại tiện, anh không cần thấy cũng ngửi thấy mùi thôi.”

“Này!” Giọng cậu cú vang vọng từ trong phòng khách vào. “Tôi nghe thấy đấy!”

“Ha ha.” Xà nữ cười vài tiếng rồi lại ngẩng đầu lên phả một hơi khói thuốc, lè lưỡi nói.

“Chúng ta ra ngoài thôi.”

Cô rần cầm lấy cái cốc của tôi, bước ra khỏi phòng.

Tôi và cô rần bước vào phòng khác, cậu cú và Đại Đông ngồi trên ghế sofa, cậu cú trừng mắt nhìn cô rần.

Cô rần đi tới bên cạnh cậu cú như không có chuyện gì xảy ra, đặt cái cốc lên trên bàn rồi ngồi xuống.

Sau đó lại hít một hơi thuốc thật sâu, phả vào mặt cậu cú.

Cậu cú xua xua làn khói trước mắt, lớn tiếng nói: “Này!”

Cô rần cười cười, nhún vai, gạt tàn thuốc vào trong cốc, nước trong cốc dập tắt tàn thuốc lá.

“Vừa rồi, bên chế tác vừa gọi điện cho tôi, anh ta nói...” Đại Đông mở miệng nói nhưng lại ngừng không nói hết.

Quả nhiên cậu cú và cô rần cùng quay đầu sang nghe.

“Anh ta bảo bản thảo của cả ba chúng ta đều được thông qua.”

“Hả!”

Cậu cú và cô rần cùng hét lớn rồi cùng xoay người sang mặt đối mặt, hai tay nắm chặt lấy nhau.

Tôi vốn đang định ngồi xuống, thấy cảnh đó thân hình lại cứng lại tại chỗ.

Ánh mắt bọn họ chắc hẳn đang muốn bộc lộ sự thỏa mãn trong lòng. Ít nhất là trong lúc này.

Đó là cảm giác thỏa mãn khi đột nhiên đạt được thứ mà mình theo đuổi đã lâu.

“Này, cậu nắm tay tôi làm gì?” Cô rần trừng mắt lườm cậu cú.

“Là cô nắm tay tôi mà!” Cậu cú nói xong lập tức bỏ tay ra, cúi đầu ngấm ngía lòng bàn tay. ”

“Oái! Tay của tôi nát mất thôi!”

“Cậu nói cái gì?” Cô rần đứng dậy, hai tay chống nạng.

“Ngừng đấu võ mồm nào.” Đại Đông nói. “Có điều kịch bản của tôi hơi chậm tiến độ, hai người hoàn thành giúp tôi trước rồi giải quyết kịch bản của mình sau.”

Cô rần và cậu cú nghe xong đều gạt đầu, liếc mắt nhìn nhau rồi không nói gì nữa.

“Tin tức tốt vậy, phải mời cơm chứ.” Tôi nói.

“Anh còn chưa ăn cơm à?” Cô rần có vẻ hiếu kỳ.

“Ừ.”

“Có biết mấy giờ rồi không?” Cô rần lại hỏi.

Tôi nhìn đồng hồ, thấy đã hơn mười giờ, giật mình một cái, vốn cứ tưởng mới khoảng tám giờ.

“Tôi đi ăn đây, mọi người trò chuyện nhé.”

“Này.” Cô rần lại gọi tôi. “Vì sao khuya vậy còn chưa ăn cơm?”

“Vừa rồi tôi tập trung viết tiểu thuyết, quên cả thời gian.”

“Đây là đáp án chính xác, nhưng tôi muốn nghe đáp án do trí tưởng tượng.”

“Ừm...” Tôi vừa về phòng lấy áo khoác vừa suy nghĩ, lúc ra khỏi phòng bèn nói. “Tôi biết cô sẽ đến vì vậy luôn đợi cô. Trước khi gặp được cô tôi ăn không ngon miệng.”

“Rất tốt.” Cô rần rút một điếu thuốc ra. “Nhớ tiếp tục phát huy trí tưởng tượng của mình.”

“Trí tưởng tượng?” Cậu cú lắc đầu. “Vậy có tác dụng gì?”

“Cậu biết cái quái gì.” Cô rần nghiêng đầu nhìn cậu cú.”

“Tôi chỉ không hiểu.” Cậu cú lại phát ra tiếng xuy xuy, tiếp tục nói. “Nhưng tôi không hiểu phải dùng trí tưởng tượng loại nào mới biến cô thành người đẹp được.”

“Nói lại xem.” Cô rần cắn đứt điều thuốc trong miệng rồi lại phun nửa điều thuốc trong miệng ra.

“Tôi đi đây.” Tôi nhanh chóng rút khỏi cục diện đầy mùi thuốc súng này.

Tôi đi trên đường, vì không thấy đói nên chỉ đơn giản là bước tới.

Nghĩ tới vẻ thỏa mãn trong chớp mắt của cậu cú và cô rần vừa rồi, cảm thấy thật hâm mộ.

Hai người bạn họ sau này mà hồi tưởng lại, liệu còn nhớ được mình từng có cảm giác thỏa mãn trong chốc lát hay không?

Tôi không khỏi nhớ kỹ lại những chi tiết trong cuộc sống của mình, nhưng có vẻ không nhớ ra được từng có lúc nào thỏa mãn.

Có lẽ là có, chỉ là giờ không nhớ ra nổi, hoặc lúc nó xảy ra bản thân lại không cảm thấy.

Nhưng dấu là nhớ không ra hay không cảm thấy, đều là chuyện thật đau buồn.

Hơn nữa lúc lục lại những chuyện đã qua trong ký ức, lại bất ngờ phát hiện rất nhiều chuyện buồn và một ít chuyện vui.

Cảm giác buồn phiền, giờ vẫn còn nhớ rất kỹ, nhưng cảm giác vui vẻ lại như đã quên hết từ lâu, chỉ còn nhớ lúc đó hẳn là vui vẻ.

Đúng là nên ngừng nghĩ linh tinh, nghĩ tiếp nữa chắc sẽ muốn nhảy lầu.

Còn về phần thỏa mãn, chỉ cần sau này lúc nào nó xảy ra, mình nhớ thật kỹ là được.

Nghĩ tới đây lại bỗng thấy hâm mộ cô gái học nghệ thuật kia, vì cô có thể vẽ lại cảm giác thỏa mãn.

Như vậy ít ra cũng có chứng cứ, chứng minh mình đã từng thỏa mãn.

Lúc thở dài với bầu trời đêm, đã mười hai giờ rồi.

Quay người, về theo đường cũ.

Vừa mở cửa, lại thấy cậu cú và cô rần cũng đang định ra về.

“Cậu về đúng lúc thật.” Cô rần trả cốc lại cho tôi. “Tôi giúp cậu pha một chén trà.”

“Đây là loại trà gì?” Tôi nhìn chất lỏng màu nâu đậm trong cốc.

“Lếu là đáp án do trí tưởng tượng thì đây là trà Phổ Nhị.” Cô rần nói xong bèn bước ra cửa.

“Vậy đáp án chính xác thì sao?” Tôi chạy đuổi theo tới cửa thang máy.

“Nó là nicotin với mực đen pha lẫn trong nước.”

Giọng cô rần vang vọng ra từ trong thang máy sắp đóng cửa.

Sau khi giơ ngón giữa về phía thang máy, tôi vào phòng bếp ra sức cọ rửa cái cốc, tránh cho sau này uống nước lại có vị thuốc lá.

Đại Đông đã về phòng viết cho kịp tiến độ, còn lại mình tôi trong căn phòng khách trống trơn.

Bụng lúc này lại bắt đầu thấy đói, đành phải đun nước nấu mì ăn cho đỡ đói.

Lúc chờ mì chín, lại nghĩ mình phải nhìn thật xa về tương lai, cuộc sống mới càng thêm phong phú.

Nhưng tiếc là tôi bị cận thị nặng, không nhìn xa được.

Ăn xong bát mì ăn liền, trạng thái lúc này đúng là bụng no óc rỗng, vì vậy không nghĩ linh tinh nữa.

Trở về phòng cuhi vào trong chăn, bắt đầu tập trung ngủ.

Đối với việc ngủ, tôi luôn rất kiên trì.

Nói cách khác, tôi có thể ngủ liên tục mười mấy giờ mà không thấy phiền nhiễu gì cả.

Thế nên lúc tỉnh lại đã là buoroi chiều.

Tôi chờ ra hai phút, tới khi động cơ trên đầu hoạt động, xác định hôm nay là thứ bảy, không cần phải đi làm.

Cô gái học nghệ thuật chắc đang ở quán cà phê?

Tôi nhảy xuống giường, không mất bao nhiêu lâu đã ra khỏi cửa đón tàu điện ngầm tới quán cà phê kia.

Lúc đẩy cửa vào, chủ quán vẫn hết như ngày thường, chẳng hề để ý tới tôi.

“Hôm nay là thứ bảy.” Lúc bưng cốc cà phê ra, chủ quán nói.

“Tôi biết.” Tôi ngẩng đầu lên đáp. “Thì sao?”

“Chắc chắn cậu tới đây không phải vì cà phê của tôi.”

“Đương nhiên rồi.”

Chủ quán nhìn tôi một cái rồi quay người bước về phía quầy bar.

“Có điều...” Thấy tôi lại mở miệng nói, chủ quán ngừng chân. Tôi nói tiếp. “Cà phê anh pha rất ngon, ở Đài Loan chắc có thể đứng top mười.”

Chủ quán không quay người lại, chỉ đứng đó một chút rồi nói. “Cậu đừng mong tôi nói cảm ơn.”

“Không quan trọng.” Tôi nhún vai. “Cà phê rất ngon thế nên tôi phải nói thật, đây là chân lý. Nhưng anh lạnh lùng với tôi, khiến tôi không muốn khen anh, đây là nhân tình. Tôi là người học khoa học, cho nên khi chân lý nảy sinh mâu thuẫn với nhân tình, tôi luôn đứng về phía chân lý.”

Tôi tiện tay lấy một tờ giấy trắng, thử nghĩ một số tình tiết, giết thời gian trong lúc chờ cô ấy tới.

Lúc không thể tập trung được thì lại ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, quầy bar với tấm thẻ “đã đặt chỗ” trên bàn của cô ấy.

Tôi phát hiện khách hàng tới quán cà phê này không ít, chỉ có điều trước đây tôi chưa bao giờ để ý.

Những người này chắc hẳn tôi đã từng gặp, nhưng tôi không thấy quen thuộc, cũng không cảm thấy xa lạ.

Tôi sẽ không như cô ấy đấy chứ, không cách nào dùng khuôn mặt để phân biệt mọi người?

Lại liếc sang bàn cô ấy, vẫn chưa tới.

Màu sắc tấm thẻ “đã đặt chỗ” cũng dần dần chuyển từ sáng sang tối, cuối cùng đột nhiên biến thành màu vàng óng.

Tôi ngẩng đầu nhìn lên, đèn trong quán đã bật, ngoài cửa sổ bầu trời đã tối đen.

Hôm nay chắc cô ấy không tới rồi.

Tôi đứng dậy thanh toán, để lại bảy tờ giấy vẽ đầy mũi tên trên bàn, nhưng tiến độ của tiểu thuyết thì chẳng thêm được một chữ.

Chủ quán giảm giá còn tám mươi phần trăm, tôi nói cảm ơn, anh ta vẫn chẳng phản ứng gì.

Trên đường trở về, tôi cảm thấy thời gian như đã trôi qua rất lâu, bước chân cũng càng đi càng chậm.

Tới tầng trệt vừa vặn gặp Tiểu Tây, hai tay cô mỗi tay cầm một túi lớn.

“Tiểu Tây.” Tôi lên tiếng gọi. “Trùng hợp quá.”

“Sao anh cứ gọi em là Tiểu Tây thế?” Cô mỉm cười, đưa túi đồ bên tay trái cho tôi.

“Đây là...”

“Em tới nấu cho Đại Đông ăn.”

“Có phần của anh không?”

“Đã bị anh thấy rồi, không mời anh sao được?”

“Cái này...” Tôi hơi bối rối.

“Em đùa thôi.” Cô ấy cười khanh khách.

Chúng tôi vừa bước vào cửa, Tiểu Tây đã bắt đầu bận rộn nấu nướng.

Đại Đông tuy ra khỏi phòng, có điều cậu ta đang cầm bản thảo trong tay, ngồi trong phòng khách vùi đầu vào công việc.

Tôi thử tới phòng bếp giúp Tiểu Tây nhưng cô ấy cứ xua xua tay, đuổi tôi về phòng khách.

Tôi có cảm giác Đại Đông như thế này thật không đúng, nhưng lại không thể nói được lý do.

Có cảm giác rằng trong tình cảnh như thế này, cậu con trai đáng lẽ phải chạy vào trong bếp ôm lấy eo cô gái, sau đó cô gái cười khanh khách như bị cù vào chỗ nhột, tay nhón một miếng thức ăn quay lại, chàng trai ngẩng đầu lên ăn.

Cô gái sẽ hỏi: “Ăn ngon không?”

Chàng trai sẽ trả lời. “Đương nhiên là ngon rồi, có điều ngon nhất chính là em.”

Cuối cùng cô gái sẽ giận dỗi nói: “Đáng ghét, anh xấu lắm.”

Vừa nghĩ tới đây, toàn thân tôi bỗng nổi da gà.

Tôi nhanh chóng thề, trong tiểu thuyết của mình quyết không thể xuất hiện tình tiết như vậy.

Nếu không, không chỉ tôi không thể tự tha thứ cho mình, mà cha mẹ tôi chắc hẳn cũng không tha thứ cho tôi.

Gia đình thật bất hạnh, không khéo cha mẹ tôi sẽ nghĩ như vậy.

“Có thể ăn rồi.” Giọng Tiểu Tây vang lên từ trong bếp.

Tôi ngừng nghĩ linh tinh, đứng dậy đi vào trong bếp.

Nhưng Đại Đông phải chờ Tiểu Tây gọi tiếng thứ hai mới từ từ đứng dậy.

Bữa ăn này thật ra rất phong phú, có thể thấy Tiểu Tây đã bỏ nhiều công sức.

Nhưng Đại Đông có vẻ không tập trung ăn uống, thậm chí có phần nôn nóng.

Tôi có thể hiểu được tâm trạng cấp bách muốn theo kịp tiến độ của Đại Đông, cũng biết cậu ta rất chú trọng tới cơ hội lần này.

Nhưng... Nhưng trong quá trình không ngừng theo đuổi, chắc hẳn lúc thường cậu ta cũng phải có một chút thỏa mãn để chống đỡ chứ.

Đại Đông à, tạm thời vứt cái bản thảo trong đầu sang một góc đi, nhìn thức ăn và mồ hôi của Tiểu Tây trước mặt, cảm giác thỏa mãn này sẽ lớn tới nhường nào, cậu biết không?

“Anh no rồi.” Đại Đông nói.

“Hả?” Tiểu Tây như ngây ra một chút, rồi mới hỏi: “Có ngon không?”

“Ừ.” Đại Đông chỉ gạt đầu một cái rồi đi thẳng về phòng khách.

Tay phải của Tiểu Tây cứng lại giữa không trung, chiếc đũa không biết là muốn bỏ xuống hay tiếp tục gắp thức ăn.

“Đồ ăn em làm thực sự rất ngon, ở Đài Loan chắc hẳn có thể xếp vào top mười.” Tôi nói.

“Hả.” Tiểu Tây khôi phục tinh thần, mỉm cười. “Cám ơn.”

Bàn ăn thiếu mất Đại Đông, tôi và Tiểu Tây đều rất ăn ý, nhanh chóng kết thúc bữa cơm.

Lúc ôi đang chuẩn bị thu dọn bát đĩa, Tiểu Tây lại đẩy tôi ra ngoài phòng khách.

Thấy ánh mắt Đại Đông vẫn tập trung trên tập bản thảo như hồi nãy, tôi không nhịn được bảo:

“Này, ít nhất cũng ra rửa chén đi.”

“Hả?” Đại Đông ngẩng đầu lên, ánh mắt có phần mờ mịt. “Cậu đang nói cái gì?”

Tôi chỉ tay về phía phòng bếp.

“Chờ tởm một chút.” Đại Đông nói. “Tở xử lý xong tình huống này đã.”

Sau đó cậu ta lại cúi đầu xuống, tới tận lúc Tiểu Tây rửa bát đĩa xong trở lại phòng khách ngồi, cậu ta vẫn chẳng hề ngẩng đầu lên.

“Em đi đây.” Tiểu Tây ngồi một lúc rồi mở miệng nói.

“Không ở lại thêm được à?” Đại Đông cuối cùng cũng ngẩng đầu lên.

“Không cần đâu.” Tiểu Tây đứng dậy. “Anh đừng viết khuya quá, phải đi ngủ sớm một chút.”

“Ừ.” Đại Đông chỉ đáp lời chứ không đứng dậy.

Tiểu Tây chần chờ một lát rồi quay người đi về phía cạnh cửa.

Cô đóng cửa rất nhẹ nhàng từ tốn, tiếng cửa khép lại có vẻ thật u oán.

Tôi càng nghĩ càng thấy không đành lòng, đứng dậy đuổi theo, bắt kịp Tiểu Tây ở đầu ngõ.

“Có thật là ăn ngon lắm không?” Tiểu Tây hỏi tôi.

“Ừ.” Tôi đáp.

Chúng tôi đi sóng vai, được khoảng hơn mười bước, cô bỗng mở miệng hỏi.

“Viết văn thật sự rất mệt mỏi à?”

“Chắc vậy. Trong đầu thường bị lấp đầy toàn chữ là chữ, không cách nào chứa thêm bất cứ thứ gì.”

“À.” Tiểu Tây bước chậm lại. “Làm bạn gái của người như vậy, chắc chắn càng mệt.”

Tôi sững sốt, nhìn thoáng qua vẻ mặt cô ấy, không trả lời.

“Em biết, viết văn, là chuyện rất quan trọng với anh ấy, thế nên em thử thông cảm, cố gắng bao dung. Thế nhưng...” Tiểu Tây ngừng lại một lát rồi mới nói tiếp. “Thế nhưng, thật quá mệt mỏi.”

Tôi vẫn không trả lời vì cảm thấy rất khó tìm được điểm ngừng trong câu nói của Tiểu Tây lúc này.

“Em chỉ mong rằng, lúc nghỉ ngơi, anh ấy có thể ở bên em, chỉ như vậy mà thôi.” Tiểu Tây quay sang hỏi tôi. “Như vậy, có phải là ích kỷ không?”

“Đương nhiên là không.” Tôi đáp.

Tiểu Tây cười cảm ơn, nói. “Em sẽ, lại cố gắng.”

“hả?”

“Giờ đối với Đại Đông, toàn bộ thế giới, chỉ còn lại có kịch bản của anh ấy.” Tiểu Tây thở dài một hơi. “Em sẽ cố gắng thông cảm, không làm phiền anh ấy.”

“Anh hiện giờ, có bạn gái không?” Sau vài phút im lặng, Tiểu Tây đột nhiên hỏi.

“Giờ vẫn chưa có.”

“Vậy có thích ai không?”

“Coi như có.”

“Vậy anh hiện giờ, đang hạnh phúc nhất.”

“Hả?”

“Thích sẽ rất đơn thuần, ở bên nhau sẽ rất phức tạp.”

“Hả.”

Tôi không hiểu rõ lắm ẩn ý trong lời nói của Tiểu Tây.

“Anh cảm thấy, nếu Đại Đông không có em, liệu có tốt hơn chút nào không?”

“Đương nhiên là không rồi.”

“Có lẽ anh ấy cảm thấy thế.”

“Em đừng nghĩ linh tinh nữa.” Ẩn ý trong những lời này thì tôi hiểu.

Tiểu Tây không trả lời, chỉ chậm rãi bước đi rồi bỗng ngừng chân, quay đầu lại nhìn về phía rau, nói: “Bầu trời không có mây, vẫn là bầu trời, mây không có bầu trời, đã chẳng là mây nữa.”

Tiểu Tây lại nói mấy câu thâm sâu rồi.

Thẳng thắn mà nói, Tiểu Tây cái gì cũng tốt, chỉ có mỗi thói quen xấu là thi thoảng lại nói mấy câu thâm sâu.

Cất bước đi sau Tiểu Tây, trong đầu lại vang vọng giọng nói của cô.

Những lời cô nói luẩn quẩn tới tận khi tôi bật máy tính chuẩn bị viết “Diệc Thứ và Kha Tuyết”, đuổi cũng chẳng đi.

Định nhờ Đại Đông một chút nhưng cậu ta đã trốn vào phòng mình viết kịch bản từ khuya rồi.

Đại Đông từng nói với tôi, người viết văn thường rất miễn cảm, dễ bị những chuyện rất nhỏ làm ảnh hưởng.

Thế nhưng vì sao người viết văn thông thạo việc phát hiện những bất ổn khắp tứ phương mà lại dễ dàng bỏ qua những cảm nhận rất nhỏ của người bên cạnh kia chứ?

Chẳng lẽ tác giả có thể sáng tác ra cả một khu rừng rộng lớn, nhưng lại thường quên mất đóa hồng ngay bên cạnh?

Đầu óc thất lại rồi, trong lúc thử cởi nút thắt ra, bỗng nghĩ tới cô gái học nghệ thuật kia.

Sao hôm nay cô ấy không tới quán cà phê?

Có một số thứ tuy không có lý do để nhất định phải tồn tại, nhưng nếu không tồn tại lại khiến người ta cảm thấy kỳ quái.

Hơn nữa tôi còn phát hiện, không nói chuyện với cô ấy một lát, chẳng những tiến độ của tiểu thuyết bị trì trệ không có tiến triển, thậm chí cả bản thân tôi cũng thấy không được tự nhiên.

Tốt nhất là ngủ đã, cái giường đã chờ tôi lâu lắm rồi, cũng nên nói chuyện tình yêu với nó.

Sau khi tỉnh dậy, phát hiện giờ vẫn còn sớm, mới hơn mười hai giờ thôi.

Tuy vẫn là chủ nhật nhưng thật sự không có tâm trạng ra ngoài xem phim hay đi dạo.

Miễn cưỡng ngồi trước máy tính viết tiểu thuyết nhưng đầu óc lại như bị táo bón, mãi vẫn không cách nào bôi thêm được một chữ.

Như một con thú bị nhốt một lúc lâu, cuối cùng sức lực đều cạn kiệt.

Rời phòng, lại tới quán cà phê kia.

Đẩy cửa quán ra, lập tức ngây người.

Ngoại trừ cái bàn “đã đặt chỗ” ra, tất cả những bàn khác đều đã có khách.

Đang không biết nên làm gì thì chủ quán ngoắc tay với tôi, ý bảo tôi vào quầy bar.

Tôi bước vào quầy bar, chủ quán chỉ bồn rửa, nói: “Rửa hết đồng cốc kia đi.”

“Này, tôi là khách hàng mà.”

“Cậu muốn chờ cô ấy thì đợi ở đây. Không thì ra ngoài mà lang thang.”

Đáng ghét, tình cảnh mạnh hơn người, đành cởi áo khoác, xắn tay áo, tới trước bồn, bắt đầu rửa cốc chén.

“Rửa xong ra bưng nước cho khách.” Chủ quán lại nói.

Tôi bắt đầu qua lại trong ngoài quầy bar, rửa chén, thu dọn bàn, bưng cà phê, thêm nước.

Khách hàng trong quán hôm nay có vẻ đều thuộc loại ăn no không có việc gì làm, mãi vẫn không chịu đi.

Vất vả lắm mới có người vẩy tay về phía quầy bar, tôi lập tức bước tới hỏi: “Thanh toán à?”

“Tôi muốn gọi đồ.”

“Đừng gọi, uống cà phê quá nhiều không tốt đâu.” Tôi nói.

“Cái gì?”

“Không có gì.” Tôi nhanh chóng thu dọn cốc chén đã uống xong trên bàn. “Vẫn đặc như lúc nãy à?”

“Ừ.”

Trên đường về quầy bar, tôi đột nhiên cảm thấy mình có đủ điều kiện làm nhân vật người phục vụ.

Cuối cùng cũng có khách hàng ra quầy bar thanh toán, chủ quán tính tiền cho anh ta, tôi ra dọn bàn.

“Ra ngồi đi.” Chủ quán chỉ vào cái bàn trống.

“Không cần đâu.” Tôi đã chẳng còn tâm trạng mà uống cà phê. “Tôi chờ ở đây được rồi.”

Chủ quán nhìn tôi một cái, không nói gì.

Bên tay phải vang lên tiếng “leng keng” tôi thuận miệng nói: “Chào mừng quý khách.”

Sau khi nói xong lại giật mình một cái, không ngờ mình lại nhập vai người phục vụ tới vậy.

Khách tới khách đi, ngoài cửa sổ ánh nắng càng lúc càng nhạt, cô ấy vẫn không tới.

“Tôi bật đèn đi.” Chủ quán nói.

Tôi liếc ra bầu trời xám xịt ngoài cửa sổ, nói: “Bật đi.”

Chủ quán bật đèn xong, bước tới trước bàn có khách duy nhất trong tiệm, nói: “Xin lỗi, hôm nay quán đóng cửa sớm.”

Khách hàng đi rồi, chủ quán khóa cửa, ra nói với tôi. “Tôi nấu cái gì đó mời cậu.”

“Nấu cái gì?” Tôi hỏi.

“Giò heo.”

“Tôi không muốn ăn.”

“Có phải không muốn ăn thịt đồng loại không?”

“Này.”

“Nếu cà phê tôi pha có thể xếp trong top mười Đài Loan thì giò heo tôi nấu có thể lọt vào top ba.”

“Vậy nấu đi.” Tôi tùy ý chọn một bàn, ngồi xuống.

Một lúc sau, chủ quán đem hai đĩa giò heo tới, ngồi đối diện với tôi.

Không một câu trò chuyện hay khách sáo, tôi và anh ta đều bắt đầu ăn giò heo.

“Trời đã tối rồi.”

“Tôi biết.”

“Hôm nay cô ấy không tới đâu.”

“Tôi biết.”

“Mai tôi vẫn sẽ mở cửa.”

“Tôi biết.”

“Một con heo có bốn cái chân.”

“Tôi biết.”

Không đợi được cô ấy đã đủ phiền lòng rồi, tôi không muốn nói thêm những lời chẳng bổ béo gì như vậy.

Vội vàng ăn nốt cái giò heo, lúc đang chuẩn bị đi về, đầu lưỡi lại nhớ lại hương vị cái giò heo vừa rồi.

“Giò heo ngon lắm.”

“Tôi biết.”

“Xếp trong top ba Đài Loan hẳn không thành vấn đề.”

“Tôi biết.”

”Mở cửa quán, trời đã tối đen.

Tôi và chủ quán đều biết rất nhiều thứ, nhưng chắc hẳn đều không biết vì sao cô ấy lại không tới.

Sau khi về nhà, hoàn toàn không có tâm trạng viết lách, cũng không muốn nói gì.

Ngồi trong phòng khách xem ti vi một tối, quảng cáo gần như lặp đi lặp lại.

Lúc bắt đầu ngủ gà ngủ gật bèn từ từ về phòng ngủ của mình.

Sau khi dậy lại nhớ ra hôm nay phải nộp kiến nghị thực hiện lên cho giám đốc xem, tôi còn lại một chút chưa hoàn thành, phải nhanh chóng tỉnh táo lại mới được.

Vừa bước vào công ty, thấy cô Tào, lập tức nói: “Chào buổi sáng.”

Động tác tay và giọng nói của tôi chắc đều rất tiêu sái, cái này vừa học được trên quảng cáo điện thoại di động tối hôm qua.

Lúc vừa bước được hai bước lại đột nhiên vang tới giọng hát...

”Làm sao để khiến anh nghe thấy em, sau khi anh quay đi.

Đâu phải em không thể mở miệng, chỉ có điều còn chưa đến lúc.

Mỗi ngày một phút, em chỉ sống vì anh.

Một phút cuối cùng, anh lại chẳng thể dừng lại vì em.

Ma quỷ ơi, tôi nguyện dùng chút sinh mạng cuối cùng, đổi lấy cái quay đầu của anh, dù chỉ trong chốc lát.”

Không ngờ cô Tào lại đang hát.

15. Chương 8: Bay.

Tôi ngây ngẩn mất một lúc.

Tới tận cuối của “thỏa mãn”, “bay bổng” mới bắt đầu.

“Giao hẹn.” Cô Tào nói.

“Hà?”

“Một phút.”

“Hà?”

“Tám giờ đúng.”

“À...” Cuối cùng tôi cũng nhớ ra. “Đúng rồi, không sai.”

“Anh vẫn luôn mơ mơ màng màng.” Cô ấy mỉm cười.

“Bài hát này tôi chưa nghe bao giờ.”

“Đương nhiên rồi. Nó do tôi tự sáng tác mà.”

“Tự sáng tác?”

“Ừ.” Cô Tào gật đầu. “Nghe chuyện anh kể xong, tôi dùng tâm trạng của cô gái, viết ra bài hát này.”

“Cô thật lợi hại.”

“Tôi học âm nhạc mà.” Cô ấy mỉm cười.

Chắc chắn tôi đã quá kinh ngạc, đến mức mọi động tác của cơ thể đều hoàn toàn ngưng bật, cơ thịt trên khuôn mặt cũng cứng nhắc.

“Có hay không?”

“Hả?” Tôi vẫn chưa hoàn hồn.

“Bài hát vừa rồi có hay không?”

“Rất hay. Giọng hát của cô chắc có thể xếp trong top mười Đài Loan.”

“Cám ơn.”

Tôi đi tới trước bàn làm việc của mình, đầu óc vẫn trống rỗng.

Tựa lưng vào ghế dựa, không biết đã chờ người ra bao lâu, mãi đến lúc tiếng chuông điện thoại khiến tôi giật mình tỉnh lại.

“Alo.” Tôi nhanh chóng ngừng thân thể đang trượt xuống của mình, nhận điện thoại.

“Kiến nghị thực hiện đã viết xong chưa?” Giọng giám đốc vang lên.

“A!” Tôi kêu thảm một tiếng. “Không ngờ tôi lại quên mất rồi.”

“Quên mất? Tốt lắm. Tôi cũng quên trả lương tháng này cho cậu.”

“Đừng đùa mà.”

“Ai thèm đùa với cậu!” Giám đốc cao giọng nói. “Mười phút nữa cầm tới cho tôi xem!”

Tôi nhanh chóng bật máy tính, nhưng mười phút thật sự không đủ, tôi chỉ đành tạm thời bổ sung cho đầy đủ phần kết luận.

Lúc cuống quýt đi vào phòng làm việc của giám đốc đã là chuyện của hai mươi phút sau.

“Đưa đây.” Giám đốc vươn tay phải ra, tôi đưa qua.

Lúc quay người định đi, ông ấy lại nói. “Đợi một lát đã, để tôi xem thử xem.”

Tôi không dám ngồi xuống ghế, từ từ đi đi lại lại trong phòng làm việc.

“Hôm qua cậu có tới vườn bách thú không?”

“Đâu có, sao lại hỏi thế?”

“Bộ dáng cậu lúc bước đi trông như con tinh tinh trong vườn bách thú.”

“Hả.” Tôi ngừng bước.

Có điều tôi bắt đầu thoải mái hơn, bởi vì chỉ lúc tâm trạng tốt giám đốc mới hài hước như vậy.

“Ngồi đi.” Giám đốc nói xong, tôi bèn ngồi xuống.

Ông ta dùng bút đỏ vẽ tới vẽ lui trên tập văn kiện, thỉnh thoảng lại thảo luận vài thứ với tôi.

“Lễ Yên.” Giám đốc nhắc điện thoại lên. “Phiền cô pha cho tôi một cốc cà phê.”

Tôi nghĩ thầm, dùng cây là giám đốc mà lên mặt, muốn uống thì tự đi pha đi.

“Có phải cậu pha đâu.” Ông ta ngẩng đầu lên.

“Em đâu có nói gì!” Sợ chết mất, sao ông ấy biết tôi đang nghĩ gì.

“Lông mày cậu đang nói đấy.”

Thần kỳ thế sao? Thảo nào người ta là giám đốc còn tôi chỉ là kẻ trong giang hồ.

Cô Tào bưng cốc cà phê vào, đặt trên bàn làm việc rồi mỉm cười với tôi.

“Phiền cậu giải thích một chút.” Giám đốc chỉ vào một đoạn, nói: “Cái này có ý gì?”

Đó là một phần của kết luận, vừa rồi tôi điền lung tung vào.

“Nói xanh ơi, núi xanh vẫn ở; Năng chiều ơi, mấy khi năng chiều hồng.”

Không ngờ cô Tào lại cúi đầu đọc lên, sau đó ngẩng đầu nhìn tôi với vẻ nghi hoặc.

“Ừm...” Xong đời rồi, lại viết linh tinh rồi, tôi không tự chủ được gãi đầu.

“Không chỉ bước đi y như tinh tinh, lúc gãi đầu cũng chẳng khác gì con tinh tinh!” Giám đốc lại to tiếng nói.

“Cái này phải dùng chút trí tưởng tượng mới giải thích được.” Tôi nói.

“Tôi không muốn dùng trí tưởng tượng, tôi muốn có đáp án chính xác!”

Giám đốc vỗ mạnh lên bàn, cốc cà phê trên bàn hơi lay động, vẩy ra vài giọt.

“Chúng ta nhất định phải bảo vệ thật tốt môi trường và thiên nhiên, có vậy núi xanh mới mãi mãi là núi xanh. Mà con cháu mấy đời sau của chúng ta cũng có thể thưởng thức cảnh vẻ đẹp của năng chiều.”

Giám đốc nghe xong, đầu tiên ngậy ra một lát rồi mới từ từ ngồi xuống nói: “Đúng là những câu văn chí tình chí nghĩa.”

“Đâu có.” Tôi hơi xấu hổ. “Viết cũng thường thôi, không được hay cho lắm.”

“Đồ ngốc!” Giám đốc lại đứng bật dậy to tiếng quát. “Cậu không phân biệt được khen ngợi với châm chọc à?”

“Cái này...”

“Đây là báo cáo chính thức, cậu cho là mình đang viết tiểu thuyết à?”

Tôi không dám đáp lời nữa, chỉ nhìn đoạn “núi xanh và năng chiều” trên tập văn kiện.

“Được rồi.” Giám đốc ngồi xuống. “Cậu sửa sang lại một vài chỗ đi, nhất là phần núi xanh với năng chiều ấy, chiều giao lại cho tôi.”

“hả.” Tôi cầm tập văn kiện dính vài giọt cà phê lên, gật đầu với cô Tào một cái rồi quay người ra khỏi phòng.

“Thật ra đơn kiến nghị thực hiện này cậu viết không tồi.” Giọng giám đốc lại vang lên sau lưng tôi.

“Đây là khen ngợi hay là châm chọc?” Có kinh nghiệm vừa rồi, tôi cẩn thận quay đầu lại hỏi.

“Đương nhiên là khen ngợi rồi.”

“Nếu là châm chọc vậy phải nói rõ ra nhé, đừng lè mà lè mè nữa.”

“Cậu nói cái gì?”

“Em đi đây.” Tôi biết mình nói sai rồi, rời phòng làm việc của giám đốc nhanh như chớp.

Đứng ngoài cửa phòng giám đốc, tôi vỗ vỗ ngực, thầm than nguy hiểm quá.

“Hình như anh hay bị giám đốc Chu mắng thì phải?”

Tôi lại giật mình một cái, cô Tào đã đứng cạnh tôi không biết từ lúc nào.

“Không phải hay, chỉ thỉnh thoảng thôi.”

“Cảm giác bị mắng chắc rất không thoải mái hả?”

“Đúng vậy.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.”

Tôi hiếu kỳ nhìn cô ấy, cảm thấy câu hỏi và câu trả lời của cô ấy đều thật kỳ lạ.

“Cảm thấy lạ à?” Cô mỉm cười. “Vì từ nhỏ đến lớn, có vẻ tôi chưa từng bị mắng.”

“Thật à?” Tôi càng ngạc nhiên.

“Ừ.” Cô ấy gật đầu.

“Tốt quá.”

“Có điều tôi lại mong mình bị mắng một chút.”

“Muốn bị mắng cũng đơn giản thôi, giờ cô cứ hát lớn vào, sẽ bị giám đốc mắng ngay thôi.”

“Vậy à?” Cô lập tức cao giọng “A a a a ... a!”

Tiếng “a” cuối cùng còn vang cực xa.

“Trốn mau!” Tôi không dám nghĩ nữa, nhanh chóng kéo cô ấy bỏ trốn.

“Vui quá.” Thế mà cô ấy còn cười được.

“Đừng đùa nữa, mau về chỗ ngồi đi, giám đốc sẽ mắng thật đấy.”

Cô lại cười hai tiếng rồi trở về chỗ làm. Tôi cũng nhanh chóng về chỗ, sửa lại đơn kiến nghị thực hiện.

Những chỗ phải sửa cũng không nhiều, có điều phần kết luận phải viết lại gần như toàn bộ.

Mấy ngày nay dùng trí tưởng tượng quá nhiều thế nên một số câu văn có vẻ rất không khoa học.

“Sinh mạng, có thể sâu như vậy không?” Câu này thật lạ, sinh mạng phải dài chứ sao dùng hữ sâu để mô tả được?

Tôi đem đoạn văn mà giám đốc kêu là chí tình chí nghĩa cắt bỏ, viết lại đoạn kết luận.

Tối khoảng giữa trưa đại khái cũng đã giải quyết xong.

Đứng dậy chuẩn bị xuống lầu ăn cơm trưa, tới cửa thang máy may mắn và bất hạnh cùng ngoắc tay với tôi.

Không, ý tôi là tôi nhìn thấy cô Tào và Tiểu Lương cùng một lúc.

“Cùng đi ăn nhé.” Cô Tào nói.

“Nghĩ kỹ đi nhé.” Tiểu Lương cười he he. “Đừng tự làm khó, bắt bản thân ăn chay.”

“Không đâu. Tưởng tượng mình như một chú dê cũng rất vui.”

”Chẳng phải anh bảo mình là con khỉ không thích sạch sẽ à, sao giờ lại biến thành dê rồi? Tiểu Lương nói.

“Đừng quá câu nệ, chân lý tồn tại trong cuộc sống hay ngày với đủ loại hình thức.”

“Lại nói linh tinh rồi.” Cô Lý đột nhiên xuất hiện phía sau, gõ vào ót tôi một cái.

“Cô cũng đi à?” Tôi xoa xoa sau ót.

“Đừng tưởng cơ hội xuất hiện của tôi tương đối ít thì có thể bỏ qua sự tồn tại của tôi. Đi, ăn cơm nào.”

Bốn người chúng tôi vào một tiệm đồ chay, loại mỗi người một suất.

Lúc ăn cơm, tôi luôn nghĩ tới hai chuyện cô Tào học âm nhạc với chuyện cô ấy chưa bao giờ bị mắng.

“Này, có tâm sự gì à?” Cô Lý dùng khủy tay đẩy đẩy tôi. “Sao không nói gì thế?”

“Không có gì, nghĩ chút chuyện mà thôi.”

“Đang nghĩ gì vậy?” Cô Tào hỏi tôi.

“Tôi thấy tò mò, sao cô lại học âm nhạc?”

“Cô học âm nhạc à?” Cô Lý và Tiểu Lương gần như đồng thanh.

Cô Tào gật đầu. Tôi âm thầm bóp chặt cổ tay, hóa ra đây là chuyện chỉ mình tôi biết.

“Cái này có gì mà ngạc nhiên? Khí chất Lễ Yên tốt như vậy, đương nhiên là học âm nhạc rồi.” Tiểu Lương ngắc ngứ tôi một hồi. “Nếu anh là người học âm nhạc vậy mới đáng ngạc nhiên.”

“Vạn nhất tôi học âm nhạc thật thì sao?”

“Tôi không dám tưởng tượng đâu.” Tiểu Lương nói. “VẬY chắc thành bi kịch.”

“Không khéo còn thành tai nạn.” Cô Lý nói.

“Có khi lại là chuyện cười.” Không ngờ cả cô Tào cũng nói vậy.

Thật không nghĩ tới, hôm nay lại phải lấy một dịch ba, tôi chỉ còn nước ngậm miệng càng chặt càng tốt.

Tính cách tôi là, nếu phải lấy ít dịch nhiều, sẽ rất thức thời giả trang làm tuấn kiệt.

Tôi vội vàng vàng ăn cho xong cơm, bảo bọn họ mình phải đi trước rồi đứng dậy ra khỏi nhà hàng.

Mới đi ra khỏi cửa quán được hơn mười bước, cô Tào đã đuổi theo.

“Này.” Giọng cô mang theo hơi thở hổn hển. “Xin lỗi vì chuyện vừa nãy.”

“Vừa nãy?” Tôi dừng chân.

“Ừm.” Cô cũng dừng chân, nói. “Tôi chỉ đùa thôi.”

“À.” Tôi mỉm cười, tiếp tục đi. “Tôi biết mà, không sao đâu.”

“Vậy thì tốt.” Cô ấy cũng bước cùng, không định trở lại nhà hàng.

Chúng tôi sóng vai bước đi một lúc, tôi lại không nhịn nổi bèn hỏi: “Cô ăn xong rồi à?”

“Vẫn chưa.”

“Vậy cô trở lại ăn đi, tôi về công ty trước.”

“Nhưng tôi cảm thấy để anh về công ty một mình thật không đúng.”

“Cô cứ coi như tôi có việc bận, phải về trước một chút.”

“Coi như?” Cô hỏi. “Vậy có nghĩa là sự thật không phải vậy.”

“Ừm...” Một chuyện đơn giản như vậy lại trở thành phức tạp, trong lúc nhất thời tôi cũng chẳng biết nên nói gì.

“Nếu có gì cảm thấy không thoải mái vậy phải nói rõ ra chứ.”

“Tôi luôn nói rõ ra hết mà.”

“Cứ để tôi về công ty cùng anh đi.” Cô kết luận, thái độ rất cứng rắn kiên quyết.

Trước đây tôi luôn mong mình có thể sóng vai đi cùng cô Tào, giờ cơ hội đó đã thực sự tới, lại cảm thấy bộ dạng mình lúc bước đi chẳng khác nào người máy sắp hết pin.

Pin đã sắp cạn, tôi lắc lư vài cái rồi dừng chân.

“Sao thế?” Cô Tào cũng dừng chân hỏi.

“Có muốn nghe kể chuyện không?”

“Muốn chứ.” Cô mỉm cười vui vẻ.

“Một câu chuyện về ‘nói rõ’.”

“Được. Tôi sẽ rửa tai lắng nghe.”

Nhìn dáng vẻ của cô lúc này, tứ chi tôi lại như sống lại, thậm chí không còn đơ đũa cứng nhắc như người máy nữa.

“Một cặp nam nữ quen nhau đã lâu, bọn họ thích nhau nhưng không ai nói rõ.”

“Ừ. Sau đó thì sao?”

“Sau này chàng trai phải ra nước ngoài du học, trước khi đi, anh ta cố lấy dũng khí nói với cô gái: em có gì muốn nói với anh không?”

“Cô gái nói sao?”

“Cô gái nói: em muốn nói chính là ngài.”

“Ngài?”

“Ừ.”

“Nghĩ là gì?”

“Chàng trai cũng không hiểu. Nhưng cô gái vẫn lặp lại câu nói đó: em muốn nói là ngài.”

Chúng tôi cùng bước tới, đã đến tòa cao ốc công ty.

Vừa tới cửa thang máy, cô Tào lại hỏi: “Sau đó thì sao?”

“Sau khi chàng trai ra nước ngoài, bọn họ vẫn thường xuyên liên lạc bằng email. Nhưng phần cuối bức mail của cô gái luôn ký tên: ngài.”

Thang máy tới, chúng tôi cùng bước vào, cô ấy lại hỏi: “Sao cô gái lại ký tên là ‘ngài’?”

“Chàng trai đã hỏi vài lần nhưng cô gái không trả lời. Ngày tháng dần trôi qua, tần suất thư từ qua lại của hai người cũng càng lúc càng ít, cuối cùng chàng trai quyết định lấy vợ ở nước ngoài, cũng dự tính định cư ở đó, không trở lại nữa.”

“Cô gái nói sao?”

“Cô ấy vẫn nói: em muốn nói chính là ngài.”

Chúng tôi cùng bước ra khỏi thang máy, tới trước cửa công ty, tôi đi thẳng về phía chỗ ngồi của mình.

“Anh còn chưa kể xong mà.” Cô Tào vẫn đi theo sau lưng tôi.

“Một hôm, chàng trai in mail của cô gái ra, định cầm đọc thử. Anh ta gấp tờ giấy lại hai lần, nếu mở ra sẽ thấy từ trên xuống dưới là bốn hình chữ nhật nhỏ. Kết quả, anh ta nhìn thấy...”

“Thấy gì?”

“Ở giữa chữ ‘ngài’ mà cô gái ký tên vừa vặn có một cái nếp, chia chữ ‘ngài’ ra thành ‘anh’ và ‘trái tim’.”

(Chữ nam chia đôi sẽ thành chữ nhĩ và chữ tâm)

“Hả?”

“Vì vậy, cuối cùng chàng trai cũng hiểu được nghĩa của chữ ‘ngài’.”

“Có nghĩa là gì?”

Tôi ngồi xuống, từ từ nói: “Anh luôn trong lòng em.”

“A... Hóa ra là thế”

“Câu chuyện kết thúc.”

“Này.” Cô nóng nảy, cao giọng nói. “Anh lại bắt đầu ồi.”

“Nhưng câu chuyện kết thúc thật rồi mà.”

“Làm sao kết thúc được? Chàng trai biết ý của cô gái rồi chắc chắn phải có hành động gì chứ.”

“Chàng trai còn có thể chọn cách giả vờ như không biết mà.”

“Không thể được.”

“Nơi này là phòng làm việc, hơn nữa đã vào giờ làm rồi.”

“Thật không?” Cô nhìn đồng hồ, lè lưỡi nói: “Sau khi tan tầm câu chuyện còn phải tiếp tục đấy.”

Cô Tào trở lại vị trí của mình, tôi cũng tiếp tục nhanh chóng hoàn thành công việc.

Hoàn thành kiến nghị thực hiện xong, lại xác nhận lại nội dung một lần, không còn những đoạn như núi xanh với nắng chiều nữa bèn đem lên phòng giám đốc giao cho ông ấy.

Giám đốc xem lại một lần rồi bảo: “Cứ thế đi.”

Tôi bắt đầu in ra, đóng bìa, sau đó nhờ người nhanh nhanh gửi nó đi.

Mọi việc cuối cùng cũng kết thúc, tâm tình tôi rất thoải mái, miệng khê ngân nga.

“Anh sai nhạc rồi.” Cô Tào lại đột nhiên xuất hiện.

“Ngại quá.” Tôi cười xấu hổ.

“Hết giờ làm rồi, cùng về nhé?”

“Được.” Tôi nhét một vài thứ vào cặp tài liệu rồi đứng dậy ra về.

Lúc chúng tôi ra khỏi cửa công ty, vừa hay gặp Tiểu Lương, cậu ta thấy tôi đi cùng cô Tào, ánh mắt như một chú dê đang kinh hãi.

Vì vậy tôi tưởng tượng bản thân như một con cáo, cho hấn một nụ cười狡 hoạt.

Vừa ra khỏi cửa cao ốc, cô tào bèn nói: “Kể chuyện tiếp đi.”

“Tôi nói rồi mà, câu chuyện đã kết thúc.”

“Câu chuyện còn chưa kết thúc, chàng trai chắc chắn sẽ về nước ngay, tìm cô gái.”

“Thật sự muốn vậy à?”

“Ừ. Đúng thế.”

“Được.” Tôi mỉm cười. “Chàng trai lập tức thu dọn hành lý, mua một vé máy bay, trở lại tìm cô gái. Cuối cùng khi chàng trai tới trước mặt cô gái, cô lại cho anh một chữ.”

“Chữ gì?”

“Bận.”

“Bận?” Cô Tào lại nhú mày. “Nghĩa là gì?”

“Cắt chữ ‘bận’ ra, sẽ là lòng đã quên. Ý cô gái là cô đã không còn tình cảm gì nữa rồi.”

(Chữ mang do tâm và chữ vong ghép thành)

“Sao anh cứ thích kể kết thúc câu chuyện như vậy?” Cô có vẻ không cam lòng.

“Chẳng còn cách nào, tính cách của nhân vật quyết định kết thúc của câu chuyện. Kết cục câu chuyện của hai người đó nên là như vậy.”

“Được rồi. Vậy bài học của câu chuyện đó là...”

“Tôi đã nói rồi mà, đây là một câu chuyện về ‘nói rõ’, thế nên bài học của câu chuyện này là có chuyện gì muốn nói nhất định phải nói rõ ra.”

“Vậy trưa nay lúc đi ăn có phải anh mất hứng hay không?”

“Chỉ chút chút thôi.”

“Tôi biết mà.” Cô mỉm cười, tôi hơi bối rối, cũng cười theo.

“Tôi đi đây, mai lại gặp.” Cô Tào ngừng bước, quay người đi sang một hướng khác. “Nhà tôi ở hướng này, bye bye.”

Tôi vẫy tay với cô ấy, đang định đi tiếp về phía trước lại phát hiện đã tới cửa quán cà phê.

Đẩy cửa bước vào, chủ quán nhìn chăm chăm vào tôi một lúc, ánh mắt rất quái lạ.

Chẳng khác nào cảnh sát đã nắm đủ chứng cứ phạm pháp, nhìn tên tội phạm giết người đang ra sức chối tội.

Cầm menu đưa tôi, rót nước cho tôi, bưng cốc cà phê cho tôi, đều dùng ánh mắt như vậy.

“Cô ấy chỉ là đồng nghiệp thôi.” Tôi to tiếng kháng nghị.

“Không liên quan gì tới tôi.”

Tôi kêu lên một tiếng buồn bực, nhưng anh ta nói cũng không sai.

Tôi lại bắt đầu chờ cô gái học nghệ thuật.

Trong thời gian chờ đợi tôi nhớ lại tình cảnh lúc ở bên cô tào, kể chuyện cho cô ấy nghe.

Vẫn luôn cảm thấy lúc đối diện với cô Tào luôn có cảm giác không được thoải mái. Cũng như khi cầm chiếc bình hoa cổ nổi tiếng trong tay, còn chưa kịp thưởng thức vẻ đẹp của nó đã cảm thấy lo mình không cẩn thận lại làm vỡ.

Có vẻ chỉ lúc nào kể chuyện tôi mới đối mặt với cô ấy một cách tự nhiên được.

Còn cô gái học nghệ thuật lại tạo cho tôi cảm giác an toàn và thân thiết, trước mặt cô ấy, tôi không cần lo mình sẽ làm sai chuyện gì hay nói sai điều gì.

Tôi càng đợi càng lo lắng, cô gái học nghệ thuật vẫn không tới, đây đã là ngày thứ ba cô ấy không xuất hiện.

Hai hôm trước là ngày nghỉ, tuy không gặp được cô ấy nhưng trong lòng còn nghĩ có thể cô ấy ra ngoài chơi, vì vậy tôi chỉ hơi thất vọng chứ tâm trạng không tệ mấy.

Nhưng giờ tôi rất hanoang mang, như đã quên một món đồ đặt ở đâu, quên mất chuyện cần làm.

Đúng, chính là cảm giác quên mất rồi vội vã nhớ lại đó.

Nhưng càng nôn nóng lại càng không nhớ nổi, hơn nữa còn lo lắng thứ bị quên cực kỳ quan trọng, vì vậy lại càng hoang mang.

Tôi đột nhiên nghĩ ra, chữ “quên” này cũng là lòng đã quên.

Nhìn bốn phía xung quanh, bắt đầu cảm thấy quán cà phê này bỗng trở nên xa lạ, cảnh vật ngoài khung cửa sổ cũng không còn quen thuộc nữa.

Thậm chí cảm thấy đám người ra vào trạm xe điện ngăm không còn vẻ như đang theo đuổi điều gì đó mà như bị một lực lượng nào đó níu gót chân lại, khiến cho bước chân ai nấy đều mang vẻ nặng nề.

Lẽ nào bọn họ cũng quên mất điều gì?

Tôi đột nhiên cảm thấy sợ hãi, sợ từ nay về sau cô ấy không tới quán cà phê này nữa.

Tuy rất muốn cười nhạo bản thân, không hiểu vì sao mình lại có cảm giác này, nhưng mãi vẫn không cười nổi.

Tôi không nhin nổi, đứng dậy đi về phía quầy bar.

Chủ quán đưa lưng về phía tôi, đang rửa cốc chén.

“Cô ấy...” Tôi mở miệng nhưng lại không biết nên đặt câu hỏi ra sao.

“Cô ấy chỉ là đồng nghiệp của cậu thôi, cậu đã nói rồi.” Chủ quán nói.

“Tôi không bảo cô ấy, tôi hỏi cô gái hay vẽ kia cơ.”

“Hôm nay cô ấy không tới.”

“Tôi biết.” Tôi cao giọng đáp. “Vì sao cô ấy lại không tới?”

“Tôi không biết.” Chủ quán nói tiếp. “Hơn nữa vì sao anh lại cho rằng tôi biết?”

“Thử vận may thôi.” Tôi nói.

“Vận may của cậu không tồi, tôi biết rất nhiều chuyện cậu muốn biết.”

Tôi ngạc nhiên, ngẩng ra một lúc rồi hỏi thẳng. “Vậy cô ấy ở đâu?”

“Sao tôi phải nói cho cậu?”

“Dựa vào nghĩ khí giang hồ!” Tôi nắm chặt nắm tay, vẻ mặt kích động.

“Cậu xem tiểu thuyết kiếm hiệp quá nhiều rồi.”

“Nói cho tôi biết đi.” Tôi buông lỏng nắm tay, như quả bóng cao su xì hơi. “Tôi thật sự rất muốn gặp cô ấy.”

Chủ quán đột nhiên ngừng tay, quay sang quan sát tôi, không hề nhúc nhích.

Một lúc lâu sau anh ta mới thu ánh mắt lại, từ từ nói:

“Giờ chắc cô ấy đang ở đó, nhưng nếu cô ấy ở đó chắc là sẽ tới đây trước...”

“Này, nói rõ chút xem nào.”

“Đừng làm loạn.” Anh ta nhìn tôi một cái rồi nói tiếp. “Vì hôm nay cô ấy không tới đây, cho nên giờ cô ấy cũng không ở đó.”

“Vậy rốt cuộc thì giờ cô ấy đang ở đâu?”

Anh ta lại quay lưng về phía tôi, bật vòi nước tiếp tục rửa cốc chén rồi nói: “Tôi không biết.”

“Này! Anh đùa tôi đấy à!”

Anh ta ngắt vòi nước, cầm khăn lau khô nắm tay rồi quay lại đối mặt với tôi, nói:

“Tôi chỉ nói: tôi biết rất nhiều chuyện cậu muốn biết chứ không nói tôi biết cô ấy đang ở đâu.”

“Vậy anh biết cái gì?”

“Số di động của cô ấy.”

“Cô ấy có di động?” Tôi ngạc nhiên tới há hốc miệng.

“Sao cô ấy lại không thể có di động?”

“Cô ấy học nghệ thuật mà!”

“Cậu cho là người học nghệ thuật giờ còn dùng bồ câu đưa thư à?”

Có lẽ là do ấn tượng cứng nhắc của bản thân, tôi luôn cảm thấy người học nghệ thuật hẳn không vương chút bụi trần nào mới đúng.

Cũng như tôi không cách nào tưởng tượng nổi một người học công trình lại ngủ trên chiếc khăn trải giường vền ren lờ lợt.

Trước khi cơn ngạc nhiên của tôi kịp rút hẳn, anh ta lấy đã lấy di động ra bấm một dãy số.

“Cô đang ở đâu thế?”

“Nó ở đâu?”

“Làm cách nào đến đây?”

Sau đó anh ta cúp máy, lấy bút, viết vài thứ lên trên giấy.

“Cô ấy đang ở nhà.” Chủ quán đưa tờ giấy cho tôi. “Đây là địa chỉ nhà cô ấy, phải đi xe thể nào tôi cũng viết rõ rồi.”

“Cám ơn.” Tôi nhận lấy tờ giấy, nhìn những dòng chữ trên đó.

Đang lúc định mở cửa quán đi ra lại nghe anh ta nói: “Lúc nào tìm được cô ấy, nhớ phải hỏi...”

“Hỏi cái gì?” Tôi quay lại.

“Hỏi cô ấy ăn cơm chưa?”

“Có thể hỏi chuyện gì có ý nghĩa hơn không?”

“Cứ hỏi vậy là được.”

Tôi chẳng buồn nhiều lời nữa, mở cửa quán đi ra.

Tôi ngồi tàu điện ngầm chừng hai mươi phút, lại đón xe bus, xuống ở trạm thứ năm.

Trời đã tối, đèn đường cũng đã sáng, nhưng khung cảnh đường phố trước mắt tôi lại hoàn toàn xa lạ.

Nhìn địa chỉ trên tờ giấy, đang chuẩn bị cất bước đi tiếp bỗng bàn chân ngừng bật giữa không trung.

Vì tôi nghĩ, cứ thế đến tìm cô ấy có đường đột quá hay không?

Còn nữa, vì sao tôi lại gấp rút muốn gặp cô ấy tới vậy?

Hồi này còn ngồi trong quán cà phê lo lắng một hồi, giờ lại do dự tới mức đứng ngầy ra giữa đường, chẳng những thiếu khôn ngoan, còn quá lạnh nhạt.

Được rồi, dẫu sao cũng đã sắp tới nơi, cứ tìm cô ấy tiếp đã.

Cô ở trong một khu chung cư bốn tầng cũ, trên tường tầng một bò lổm ngổm các loại cây leo.

Cửa lớn không đóng, lúc định ấn chuông điện lại phát hiện tầng bốn có hai căn hộ nhưng trên chuông điện không có biển số nhà.

Tôi đi thẳng lên tầng bốn, phát hiện trên cửa một căn hộ có vẽ một khuôn mặt.

Khuôn mặt này rất lớn, chiếm tới một phần ba cánh cửa, vẽ mặt không thể coi là đáng yêu, chỉ há miệng rất lớn.

Mặc j dù đường nét nguệch ngoạc như trẻ con nhưng tôi cảm thấy cái này chắc do cô ấy vẽ.

Tôi không tìm, đành phải gõ hai cái.

“Ai vậy?” Phía sau cửa vang lên một giọng nói: “Là ai đánh thức tôi khỏi giấc ngủ say?”

Đây là giọng nữ nhưng cố gắng hạ thấp giọng khiến cho âm thanh trở nên khàn khàn, tới mức lúc nghe có cảm giác quái dị.

“Tôi tìm cô gái học nghệ thuật.” Tôi nói.

“Anh là ai?”

“Tôi là người học khoa học.”

“Vì sao lúc nói chuyện lại không nhìn tôi?”

“Cô ở đâu?” Tôi nhìn khắp nơi. “Tôi không thấy cô.”

“Tôi ở ngay trước mặt anh.”

Tôi nhìn về phía trước, chỉ thấy bức vẽ hình khuôn mặt.

“Đừng đùa nữa.” Lúc này mới hiểu ra, cảm thấy như bị cô ấy đùa giỡn. “Cô ấy có nhà không?”

“Anh kể một câu chuyện cười liên quan tới vẽ tranh, tôi sẽ nói cho anh.” Giọng nói đằng sau cánh cửa vẫn quái dị như hồi nãy.

Tôi cảm thấy có lẽ đây là trò đùa của cô gái học nghệ thuật, cho nên cố nghĩ ra một câu chuyện cười.

“Nhanh lên, tôi lại sắp ngủ mất rồi.”

“Trước đây nếu muốn tự giới thiệu tôi sẽ nói: tôi thích câu cá và hội họa, bởi vậy có thể coi là thích màu cá.”

Tôi đợi một lúc, sau cánh cửa vẫn không có phản ứng gì.

“Này, tôi kể xong rồi.”

Ánh cửa từ từ hé mở, quả nhiên cô gái học nghệ thuật lộ đầu ra, cô cười nói:

“Truyện cười anh kể lạnh quá làm lúc nãy tôi bị đông cứng cả người, mời vào.”

Tôi bước vào phòng khách, quan sát xung quanh đôi chút, có vẻ nhưng không có điểm nào đặc biệt.

“Tôi còn tưởng sẽ thấy rất nhiều tác phẩm nghệ thuật.” Tôi nói.

“Lúc vào nhà của một sát thủ, liệu anh có thấy súng đạn ở trong phòng khách không?”

“Cái này...”

“Tôi có phòng làm việc riêng.” Cô cười nói. “Các tác phẩm của tôi đều đặt ở đó, không để tổng phòng khách.”

“Ừm.”

“Anh có muốn xem phòng làm việc của tôi không?”

“Hay lắm.”

Phòng làm việc của cô ấy thực ra chỉ là một gian phòng trong căn nhà, có điều trong đó không có giường, chỉ có giá vẽ.

Trên mặt đất đầy những dụng cụ vẽ tranh và màu vẽ, còn một cái chén đựng đầy lông chổi chất lỏng màu vẫn đục.

Trên đường treo vài bức tranh, tranh màu nước, tranh sơn dầu và ký họa đều có, lớn nhỏ cũng không đồng đều.

Ngoài cửa sổ có ban công, bên ngoài có đặt một cái bàn tròn nhỏ và một cái ghế.

“Mời ngồi.” Cô nói.

“Cám ơn. Tôi nhìn khắp xung quanh, không tìm được ghế.”

“Xin lỗi, quên mất là ở đây không có ghế.”

“Không sao.” Tôi nói. “Tranh vẽ phải đứng thưởng thức, âm nhạc mới là ngồi nghe.”

“Anh mà cũng nói những lời kỳ quái đó à.” Cô mỉm cười.

“Học từ cô đấy.” Tôi cũng cười theo.

“Mấy hôm rồi cô không qua quán cà phê ấy.”

“Lần trước tôi đã bảo mình bị trật chân rồi mà? Sau nó nặng thêm, không ra ngoài được.”

“Chân đã đỡ hơn chưa?”

“Ừm. Nhưng hôm trước tôi ngủ quên ngồi sân không cẩn thận bị nhiễm lạnh rồi bị cảm.”

“Đã đỡ hơn chưa?”

“Ừ, cũng sắp rồi.”

“Vậy là tốt rồi.”

“Cũng sắp chuyển thành viêm phổi rồi.”

“Hả?”

“Đùa thôi.” Cô mỉm cười nói. “Hôm nay tới gặp bác sĩ, chắc sẽ khỏi nhanh thôi.”

Tôi từ từ tản bộ trong căn phòng, thưởng thức bức vẽ trên tường, cô thông dong tựa người vào khung cửa sổ.

“Mấy hôm nay có vẽ gì không?”

“Không.” Cô đáp. “Bút vẽ như trôi nổi giữa không trung, tôi ngay cả sức để nắm lấy cũng hằng có.”

Tôi ngừng bước, ngắm nhìn cô. Cô lại nhún vai, có vẻ rất bất đắc dĩ.

“Tiểu thuyết của anh sao rồi.”

“Chẳng có tiến triển gì.” Tôi phiên tôi nhún vai.

Trong lòng trống trơn, không cách nào viết nổi.”

“Không sao.” Cô mỉm cười. “Mai tôi sẽ lại tới quán cà phê ấy.”

“Ừ. Vậy thì tốt.”

Tôi đứng trước một bức tranh màu đỏ, bức tranh này vẽ đầy lửa đỏ, không còn chỗ trắng nào.

Chỉ dùng những nét màu đen vẽ thành một người, nhưng khuôn mặt người này lớn tới mức bất thường, thậm chí lớn hơn thân thể.

“Có cảm giác gì không?”

“Tỷ lệ của người thật kỳ lạ, hơn nữa mặt mũi vắn vẹo, không giống mặt người bình thường. Đây là tranh trù tượng à?”

“Không phải bức tranh nào trông hơi kỳ quái hay khó hiểu đều gọi là tranh trù tượng.” Cô ấy mỉm cười. “Từng nghe một chuyện cười thể này chưa? Tranh có trù tượng hay không cũng chẳng sao, chỉ cần giá bán cụ thể là được.”

“À.” Tôi hơi bối rối. “Ngại quá, tôi xem không hiểu.”

“Tôi đã nói rồi mà, bức tranh có khi cũng như người yêu hay người thân, nếu không phải người yêu hay người thân của nó tất nhiên sẽ không cảm giác được rồi.” Cô ngừng một chút rồi nói tiếp. “Đây là bức tranh tôi vẽ từ hai năm trước, chủ đề là đau khổ. Khi đó tôi cảm thấy thế giới như ngồi trên lò lửa, tôi luôn bị dày vò, không cách nào chạy trốn nổi.”

“Vậy giờ thì sao?”

“Giờ thì bị luộc chín rồi, ăn được rồi đây.” Cô mỉm cười đáp.

Tôi cũng mỉm cười, nhìn khuôn mặt vắn vẹo trong bức tranh, thử cảm giác lại sự đau khổ mà cô ấy từng cảm thấy.

“Nếu là anh, anh sẽ vẽ đau khổ như thế nào?”

“Có lẽ là một người đọc sách dưới tán cây dừa, sau đó bị quả dừa rơi xuống đập trúng đầu.”

“Thật thú vị.” Cô cười hai tiếng, ngón tay chỉ về một hướng khác. “Vậy bức tranh kia thì sao?”

Tôi bước sang phải hai bước, nhìn một bức tranh khác.

Trong tranh là một cô gái, cô gái hoàn toàn không có màu, ngoại trừ đôi mắt màu xanh lam.

Mọi thứ trong tầm mắt của cô gái đều là màu xanh lam, nhưng phía sau cô lại là hàng loạt màu sắc tươi đẹp khác.

“Bức tranh này là ‘u buồn.’” Cô nói.

“Nghĩa là sao?”

“U buồn thật ra là một cặp kính sát trùng màu xanh, khi anh đeo nó lên, toàn bộ những gì anh nhìn thấy đều là màu xanh lam, nhưng thật ra mỗi thứ có màu sắc của chính mình, chắc gì đã là xanh lam.”

“Rất có lý.”

“Cám ơn.” Cô hỏi tiếp. “Vậy anh sẽ vẽ u buồn ra sao?”

“Người bị quả dừa rơi đập vào đầu nằm trên mặt đất chờ xe cứu thương.”

“Cái này vẫn là đau khổ mà?”

“Không, là u buồn, vì anh ta còn chưa đọc sách xong mà hôm sau đã phải thi rồi.”

Cô lại cười, không nói gì nữa.

“U buồn được vẽ từ bao giờ?”

“Được vẽ hồi năm ngoái.” Cô nói. “Khi đó tôi mới về Đài Loan.”

“Hả?”

“Tôi học ở nước ngoài vài năm, năm ngoái mới về.”

“Vậy giờ cô còn đeo cặp kính màu xanh lam đó không?”

“Giờ tôi đã rất ít khi đeo rồi.”

“Vậy thì tốt.”

Tôi rời “u buồn” tới trước bức tường bên cửa sổ ở phía tay phải cô, trên tường là một bức tranh màu vàng óng.

“Đây là...” tôi chỉ vào một mảng màu vàng óng lớn.

“Cánh đồng hoa cải.” Cô quay lại nhìn bức tranh đó. “Đây là bức tranh tôi mới vẽ vào mùa xuân năm nay.

Hoa cải chiếm hơn hai phần ba bức vẽ, còn lại là một chút bầu trời màu xanh nhạt, gần như không có mây.

Tôi rất ít khi thấy cô vẽ cảnh vật, nhất là cảnh tượng chân thực như vậy, không khỏi xem kỹ một chút.

Bản thân như đứng giữa biển hoa vàng óng, ngửi thấy hương thơm ngọt ngào thoang thoảng trong không khí.

“Sao rồi.” Cô hỏi.

Đang định trả lời lại phát hiện cô ấy đã đứng ngay bên cạnh tôi, tôi quay đầu đi nói. “Rất thoải mái.”

“Thật không?” Cô nhìn tôi, mỉm cười.

“Ừ.” Tôi gật đầu. “Bức tranh này như có thể khiến người ta sống lại.”

“Biết bức tranh này tên là gì không?”

“Cho dù nó tên là gì, chắc chắn sẽ khiến người ta có cảm giác như vui vẻ hạnh phúc.”

“Không sai, nó tên là thiên đường.”

“Thiên đường?”

“Ừ. Mọi người luôn cho rằng thiên đường là trên những đám mây nên chắc nó phải có màu trắng. Nhưng vừa thấy vườn hoa cải này, tôi lại đột nhiên cảm thấy đây mới là màu sắc của thiên đường. Màu sắc đó càng lúc càng ngời sáng trong mắt tôi, khiến tôi như thấy được thiên đường trong lòng mình.” Cô mỉm cười.

“Cảm giác của tôi rất khó hiểu đúng không?”

“Đâu có. Thiên đường là khái niệm rất chủ quan, cô cảm thấy vậy là được.”

Cô đứng trước bức tranh, tay phải làm một tư thế mời: “Chào mừng tới thiên đường của tôi.

Tôi mỉm cười, cảm thấy cô thật đáng yêu.

Cô mở cửa, đi ra ngoài ban công, tôi cũng theo sau, rồi sóng vai dựa vào lan can.

Chỗ này là ngoại ô, lại gần vùng núi, nhà cửa không chen chúc, tầm mắt có thể kéo ra rất xa.

“Cứ đứng ở đây tôi lại có cảm giác muốn bay.”

“Vậy cô đã từng bay chưa?”

Cô quay sang nhìn tôi, đột nhiên cười hi hi một tiếng rồi nói: “Anh là người học khoa học chắc chắn phải biết người không thể bay được chứ. Sao lại hỏi một câu như vậy?”

Tôi hơi bối rối, đáp trả cô ấy bằng một nụ cười, không nói tiếp.

“Cả đời này chắc chắn tôi không thể bay lượn, nhưng đôi cánh của trí tưởng tượng sẽ mãi mãi không bao giờ gãy.”

Cô nhắm mắt lại, mỉm cười. “Thế nên tôi vẫn luôn bay đấy.”

Khi cô mở mắt, lại nở một nụ cười kỳ lạ, nói: “Hi, tôi lại muốn vẽ rồi.”

“Bây giờ à?”

“Ừ.” Cô nói. “Lại làm khổ anh rồi.”

“Nói trước đã, không được hỏi đầu đấy.”

“Anh chỉ cần nhắm mắt lại là được.”

“Chỉ đơn giản vậy thôi à?”

“Ừ.” Cô trở về gian nhà, ngoắc tay với tôi. “Vào đây, đừng sợ.”

“Đừng đùa nữa mà.” Tôi cũng bước vào nhà.

Cô mỉm cười, lấy giấy bút ra, tôi không nói gì nữa, lập tức nhắm mắt lại.

Không nhắm mắt lại còn đỡ, mắt vừa nhắm tôi lại cảm thấy buồn ngủ.

Cũng khó trách, thần kinh căng thẳng cả ngày, giờ đột nhiên thả lỏng hoàn toàn, đương nhiên cảm thấy buồn ngủ.

Khi sắp chui vào giấc mộng đẹp lại như nghe thấy tiếng cửa mở khe khẽ.

Tôi mở mắt ra, vừa khé tiếp xúc với ánh mắt cô.

“Ai da.” Cô nói.

“Sao rồi..”

“Anh ngủ rồi.”

“Hả?”

“Tôi hơi bối rối, cô không nói gì nữa, nhanh chóng điền tiếp vài nét lên giấy.

“Được rồi.” cô nói.

Tôi tiến tới nhìn bức tranh, thấy trên đó vẽ một nam một nữ.

Phía sau cô gái là một đôi cánh dài, mắt nhắm lại, khẽ miệng mỉm cười, đang ngao du giữa không trung.

Nam vốn cũng có một đôi cánh, nhưng giờ chỉ còn một chiếc trên người, một chiếc khác đang bay lượn giữa không trung.

Anh ta hai mắt tròn tròn, có vẻ ngạc nhiên vì mình đang nhanh chóng rơi xuống.

“Ai bảo anh mở mắt.” cô bảo.

Tôi mỉm cười, không nói gì, nhìn cô gái trong bức tranh rồi lại nhìn sang cô ấy.

“Cô tự vẽ bản thân rất giống.”

“Thật không?”

“Ừ.” Tôi quan sát tỉ mỉ khuôn mặt cô rồi nói. “Cô trông rất nghệ thuật.”

“Anh định bảo tôi trông rất giống một bức tranh của Picasso đúng không?”

“Không không không.” Tôi vội vàng xua tay, “Ý tôi là...”

“Tiểu Ly!” Cô kêu lên một tiếng rồi ngồi xổm xuống.

Theo ánh mắt cô, tôi thấy một cô bé xuất hiện ở cửa phòng.

Cô bé chạy tới ôm lấy cổ rồi hôn lên má cô một cái, cô cũng quay sang hôn cô bé một cái.

Thấy hai người vô cùng thân thiết, tôi đang định mở miệng hỏi quan hệ của họ thì cô bé nói:

“Mẹ, mẹ khỏe hơn chưa?”

“Tiểu Ly ngoan. ” Cô vuốt ve mái tóc cô bé: “Mẹ khỏe hơn nhiều rồi.

Tôi như bị một thùng nước đá rót từ đầu đến chân, toàn thân đông cứng.

Sau khi đùa với cô bé một lúc, cô đứng dậy hỏi tôi: “Anh vừa định nói gì?”

“Không có gì.” Tôi chỉ đành mỉm cười.

“Hả?”

“Không có gì.” Tôi thở một hơi. “Cha cô bé này đâu?”

Cô lắc đầu với tôi, ánh mắt ý bảo tôi đừng hỏi câu này.

Tôi cũng đoán được đại khái ý cô, không khỏi thở dài nói:

“Thân gái lại phải nuôi một cô bé, chắc rất vất vả?”

“Không sai.”

Giọng nói vang lên sau lưng tôi, khiến tôi ban đầu sửng sốt, quay đầu lại, thấy một phụ nữ.

Cô ấy khoảng ba mươi tuổi, vóc người cao gầy, tuy khuôn mặt trang điểm nhạt nhưng son môi lại là một màu hồng bắt mắt.

“Tiểu Ly, đừng làm phiền mẹ nuôi với chú nữa.” Cô ấy vẫy vẫy tay với cô bé. “Về phòng với mẹ nào.”

“Con không muốn.” Tiểu Ly lắc đầu.

“Để con bé chơi ở đây một chút cũng được mà.” Cô gái học nghệ thuật cười với người phụ nữ kia.

“Được rồi.” Người phụ nữ gật đầu, coi như chào tôi rồi bước khỏi gian phòng.

Tiếng giày cao gót “lách cách” trên sàn của người phụ nữ là tiếng động điển hình cho những cô gái đã đi làm.

Cô vẫn ngồi xổm, nói với Tiểu Ly ở trước mặt: “Có thích bức tranh này không?”

“Có ạ.” Tiểu Ly gật đầu.

“Vậy con đặt tên cho nó được không?”

“Gọi là bay đi.” Tiểu Ly dùng ngón trỏ tay phải chỉ vào cô gái đang bay lượn trong bức tranh.

“Hay lắm.” Cô chỉ vào chàng trai trong bức tranh. “Vậy sao người này lại rơi xuống?”

“Vì chú ấy không ngoan.”

“Nói hay lắm.” Cô mỉm cười ngẩng đầu nhìn tôi. “Đúng là chú ấy không ngoan.”

Tiểu Ly cũng ngẩng đầu lên nhìn tôi, tôi vẫy tay với cô bé nhưng nó lại giả bộ không thấy.

Có lẽ vì tôi là người lạ nên không bao lâu sau Tiểu Ly cũng đi khỏi.

Tiểu LY đi rồi, tôi và cô ấy có lẽ đều không biết nên nói về đề tài gì, vì vậy cùng im lặng.

Lúc này, bên gian phòng khác vang lên tiếng nói:

“Tiểu LY, đi giày vào, mẹ đưa con ra ngoài.”

“Con không thấy giày đâu.”

“Mẹ đánh đấy.”

“Con không thấy giày đâu thật mà!”

“Mẹ đánh thật đấy!”

“...”

Tôi và cô cùng nhìn nhau một lúc, rồi cùng mỉm cười.

“Cô là mẹ nuôi của con bé?” Tôi hỏi.

“Ừ.” Cô đứng dậy. “Mẹ con bé độc thân, tôi ở cùng hai người bọn họ.”

“À.” Tôi hỏi. “Sao cô lại nhận con bé làm con gái nuôi?”

“Như vậy nếu có ai hỏi Tiểu Ly vì sao nó không có cha, nó có thể trả lời: nhưng cháu có hai người mẹ mà.”

“Cô đúng là người tốt.”

“Đâu có.” Cô mỉm cười.

“Đúng rồi, sao cô không hỏi tôi: vì sao lại biết chỗ ở của cô?”

“Nghĩ chút là biết, do chủ quán cà phê nói cho anh.”

“A!” Tôi đột nhiên nhớ ra lời dặn của anh ta: “Cô ăn cơm chưa.”

“Chưa.” Cô nhún vai. “Tôi thường hay quên ăn cơm, luôn cần người nhắc mới nhớ ra được.”

“Lúc đói còn không biết là phải đi ăn à?”

“Tôi sẽ coi nó là ảo già.”

“Hả?”

“Đù thôi.” Cô mỉm cười. “Những lúc vẽ tranh tôi thường hay quên cảm giác đói.”

“Ừm, cái này chắc gọi là mất ăn mất ngủ.”

“Không, là không có tiền ăn cơm.”

Cô lại cười phá lên, tôi phát hiện tâm trạng cô giờ đang rất tốt, rất hay đùa.

“Đã khuya rồi, tôi đi mua cái gì cho cô ăn rồi về.”

“Mình cùng đi đi.”

“Bên ngoài trời đang lạnh, cô lại bị cảm, đừng ra ngoài thì hơn.”

“Ừ.”

“Muốn ăn gì?”

“Gì cũng được.”

“Ăn mì được không?”

“Được.”

Tôi xuống dưới lầu tìm tới một quán mì ở gần đấy, gọi một bát mì đem về. Lúc lên tầng cô vẫn đang đợi ở cửa.

Tôi đưa mì cho cô, cô nói lời cảm tạ, sau đó chỉ vào khuôn mặt miệng há to trên cánh cửa:

“Cái này do tôi và Tiểu Ly cùng vẽ.”

“Bức tranh rất đáng yêu.” Tôi nhìn đồng hồ rồi nói: “Tôi đi đây, mai lại gặp.”

Đi được hai bước xuống cầu thang lại quay đầu lại nói: “Nhớ phải ăn mì đấy.”

“Tôi sẽ ăn. Bye bye.”

Lúc tới tầng một, đang chuẩn bị mở cửa thì cô hô vọng từ tầng bốn xuống:

“Này!”

Tôi ngừng tay, quay lại, ngẩng đầu lên, chỉ thấy cây cầu thang uốn lượn, không thấy bóng dáng cô.

Đành lớn tiếng hô: “Có chuyện gì?”

“Anh bảo tôi trông rất nghệ thuật, nghĩa là sao?”

“Có nhớ tôi từng nói nghệ thuật là gì không?” Tôi vẫn ngẩng đầu lên đáp.

“Nghệ thuật là một loại vẽ đẹp.”

“Đúng vậy! Ý tôi là thế.”

Nói xong, tôi mở cửa, rời khỏi nơi đây.

Ra khỏi cửa được vài bước, tôi mới phát hiện bụng mình đang rất đói.

16. Chương 9: Rì Rào.

Đi bus trở lại ga tàu điện ngầm, rồi vào ga tàu mua chút thức ăn, lúc về nhà đã khoảng mười rưỡi.

Vừa vào nhà đã thấy cậu cú cùng cô rắn cũng đang ở đây, bọn họ chắc lại tới họp cùng Đại Đông.

Tôi gạt đầu coi như chào hỏi rồi về phòng mình.

Đem gà rán, khoai chiên mua ở cửa hàng thức ăn nhanh ra, bày lên trên bàn, chuẩn bị lấp đầy bụng rồi tính tiếp.

“Sao không mua cái gì khác?” Cô rắn đột nhiên xuất hiện bên tay phải tôi, nhắc một miếng gà rán lên. “Ăn đồ rán nhiều dễ nổi mụn lắm đấy.”

“Có mà ăn là tốt lắm rồi, cò ý kiến ý cò.” Cậu cú đứng bên tay trái tôi, cũng bốc một miếng gà rán lên.

“Này, đây là bữa tối của tôi đấy!”

Trước mặt tôi chỉ còn một tiếng gà rán, tôi nhanh chóng dùng cả hai tay bảo vệ.

Cô rắn chẳng buồn để ý tới vẻ kháng nghị của tôi, vừa ăn gà rán vừa hỏi cậu cú: “Cậu chưa gọi đầu bao lâu rồi.”

“Mới một tuần thôi.” Cậu cú cũng vừa ăn vừa trả lời.

Cô rắn phì một tiếng rồi nói: “Bẩn thỉu.”

“Cô biết không?” Cậu cú nói: “Tóc tôi vừa xoắn vừa xù, lúc gội không chạm đc tới da đầu.”

“Nói cái gì mới hơn được không?” Cô rần lại hừ một tiếng.

“Có lần tôi gội đầu xong, phát hiện trên mặt đất có hai cái xác muối, cô đoán xem vì sao?”

“Tôi không có hứng đoán.”

“Hóa ra là muối bay vào trong tóc tôi, cuối cùng không bay ra được, chết dí ở trong đấy.”

Nói xong cậu cú cười ha hả, tiếng cười vừa sắc nhọn vừa quỷ dị, chẳng khác nào quỷ hút máu.

Cô rần chẳng buồn để ý tới cậu ta, cầm lấy cốc coca của tôi, đưa lên miệng uống.

“Này!” Tôi quát một tiếng, có điều cô ả cũng chẳng buồn để ý tới tôi.

“Cô bị cảm à?” Cậu cú hỏi.

“Đâu có.” Cô rần nói.

“Tôi cũng muốn uống.”

Cậu cú lấy cốc coca từ tay cô rần, dùng ngón tay lau lau ống hút vài cái rồi lại uống.

“Ít thức ăn quá.” Con mắt cô rần quét qua bàn tô một lượt. “Chỉ còn mỗi khoai chiên thôi.”

“Đúng vậy, thiếu chu đáo quá mức, vốn chẳng đủ cho hai người ăn.” Cậu cú bốc một nắm khoai chiên lên.

“Lần sau mua nhiều một chút nhé, đừng sơ sót như thế.” Cô rần cũng bắt đầu ăn khoai.

“Này, tôi tự mua cho mình ăn cơ mà!”

Cô rần vẫn chẳng buồn để ý tới tôi, nhặt tờ giấy lên lau hai tay đầy mỡ. “Tiếp tục thảo luận vấn đề vừa rồi đi.”

“Ừ.” Cậu cú nói.

“Tôi có ý kiến với cảnh chia tay.”

“Ý kiến gì?”

“Vì sao cảnh chia tay cứ phải diễn ra trong ngày mưa? Sao không thể xảy ra ở bên cạnh toa lét?”

Cô rần nói xong, phả một ngụm khói, liếc mắt nhìn tôi một cái.

Tôi đã bị bọn họ chôm sạch đồ ăn, nhưng vẫn còn cái cốc có thể đưa cho cô ta, coi như gạt tàn.

“Ý tưởng ngày mưa rất hay mà.” Cậu cú nói: “Sau khi chia tay, ngẩng mặt lên nhìn bầu trời, trên mặt sẽ chẳng phân biệt nổi là nước mắt hay là nước mưa.”

“Sau khi chia tay cạnh toa lét, chui vào đấy rửa mặt, trên mặt cũng chẳng phân biệt được là nước mắt hay là nước máy.”

“Mưa rì rào có thể khiến người ta liên tưởng tới ông trời đang khóc.”

“Vòi nước cũng chảy rì rào, có người cho rằng vòi nước đang khóc không?”

“Có chứ, vì vòi nước bị xoay đau quá.”

“Vậy tôi xoay cái đầu heo nhà cậu, cậu có khóc không?”

“Đương nhiên là không.” Cậu cú quay đầu sang hai bên trái phải, không ngờ biên độ quay còn lớn hơn người bình thường.

“Cô xem xem, đầu tôi có thể quay thế này cơ mà.”

“Kính tởm, trông chẳng khác gì con cú mèo.”

“Giống nhau đến thế cơ à?”

Hai người bọn họ cứ tôi một lời cô một lời, nhưng vẫn không quên ăn sạch chỗ khoai chiên của tôi, không sót lại một mảnh.

“Này.” Tôi đứng bật dậy nói. “Đủ rồi đấy.”

Cậu cú và cô rấn ngừng tranh luận, cùng quay đầu sang nhìn tôi.

“Cậu có cao kiến gì?” Cậu cú hỏi.

“Đây là phòng tôi.” Tôi nói.

“Vớ vẩn.” Cô rấn ngửa đầu lên trời phun một ngụm khói. “Người ta đang hỏi ngày mưa với toa lét cái nào tốt hơn.”

“Toa lét tốt hơn.”

“Hả?” Cậu cú hiểu kỳ.

“Nữ chính chia tay xong có thể chui vào toa lét, vừa khóc vừa đi nhà xí, mặt với mông cùng rì rào!”

Tôi đang trong cơn nóng giận, những lời này gần như bật thốt lên.

Không ngờ cậu cú và cô rấn cùng im lặng vài giây, nhìn nhau một cái.

“Ngủ ngon nhé.” Cậu cú vỗ vỗ vai tôi. “Nghỉ ngơi sớm một chút.”

“Đừng để bản thân quá mệt mỏi.” Cô rấn nói.

Cậu cú ra khỏi gian phòng của tôi, quay đầu lại nói: “Trong cuộc sống khó tránh khỏi áp lực.”

“Vấp ngã rồi thì đứng lên là được.” Cô rấn cũng đi theo, sau đó khép cửa phòng lại.

Tôi vừa thở phào một hơi thì nghe giọng cậu cú từ ngoài cửa vang vọng vào: “Thằng cha này điên rồi.”

“Tôi cũng cảm thấy thế.” Cô rấn nói: “Thật hiếm khi chúng ta có cùng ý kiến.”

“Đáng ghi lại làm kỷ niệm.”

“Đúng vậy.”

Sau đó là một tràng cười cổ ý hạ thấp giọng.

Tôi bịt hai tai lại, một lát sau mới buông ra, sau khi xác định không còn tiếng động gì bên mở máy tính.

“Diệc Thứ và Kha Tuyết” đã vài ngày chưa có tiến triển gì, nhân đêm nay viết thêm một chút.

Không biết là vì gặp được cô gái học nghệ thuật kia hay vì Tiểu Ly đặt tên bức tranh rất hợp, tôi nay câu văn lướt ra như bay.

Câu chữ bay trong đầu óc với tốc độ cao hơn hẳn hai tay đánh máy, tôi vừa khổ sở đuổi theo, vừa lo câu chữ không cẩn thận lại bay vào rùng tóc của cậu cú, bị nhốt luôn trong đó.

May là câu chữ trong đầu tôi không phải con muỗi không mắt, nó luôn bay một lúc lại ngừng một lúc, chờ tới khi tôi sắp đuổi kịp, nó lại tiếp tục bay về phía trước.

Cuối cùng khi Kha Tuyết nói: “Mai lại gặp ở quán cà phê nhé.” thì tôi đuổi kịp nó.

Nhìn đồng hồ, phát hiện mình đã viết liên tục vài giờ rồi.

Có điều tôi không cảm thấy mệt mà ngược lại, có cảm giác sung sướng thoải mái vô cùng.

Ngoài phòng khách còn mơ hồ nghe thấy giọng nói của bọn Đại Đông, xem ra bọn họ định bàn bạc tới hừng sáng.

Tôi không muốn bị cậu cú và cô rấn quẩn lấy nữa, tắt máy tính tắt đèn, nằm xuống ngủ.

Lúc tỉnh dậy, rửa mặt súc miệng, thay quần áo xong, đang chuẩn bị đi làm thì phát hiện trên bàn có một tờ giấy.

”Cám ơn gà rán của cậu, tặng cậu một nụ hôn.

Katherine

PS: Đi ngủ nhớ khóa cửa.”

Nghĩ tới nửa ngày mới nhớ ra Katherine là tên tiếng Anh của cô răn, không khỏi rùng mình một cái.

Lập tức cởi áo khoác trên người, thay bằng một cái áo tương đối dày, lúc này mới ra ngoài đi làm.

Tuy tối qua tôi chỉ ngủ khoảng ba tiếng đồng hồ nhưng lúc dậy tinh thần vẫn khá tốt.

Lúc sắp tới cao ốc công ty lại đột nhiên nhớ ra giao hẹn một phút đồng hồ của cô Tào.

Lúc ra ngoài bị tờ giấy của cô răn làm trễ mất một lúc, không biết giờ còn chính xác hay không?

Vô thức tăng tốc độ, vừa đi vừa chạy, mong là có thể bù được chỗ thời gian đã mất.

Lúc vừa bước vào công ty, hơi thở đã hơi hỗn hển, khi thấy cô Tào, cô có vẻ như đang giặt mình.

Chúng tôi nhìn nhau vài giây, cô vội vàng lấy một tờ giấy, làm trong lại giọng rồi bắt đầu hát:

”Em không cách nào mở miệng nói, anh luôn trong lòng em

Là la lá la, anh luôn trong lòng em

Cho dù anh đi khỏi, anh vẫn luôn trong trái tim em

Thế nhưng, thế nhưng là là la lá la, em chờ anh tới mức đau lòng

Tuy anh luôn trong lòng em, là la la, nhưng xin anh hãy thứ tha

La la lá la, trái tim em đã quên mất rồi.”

Hát xong, cô bỏ tờ giấy xuống nói: “Bài hát này không được hay lắm.”

Tuy tôi cũng cảm thấy làn điệu hơi lạ lạ, lại không được lưu loát cho lắm, nhưng vẫn nói:

“Đâu có, cũng hay mà.”

“Thật không?” Cô có vẻ không quá tin tưởng: “Nói thật đi nào.”

Tôi mỉm cười xấu hổ, nói: “Ca từ hơi lạ, có rất nhiều từ ‘la la’.”

“Đó là những từ nối.” cô mỉm cười vui vẻ. “Trong nhiều ca khúc, khi không biết phải dùng lời hát ra sao sẽ dùng la la, a a,... không có ý nghĩa gì cả, chẳng qua chỉ để nối thôi.”

“Vậy à?” Tôi suy nghĩ một lát rồi nói. “Sau này lúc nghe nhạc tôi sẽ để ý hơn.”

“Còn nữa, làn điệu là tôi biên bừa thôi, không có thời gian phổ nhạc thật kỹ.”

“Vậy à.” Tôi mỉm cười, không nói thêm điều gì.”

“Đúng rồi, nói tới nói, có một truyện cười về âm nhạc, anh có muốn nghe không?”

“Ừ.”

“Một khán giả xem xong chương trình bèn chạy tới chỗ người phụ trách, hỏi anh ta: trên tờ giới thiệu chương trình của các cậu rõ ràng viết là hợp xướng hỗn hợp, thế nhưng sao trong đội hợp xướng chỉ có mỗi nam?”

Tôi thấy cô ấy dừng lại một chút bèn thuận miệng hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

“Người phụ trách trả lời: không sai, vì trong số họ chỉ có một nửa hát, một nửa khác không hát – thế nên vẫn là hỗn hợp.”

Cô Tào kể xong bèn mỉm cười, nụ cười cũng thật thoải mái.

Tuy chuyện cười này rất nhạt, nhưng thật hiếm khi thấy cô ấy kể chuyện cười, hơn nữa chính cô ấy cũng cảm thấy buồn cười, vì vậy tôi đành miễn cưỡng nhúc nhích khóe miệng đã đông cứng, cố nở một nụ cười động viên.

“Tôi ra làm việc đây.” Chờ cô ấy cười xong, tôi nói.

“Đừng chơi trò hỗn hợp kia đấy nhé.”

Cô nói xong, có vẻ lại say sưa với chuyện cười mình vừa kể, vì vậy lại cười phá lên.

Lần này tôi không đợi cô cười xong, gật đầu một cái rồi về bàn làm việc của mình.

Mở máy tính, nhân lúc máy còn đang khởi động, từ từ tiêu hóa chuyện vừa xảy ra.

Cô Tào tuy là mỹ nữ nhưng đúng là người không biết kể chuyện cười.

Tôi nhớ hồi học đại học, nữ giáo viên tiếng Anh khi kiểm tra cuối kỳ luôn gọi mọi người tới trước mặt, sau đó kể chuyện cười bằng tiếng Anh cho cậu ta nghe. Người cười càng to, điểm tiếng Anh càng cao.

Khi đó tuy tôi nghe hiểu bà ấy nói nhưng chuyện cười đó thật sự quá lạnh, khiến tôi cười chẳng nổi.

Kết quả tôi thiếu chút nữa trượt môn tiếng Anh, thi lại mới qua.

Sau tập thành thói quen, cho dù chuyện cười có lạnh tới mức nào, nụ cười của tôi cũng mãi mãi trường tồn cùng thiên địa.

Nhìn màn hình máy tính, nghĩ xem giờ nên làm gì đây?

Đơn kiến nghị thực hiện đã hoàn thành, giờ chỉ cần chuẩn bị tư liệu diễn thuyết là được.

Tuy rất muốn đặt hết suy nghĩ vào công việc, nhưng công việc lại chẳng phải nghĩ quá nhiều, vì vậy suy nghĩ của tôi thường lén lút trốn vào trong thế giới tiểu thuyết lúc ẩn lúc hiện.

Thi thoảng lại giật mình, tự nhắc nhở bản thân là người học khoa học, đáng lẽ lúc đi làm phải thật tập trung, đây là chân lý.

Vì vậy lại cố sức kéo suy nghĩ trở lại màn hình máy tính.

Nhưng hoạt động của suy nghĩ vốn tự do, rất khó bị can thiệp hay hạn chế, đây cũng là chân lý.

Cũng như con trâu đứng dưới tán cây, bị quả táo rơi trúng đầu, cái này là do lực vạn vật hấp dẫn. Sức hút của trái đất là chân lý, bị quả táo rơi trúng, đầu bị đau, đây cũng là chân lý.

Lúc con trâu bị đau đầu, không có nghĩa là nó không tin sức hút của trái đất vẫn tồn tại.

Thế nên lúc đi làm, cái đầu tôi có nghĩ linh tinh cũng không nghĩa là tôi không tập trung làm việc.

Tính cách tôi là, nếu làm chuyện trái với chân lý, sẽ nghĩ cách chứng minh nó cũng là chân lý.

“Cậu ngừng ở chỗ này lâu lắm rồi đấy.” Cô Lý đứng sau lưng tôi nói: “Đừng có lười.”

“Tôi đang tự huấn luyện sức chú ý và tính nhẫn nại của bản thân.” Tôi nói.

“Bớt khoác loác đi.” Cô LÝ nói: “Muốn đi đâu chơi?”

“cái gì?”

“Công ty muốn tổ chức cho nhân viên đi du lịch, giám đốc Chu bảo tôi đi điều tra ý kiến mọi người.”

“Có phải trả tiền không?”

“Không.”

“Giám đốc Chu rộng rãi thế á? Trông ông ấy đâu giống người có lương tâm?”

“Bớt nói linh tinh đi.” Cô Lý gõ lên đầu tôi một cái.

“Này, Tiểu Lương.” Cô Lý lại gọi Tiểu Lương ở bàn bên cạnh tôi. “Muốn đi du lịch ở đâu?”

“Chị đợi tôi chút.” Cậu ta quay sang nói: “Tôi gọi Lê Yên tới cùng bàn.”

“Cô Tào cũng được đi à?” Tôi hỏi cô Lý.

“Vớ vẩn, cô ấy cũng là nhân viên mà.”

“Vậy tôi cũng được đi chứ?”

“Cậu thích ăn đòn à?” Cô Lý lại gõ lên đầu tôi một cái: “Cậu cũng là nhân viên cơ mà!”

“Nếu không đi có được nhận tiền không?”

“Đương nhiên là không rồi.”

“Tôi không có ý kiến, đi đâu cũng được.”

Tiểu Lương mang theo cô Tào đi tới, số người ở bàn làm việc bên cạnh tôi vừa khéo đủ làm một bàn mặt trượt.

Cô Lý nắm lấy hai tay cô Tào, mỉm cười hỏi: “Lễ Yên, muốn đi đâu chơi?”

“Ừm...” Cô Tào suy nghĩ một lát. “Mỹ, Úc, New Zealand đều đã đến rồi, châu Âu thì từng tới Pháp, Thụy Sĩ và Áo, nghe nói Hy Lạp rất đẹp nhưng chưa từng tới. Vậy chọn Hy Lạp đi.”

Cô Tào nói xong, tôi, Tiểu Lương và cô Lý nhìn nhau, không nói thành lời.

“Sao thế?” Cô Tào thấy chúng tôi không nói gì bèn hỏi.

“Lễ Yên.” Cô Lý thu lại nụ cười: “Có thể tới chỗ nào gần hơn một chút không?”

“Vậy Nhật Bản nhé.” Cô Tào nói. “Không thì Hàn Quốc cũng được.”

“Có thể gần hơn chút nữa không?” Giọng điệu cô Lý đã gần xuống mức cầu xin.

“Đông Nam á à?” Cô Tào lắc đầu. “Nhưng em không thích mấy nơi quá nóng.”

“Lễ Yên,” Cô Lý từ từ buông tay cô Tào ra, nói: “Em có biết lần du lịch cho nhân viên này là do công ty chi tiền không?”

“Em biết, thế nên em rất thắc mắc vì sao công ty lại hào phóng như vậy.” Cô Tào nói. “Vì nếu du lịch ra nước ngoài, chỉ riêng tiền vé máy bay đã tốn rất nhiều tiền rồi.”

“Vậy em có nghĩ tới ý công ty là không đi máy bay không?” Cô Lý nói.

“Đi tàu biển à?” Cô Tào mở to đôi mắt. “Vậy không tiện lắm đâu.”

Cô Lý há hốc miệng, không biết làm sao, đành nhìn tôi cầu cứu.

“Cô Tào.” Tôi ho nhẹ hai tiếng. “Từng nghe câu này chưa?”

“Câu nào?”

”

“Hả?”

“Câu này nghĩa là trước khi ra nước ngoài du lịch phải đi hết Đài Loan cái đã.”

“Anh đừng chọc tôi, tôi biết nghĩa thật của câu này.” Cô Tào mỉm cười. “Anh nói rõ ra xem.”

Tôi cũng cười nói: “Công ty không thể bỏ qua quá nhiều tiền, thế nên chúng ta chỉ có thể du lịch trong Đài Loan thôi.”

“Thì ra là thế, tôi hiểu sai ý rồi.” Cô Tào lè lưỡi nói: “Có điều bình thường tôi đều ra nước ngoài du lịch, không biết chỗ du lịch nào ở Đài Loan cả.”

“Muốn biết đi đâu chơi,” Tiểu Lương chen vào, vỗ ngực nói: “Cứ hỏi tôi là được.”

“Thật không?” Cô Tào vui vẻ hỏi lại.

“Ừ. Hồi học đại học, bạn phòng bên của tôi rất hay đi du lịch.”

“Người ở cạnh vườn bách thú liệu có hiểu được khỉ không?” Tôi nói.

“Là sao?” Tiểu Lương hỏi lại.

“Nếu bạn phòng bên của tôi làm tại phủ tổng thống, vậy tôi sẽ hiểu về chính trị hả?”

“Này.” Tiểu Lương nhìn tôi một cái rồi quay sang nói với cô Tào: “Lễ Yên, đừng để ý tới anh ta.”

“Cô thích những nơi có phong cảnh đẹp?” Tiểu Lương hỏi cô Tào: “Hay là những núi rừng nguyên thủy hoặc những nơi ven biển?”

“Ừm...” Cô Tào trầm ngâm một lát rồi quay sang hỏi tôi: “Anh cảm thấy sao?”

“Nếu là cô, những nơi có khung cảnh đẹp không cần phải tới.” Tôi nói.

“Vì sao?”

“Nếu cô là Lưu Đức Hoa, liệu cậu có cảm thấy Lương Triều Vĩ giỏi không?”

“Là sao?”

“Người thường thấy siêu sao sẽ cực kỳ hưng phấn, nhưng nếu chính cô cũng là siêu sao, vậy sẽ chẳng có cảm giác gì đặc biệt.”

“Anh đang nói gì vậy?” Về mặt cô Tào càng lúc càng bối rối.

“Cô đã là người đẹp rồi, chắc hẳn sẽ không thấy cảnh đẹp có gì đặc biệt, thế nên tôi mới nói cô không cần tới những nơi có khung cảnh đẹp.”

“Tôi vẫn chăm chú nghe, không ngờ anh lại nói linh tinh.” Cô Tào mỉm cười.

“Cậu nói được kiểu đó từ bao giờ vậy?” Cô Lý ghé tới bên tai tôi, nhỏ giọng nói.

“Bí mật.” Tôi cũng che nửa miệng, nhỏ giọng trả lời.

Thật ra không coi như bí mật, tôi nghĩ mình nói được vậy là bởi gần đây suy nghĩ luôn bay bổng trong thế giới tiểu thuyết, chỉ hơi không chú ý chút là những đoạn đối thoại trong đó sẽ lọt ra ngoài thế giới hiện thực.

Tiểu Lương tuy hơi nhụt chí vì bị tôi cướp mất sự chú ý nhưng lập tức chuyển thủ thành công, kể lại một tràng dài những nơi vui chơi ở Đài Loan, khiến cô Tào nhanh chóng cảm thấy thú vị.

Dẫu sao đối với tôi mà nói, đi đâu chơi cũng vậy, bởi thế tôi không xen vào.

“Kết luận là.” Tiểu Lương nói. “Tới miền Đông chơi là hay nhất, còn có thể tắm suối nước nóng.”

“Thế nhưng tôi nghe nói tắm suối nước nóng là không mặc quần áo mà.” Cô Tào hơi xấu hổ.

“Người Nhật Bản quả thực không mặc quần áo tắm suối nước nóng, nhưng ở Đài Loan có thể mặc áo tắm mà.”

Tiểu Lương quả không hổ là Tiểu Lương, không ngờ lại nghĩ ra cách nào để khiến cô Tào mặc áo tắm.

“Đi tắm suối nước nóng có được không?” Cô Tào quay sang hỏi tôi.

“Đương nhiên là được, cô đừng quá lo lắng.”

Tôi cũng không hổ là tôi, cho dù xem thường Tiểu Lương nhưng cũng biết lấy đại cục làm trọng.

Cô Lý viết ý kiến của ba người chúng tôi thành: miền Đông, tắm suối nước nóng.

Sau đó cô ấy tiếp tục tới trưng cầu ý kiến của các đồng nghiệp khác, Tiểu Lương và cô Tào cũng một trước một sau đi khỏi.

Tôi chuyển ánh mắt trở lại màn hình máy tính, nhưng suy nghĩ trong đầu lại nahnh chóng chạy vào trong thế giới tiểu thuyết hoặc tưởng tượng ra hình ảnh cô Tào mặc áo tắm ngâm mình trong suối nước nóng.

Công việc, tiểu thuyết, cô Tào mặc áo tắm vừa hay tạo thành ba trục không gian x,y,z.

Suy nghĩ của tôi không phải là đường tuyến tính, không thể hạ xuống bất cứ trục nào.

Nói cách khác, quỹ tích vận động của suy nghĩ luôn là hàm số của x, y, z.

Tôi đành rời chỗ ngồi tới toa lét, dùng nước lạnh rửa mặt, hy vọng mình có thể tập trung hơn.

Nhưng hiện giờ không hiểu vì sao, nhưng không cách nào tập trung nổi.

Trong đầu không chỉ nổi lên những đoạn đối thoại của Diệc Thứ và Kha Tuyết mà giọng của cô Tào cũng vang lên

“Nước trong suối ấm thật.”

“Đúng vậy.”

“Muốn xuống ngâm nước nóng cùng không?”

“Được chứ.”

Tôi sắp điên đến nơi rồi.

Lần thứ n đứng dậy, cầm cốc ra định pha cốc trà, lại vừa khéo gặp cô Tào ở đấy.

Cô mỉm cười với tôi rồi ấn nút bình giữ nhiệt, tăng nhiệt độ cho nước trong bình.

“Anh cũng định ngâm trà à?”

“Ừ.”

“Đưa đây.” Cô giơ tay phải ra. “Để tôi ngâm giúp anh.”

Tôi đột nhiên nhớ tới hình ảnh cùng ngâm suối nước nóng, vì vậy cảm giác tê tê ngứa ngứa do bối rối lại bắt đầu xuất hiện rồi lập tức lan khắp toàn thân, cái cốc trong tay thiếu chút nữa rơi xuống đất.

“Tôi...” Tôi bắt đầu nói lắp. “Tôi tự ngâm là được.”

Có lẽ do hành động và vẻ mặt tôi cùng quá quái dị khiến cô mỉm cười.

Thêm nước nóng xong, tôi mặt đỏ bừng trở về bàn làm việc.

Tôi nghĩ giờ chắc chẳng cách nào cứu chữa nổi rồi, thôi thì cứ mặc kệ đi.

Suy nghĩ muốn bay đâu thì bay, nếu nó chạy vào thế giới tiểu thuyết, tôi mượn bút viết lại lịch trình; nếu nó chạy tới suối nước nóng, tôi lại thỏa sức tưởng tượng các loại áo tắm cho cô Tào; nếu nó trở lại trước màn hình máy tính, tôi sẽ chỉnh sửa nội dung văn bản.

“Trời ạ!” Cô Lý ngạc nhiên hô lên. “Cả ngày nay cậu dừng ở cái hình này rồi.”

Tôi quay đầu lại nhìn cô ấy, ngay cả sức để nói cũng chẳng còn.

“Đi làm mà còn lộn xộn thế này, cậu đúng là quá giỏi rồi.” Cô ta ha ha hai tiếng.

Thấy cô ấy cầm cặp tài liệu tôi bèn hỏi: “Đã hết giờ làm rồi à?”

“Ừ, đúng.”

“Cuối cùng cũng được giải thoát rồi.” Tôi thở phào một hơi thật dài.

“Tiện đây nói cho cậu biết, đã quyết định tổ chức du lịch công nhân tới miền Đông, tắm suối nước nóng, hai ngày một đêm.”

Cô Lý ngừng một chút rồi nói: “Xem ra tôi phải đi mua áo tắm thôi.”

“...”

Tôi bị câu nói đó làm kinh hãi tới mức một lúc lâu sau không nói được một câu.

Cô Lý đi rồi, tôi không dám tưởng tượng tới cảnh cô ấy mặc áo tắm ngâm mình trong suối nước nóng, chỉ muốn nhanh chóng bỏ về.

Nhưng ra sức giãy dụa vài lần, mãi vẫn không dóc được chút sức nào ra, cuối cùng nằm thẳng cẳng trên bàn.

Tôi cảm thấy mình như con koala bám thân bất toại.

“Này.” Cô Tào vỗ vỗ lên vai trái tôi. “Anh đang ngủ à?”

Tôi giật bản mình, toàn thân đều như tỉnh lại.

“Tan tầm rồi, cùng về nhé?”

“Ừ.”

Tôi vội vàng vàng thu dọn tài liệu, đứng dậy ra về.

“Tôi muốn hỏi anh.” Lúc chờ ở thang máy, cô Tào nói. “Hôm nay có phải tôi đã rất thất lễ không?”

“Thất lễ?” Tôi rất bối rối. “Cô đang nói tới chuyện gì vậy?”

“Chuyện thảo luận đi chơi ấy. Tôi không biết chỉ du lịch trong Đài Nam, lại nói ra nhiều quốc gia như vậy.”

“Đâu có sao.” Tôi mỉm cười. “Cô lo lắng quá rồi.”

Thang máy tới, chúng tôi cùng bước vào. Cô lại nói tiếp.

“Từ nhỏ cha đã hay đưa tôi ra nước ngoài du lịch, trong ấn tượng của tôi hình như chưa từng đi chơi đâu trong Đài Loan.”

“Ồ, cha cô chắc rất giàu.”

“Ừ.” Cô Tào cúi đầu. “thật xin lỗi.”

Cửa thang máy mở, cô Tào bước ra trước, tôi sửng sốt vì câu xin lỗi của cô ấy nên lúc bước ra khỏi thang máy, thiếu chút nữa bị cánh cửa kẹp lấy.

“Sao lại xin lỗi?” Tôi hỏi.

“Vì gia cảnh nhà tôi rất tốt.”

“Hả?” Tôi vẫn chẳng hiểu gì.

“Đa số mọi người đều phải cố gắng làm việc để sinh sống, hay hi sinh vì một số lý tưởng nào đó, còn tôi không cần phải phiền não vì những vấn đề này, có thể thoải mái sống theo ý mình.” Cô thở dài rồi nói tiếp. “Điều này khiến tôi thấy thật có lỗi với rất nhiều người.”

”Ra khỏi cao ốc công ty, vì nhà cô phải đi về phía bên trái còn quán cà phê lại ở bên phải nên trước khi tạm biệt chúng tôi không hẹn mà cùng dừng chân.

“Cô có chơi cờ tướng không?”

“Có chứ.”

“Thật ra chơi cờ tướng cũng như cuộc sống vậy, phải dựa vào vận may và thực lực.”

Tuy cô không đáp lời nhưng đôi mắt lại ngời sáng.

“Sinh ra trong gia đình giàu có là vận may của cô tốt, nhưng nếu muốn tự có thành tự phải dựa vào thực lực.”

“Vậy sao?”

“Ừ.” Tôi gật đầu. “Jordan trời sinh đã có sức bật và cơ bắp hài hòa hơn người bình thường, đó là vận may của anh ta, nhưng anh ấy không chỉ dựa vào vận may mà trở thành thần tượng bóng rổ.”

“À.”

“Jordan cũng không bởi thiên phú của bản thân rất tốt, chiếm được nhiều ưu thế mà cảm thấy có lỗi với những vận động viên khác.” Tôi mỉm cười. “Đúng không?”

“Đúng vậy.” Cô Tào cũng mỉm cười.

“Cô Tào.” Tôi gọi cô ấy một tiếng.

“Ừ.”

“Tôi tha thứ cho cô.”

“Sao lại tha thứ cho tôi?”

“Vì gia cảnh tôi không được tốt.”

Cô Tào đầu tiên ngậy ra một lát, sau đó cười lớn, hơn nữa càng cười càng thoải mái, không có dấu hiệu ngừng lại.

Tôi cảm thấy những lời mình vừa nói đâu thể khiến cô ấy cười nhiều đến vậy, vì thế bèn hỏi: “sao vậy?”

“Tôi nhớ lại vẻ mặt mọi người lúc tôi bảo muốn đi du lịch tới Hy Lạp.” Cô cố nhìn cười. “Đúng là rất buồn cười.”

“Đúng vậy.” Tôi cũng mỉm cười. “Khi cô đang say sưa với bầu trời xanh thẳm của Hy Lạp, sắc mặt chúng tôi lại trắng bệch như ga trải giường trong bệnh viện Hy Lạp.”

“Ngại quá.” Cô mỉm cười nói. “Tôi thật sự không biết chỉ được đi trong Đài Loan.”

“Không sao. Tôi có thể tha thứ cho cô.”

“Cám ơn.”

“Tôi phải đi về hướng này...” Tôi chỉ tay phải sang. “Bye bye.”

“Ừ. Bye bye.”

Tôi bước hai bước về phía trước, lại nghe thấy tiếng cô ấy gọi, bèn quay đầu lại hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

“Sau này cứ gọi tôi Lẽ Yên là được, đừng gọi cô Tào nữa.”

“Được.”

“Bye bye.” Cô vẫy vẫy tay.

Tôi cũng gật đầu chào một cái rồi quay người đi về phía quán cà phê.

Bước tới bước tới, trong lòng đột nhiên nảy sinh một nghi vấn.

Cô Tào, không, giờ phải gọi là Lẽ yên, nếu cô ấy đã học âm nhạc, nhà lại rất có tiền, vậy vì sao cô ấy lại làm nhân viên trực tổng đài trong công ty chúng tôi?

Liệu có phải cô ấy có nỗi khổ gì không?

Chắc là không.

Vì khi chúng tôi ước định một phút, cô ấy từng nói đi làm rất vui.

Đẩy cửa quán cà phê, lại phát hiện chiếc bàn thứ hai cạnh cửa sổ vẫn trống không, vì vậy tôi đành ôm theo nghi vấn ngồi vào vị trí cũ của mình.

“Cô ấy có khỏe không?” Chủ quán đi tới, đưa menu cho tôi.”

“Cô nào?” Trong lúc nhất thời tôi không kịp phản ứng lại. “Vẽ hay là hát?”

“Vẽ ấy.”

“À. Cô ấy vẫn khỏe, chỉ bị cảm chút thôi.”

“Hôm nay cô ấy có đến không?”

“Cô ấy bảo có.”

Chủ quán không trả lời, quay người trở lại quầy bar.

“Này!” Tôi gọi anh ta một tiếng.

Anh ta ngừng bước, quay đầu lại hỏi: “Có chuyện gì?”

“Tôi còn chưa gọi cà phê mà.” Tôi vẫy vẫy menu trong tay.

Anh ta lại đi tới, tôi chọn một cốc cà phê rồi đưa trả menu cho anh ta.

“Anh rất quan tâm tới cô ấy thì phải.” Tôi nói.

“Không liên quan tới cậu.”

“Giờ tại anh trông rất tím.”

“Là sao?”

“Vì mặt anh đang đỏ.” Tôi nói. “Cái này gọi là đỏ mặt tía rai.”

Chủ quán không phản ứng, thậm chí không buồn liếc mắt nhìn tôi, đi thẳng về quầy bar.

Tôi lấy một tờ giấy ghi tiến độ tiểu thuyết viết từ lúc còn trong phòng làm việc, định ghi tiếp trong lúc chờ cô ấy.

Chuyện cô Tào, không, Lễ Yên, để sau tính.

Có một trò chơi của trẻ con như thế này, đầu tiên cho người ta đọc “Hoa Mộc Lan” liên tục mười lần, đợi nó đọc xong, lập tức hỏi: “Ai là người tòng quân thay cha?”

Nó sẽ rất dễ trả lời: “Hoa Mộc Lan.”

Vì vậy tôi cứ gọi Lễ Yên thêm vài lần sẽ quen việc đổi từ cô Tào sang Lễ Yên.

Lễ Yên, Lễ Yên, Lễ Yên, Lễ Yên, Lễ Yên, Lễ Yên, Lễ Yên, Lễ Yên, Lễ Yên...

Chủ quán đưa cốc cà phê tới đặt lên bàn, nhìn tôi một cái, tôi lập tức ngưng tự lẩm bẩm.

Uống xong ngụm trà đầu tiên, tôi bắt đầu tập trung toàn bộ tâm trí vào “Diệp Thử và Kha Tuyết”.

Mặc dù tâm trạng vẫn đang mong đợi nhưng tôi tin rằng cô gái học nghệ thuật sẽ đến nên rất yên tâm.

Viết hết tờ giấy đó, lại lấy một tờ giấy trắng khác từ trong cặp làm việc ra, tiện tay nhìn đồng hồ.

Đã hơi muộn rồi, sao cô gái học nghệ thuật vẫn chưa xuất hiện.

Vốn tôi còn tin rằng cô ấy sẽ đến, nhưng cô ấy lại không xuất hiện, bởi vậy tâm trạng tôi lại bắt đầu bất ổn.

Cà phê đã uống xong từ lâu, cốc trà cũng đã trống không, tôi cầm cốc lắc lắc về phía quầy bar, ý bảo xin chủ quán thêm chút nước.

Chủ quán bước khỏi quầy bar, đi thẳng tới bên bàn tôi nhưng không mang theo ấm nước.

“Sao cô ấy vẫn chưa tới?” Anh ta hỏi.

“Làm sao tôi biết được.”

Tôi lại giơ cái cốc trống không lên, nhưng anh ta vẫn chẳng buồn để ý.

“Chẳng phải cậu bảo cô ấy sẽ đến à?”

“Đấy là tự cô ấy nói.”

“Bệnh cảm của cô ấy khá hơn chưa?”

“Cô ấy bảo sắp khỏi rồi.”

“Bệnh cảm sắp khỏi là do bác sĩ nói hay là do cô ấy nói.”

“Đương nhiên là do bác sĩ nói.”

“Cô ấy là bác sĩ à?”

“Đương nhiên là không.”

“Vậy sao cậu lại tin rằng cô ấy sắp khỏi rồi?”

“Này.”

Tôi và chủ quán bắt đầu giằng co, anh ta đứng tôi ngồi.

Tôi phát hiện toàn thân anh ta gần như không kẽ hở, d đang vắt óc suy nghĩ xem nên xuất chiêu ra sao thì phía trước bên trái đột nhiên vang lên tiếng “leng keng” thanh thúy.

“Mau!” Cô gái học nghệ thuật đẩy cửa lao tới, nắm lấy tai trái tôi, thở hổn hển nói. “Mau đi theo tôi!”

“Tôi còn chưa trả tiền.”

Tôi quả không hổ là người học khoa học, đang lúc rối loạn như thế rồi còn quyết giữ chân lý uống cà phê phải trả tiền.

“Tính cho tôi nhé.” Cô nói với chủ quán xong lại quay về phía tôi. “Không kịp nữa rồi, mau lên!”

Tôi thuận theo lực kéo của cô ấy, đứng dậy; sau đó cô quay người kéo tay tôi ra khỏi quán cà phê.

Cảm giác cô thật giống nhân vật trong tiểu thuyết hay phim truyền hình, đột nhiên xông vào lễ cưới mang cô dâu đi.

Cô ấy kéo tôi chạy thẳng qua đường, tới một căn ngõ nhỏ bên cạnh ga tàu điện ngầm, chiếc xe màu đỏ của cô ấy đang đỗ ở đó.

“Mau lên xe.” Cô buông cánh tay đang nắm lấy tôi ra, mở cửa xe.

Nói xong, cô lập tức chui vào trong xe, tôi đi vòng qua cửa xe bên kia, cũng bước vào.

Cô nhanh chóng khởi động xe, xe đi rồi tôi vẫn còn thở hổn hển.

Đang lúc muốn hỏi cô ấy sao lại vội vàng đến thế thì đột nhiên xe quẹo phải khiến thân hình tôi nghiêng sang trái.

Tôi va vào cửa xe, chiếc xe đi phía sau cũng phanh kít lại.

“Chắc chắn cô chơi bóng rổ rất giỏi.” Tôi nói.

“Cái gì?” Cô quay đầu lại hỏi.

“Mọi người đều cho rằng cô muốn đi thẳng, không ngờ cô lại đột nhiên rẽ phải.”

“Xin lỗi, thiếu chút nữa tôi quên mất phải rẽ phải.” Cô nói. “Nhưng cái này có liên quan gì tới bóng rổ?”

“Đây là động tác giả rất thường thấy trong bóng rổ mà.” Tôi nói. “Khi mọi người đều cho cô muốn lao tới, cô lại đột nhiên nhảy sang bên phải.”

Cô ấy nghe xong bèn mỉm cười, vừa cười vừa nói: “Xin lỗi, thói quen lái xe của tôi khôngd được tốt.”

Tôi nhìn ra sau thấy một cái gối ôm vì vậy bèn cầm nó lên, ôm trước ngực.

“Anh đang làm gì thế?” Cô ấy quay đầu lại hỏi.

“Đây là túi khí an toàn của tôi.”

Cô lại cười phá lên, nhìn tôi nói: “Anh đừng căng thẳng, tôi sẽ lái xe cẩn thận.”

“Vây nhờ cô một chuyện nhé, lúc nói chuyện với tôi xin cô đừng nhìn tôi, cứ nhìn phía trước ấy.”

“Được.” Cô lè lưỡi đáp.

“Cô đang gấp chuyện gì vậy?”

“Đi làm chứ gì.” Cô nói. “Sáu rưỡi tôi phải đi làm, đã sắp trễ rồi.”

Tôi nhìn đồng hồ: “Chỉ còn không tới mười phút thôi.”

“Thật không?” Cô nói. “Được. Ngồi yên nhé!”

“Này!” Tôi rất căngt hăng.

“Đùa thôi.” Cô mỉm cười. “Chỉ khoảng năm phút nữa là đến rồi.”

Quả nhiên không bao lâu sau đã tới nơi, cô dừng xe, tôi theo cô bước vào một lớp học bỏ tức tiếng Anh Mỹ.

“Cô làm giáo viên ở đây à?”

“Không.” Cô đáp. “Tôi là nhân viên tổng đài, còn xử lý một chút chương trình học tập nữa.”

“Sao không làm giáo viên? Cô đi du học nước ngoài, tiếng Anh hẳn không làm khó được cô?”

“Chẳng có cách nào.” Cô nhún vai. “Giám đốc chỉ dùng người nước ngoài làm giáo viên.”

“À.”

“Tôi học nghệ thuật ở nước ngoài nhưng không cách nào tìm một công việc nghệ thuật chuyên nghiệp ở Đài Loan.” Cô nói. “Có điều cũng may, bối cảnh du học sinh khiến tôi có thể đảm nhiệm công việc này.”

Cô gọi tôi cùng ngồi xuống trong bàn làm việc, tôi nhìn quanh bốn phía, không thấy ai khác bèn bước tới sau bàn trực cùng.

Một cô gái tóc vàng lúc bước xuống cầu thang thiếu chút nữa té ngã, bèn chửi một tiếng: “Shit!”

Cô gái tóc vàng thấy tôi bèn cười phóng khoáng nói: “Excusemy French.”

Cô gái tóc vàng và cô ấy nói với nhau vài câu (bằng tiếng Anh) cô gái tóc vàng nhận vài quyển giáo trình từ chỗ cô rồi bước lên lầu.

“Sao cô ấy lại nói: Excusemy French?” Cô gái tóc vàng đi rồi, tôi bèn hỏi.

“Nước Anh với nước Pháp là kẻ thù truyền kiếp, thế nên nếu người Anh không cẩn thận nói tục thì sẽ nói: xin lỗi vì đã nói tiếng Pháp.”

“Mẹ nó, người Anh thật thâm hiểm.” Tôi nói.

“Hả?” Cô có vẻ rất ngạc nhiên.

“Xin lỗi, xin thứ lỗi vì đã nói tiếng Nhật.”

Về mặt cô buông lỏng, cười phá lên.

“Thật ra tiếng Anh của tôi không tốt lắm.”

“Thật không?”

“Anh biết dàn nhạc BeeGees không?”

“Ừ.”

“Trước đây tôi luôn tưởng bọn họ là nữ.”

“Vì sao?”

“Vì tôi luôn nghe nhầm BeeGees thành Bitches.”

Cô cười tới mức nghẹn thở, ho khan vài tiếng.

Tôi thấy cô đang bận veiecj bèn đứng dậy nhìn quanh khắp nơi.

Thì thoảng lại có người tới nhờ tư vấn, cô trả lời rất khách khí, lúc nhận điện thoại cũng vậy.

Bận rộn một lúc, cô bèn nói: “Xin lỗi, đã khiến anh phải đến đây cùng tôi.”

“Khổng ao, dẫu sao tôi cũng không bận gì.”

“Thường thì khoảng bốn giờ hơn tôi sẽ tới quán uống cà phê, sau đó đến đây làm. Nhưng hôm nay Tiểu Ly đột nhiên bị sốt, tôi mang con bé tới bác sĩ nên lỡ mất.”

“Cô bé đỡ hơn chưa?”

“Đã hạ sốt rồi.”

“Vậy thì tốt.”

“Anh còn trách tôi kéo anh đến đây không?”

“Đương nhiên là không.” Tôi nói. “Nếu cô không kéo tôi tới đây tôi mới trách cô.”

“Vì sao?”

“Vì nếu hôm nay không gặp được cô, tôi sẽ rất lo lắng.”

“Tôi cũng cảm thấy anh sẽ lo cho tôi nên mới vội vàng vội vàng tới quán cà phê. Vốn chỉ định bảo anh hôm nay tôi không rảnh, không thể uống cà phê cùng anh được.” Cô mỉm cười nói. “Không ngờ cuối cùng lại kiên quyết kéo anh tới đây.”

“Cô kéo rất khá, rất quyết đoán.”

Cô bỗng hơi xấu hổ, không nói tiếp.

“Cô có vẽ tranh ở đây không?”

“Hầu như không vẽ.” Cô lắc đầu. “Hơn nữa đâu sao đây cũng là nơi làm việc.”

“Cô có thích công việc này không?”

“Công việc mà, không quan trọng thích hay không.” Cô nói. “Đầu sao cũng để sinh sống mà.”

“Tôi cũng có cùng cảm nhận.”

“Thế giới này thật tươi đẹp, đáng tiếc là chúng ta không thể chỉ sống vì thưởng thức nó.”

Cô thở rài rồi nói tiếp: “Chúng ta phải tập trung vào cuộc sống và công việc.”

“Để tôi mua cho cô cốc cà phê.”

“Hả?” Cô có vẻ nghi hoặc. “Sao đột nhiên lại giúp tôi mua cà phê?”

“Tôi đoán cô là loại người uống cà phê rồi sẽ thấy màu sắc thế giới thay đổi.” Tôi mỉm cười. “Thế nên tôi định cho cô uống cà phê, thay đổi tâm trạng.”

“Cám ơn.” Cuối cùng cô ấy cũng mỉm cười.

Vốn không quen thuộc hoàn cảnh nơi này, tôi đi qua ba con phố mới thấy một quán bán cà phê.

Tôi mua một cốc cà phê và hai cái bánh ga to, sau khi ra khỏi quán, trời đã bắt đầu mưa bụi.

Tôi đợi mưa trở về, may là mưa rất nhỏ, người cũng không ướt mấy.

Tới cửa lớp học, nhìn cô qua cánh cửa tự động, phát hiện ánh mắt cô bỗng sáng rực.

Tôi cố gắng dừng lại hơn mười giây rồi mới cất bước, để cánh cửa tự động mở ra.

“Tôi muốn vẽ tranh.” Cô ấy nói.

“Tôi biết.” Tôi nói.

“Tôi có mang bút nhưng lại quên mang tập giấy vẽ rồi.”

“Trong cặp tôi có giấy, để tôi lấy cho.” Tôi đặt cốc cà phê với bánh ga to lên bàn của cô ấy. “Sau này đừng mơ màng như thế nữa...”

Vừa nói đến mơ màng, cái miệng tôi lại há hốc ra, chẳng cách nào khép lại nổi.

“Sao thế?”

“Cặp tài liệu của tôi vẫn để ở quán cà phê kia.” Tôi ngại ngầnng trả lời.

“Không sao.” Cô mỉm cười. “Giấy ở đây rất nhiều, cứ lấy bừa một tờ là được.”

Cô tìm một tờ giấy, bắt đầu vẽ.

Tôi quay lưng về phía cô ấy, mặt hướng ra phía cửa, cầu khẩn lúc này đừng có điện thoại tới quấy rầy cô ấy.

Ánh mắt tôi xuyên qua cánh cửa thủy tinh trong suốt, mơ hồ thấy được cơn mưa bụi bên ngoài.

Mưa không phải càng lúc càng lớn mà có cảm giác rất không dứt khoát, giống hệt tính cách kỳ quặc của giám đốc chỗ tôi.

“Về xong rồi.” Cô nói.

Tôi quay đầu lại, cô đưa bức vẽ cho tôi.

Trên bức tranh là một cô gái, mặt hướng về phía tôi, một cô gái rất chân thực, không phải trừu tượng.

Tôi vừa nhìn một cái đã nhận ra cô ấy vẽ chính mình. Không phải tôi lợi hại mà do cô vẽ rất giống.

Cô gái dường như đang đứng trong mưa, hoặc có thể nói cô ấy đang nhìn cơn mưa.

Vì tờ giấy là mặt phẳng chứ không phải không gian lập thể nên hai khả năng này đều có thể tồn tại.

Đương nhiên nếu xét theo góc độ khoa học, chỉ cần nhìn xem tóc và quần áo cô gái có bị ướt không là đoán được cô gái kia đang đứng trong cơn mưa hay đang nhìn cơn mưa.

Nhưng tôi không dùng góc độ đó để giải phẫu bức tranh mà bị ánh mắt của cô gái thu hút.

“Anh đoán xem.” Cô nói. “Cô gái đang đứng trong cơn mưa hay đang nhìn cơn mưa?”

“Cô ấy đang đứng trong mưa.” Tôi trả lời

Cô ngạc nhiên tới mức không nói nên lời.

Tôi tập trung nhìn bức tranh một lúc lâu, dần dà như nghe thấy tiếng mưa rơi rất nhỏ.

Sau đó tôi cảm thấy toàn thân ướt đẫm, cả người không còn chút sức lực nào.

Tôi quay sang nhìn cô ấy rồi nói: “Tôi có thể cảm nhận được, cô ở đây rất không hạnh phúc.

Cô càng kinh ngạc.

Chúng tôi im lặng một lúc lâu, đột nhiên bên ngoài vang lên tiếng rì rào, đã mưa to rồi.

“Bức tranh này để tôi đặt tên nhé.” Tôi lên tiếng phá tan bầu không khí im lặng, hỏi cô: “Có được không?”

“Được.” Cô nói.

“Vậy gọi là: ‘rì rào’ đi.”

“Rì rào?”

“Ừ. Nghe sẽ có cảm giác vui vẻ.”

“Thật không?”

“Ừ. Hơn nữa quan trọng nhất là tuy đứng trong cơn mưa nhưng nếu nghe thấy tiếng rì rào cô sẽ không bị mưa làm ướt nữa.”

“Vì sao?”

“Vì cô có cái ô là tôi đây.”

Cô không trả lời, ngẩng đầu lên nhìn tôi, ánh mắt từ từ nóng lên.

Tôi mỉm cười nhìn cô một lúc rồi chuyển mắt về bức tranh “rì rào”, bỗng thấy cô gái trong tranh không còn đứng trong cơn mưa nữa mà đang thưởng thức nó.

17. Chương 10: Thay Đổi.

Cô gái học nghệ thuật tan tầm lúc mười rưỡi, sau khi tan tầm, cô lái xe đưa tôi tới quán cà phê kia, nhưng quán đã đóng cửa.

“Cặp tài liệu của anh sao giờ?” Cô hỏi.

“Mai lúc hết giờ làm tôi đến lấy cũng được.” Tôi nói. “Dù sao trong đây cũng không có gì quan trọng.”

“Để tôi đưa anh về nhà.”

“Không cần đâu, mình không cùng đường mà.” Tôi mở cửa xuống xe. “Mai lại gặp ở quán cà phê nhé.”

“Được.” Cô mỉm cười, vẫy tay tạm biệt.

Tôi ngồi tàu điện ngầm về, lúc đến nhà đã hơn mười một giờ.

Bước vào phòng khách, thấy Đại Đông đang thảnh thơi xem ti vi, tôi rất ngạc nhiên nhìn cậu ta.

“Sao thế?” Đại Đông nói. “Sao cậu lại nhìn tớ thế?”

“Cậu có thời gian xem ti vi từ lúc nào?”

“Kịch bản tớ viết sắp xong rồi nên định thả lỏng một chút.”

“Vậy cậu nên đi gặp Tiểu Tây đi, đã lâu rồi cậu không ở bên cô ấy.”

“Lúc này chắc cô đã đi ngủ lâu rồi.” Đại Đông lại nhìn tôi hỏi: “À? Cặp tài liệu của cậu đâu?”

“Nói ra thì dài lắm.” Tôi ngồi xuống.

“Ha ha.” Đại Đông đột nhiên hưng phấn lấy ra kịch bản mình viết, hỏi tôi: “Có muốn đọc thử không?”

“Được. Có điều tớ muốn bớt tiền thuê nhà một ngày.”

“Này.”

“Không thì tớ không đọc.”

“Cậu chẳng giống người học khoa học.” Cậu ta đưa kịch bản cho tôi. “Giống người học thương mại hơn.”

“He he.”

Tôi cầm kịch bản, tập trung xem xét.

Xem xong mấy cảnh, tôi bèn nói: “Nhân vật nam chính chắc rất quan tâm tới thời gian.”

“Sao cậu lại cảm thấy thế?” Đại Đông vừa nói vừa ghé sát vào tôi.

“Vì chẳng có chuyện gì cậu ta cũng xem đồng hồ liên tục.”

“Có lẽ cậu ta rất thích cái đồng hồ đó.”

“Thật không?” Tôi gật đầu. “Hèn gì lặn xuống nước cậu ta cũng mang theo cái đồng hồ ấy.”

“He he.”

“He cái gì?” Tôi liếc mắt nhìn Đại Đông. “Có điều một số đoạn hình dung rất lạ, ví dụ như...”

Tốc độ lật xem của tôi nhanh dần, vừa lật vừa tìm, sau đó đọc. “Anh ta giơ ngón tay cái lên, mặt đồng hồ tỏa ra ánh sáng bảy màu, khiến anh có vẻ rất hăng hái.”

“Anh vung tay gào thét trong bóng tối, chỉ mặt đồng hồ tỏa ánh sáng xanh lam như làn nước trên khuôn mặt chứng kiến sự tức giận của anh.”

Tôi quay sang hỏi Đại Đông: “Sao lại viết thế?”

“Nói ra cũng dài.” Đại Đông trả lời.

“Này.”

“Có công ty đồng hồ gia đình vừa khai trương khoản đồng hồ đeo tay, muốn tố phụ trách nghiệp vụ quảng cáo.” Đại Đông cười nói. “Sau tố nghĩ ra trò kết hợp cùng kịch bản, có thể nói nhất cử lưỡng tiện.”

“Kết hợp ra sao?”

“Tớ để nhân vật trong phim thường xuyên xem đồng hồ, chẳng phải quảng cáo miễn phí à?” Đại Đông cười ha hả. “Loại đồng hồ này trông rất rực rỡ, trong bóng tối còn phát sáng màu xanh nước biển, lại còn không thấm nước, có thể chịu được áp suất nước ở độ sâu một trăm mét, những chức năng này đều được cường điệu rất xảo diệu trong kịch bản.”

“Tớ còn tưởng cậu là con rùa thành thật, hóa ra là con cáo giảo hoạt.”

“Quá khen quá khen.” Đại Đông cười he he. “Còn nhiều chỗ độc hơn cơ.”

“Ở đâu?”

Đại Đông nhận lấy kịch bản, lật tới một tờ rồi chỉ vào một câu hội thoại:

“Anh luôn yêu em, cho tới khi đồng hồ của anh chậm một giây.”

“Nghĩa là gì?” Tôi hỏi.

“Cái đồng hồ này được quảng cáo là một vạn năm mới sai lệch một giây, cho nên câu này cũng nghĩa là...”

Đại Đông đứng dậy, giơ tay phải lên ra vẻ tuyên thệ, lớn tiếng nói: “Yêu em một vạn năm!”

Sau khi nói xong, cậu ta cười đắc ý, càng cười càng đắc ý, càng không thể cứu vãn nổi.

“Cậu cũng nghĩ vậy với Tiểu Tây thì tốt.” Tôi nói.

Đại Đông nhanh chóng ngừng cười, ập a ập ứng nói: “Tớ vẫn đối xử tốt với cô ấy mà.”

“Thật không?”

“Đợt vừa rồi bạn quá nên hơi lạnh nhạt với cô ấy.” Đại Đông hơi chột dạ. “Tớ sẽ bù đắp cho cô ấy.”

“Tiểu Tây chẳng muốn cậu bù đắp gì cả, cậu chỉ cậu để ý tới cô ấy nhiều hơn một chút là được.”

“Ừ, tớ sẽ cố.” Đại Đông từ từ ngồi xuống rồi nói: “Thật ra tớ cũng rất lãng mạn với cô ấy mà, ví dụ như hôm sinh nhật cô ấy, tớ...”

Tôi thấy một lúc lâu sau cậu ta vẫn không nói tiếp, bèn hỏi: “Cậu làm gì?”

Đại Đông vẫn không phản ứng, sắc mặt như bị hôn mê.

Tôi đi tới bên cạnh, lay lay vai một lúc, cậu ta mới tỉnh lại.

“Thôi chết rồi, hôm qua là sinh nhật cô ấy.” Đại Đông khổ sở nói. “Làm sao bây giờ?”

“Biến bí thương thành hành động đi.” Tôi thở dài.

Trong nhận thức của tôi, quên sinh nhật có thể coi là địa lôi của mọi cô gái, đập phải sẽ gây nổ rất kinh khủng.

“Sao tớ lại quên cơ chứ?”

Đại Đông ngửa mặt lên trời hét lớn, trông chẳng khác nào một con ngựa điên.

“Cậu xin lỗi cô ấy đi, rồi bảo sẽ bù đắp vụ sinh nhật này cho cô ấy.”

“Cũng chỉ đành vậy.” Đại Đông đã trấn tĩnh trở lại. “Chắc cô ấy cũng biết tớ phải tập trung viết kịch bản nên quên mất sinh nhật của cô ấy, sẽ khen tớ tập trung làm việc, là chàng trai đáng để dựa dẫm.”

“Cậu suy nghĩ nhiều quá rồi đấy, cái đó là tình tiết trong tiểu thuyết khoa học viễn tưởng, sẽ không xuất hiện trong cuộc sống bình thường đâu.”

“Nói cũng đúng.” Cậu ta nói: “Tối mai giúp tớ nhé, bọn mình cùng làm sinh nhật cho cô ấy. Có điều tớ đã hẹn bạn Katherine cùng thảo luận, vậy mời cả họ cùng tới đi.”

“Tiểu Tây có quen cậu cú và cô rắn không?”

“Có quen.”

“Ừ, thế cứ làm vậy đi.” Tôi đứng dậy. “Tớ còn muốn trừ thêm tiền thuê nhà một ngày.”

“Vì sao?”

“Vì sai lầm của cậu.” Tôi mở cửa phòng mình. “Tớ muốn thay ánh trăng phạt cậu thật nặng.”

Trở lại trong phòng, bật máy tính, đang muốn chép tiến độ “Diệc Thứ và Kha Tuyết” ngày hôm nay vào file doc trong máy, lại nhớ tới tờ giấy ghi tiến độ vẫn còn trên mặt bàn, trong quán cà phê.

Tôi do dự vài giây, quyết định tắt máy tính, mai lấy lại rồi tính sau.

Trên hai mặt tờ giấy đó viết đầy những chữ nhỏ li ti, còn vẽ rất nhiều ký hiệu kỳ quái, có lẽ cũng chỉ có mình tôi hiểu được.

Chủ quán liệu có tưởng nó là rác, đem vứt đi không?

Mặc kệ đi, ngủ đã rồi tính.

Ngay trước khi chìm vào giấc ngủ lại mơ hồ nghe thấy tiếng mưa rơi ngoài cửa sổ.

Không khỏi nhớ lại bức tranh “rì rào” vừa thấy tối nay, cũng từng nghe thấy tiếng mưa rơi trong chốc lát.

Nhưng sau đó lại là cảm giác ướt đầm cả người.

Tôi đột nhiên nhớ ra những lời thầy giáo từng nói:

“Họa sĩ giỏi, khi vẽ gió sẽ khiến người ta nghe thấy tiếng vù vù, khi vẽ mưa sẽ khiến người ta nghe tiếng lộp bộp, còn khi vẽ sấm chớp sẽ làm người ta vô thức che lỗ tai lại.”

Lại nhớ cô gái học nghệ thuật bảo thầy cô ấy cũng nói tương tự, hình như là:

“Họa sĩ giỏi khi vẽ gió sẽ khiến người ta có cảm giác như gió mát thổi qua; khi vẽ mưa sẽ khiến người ta thấy như mắc mưa, toàn thân ướt đầm; còn khi vẽ sấm sét sẽ khiến người ta toàn thân tê dại, như bị điện giật.”

Tôi là người học khoa học, luôn cảm thấy hai cách nói này có lẽ đều đúng, nhưng chắc chắn phải có một cách tối gần chân lý hơn.

Không cẩn thận lại khởi động cỗ máy suy tư, khiến cho đầu óc vốn đã định nghỉ ngơi lại bắt đầu hoạt động lại.

Tuy nhắm mắt nhưng đầu óc lại rất tỉnh táo, tiếng mưa rơi ngoài cửa sổ cũng nghe rõ hơn hẳn.

Suy nghĩ một lúc lâu vẫn không nghĩ ra cách, quyết định ép mình mau chìm vào giấc mộng.

Nhưng mưa rơi ngoài cửa sổ như kẻ địch đang bao vây hô hào, từ từ ép sát về phía tôi; tôi như một kiếm sĩ mù, chỉ có cách nghe tiếng đoán phương vị, sau đó múa thanh kiếm trên tay, chém vào cơn mưa khiến người ta phiền lòng.

Dần dà, tôi không nghe thấy tiếng động nữa, không biết là kẻ địch đã bị tôi chém chết hết hay là bọn chúng thông minh hơn, lặng lẽ tiếp cận tôi?

Nhưng cho dù không nghe thấy tiếng mưa rơi tôi vẫn có cảm giác rằng cơn mưa vẫn tồn tại, cũng như ngoài cửa sổ, mưa trút xuống trong lòng.

Muốn không nghe tiếng mưa ngoài cửa sổ nữa thì che hai tai lại là được; nhưng khi tiếng mưa đã thấm vào trong cơ thể, có muốn trốn cũng chẳng xong.

Trận chiến với mưa diễn ra rất lâu, tôi mơ mơ màng màng chìm vào giấc ngủ.

Sau đó tỉnh lại, mưa đã tạnh, trời cũng đã sáng.

Lúc định ra ngoài đi làm, tay trái theo thói quen nhắc cặp tài liệu lên, bỗng thấy trống rỗng.

Ngay cả lúc hai tay đang đưa cũng cảm thấy là lạ.

Bước vào cao ốc công ty, vừa vặn gặp phải cô Lý ở cửa thang máy, cô ấy vừa thấy tôi bèn hỏi:

“Cặp tài liệu của cậu đâu?”

“Nói ra thì dài lắm.” Tôi nói.

Thang máy tới nhưng có vẻ chỉ chứa thêm được một người, tôi để cô Lý vào trước.

Cô vừa bước vào, thang máy lại phát tiếng cảnh báo do quá nặng, lại phải đi ra.

Vốn tôi định bước vào nhưng lập tức nghĩ tới, nếu mình đi vào thang máy không báo, vậy chẳng phải tiết lộ thể trọng của cô Lý sao?”

“Mình cùng đợi một lúc.” Tôi nói.

Không ngờ một lúc đó kéo dài tới vài phút khiến lúc tôi tới phòng làm việc thì đã quá tám giờ một phút.

Lễ Yên thấy tôi, chỉ đồng hồ trên tường rồi mỉm cười nhưng lập tức hỏi với vẻ nghi hoặc:

“Cặp tài liệu của anh đâu?”

“Nói ra thì dài lắm.” Tôi đáp

“Có phải quên mang rồi không?” Lễ Yên lại hỏi.

“Đâu có.”

“Chắc chắn là quên mang rồi.” Cô Lý nói: “Gã này gần đây lộn xộn lắm.”

“Không không không không.” Tôi vội vàng xua tay. “Tôi đâu có.”

“Vừa rồi cậu đã nói tổng cộng bốn chữ ‘không’ và một ‘đâu có.’” Cô Lý nói.

“Hả?” Tôi bối rối hỏi lại. “Sao lại nói vậy?”

“Cậu có biết dân lao động cũng có bốn không với một đâu có không?” Cô Lý lại nói.

“Không biết.”

“Không nên đánh tôi, không nên mắng tôi, không nên trừ lương của tôi, không nên đuổi việc tôi, tôi đâu có lộn xộn.”

Cô Lý nói xong bèn cười ha hả.

“...”

Tôi lạnh người tới mức nói chẳng nên lời, nhìn sang Lễ Yên thấy cô có vẻ cũng đang cười hi hi.

Tiếng cười cô Lý như máu tươi, thu hút con cá mập Tiểu Lương lao tới.

“Chỗ này náo nhiệt thật.” Cậu ta quay sang nhìn tôi nói. “Ồ? Sao anh không mang cặp tài liệu?”

“Nói ra thì dài lắm.” Tôi đáp

“Bớt ra vẻ thần bí đi.” Cậu ta cười ha hả. “Anh quên mang chứ gì.”

“Thần bí vẫn khá hơn tên táo bấn nhà cậu.” Tôi đáp trả một câu.

“Không tồi.” Cô Lý vỗ vỗ vai tôi. “Câu này phải được ba sao.”

Tôi không muốn nói nhảm với Tiểu Lương và cô Lý, vẫy vẫy tay với Lễ Yên rồi trở lại bàn làm việc của mình.

Mới đi được tầm bảy tám bước lại nghe tiếng người hỏi từ phía sau: “Sao lại không mang cặp tài liệu?”

Giờ là thời nào thế? Không mang cặp làm việc thôi mà, có cần khoa trương vậy không?

Tôi nhất thời xung động, vừa quay đầu lại vừa nói: “Không thích mang không được à?”

Nói xong chữ “à”, cái miệng giữ nguyên thế há hốc, một lúc lâu sau vẫn không khép lại được.

“Đương nhiên là được.” Giám đốc lạnh lùng nói: “Cậu không thích đi làm là được.”

“Không nên đánh tôi, không nên mắng tôi, không nên trừ lương của tôi, không nên đuổi việc tôi, tôi đâu có lộn xộn.”

Tình thế cấp bách, tôi lại lòi một tràng bốn không một đâu có ra nói.

“Tôi phòng làm việc của tôi.” Giám đốc hừ một tiếng rồi bước đi phía trước, bóng lưng trông hết như một con gà trống.

Tôi sợ hãi bước sau lưng giám đốc như một con cún con vừa làm sai chuyện gì đó.

Vào phòng làm việc của giám đốc, tôi nhẹ nhàng khép cửa lại. Ông ta ngồi xuống, con mắt nhìn thẳng vào tôi, nói:

“Lần trước bảo cậu tập viết kiến nghị thực hiện, cuối tuần mời thầu, cậu đi cùng tôi.”

“Vâng.”

“Tư liệu diễn thuyết đã chuẩn bị tốt chưa?”

“Vẫn chưa ạ.”

“Mau làm cho xong đi, hai hôm tới đưa tôi xem.”

“Vâng.”

“Được rồi.” Giám đốc tựa người vào ghế nói. “Cậu trở lại làm việc đi.”

“Thế thôi ạ?”

“Không thể còn muốn thế nào?”

“Nếu chỉ có thể thôi...” Tôi rất bối rối. “Sếp cứ nói ở ngoài cũng được mà.”

“Ồngốc! Cậu thích tôi chửi mắng ở ngoài kia à?” Giám đốc bắt đầu kích động mắng. “Tôi đã giữ mặt mũi cho cậu rồi!”

“À.” Tôi vượt vượt mũi, nhanh chóng trốn khỏi phòng.

Trở lại bàn làm việc của mình, bật máy tính, định chỉnh sửa tư liệu bản thảo diễn thuyết.

Nhưng lập tức nhớ ra tập kiến nghị thực hiện vẫn còn để ở quán cà phê, không thể làm việc được.

Tôi thở dài một hơi, đắn đo suy nghĩ xem nên làm gì đây.

“Này.” Cô Lý đi tới. “Cậu lại lộn xộn rồi.”

“Tôi đâu có.” Tôi nhìn cô ấy một cái. “Cô mới lộn xộn ấy, đi khắp nơi, thoát ẩn thoát hiện.”

“Làm gì có chuyện thoát ẩn thoát hiện.” Cô nói. “Tôi tới bảo cậu, vụ du lịch của nhân viên có thể đem theo bạn, cậu có muốn mang theo bạn bè không?”

“Đem bạn theo có phải đóng tiền không?” Tôi hỏi.

“Không cần.”

“Tốt vậy à?” Tôi lại hỏi. “Vậy nếu tôi không đem bạn theo, có thể cho tôi tiền không?”

“Đương nhiên là không?”

“Vậy chẳng phải không mang cũng chẳng khác gì mang à?”

“Không sai.”

“Ừ, để tôi nghĩ xem.”

“Nhớ nói sớm cho tôi đây, tôi còn phải thống kê nhân số.”

Nói xong, cô Lý bỏ đi.

Tính cahcs tôi là, nếu không tìm thấy đũa sẽ cảm thấy ăn không ngon miệng.

Bởi vậy đầu định tập trung làm việc gì, chỉ cần nghĩ tới chuyện cặp tài liệu lại cảm thấy toàn thân không được thoải mái.

Cứ thế hết sờ đông tới sờ tây, tới tận giờ nghỉ trưa, tôi nhanh chân chạy tới quán cà phê kia.

Khi tôi đang chuẩn bị đẩy cửa ra thì nghe tiếng người gọi tên mình.

Quay đầu lại, bỗng thấy Lê Yên.

“Anh đến đây anh cơm à?” Cô nói.

“Cái này...” Tôi gãi gãi đầu, không biết nên trả lời ra sao.

“Lần trước anh mời cơm tôi rồi.” Cô mỉm cười nói: “Lần này tới phiên tôi mời.”

Cô đẩy cửa quán ra, tôi chỉ đành bước vào theo.

Chủ quán thấy chúng tôi, con mắt như sáng ngời lên nhưng lại nhanh chóng khôi phục vẻ lạnh lùng vốn có.

“Tiecs quá, chỗ kia có người chọn rồi.” Lê Yên chỉ vào cái bàn chuyên dụng của cô gái học nghệ thuật.

Trái tim tôi đột nhiên tăng tốc, như làm chuyện gì lén lút, đỏ mặt đi về phía chỗ ngồi ven tường của mình..

“Đây là quán cà phê mà,” Lê Yên nhìn xung quanh, hỏi tôi: “Có bán cơm không?”

“Đương nhiên là có.” Vừa đúng lúc chủ quán đi tới.

“Nhưng tôi ăn chay đấy.” Cô ngẩng đầu lên nhìn chủ quán. “Có bán cơm chay không?”

“Có.” Chủ quán nói. “Tôi không bỏ thịt vào là được.”

“Ha ha.” Lê Yên cười thành tiếng. “Chủ quán thật hài hước.”

Chủ quán hơi ngây ra một chút nhưng lập tức khôi phục bình thường, trở lại quầy bar.

Tôi đoán chắc đây là lần đầu tiên trong đời anh ta được người khác kêu là hài hước.

Ánh mắt Lê Yên đột nhiên trở nên tập trung, như đang nhìn về phía xa.

Một lúc sau, cô nói từng chữ một: “Tôi —— bị —— vứt —— bỏ —— rồi.”

“Cô...” Tôi kinh ngạc, cả hàm răng lẫn đầu lưỡi đều dờ dả ra.

“Anh nhìn bên kia xem.” Cô ngược lại lại rất bình thường, vươn tay phải ra chỉ về phía bên phải tôi.

Tôi quay đầu lại, thấy trên quầy bar treo một cái cặp tài liệu, trên đó dính một tờ giấy:

“Tôi bị vứt bỏ rồi.”

Tôi lập tức chạy tới bên quầy bar, nói với chủ quán: “Đại ca, có thể trả cặp tài liệu cho em không?”

Chủ quán không nói hai lời, lấy cặp tài liệu treo trên quầy xuống đưa cho tôi.

“Cảm tạ.” Tôi nói.

Lúc cầm cặp tài liệu về chỗ ngồi, ánh mắt Lê Yên đầy vẻ đùa cợt.

“Hóa ra đây là cái ‘nói ra thì dài lắm’ của anh.”

Tôi hơi bối rối, da đầu lại bắt đầu vừa tê vừa ngứa.

“Quán cà phê này không tồi, chủ quán cũng thật cá tính.” Lê Yên ngăm quanh bốn phía. “Anh thường tới đây à?”

“Ừ.” Tôi nói. “Lúc tan tầm đều tới đây uống cà phê.”

“Thú vị lắm.” Cô cười nói.

“Cũng tạm thôi.”

“Cà phê ở đây chắc rất ngon.”

“Ừ, cũng không tệ lắm.”

“Anh có vẻ như đang rất căng thẳng?”

“Đâu... đâu có.”

Tôi đưa lưng về phía cửa quán, trong tâm lý học, đây là một trạng thái dễ sinh cả cảm giác không an toàn.

Mỗi khi tiếng “leng keng” vang lên, tôi luôn quay đầu lại nhìn theo phản xạ.

Tuy biết tầm này cô gái học nghệ thuật sẽ không xuất hiện nhưng trong lòng luôn cảm thấy nỗi bất an mơ hồ.

Cứ như người canh chừng giúp kẻ trộm, chỉ cần thấy ánh sáng hơi lóe lên là lại tưởng xe cảnh sát xuất hiện.

Lúc bưng cơm tới, chủ quán nói với tôi: “Cô ấy tới rồi.”

Tôi lập tức ngồi bật dậy, hoang mang nhìn quanh bốn phía nhưng không thấy ai khác xuất hiện.

“Sao thế?” Lễ Yên hiểu kỳ.

“Cậu ta tưởng mình đang diễn kịch cổ trang.” Chủ quán nói.

“Hả?” Lễ Yên càng nghi hoặc.

“Trong kịch cổ trang, thị vệ hoàng đế chỉ cần nghe thấy ‘có thích khách’ sẽ lập tức phản ứng như vậy.”

“Ha ha.” Lễ Yên lại bật cười. “Chủ quán thật hay nói đùa.”

“Ừ, không sai.” Chủ quán nhìn tôi. “Tôi đang đùa thôi.”

Đáng ghét, không ngờ tên chết tiệt này lại giở trò treu chọc vào lúc này.

Đây là lần đầu tiên Lễ Yên và tôi ăn với nhau một mình, theo lý thuyết đáng lẽ tôi phải thấy hoàng ân mệnh mông cuồn cuộn, sau đó quỳ xuống hô to vạn tuế vạn tuế vạn tuế mới đúng

Nhưng tôi cứ như con mèo dễ bị kích động, luôn cảm thấy như có chó hoang đang rình trộm ở bên.

Tâm tình Lễ Yên xem ra không tồi, nói nói cười cười mãi không ngừng, còn tôi chỉ ậm à ậm ừ, hoàn toàn không cách nào hưởng thụ bầu không khí thoải mái của bữa ăn.

May là thời gian nghỉ trưa không dài, chúng tôi cũng nên trở về công ty tiếp tục làm việc.

“Để tôi mời đi, đừng tranh trả tiền với tôi.”

Lễ Yên bước tới quầy bar, tôi đi theo sau cô.

“Cô tên là Nhân Nguyệt à?” Chủ quán nói.

“Đâu phải.” Lễ Yên trả lời.

Lễ Yên quay sang nhìn tôi, ánh mắt rất nghi hoặc, có vẻ đang buồn bực vì câu hỏi của chủ quán.

Tôi vốn cũng đang nghi hoặc nhưng nhìn tờ giấy chủ quán đang cầm lại bỗng thấy rất quen mắt.

Tôi bừng tỉnh hiểu ra, đó là tờ giấy ghi tiến độ tiểu thuyết tôi viết ngày hôm qua.

Tôi xông lên trước, đoạt lấy tờ giấy trong tay chủ quán, kêu lên: “Này!”

“Nhân Nguyệt đồng âm với âm nhạc.” Chủ quán chẳng buồn để ý tới vẻ kích động của tôi, quay sang hỏi Lễ yên: “Cô học âm nhạc phải không?”

“Sao anh biết?” Lễ Yên trợn tròn hai mắt.

Chủ quán không trả lời, chỉ nhìn tờ giấy trong tay tôi, tôi vội vàng nhét nó vào trong cặp tài liệu.

Lễ Yên nhìn tôi, lại nhìn chủ quán, đôi mắt càng lúc càng mở to.

Cô đang định mở miệng đặt câu hỏi thì tôi đã nhanh miệng nói: “Đến giờ làm rồi.”

Tay phải kéo mở cửa quán đang định đi khỏi thì chủ quán ở đằng sau nói:

“Đặt tên theo từ đồng âm, thật thiếu sáng tạo.”

Tôi giả bộ như không nghe thấy, còn quay sang mỉm cười với Lễ Yên một cái.

“Đây đúng là chuyện chỉ có tác giả nhu nhược mới đi làm.” Chủ quán lại nói.

Tôi hít một hơi thật sâu, cố gắng để cánh tay đang run run tĩnh táo lại.

“Thật đáng buồn.”

“Mặc kệ tôi!”

Tôi quay sang hét lớn.

Hét xong mới thấy chắc mình đã làm Lễ Yên ở bên cạnh giật mình, lại đột nhiên bối rối, cơ thể lại bắt đầu vừa tê vừa ngứa.

Không ngờ cô ấy lại chẳng để ý đến, nói Bye-Bye với chủ quán rồi kéo tay áo tôi cùng ra ngoài cửa tiệm.

“Anh rất thân với chủ quán đúng không?” Cô hỏi.

“Tạm coi là thế.” Tôi thở phào một hơi, cảm giác tê ngứa cũng hơi giảm đi.

“Hai người nói chuyện rất buồn cười đấy.”

“Thế à?” Tôi nhìn cô, hỏi lại.

“Ừ.” Cô gật đầu.

Tôi mỉm cười, cảm giác tê ngứa đã giảm đi.

“Anh viết gì trên tờ giấy ấy?”

“Không có gì.”

Vừa nói ra khỏi miệng lại cảm thấy trả lời như vậy thật quá qua loa, vì vậy bèn nói tiếp

“Trong lúc viết tiểu thuyết, tôi thường viết một chút ra bản nháp trước.”

“Ra là thế.” Cô hỏi. “Vây vì sao chủ quán lại hỏi tôi có phải là Nhân Nguyệt không?”

“Bởi vì cô học âm nhạc, thế nên trong tiểu thuyết của tôi có nhân vật tên là Nhân Nguyệt, đồng âm với âm nhạc.”

“Cách đặt tên thật thông minh.” Cô mỉm cười.

“Không.” Tôi hơi ảo não. “Đây là cách làm thiếu sáng tạo của tác giả nhu nhược.”

“Chủ quán đùa thôi mà.”

“Anh ta không đùa đâu, anh ta nói thật đấy.”

“Có một số người lúc nói thật lại như đùa, lúc đùa lại như thật.” Cô mỉm cười nói. “Tôi đoán chủ quán là loại người này.”

“Thật không?” Tôi ngừng chân.

“Ừ.” Cô cũng ngừng bước. “Hơn nữa khả năng thưởng thức âm nhạc của chủ quán cũng không tồi.”

“Hả?”

“Chắc anh không chú ý, vừa rồi được phát trong quán đều là những bản nhạc cổ điển rất nổi tiếng.”

Không phải tôi không để ý mà là vốn không nghe ra được đấy là nhạc gì.

“Tôi không biết nhiều lắm về nhạc cổ điển.” Tôi tiếp tục đi về phía trước. “Đối với tôi mà nói, nhạc không thuộc thời đại này là đủ cổ rồi, có thể gọi là nhạc cổ điển.”

“Hả?” Cô đột nhiên ngừng bước, ánh mắt nghi hoặc: “Anh đang đùa à?”

Tôi nhìn sang, phát hiện cô có vẻ bất ngờ với câu nói của mình, vì thế bèn cười rồi nói tiếp:

“Đúng thế. Tôi đùa thôi.”

“Ừ.” Cô cũng mỉm cười. “Tôi nghĩ không thể có chuyện ngay cả nhạc cổ điển là gì mà anh cũng không biết.”

Tôi thầm hô may mắn, vừa rồi mình đã không thừa nhận: tôi đã nói thật.

Chúng tôi trở lại công ty, Tiểu Lương thấy tôi từ xa bèn lớn tiếng nói:

“Anh còn cố ý về nhà lấy cặp tài liệu, đúng là khổ cực quá.”

Nói xong bèn cười ha hả như giọng cười của con quái thú chuyên phá hoại hòa bình thế giới.

Tôi quay sang nói với Lễ Yên: “Mình chơi một trò chơi được không?”

“Được thôi. Chơi trò gì?”

“Tôi hỏi bất cứ câu gì, cô chỉ cần lặp lại từ đầu tiên trong câu ấy là được.”

“Ừ.”

“Hôm nay tôi tới phòng làm việc.”

“Hôm.”

“Gặp giám đốc.”

“Gặp.”

“Ông ấy hỏi tôi.”

“Ông.”

Tôi đợi Tiểu Lương tới gần rồi mới lớn tiếng hỏi cô:

“Bạn thích ai?”

“Bạn.”

Tiểu Lương như đột nhiên nghe thấy tiếng sét đánh ngang trời, hơn nữa tia sét này còn đánh trúng ngay giữa mặt cậu ta.

Quái thú đã bị tiêu diệt, chính nghĩa cuối cùng cũng chiến thắng, tôi bèn cười he he hai tiếng.

“Tôi về làm việc đây.” Tôi bảo Lễ Yên.

Tôi khoái trá lúc lắc cặp tài liệu bước tiếp về phía trước, để lại Lễ Yên chẳng hiểu đầu của tai nheo gì với Tiểu Lương đang ngây ra như phỗng.

Cuối cùng cũng có thể tập trung làm việc rồi, tâm trạng tôi đang tốt tới mức không tốt hơn.

Tâm trạng tốt, làm việc cũng càng thuận lợi.

Chỉ mất một buổi chiều tôi đã hoàn thành tư liệu cho bản thảo diễn thuyết.

Lúc tan tầm, tôi lại ôm cặp tài liệu vào ngực, rồi phòng làm việc.

Dọc đường vừa ngâm nga một bài hát vừa bước tới quán cà phê, chưa tới quán đã thấy cô gái học nghệ thuật qua khung cửa sổ.

Tôi vẫy vẫy tay với cô ấy, vẫy tới hơn mười lần cô ấy mới nhận ra.

Cô ngẩng đầu, cũng vẫy vẫy tay, mỉm cười rất vui vẻ.

Tôi đẩy cửa quán ra, không hề nể mặt tròng mắt nhìn chủ quán một cái rồi mới quay sang mỉm cười đi về phía cô ấy.

“Tâm trạng anh hôm nay có vẻ rất tốt.” Cô nói.

“Đúng thế.” Tôi đáp. “Cô thì sao?”

“Lúc nào ở đây tâm trạng tôi cũng đều rất tốt.”

“Ừm.” Tôi ngồi xuống.

Âm nhạc trong quán nghe quả nhiên rất có phong cách, tuy tôi thật sự không hiểu cách thưởng thức.

Đối với âm nhạc, tôi luôn nghỉ dừng lại ở mức những ca khúc được lưu hành rộng rãi.

Có điều ca khúc được phát trong quán cà phê có vẻ là lạ, chẳng khác nào nghe nhạc của Tam Tỷ Muội trong quán cà phê, thiếu chút nữa thì phun cả ngụm cà phê vừa uống vào ra.

Nếu Lễ Yên học tập cô gái học nghệ thuật, có thể nói rằng âm nhạc là một vẻ đẹp không phải dùng để hiểu mà dùng để thưởng thức.

Như vậy có lẽ tôi sẽ thân cận với âm nhạc hơn một chút.

Đột nhiên tiếng nhạc ngừng lại, sau đó chủ quán cầm menu tới, đưa cho tôi.

“Sao lại không bật nhạc nữa?” Cô hỏi chủ quán.

“Vì Nhân Nguyệt không tới.” Chủ quán nói.

“Hả?”

“Cô hỏi cậu ấy ấy.” Chủ quán chỉ vào tôi.

“Này.” Tôi chọn một loại cà phê rồi đưa menu cho anh ta. “Dừng nói linh tinh.”

“Nhân Nguyệt học âm nhạc, Kha Tuyết học nghệ thuật, còn Diệc Thứ là thằng ngốc.”

Chủ quán nói xong bèn quay người về quầy bar.

“Có chuyện gì vậy?” Cô hỏi.

Tôi hơi bối rối, ấp úng nói: “Chủ quán xem trộm tiểu thuyết tôi viết.”

“Không công bằng.” Cô nói. “Sao tôi không được xem?”

“Nói ra thì dài lắm.”

“Này.”

“Hôm qua tôi để quên cặp tài liệu ở đây, tôi đoán chủ quán đã xem trộm một chút.”

“Nói vậy...” Cô chỉ vào cặp tài liệu của tôi. “... tiểu thuyết của anh đang ở trong đó?”

Tôi không biết làm sao, nhưng vẫn đành gật đầu.

Cô lấy giấy bút ra, tôi tưởng cô định vẽ bèn rướn người về phía trước muốn xem.

Cô lại vươn hai tay ra ôm lấy tờ giấy trước mặt, nói: “Không cho anh xem.”

Bất đắc dĩ, tôi đành mở cặp tài liệu, lấy một xấp giấy ra đưa cho cô rồi nói:

“Nói trước nhé, không được cười.”

Cô gật đầu, mặt mày rạng rỡ.

Cô thong thả tựa lưng vào ghế, động tác lật trang giấy cũng rất nhẹ nhàng.

Tốc độ đọc tuy nhanh nhưng vẻ chăm chú trên khuôn mặt không hề huyền ảo.

Nụ cười vẫn treo trên gương mặt, thi thoảng còn phát ra tiếng cười.

Thời gian như quên cất bước về phía trước, màu sắc ánh nắng ngoài cửa sổ cũng tối dần.

Hơi nước bốc lên từ miệng cốc cà phê càng lúc càng ít nhưng cô vẫn không đưa tay phai ra cầm chiếc cốc lên.

Tôi muốn nhắc cô cà phê sắp nguội rồi nhưng lại sợ quấy rầy cô.

Cô đột nhiên cười phá lên, sau đó ngẩng đầu lên nhìn tôi một cái rồi lại cúi xuống đọc tiểu thuyết.

Tôi vốn còn đang thấp thỏm bất an nhưng thấy sắc mặt cô xong, bắt đầu cảm thấy an ủi.

Cảm giác này hoàn toàn khác lúc đưa cho Đại Đông đọc, Đại Đông là người bình phẩm còn cô chỉ là độc giả đơn thuần.

Độc giả đầu tiên của tôi.

Nếu đối với bức tranh của cô, tôi là người thân hay người yêu, vậy tôi cũng mong rằng cô là người thân hay người yêu của bộ tiểu thuyết tôi viết.

“À?” Cô lật tới tờ cuối cùng. “Còn nữa không?”

“Không, mới viết đến đây thôi.”

“Tiếc quá.” Cô ngồi thẳng dậy, đặt tiểu thuyết lên bàn. “Đang đọc tới đoạn hấp dẫn.”

Cuối cùng cô cũng nhắc cốc cà phê lên, uống một ngụm rồi cau mày nói: “Sao lại nguội đi thế này?”

“Cô đọc mất một lúc rồi đấy.”

“Thế à?” Cô nhìn tôi với vẻ sâu xa khó dò. “Anh xấu lắm nhé.”

“Hả?”

“Sao lại đưa tôi vào trong truyện?”

“Cô cũng đưa tôi vào trong tranh mà.”

“Nói cũng đúng.” Cô mỉm cười: “Chẳng lẽ đây là báo ứng của tôi?”

Tôi cười hai tiếng rồi nhìn tập tiểu thuyết trên mặt bàn trước mặt cô, đầu óc lại đột nhiên rối loạn.

Kha Tuyết là cô gái học nghệ thuật trong tiểu thuyết, nếu người trong hiện thực thấy bản thân mình tổng tiểu thuyết, sẽ có cảm giác gì?

Nếu tôi lại đem tình tiết Kha Tuyết thấy Kha Tuyết trong tiểu thuyết thêm vào trong truyện, vậy chẳng phải sẽ thành một vòng tuần hoàn à?

“Sao thế?”

“Không sao?” Tôi nhanh chóng khôi phục tinh thần. “Từ sau khi viết tiểu thuyết, tự dưng hơi mất cảm.”

“Thật ra anh vốn là người mất cảm, cái này không liên quan gì tới tiểu thuyết, cũng không liên quan tới những gì anh đã được học.”

“Thật không?”

“Nếu anh là người học thương mại hay học y, anh vẫn mất cảm vậy thôi, chỉ có điều cách mất cảm sẽ khác hoặc chính anh không biết thật ra mình rất mất cảm thôi.”

“Xin cô đấy, đừng coi tôi như trẻ con sáu tuổi, giải thích luôn cho tôi có được không?”

“Tôi không quen nói lắm.” Cô mỉm cười. “Vẽ có được không?”

“Vẽ là hay nhất.” Tôi cung kính nâng bút của cô ấy lên, đưa sang.

Cô cắn bút, nhìn tôi một hồi rồi mới cúi đầu xuống, bắt đầu vẽ.

Sắc mặt cô lần vẽ tranh này không như trước đây, mặc dù vẫn rất tập trung nhưng xem ra cũng thật thoải mái.

Thi thoảng cô còn mỉm cười, miệng ngâm nga một điệu nhạc, khiến tôi rất hiếu kỳ.

“Vẽ xong rồi.” Cô cầm bức tranh lên nhìn trái nhìn phải, có vẻ như cảm thấy rất buồn cười, lại cười phá lên.

Tôi nhận lấy bức tranh từ tay cô, sau đó cô giơ ngón trỏ tay phải chỉ về phía quầy bar.

Bức tranh này vẽ rất đáng yêu, chiếm vị trí chủ đạo trong tranh là một con sư tử, xung quanh còn có một chú linh dương đang chạy.

Sư tử hơi mang phong cách phim hoạt hình, vì nó mặc áo sơ mi, thắt cà vạt, lông tóc còn để theo kiểu quý ông.

Tuy nó đang đuổi theo linh dương nhưng tư thế chạy trông rất hoạt kê, như đang khiêu vũ.

Mà cái miệng nó trông cũng như đang ngậm nga hoặc đang thổi sáo.

Ngoài ra chân trước bên trái con sư tử còn cầm cái gì đó trông như điện thoại di động.

“Bức tranh này tên là gì?”

“Thay đổi.”

“Rất nhiều thứ dễ thay đổi nhưng bản chất vẫn là bất biến.”

“Hả?”

“Con sư tử này có thể vì học âm nhạc, nghệ thuật và khoa học nên ngoại hình thay đổi, lúc chạy miệng còn ngậm nga hát. Nhưng bản chất sẵn bắt của nó là không thể thay đổi.”

“Nó cũng học khoa học à?”

“Đúng vậy.” Cô chỉ vào chân trước bên trái của con sư tử: “Đây là GPS, sản phẩm khoa học kỹ thuật hiện đại đấy.”

“Nó dùng hệ thống định vị vệ tinh toàn cầu làm gì?”

“Như vậy cho dù nó đuổi theo linh dương tới đâu cũng có thể tìm được đường về nhà.”

“Cô suy nghĩ nhiều quá đấy.”

Tôi mỉm cười, cảm thấy cô thật nghịch ngợm.

Chủ quán bưng cốc cà phê tới, nhìn bức tranh rồi nói: “Chỉ đổi được ba cốc.”

“Ba cốc?” Tôi to tiếng kháng nghị. “Quá nhỏ nhen.”

“Ba cốc thì ba cốc.” Cô ngược lại, chẳng buồn để ý.

Chủ quán mang “Thay đổi” đi rồi, cô mới nhỏ giọng bảo tôi: “Chủ quán cũng là người học nghệ thuật đấy.”

“Hả? Thật không?” Tôi vô cùng kinh ngạc.

“Ừ. Tích cách anh ấy rất nề nếp, thường không thích những bức tranh theo kiểu vui nhộn.”

“Loại người này nếu học âm nhạc chắc sẽ chỉ huy người ta hát quốc ca.”

“Không sai.” Cô nhìn lướt qua hướng quầy bar rồi che miệng cười.

“Thế nên cho dù anh có học khoa học hay không, có viết tiểu thuyết hay không, anh vẫn hay mơ màng, dễ bối rối, thích ra vẻ, chuyện này sẽ không thay đổi.”

“Ừ.”

“Sau này vẫn phải đưa tôi đọc tiểu thuyết anh viết đấy.”

“Được rồi.”

“Tôi phải đi đây.” Cô nói.

“Ừ. Bye bye.”

“Lúc rảnh rỗi nên ra ngoài nhiều thêm một chút, tôi thấy dạo này sắc mặt anh không được tốt cho lắm.”

Cô thu dọn đồ dùng, vẫy vẫy tay với tôi. “Bye bye.”

Lúc cô mở cửa quán, tôi lại nhớ ra chuyện cô Lý nhắc tới hôm nay, nhanh chóng đuổi theo.

Tôi đuổi kịp cô ở quảng ngã tư đèn xanh đèn đỏ, nói: “Chơi với tôi đi.”

“Cái gì?” Cô tròn tròn hai mắt.

Người qua đường chờ đèn xanh bên cạnh cũng nhìn tôi với ánh mắt vô cùng kinh ngạc.

“Ý tôi là.” Tôi đỏ mặt giải thích. “Đi chơi với tôi nhé.”

“Ừm...” Cô có vẻ do dự.

“Công ty tổ chức du lịch cho công nhân, có thể đem theo bạn, không cần trả tiền.”

“Có đi qua đêm không?”

“Có.”

“Vậy có hơi bất tiện không?”

“Bất tiện?” Tôi hơi bối rối. “Bất tiện ở chỗ nào?”

Đèn xanh sáng, cô lại bước tiếp, tôi vẫn đứng nguyên tại chỗ nghĩ về chuyện bất tiện ở đâu.

Khi cô ấy tới bên đường đối diện tôi mới hiểu ra ý cô.

“Cô yên tâm!” Tôi chụm hai tay lại bên miệng, lớn tiếng nói: “Bọn mình không cần ngủ chung đâu!”

Vừa nói xong lập tức thấy không ổn, vô thức dùng tay che mắt, cho rằng làm vậy người khác sẽ không nhìn thấy, ngốc nghếch chẳng khác nào tên trộm bịt tai trộm chuông.

Một lát sau mới từ từ bỏ hai tay xuống, cô vẫn đứng bên đường đối diện, đèn đỏ vừa vụt sáng lên.

“Được!” Hai tay cô cũng chụm lại bên miệng, lớn tiếng trả lời. “Tôi đi cùng anh!”

“Tôi biết rồi!” Tôi cũng chụm hai tay lại bên miệng, cũng lớn tiếng nói.

“Phải hạnh phúc đấy!”

Tôi cảm thấy câu này thật khó hiểu nhưng thấy vẻ nghịch ngợm trên khuôn mặt cô, lập tức hiểu cô đang định làm gì.

“Cô cũng vậy nhé! Phải hạnh phúc đấy!”

“Phải nhớ kỹ giao hẹn giữa chúng ta đấy!”

“Tôi sẽ mãi mãi không quên!”

“Làn gió mát thổi qua bên tai cô giữa mùa hè là tôi! Ánh mặt trời sưởi ấm khuôn mặt cô giữa mùa đông cũng là tôi!”

“Được rồi! Đừng có đứng giữa đường viết tiểu thuyết tình cảm nữa!”

Đèn xanh lại sáng, chúng tôi cùng quay người, cô vẫn như không có gì tiếp tục bước về phía trước, tôi thì trở lại quán cà phê.

Tôi thu dọn cặp tài liệu, tới quầy bar trả tiền.

“Đưa tôi đi đi, tôi có thể ngủ với cậu.” Chủ quán nói.

Tôi lười để ý tới anh ta, tính tiền xong bèn rời quán cà phê, bước vào ga tàu điện ngầm.

Trên đường về nhà tôi luôn suy nghĩ về bức tranh “thay đổi”.

Còn cả vấn đề mâu thuẫn giữa các nhân vật trong tiểu thuyết mà Đại Đông từng nhấn mạnh.

Mâu thuẫn hẳn là giữa người với người chứ không phải lĩnh vực mà họ học tập.

Nói cách khác, nghệ thuật và khoa học không có gì mâu thuẫn, có mâu thuẫn chỉ là người với người.

Tính cách và bản chất con người không thay đổi theo lĩnh vực mình học tập, cũng như sư tử không vì học âm nhạc mà hóa thành cừu.

Sư tử học âm nhạc lúc đuổi theo con mồi sẽ ngâm nga khúc quân hành, nhưng bản tính hiếu sát vẫn sẽ không thay đổi.

Thế nên Diệc Thứ và Kha Tuyết do lĩnh vực học tập bất đồng nên quan điểm và suy nghĩ, cảm nhận có điểm khác nhau, nhưng họ lại có rất nhiều cảm giác chung.

Chỉ cần có cảm giác chung, vậy nội tâm sẽ hợp nhau, như vậy mọi mâu thuẫn sẽ không còn là mâu thuẫn nữa.

Về đến nhà, mông đặt lên ghế sofa còn chưa ấm chỗ đã nhận được điện thoại của Đại Đông.

Cậu ta nhờ tôi mua một bó hoa tươi cùng bánh ga tô, sau đó đến nhà hàng cùng ăn.

Lúc ra khỏi cửa, nghĩ chắc hẳn Đại Đông tặng quà sinh nhật cho Tiểu Tây, vì vậy tôi như Hoa Mộc Lan, ra phía đông thành phố mua hoa tươi, phía tây mua bánh ga tô, phía nam mua quà tặng, phía bắc... Ừm... nhà hàng ở phía bắc.

Hai tay tôi cầm đầy đồ, lúc vào nhà hàng lại chỉ thấy hai người cậu cú và cô rắn.

“Đại Đông thì sao?” Tôi hỏi.

“Đi đón người được mừng sinh nhật rồi.” Cô rắn trả lời.

Cậu cú há miệng ngáp một cái rõ to rồi nói: “Bọn tôi cả đại tiệc cũng đã xong rồi.”

Cô rắn trừng mắt nhìn cậu cú: “Đừng đùa kiểu kinh tởm như vậy nữa.”

Tôi mới ngồi được chưa đầy hai phút, Đại Đông đã đem theo Tiểu Tây cùng xuất hiện.

Nhà hàng này cũng khá nổi tiếng, việc làm ăn tối nay lại tốt, Đại Đông chỉ đặt được một cái bàn tròn cho bốn người.”

“Để tôi tìm phục vụ gọi thêm một cái ghế.” Tôi đứng dậy nói.

“Ngại quá.” Đại Đông cười với cậu cú và cô rắn. “Mọi người ngồi xích lại chút được không?”

“Này.” Cô rắn nói với cậu cú. “Dịch sang một tí nào.”

“Mọi người nhua bầu trời đầy sao, vừa chen lấn, lại khiến nhau bất hòa.”

Tiểu Tây vừa mở miệng đã nói một câu thâm ảo.

Cậu cú, cô rắn và tôi, ba người cùng như bị đông lạnh, một lúc lâu sau vẫn không nhúc nhích.

“Gọi món trước đã.” Đại Đông nói.

Lúc này ba người chúng tôi mới khôi phục tri giác, gọi phục vụ tới.

Chọn thức ăn xong, Đại Đông cầm bó hoa tươi tôi mua đưa cho Tiểu Tây và nói:

“Xin lỗi, hôm qua là sinh nhật em mà hôm nay anh mới làm tiệc mừng được.”

“Không sao.” Tiểu Tây nhận lấy bó hoa, mỉm cười rồi nói: “Chúng ta không thể, đứng dưới ánh bình minh ngày hôm nay, mà kể lại, những đau buồn ngày hôm qua.”

Tôi, cậu cú và cô rắn hai mắt nhìn nhau, thử lý giải ý của Tiểu Tây.

Bầu không khí khi ăn cũng chẳng tệ lắm, cậu cú và cô rắn không đấu võ mồm.

Khuôn mặt Tiểu Tây luôn mang theo nụ cười nhẹ nhàng, trông thì tưởng tâm trạng không đến nỗi nào nhưng thật ra tâm tình cô ấy như cốc nước, trừ khi đưa lên miệng uống còn không không thể nhận ra là nóng hay lạnh.

Cơm nước xong, sau khi cắt bánh, bốn người chúng tôi mỗi người lấy một món quà ra tặng cho Tiểu Tây. Quà tặng của tôi khó khiến người ta ngạc nhiên nhất, vì đó là con búp bê vải, nhìn cái là nhận ra ngay.

Còn quà của ba người bạn họ đều được đóng gói kỹ càng, khiến người ta cảm thấy mong đợi không biết bên trong là gì.

“Lòng tốt các bạn rộng như biển, có thể cảm nhận được, sự biết ơn của con sông nhỏ không?” Tiểu Tây nói.

“Bọn tôi cảm nhận được mà.”

Tôi, cậu cú và cô rắn để tránh chuyện Tiểu Tây lại nói thêm vài câu thâm ảo, gần như đồng thanh đáp.

Chúng tôi bắt đầu trò chuyện, trò chuyện rồi lại trò chuyện, cho tới lúc nói về chuyện của Đại Đông và Tiểu Tây.

“Đại Đông là lớp trưởng của tôi.” Tiểu Tây nói: “Trước đây tôi như con chuột, chỉ có thể lén lút thích anh ấy. sau này lại như mèo, cẩn thận từng chút một gần bó tình cảm chúng tôi.”

“Giờ thì sao?” Cô rắn hỏi.

“Giờ thì như chú chó, muốn có được địa bàn riêng cho mình.” Tiểu Tây thở dài. “Chỉ tiếc là địa bàn của tôi nằm trên biển, thế nên, tôi nhất định phải phiêu lưu.”

Tôi lườm Đại Đông một cái, cảm thấy ánh mắt cậu ta trông như con trâu đang bị người nông dân trách mắng.

Bầu không khí nhanh chóng lạnh đi, khác hẳn so với vẻ náo nhiệt của những bàn khác.

Bàn của chúng tôi như phe tranh cử bị chọn nhầm sau khi mở hòm phiếu.

“Tôi phải đi đây.” Tiểu Tây đứng dậy. “Mai còn có lớp, tôi phải về sớm.”

Đại Đông vội vàng đứng dậy: “Ồ lại thêm một lúc nữa đi.”

“Không.” Tiểu Tây lắc đầu: “Các anh còn có chuyện, cần thảo luận.”

Đại Đông như đứa trẻ trộm hoa quả bị bắt, đỏ mặt, cúi gằm xuống.

Tiểu Tây đi vài bước rồi Đại Đông mới đuổi theo. Cô quay đầu lại nói:

“Đừng tiễn. Có một số con đường, em muốn bản thân, tự đi một mình.”

Câu này không quá thâm ảo, tôi nghe hiểu được, Tiểu Tây đang ám chỉ gì đây?

Đại Đông ủ rũ về chỗ, uống một ngụm nước rồi nói:

“Khi còn đi học, cô ấy biết tớ sáng tác, khen tớ thật tài hoa, còn cổ vũ tớ. Sau khi ra trường, cô ấy thấy tớ vẫn sáng tác lại bảo tớ không thực tế.” Đại Đông thở dài rồi nói: “Là ai thay đổi đây?”

“Cả hai người các cậu đều không thay đổi.” tôi nói.

“Vậy rốt cuộc vấn đề là ở ai?”

“Chắc hẳn cũng không có vấn đề gì.” Cậu cú nói.

“Có lẽ vậy.” Đại Đông nói: “Chó không vấn đề, mèo cũng không vấn đề, nhưng chó mèo ở cạnh nhau sẽ nảy sinh ra vấn đề rất lớn.”

Đại Đông có vẻ bị Tiểu Tây tiêm nhiễm rồi, cũng bắt đầu nói những câu rõ thâm ảo.

“Có muốn nghe ý kiến của tôi không?” Cô rắn hỏi.

“Sao lại phải nghe?” Cậu cú nói.

“Vì dẫu sao tôi cũng là con gái.”

“Nhìn không ra đấy.” Cậu cú đáp.

Cô rần hung hăng trừng mắt nhìn cậu cú: “Ra ngoài mà nói, chỗ này không được phép hút thuốc.”

Đại Đông tính tiền xong, chúng tôi cùng ra khỏi nhà hàng.

Cô rần châm một điếu thuốc, hít hai hơi rồi ngửa đầu ra phun một ngụm khói.

“Tôi từng có người bạn trai rất tốt, sau này anh ấy không chịu nổi, bèn rời khỏi tôi.”

“Là bởi tính cách của cô?” Tôi nói.

“Tôi nghĩ chắc là do tướng mạo.” Cậu cú chen vào.

“Là vì tôi sáng tác!” Cô rần lớn tiếng quát.

“Hả?” Đại Đông hiểu kỳ.

“Tình yêu cũng như kẹo cao su, lúc mới nhai thì vừa thơm lại vừa ngọt, nhai lâu sẽ cảm thấy vị kinh dân.” Cô rần tựa người vào thân cây ven đường, ngửa đầu lên phả một ngụm khói rồi nói, “Lúc tôi và anh ấy vừa quen nhau, anh ấy cũng biết tôi sáng tác, cảm thấy rất thú vị. Sau này lại cảm thấy thế giới sáng tác của tôi quá xa lạ, lại cho rằng tôi coi việc sáng tác quan trọng hơn anh ấy, trong lòng khó chịu.”

Cô rần lại thở dài: “Chúng tôi bắt đầu cãi nhau, càng lúc càng nặng nề, không bao lâu sau thì chia tay.”

“Cô không dùng bạo lực với anh ta đấy chứ?” Cậu cú hỏi.

Cô rần đá cậu cú một cái, cậu cú kêu lên thảm thiết. Cô rần nói tiếp với Đại Đông.

“Tôi nghĩ bạn gái anh chắc ít nhiều gì cũng có tâm trạng đó.”

“Thật không?” Đại Đông chìm vào suy tư.

Trong ấn tượng của tôi, Tiểu Tây là người đơn giản.

Lý do yêu một người rất đơn giản, lý do sinh sống cũng rất đơn giản, càng tới gần cuộc sống đơn giản.

Chỉ cần người cô ấy yêu bắt đầu cười, vậy cả thế giới cũng sẽ cười theo.

Nếu so sánh ra, Đại Đông lại phức tạp hơn nhiều.

Tôi đột nhiên nhớ ra chuyện giám đốc gọi tôi vào phòng làm việc ngày hôm nay, vì vậy bèn hỏi Đại Đông:

“Cậu có biết vì sao lúc có người khác, Tiểu Tây sẽ không nổi giận với cậu không?”

“Tôi không biết.” Đại Đông lắc đầu: “Chắc là không muốn người khác nghĩ rằng mình hung dữ?”

“Không.” Tôi nói. “Cô ấy giữ hình tượng cho cậu chứ không phải giữ hình tượng cho mình. Bởi vì cô ấy biết cậu là người ưa sĩ diện.”

Đại Đông nhìn tôi, không nói gì.

“Đại Đông à.” Cậu cú cũng mở miệng nói: “Tôi tin rằng anh cũng như tôi, cho rằng mục đích của việc sáng tác là tự hoàn thiện bản thân. Phải không?”

“Ừ.” Đại Đông gật đầu.

“Nhưng nếu việc sáng tác không thể chia sẻ với người khác, chẳng phải sẽ rất cô độc, rất đau khổ à?”

Đại Đông sững sốt một lúc rồi mới từ từ gật đầu. Cậu cú lại tiếp tục nói:

“Tôi tin rằng cô ấy rất muốn chia sẻ từng phần nhỏ trong quá trình sáng tác cùng anh, dẫu nó là ngọt ngào hay cay đắng.”

“Ha ha! Thật hiếm khi thấy cậu nói được như vậy.” Cô rần cười ha hả hai tiếng: “Câu này được lắm.”

“Tôi cũng thấy thế.” Tôi nói.

Đại Đông nhìn tôi, cậu cú và cô rần như muốn nói gì đó nhưng mãi không mở miệng nổi.

“Đi tìm cô ấy đi.” Tôi, cậu cú và cô rần lại đồng thanh nói.

“Được!” Đôi mắt Daik Đông như ngôi sáng, quay người lại chạy như điên.

“Tôi đưa cậu cú với cô rấn về nhà chờ cậu!” Tôi hét vọng theo hướng Đại Đông đang chạy.

Đại Đông không quay đầu lại, tay phải khua khua về phía sau, bóng lưng nhanh chóng biến mất trong màn đêm đen.

18. Chương 11: Tình Yêu Ở Nơi Đâu? (1/2)

“Ai là cậu cú?”

Cậu cú con mắt trợn lên vừa to lại vừa tròn, năm ngón hai tay cong cong lại thành trảo, đốt ngón tay còn vang lên tiếng lách cách.

“Cô rấn là ai?”

Cô rấn ngửa đầu lên phả một ngụm khói rồi lè lưỡi, lộ ra hàm răng ám khói vàng khè.

Tôi cảm giác như một dòng nước lạnh đang từ từ chảy qua lưng.

“Giờ đang trong lúc nước nhà tai ương, chúng ta không nên nói chuyện nhi nữ thường tình này.” Tôi nói.

Ba người chúng tôi nhanh chóng gọi taxi, cậu cú và cô rấn một trái một phải ép tôi vào chính giữa ghế sau.

Dọc đường đi, chúng tôi trò chuyện xem nên giúp Đại Đông ra sao, đồng thời tôi cũng ăn đủ ưng trảo và xà quỳên.

Xuống xe, về đến nhà, bọn tôi cùng rút ra kết luận cuối cùng:

Cô rấn phụ trách đối thoại, cậu cú chế tạo tình tiết, tôi cũng cấp khung cảnh —— phòng khách nhà tôi.

Tôi bấm số di động của Đại Đông, sau đó cùng cậu cú và cô rấn dặn dò cậu ta một số việc.

Đại Đông sau khi hiểu hết những chuyện bọn tôi muốn cậu ta làm, bèn cúp máy.

Chúng tôi đợi trong phòng khách khoảng nửa tiếng, Đại Đông đem Tiểu Tây về.

Tiểu Tây vừa vào cửa, thấy ba người chúng tôi đều ở đó, có vẻ khá ngạc nhiên.

“Anh bảo họ ở lại làm chứng.” Đại Đông nói.

“Định chứng minh cái gì?” Tiểu Tây hỏi/

“Chứng minh trong lòng anh, em quan trọng hơn tất cả mọi thứ.” Đại Đông nói.

Dáng dấp Tiểu Tây có vẻ xấu hổ, tôi đoán khuôn mặt cô chắc cũng đỏ bừng rồi.

“Xin lỗi.” Đại Đông nói.

Tiểu Tây ngây ra một lát, vẫn chưa kịp phản ứng lại.

“Xin lỗi.” Đại Đông lại nói.

“Hà?” Sắc mặt Tiểu Tây càng hoang mang.

“Xin lỗi.”

“Sao cứ nói xin lỗi mãi thế?”

“Xin lỗi, xin lỗi, xin lỗi, xin lỗi, xin lỗi, xin lỗi, xin lỗi...”

“Được rồi.” Tiểu Tây ngăn Đại Đông lại. “Đừng nói nữa.”

“Em biết không?” Đại Đông nói. “Một câu xin lỗi của con trai đáng giá ngàn vàng.”

“Vậy sao anh cứ nói xin lỗi không ngừng?”

“Vì em còn quan trọng hơn so với vạn lạng vàng.”

Lần này tôi rất chắc chắn, khuôn mặt Tiểu Tây đã đỏ bừng lên rồi.

Tôi quay đầu lại giơ ngón tay cái lên với cô rần, nhỏ giọng nói: “Câu này của cô rất tuyệt.”

Cô rần nhướn mày, vô cùng đắc ý.

Đại Đông cầm quyển “Hoang địa hữu tình thiên” trên ghế sofa, cái này là do cậu cú đặt từ trước.

“Nếu kịch bản này khiến em cảnh thấy bị xa cách, vậy anh thà không có nó.”

Đại Đông nói xong bèn giơ tay định xé quyển “Hoang địa hữu tình thiên”.

“Đừng xé!” Tiểu Tây kinh hãi, hoảng hốt giữ tay Đại Đông lại. “Anh đã viết rất cực khổ mà.”

“Mặc dù anh cũng có khổ.” Đại Đông nói. “nhưng vẫn kém xa so với nỗi khổ của em mà.”

Nói xong, Đại Đông càng nhanh chóng lưu loát xé đôi bản thảo. Những mảnh giấy bay lung tung giữa không trung.

“Đừng thế mà.” Tiểu Tây gấp đến độ nước mắt chảy dài. “Đừng thế mà.”

“Xin lỗi.” Đại Đông nhẹ nhàng ôm lấy Tiểu Tây. “Xin lỗi.”

Tiểu Tây cuối cùng cũng khóc, Đại Đông nhẹ nhàng ôm lấy vai cô, an ủi.

“Tình tiết này cũng không tồi.” Tôi quay đầu lại nhỏ giọng nói với cậu cú.

“Cũng tạm thôi.” Hàm răng cậu cú bám chặt lấy môi dưới, phát ra tiếng xuy xuy.

“Chỉ tội hơi thô một chút.” Cô rần nói.

“Đoạn hội thoại của cô mới nhảm chán ấy.” Cậu cú đáp.

“Được rồi, đừng ồn ào nữa.” Tôi chen giữa hai người bọn họ, vươn hai tay ra giữ hải bên.

“Bản thảo của anh làm sao đây?” Tiểu Tây nằm trong lòng Đại Đông, ngẩng đầu lên nói.

“Không sao.” Đại Đông vuốt ve mái tóc tiểu Tây rồi nói. “Không sao đâu.”

Nói nhảm, đương nhiên là không sao rồi. Bởi đây chính là điểm tốt của thời đại xài máy tính viết bản thảo, cho dù bạn có mắc bất cứ bệnh nào về thần kinh, tâm trí không còn tỉnh táo đến mức xé đôi bản thảo của mình, file doc vẫn mãi mãi ngủ ngon trong máy tính. Trừ phi bạn điên tới mức lấy búa đập hỏng máy tính.

Nhưng ngay cả thế vẫn có cái gọi là đĩa từ, có thể lưu lại hoàn chỉnh bản thảo của bạn.

“Về mặt nhan vật nam chính có vẻ không đủ thành khẩn, lại hơi căng thẳng.” Tôi nói.

“Không quan trọng lắm. Lúc nam nữ ôm nhau, cô gái sẽ không thấy được vẻ mặt của chàng trai.” Cậu cú nói.

“Hơn nữa chỉ cần đoạn đối thoại đủ mùi mẫn, cô gái sẽ rất khó chống cự.” Cô rần nói.

Ba kẻ chúng tôi bắt đầu thảo luận hiệu quả của tràng cảnh này, giọng nói vốn đang cố hạ thấp cũng càng lúc càng lớn.

Đại Đông phất phất tay về phía chúng tôi, chúng tôi đều rất thức thời ngậm miệng lại.

Sau đó tôi trở về phong, cậu cú và cô rần cũng về nhà mình.

Tôi nghĩ giữa Đại Đông và Tiểu Tây hẳn có không ít chuyện, ít nhất, Đại Đông đã hiểu Tiểu Tây muốn điều gì.

Bật máy tính lên, đem những gì viết được trên giấy cho vào “Diệc Thứ và Kha Tuyệt.”

Suy nghĩ cả nửa ngày, mí mắt cũng càng lúc càng nặng, không kịp tắt máy đã mơ mơ màng màng bò lên giường, nằm xuống.

Lúc tỉnh lại đã là một ngày mới.

Tôi mang theo cặp tài liệu ra ngoài đi làm, dọc đường bắt đầu suy nghĩ về chuyện “thay đổi.”

Còn nhớ hồi học đại học, hay giả ngẫu, lúc gặp mặt con gái cũng thường không nói chuyện mấy.

Đáng tiếc là hồi đó những chàng trai được hoan nghênh là loại hay nói năng, khôi hài dí dỏm.

Sau đó tôi nói nhiều dần, nhưng lại bắt đầu lưu hành loại con trai ngẫu.

Cái này cũng như Lâm Đại Ngọc sinh a ở thời Đường hoặc Dương Quý Phi sinh ở thời nhà Tống.

Cùng một người, đặt trong thời điểm lịch sử khác, có thể sẽ hoàn toàn bất đồng.

Vừa đi vừa nghĩ, bước chân chậm hơn so với lúc bình thường một chút, khi bước vào công ty đã là tám giờ năm phút.

Hôm nay không được nghe Lễ Yên hát, cảm thấy thật đáng tiếc. Chào hỏi cô ấy một câu rồi đi khỏi.

“Đợi đã.” Lễ Yên gọi tôi lại.

“Có việc gì vậy?”

“Tôi cũng muốn chơi trò nói lại từ đầu tiên.”

“Được.” Tôi nói.

“Hôm qua tôi ở ngoài phòng làm việc.”

“Hôm.”

“Anh chơi một trò chơi với tôi.”

“Anh.”

“Trò chơi ấy.”

“Trờ.”

“Có phải chiếm tiện nghi của tôi không?”

”Có.

“Cái này...” Tôi rất bối rối, gãi gãi đầu nói. “Xin lỗi, cái này là...”

“Anh đã thừa nhận chuyện chiếm tiện nghi của tôi.” Lễ Yên nói. “Vậy tôi muốn phạt anh.”

“Ừ...” Da đầu tôi càng gãi càng ngứa. “Được.”

“Tôi muốn anh hát cho tôi nghe.”

“Ở đây?”

“Ừ.” Cô gạt đầu, “Hơn nữa phải hát to một chút.”

Trong lúc nhất thời tôi cũng không biết nên hát cái gì, Lễ Yên lại cứ luôn miệng giục, hơn nữa gần đây luôn nghe thấy bài “Mau tới mau tới hẹn em” của “Thiểm lượng tam tỷ muội” vì vậy thuận miệng hát luôn:

“Mau tới mau tới hẹn em. Mau tới mau tới hẹn em, em là bảo bối mới nhất của anh...”

(Thiểm lượng tam tỷ muội là một nhóm nhạc ở Đài Loan, bạn có thể nghe thử bài hát trên theo link dưới:

)

Cô Lý vừa hay đi quabeen cạnh, bèn nói với tôi: “Giọng hát cậu rất giống Lưu Đức Hoa đấy.”

“Thật thế à?” Tôi thấy rất hưng phấn, đột nhiên quên cả cảm giác bối rối.

“Cậu đúng là vừa ngốc vừa đơn thuần.” Cô Lý mỉm cười: “Nói vậy mà cũng tin.”

“...” Cảm giác bối rối nhanh chóng nhân đôi.

“Được rồi.” Lễ Yên che miệng cười: “Tôi tha cho anh.”

Tôi vuốt mũi đi tới bàn làm việc, chờ cảm giác tê ngứa trên người từ từ mất đi.

Bật máy tính, in phần bản thảo tư liệu diễn thuyết rồi đi về phía phòng làm việc của giám đốc, đưa tập bản thảo tư liệu cho ông ấy.

“Cậu biết không?” Giám đốc nói: “Cậu khiến tôi nhớ tới mẹ của mình.”

“Vì sao?” Tôi rất hiếu kỳ.

“Khi còn bé, mẹ tôi thường giết gà trong nhà bếp.” Ông ấy nói: “Lúc giết gà, mẹ tôi kê dao vào cổ nó, phía dưới đặt một cái bát hứng máu. Lúc con gà còn chưa chết, nó luôn kêu lên vài tiếng rất kỳ quái.”

“Thế nó liên quan gì tới em?”

“Mấy tiếng kỳ quái đó rất giống với tiếng hát của cậu vừa rồi.”

“... ..”

Chết tiệt, sao cứ xỏ mình vậy!

“Ừ.” Giám đốc xem xong tập bản thảo bèn nói: “Cứ vậy đi, cậu chuẩn bị một chút nhé.”

“Vâng.”

Lúc tôi quay người định đi, giám đốc lại bảo tôi ở lại.

“Tôi rất cảm ơn cậu đã khiến tôi nhớ tới mẹ mình.” Ông ta nói.

“Vây tháng này em muốn tăng lương.” Tôi nói.

“Được.”

“Thật à?” Tôi không dám tin tưởng.

“Ừ, đương nhiên là thật rồi.” Ông ta gật đầu. “Tháng sau sẽ trừ bớt.”

Hôm nay chắc chắn không phải ngày lành cho tôi, phải cẩn thận tránh mắc sai lầm mới được.

Tôi trở lại bàn làm việc của mình, xác nhận lại những tư liệu có liên quan rồi cẩn thận copy một bản sang notebook để lúc ra ngoài diễn thuyết còn dùng.

Thời gian còn lại tới công trường xem xem tiến độ công trình có thuận lợi hay không.

Lúc hết giờ làm tôi còn ở bên ngoài công trường, vì vậy tự giải tán, không về công ty nữa.

Nhưng vẫn cố ý trở lại quán cà phê cạnh công ty.

Đôi với tôi, đã từ lâu quán cà phê không còn là nơi an nhàn duy nhất sau khi hết giờ làm hoặc khu vực săn bắt truy đuổi linh cảm nữa, nó là nơi xuất hiện cố định của tôi và cô gái học nghệ thuật mỗi ngày.

Lúc sắp tới quán cà phê, thấy một chiếc xe màu đỏ quen thuộc đang đỗ lại.

Tôi tóe cạnh xe, xác định là cô gái học nghệ thuật.

“Hi.” Cô nhìn qua tấm kính, rời tay khỏi bánh lái, chào tôi một tiếng.

“Rầm” một tiếng, chiếc xe đỏ va vào lớp chắn bảo hiểm của chiếc xe sao.

Cô lè lưỡi, tôi nhìn khắp xung quanh, không phát hiện có gì lạ, bèn bảo cô: “Không ai thấy đâu.”

Cô bèn dừng xe, mở cửa xe bước ra.

“Mình qua uống cà phê nhanh đi.” Cô nhìn đồng hồ. “Tôi còn phải đi đón Tiểu Ly.”

“Vây không cần uống nữa, giờ tôi với cô cùng qua.”

“Tới cửa quán cà phê rồi lại không uống cà phê, có kỳ quái quá không?”

“Lúc qua tiệm sex toy nhất định phải vào mua bao cao su à?”

Cô mỉm cười, lại chui vào chiếc xe màu đỏ của mình, tôi cũng đi vòng sang cửa xe bên kia, mở cửa bước vào. Đi xe chừng mười phút, chúng tôi tới một nhà trẻ.

Vừa vào cửa, Tiểu Ly đã mắt nhắm lệ chạy tới ôm lấy cô gái học nghệ thuật.

Phía sau là một cô gái chắc là giáo viên, thao thao bất tuyệt một tràng, thuật lại mọi chuyện.

Tôi nghe cả nửa ngày, chỉnh lý lại trọng điểm bao gồm: Tiểu Ly, chạy nhanh, va, cái cột, khóc.

Nhưng cô nàng lại có thiên phú viết tiểu thuyết trường thiên, ví dụ như lúc chạy nhanh còn nói cả tới giày, tất, chân nhấc trên không trung, tình hình dưới mặt đất, hoàn cảnh và bầu không khí, tâm lý và trạng thái người chạy.

Đợi cô ta nói xong, Tiểu Ly đã khóc được mười phút.

“Tiểu Ly ngoan, đừng khóc.” Cô gái học nghệ thuật cúi xuống vuốt ve mái tóc Tiểu Ly. “Trẻ con phải dừng cảm lên một chút.”

Tiểu Ly hơi giảm âm lượng tiếng khóc xuống, nhưng vẫn thút tha thút thít không ngừng.

“Được rồi.” tôi tiếp lời. “Trẻ con phải dừng cảm một chút, thế nên phải dừng cảm khóc to tiếng vào.”

Tiểu Ly ngừng khóc, ló đầu khỏi lòng cô gái học nghệ thuật, ngẩng người ra một lúc rồi mỉm cười.

Tôi như diễn viên điện ảnh, vừa hét ngừng một tiếng, diễn viên vốn đang nước mắt rùng rùng lập tức mỉm cười rạng rỡ.

Tôi đoán trong mười phút cô giáo thuật lại câu chuyện, chắc hẳn Tiểu Ly đã muốn ngừng khóc, chỉ có điều nó không tìm được bậc thang để ngừng khóc thôi.

Tôi đưa con bé bậc thang, nó cũng mỉm cười với tôi, tôi đoán đây là điểm khởi đầu cho tình hữu nghị giữa chúng tôi.

Cô gái học nghệ thuật thấy vẫn còn sớm bèn để Tiểu Ly ở lại chơi tiếp một lúc.

Sau đó ngồi xuống thăm cỏ cùng tôi, phơi mình dưới ánh nắng chiều.

“Sao hôm nay cô lại tới đón Tiểu Ly?”

“Vì hôm nay mẹ Tiểu Ly có việc đột xuất.”

“À.”

“Anh biết không? Mẹ Tiểu Ly làm về nghệ thuật đấy.”

“Thật không?” Tôi hiếu kỳ. “Tôi cứ tưởng cô ấy buôn bán sơn phấn.”

“Không sai, cô ấy làm trong một quầy trang điểm của một công ty bách hóa.”

“Vậy sao coi là người làm về nghệ thuật được?”

“Đương nhiên là được.” Cô mỉm cười. “Chỉ có điều bức tranh cô ấy vẽ là mặt của các cô gái.”

Tôi cũng mỉm cười, cảm thấy thăm cỏ này thật mềm mại.

“Cô rất thích trẻ con thì phải?”

“Đúng vậy.” Cô đáp. “Hơn nữa trẻ con đều là những nghệ thuật gia có trí tưởng tượng cực kỳ phong phú đấy.”

“Vậy à?”

“Ừ.” Cô gật đầu. “Trẻ con thường tưởng tượng ra rất nhiều chuyện, không chỉ dựa vào những tin tức mà đôi mắt thu nhận được để phán đoán ‘thực tế’.”

“Ừm.”

“Có điều, theo việc giáo dục, trẻ con sẽ từ từ phân biệt được đâu là thực tế, đâu là tưởng tượng. Trong lĩnh vực nghệ thuật rất khó tồn tại chân lý, bởi vì nghệ thuật là một vẻ đẹp.”

“Nghệ thuật là một vẻ đẹp, câu này đã gần thành câu cửa miệng của cô rồi đó.”

Cô mỉm cười, không nói tiếp.

“Đúng rồi, lúc đi du lịch tôi có thể mang theo dụng cụ vẽ tranh không?”

“Đương nhiên là được.”

“Vây tốt quá.” Cô mỉm cười. “Đã lâu lắm rồi tôi không vẽ cảnh bên ngoài.”

“Còn đi tắm suối nước nóng nữa đấy.”

“Thật không?” Cô nói. “Vây tôi cũng có thể vẽ phác thảo cơ thể phụ nữ.”

“Thật không?” Hai mắt tôi sáng lên.

“Ừ.”

“Phải vẽ tả thật nhé, không chơi vẽ trừu tượng đâu đấy.”

“Được.” Cô như biết ý tôi, mỉm cười rất vui vẻ.

Một chú chó vàng trắng lông rậm từ từ đi về phía chúng tôi.

“Con chó này thật đáng yêu.” Tôi giơ tay phải ra định đùa với nó.

“Cẩn thận đấy, nó là con chó biết lừa người đấy.”

“Chó biết lừa người?” Tôi rất nghi hoặc. “Chó làm sao lừa người?”

Đúng lúc này, con chó đột nhiên sủa một tiếng, há mồm cắn, tôi giật mình, may là thu tay phải lại kịp lúc.

“Đúng thế đấy.” Cô cười nói: “Nó khiến người ta cảm thấy đáng yêu nhưng thật ra rất dữ.”

“Có chó dữ như vậy chẳng phải rất nguy hiểm cho đám trẻ con à?”

“Không đâu. Con chó này có huyết thống chó chăn cừu, nó sẽ coi đám trẻ con như bầy cừu, bảo vệ hết lòng.”

“Bảo vệ thế nào?”

“Nếu có đứa trẻ nào chạy chơi quá xa, nó sẽ nhanh chóng đem chúng trở lại.”

“Thật hay giả thế?” Tôi nói. “Vây chẳng phải thành chó chăn trẻ con à?”

Đây đúng là một nhà trẻ thần kỳ, không chỉ có một cô giáo cực có thiên phú về tiểu thuyết trường thiên, lại còn có một con chó chăn trẻ con biết lừa đảo.

Đã sắp tới giờ, cô gái học nghệ thuật lại đưa tôi và Tiểu Ly tới lớp học bổ túc của mình.

Lúc vừa xuống xe, tôi thấy cô gái tóc vàng lần trước đang rất vui vẻ gọi: “Hi!”

Hi ai? Hi tôi à?

Tôi giơ tay phải lên, cũng nói: “hi.”

Nhưng cô ấy đi thẳng qua tôi, tới ôm chầm lấy Tiểu Ly.

Cô gái châu Âu này mất mắc bệnh gì vậy? Không thấy tay phải tôi giơ cao như nữ thần tự do à?

Tôi đành thuận thế đổi hướng tay phải, chuyển sang gãi gãi đầu.

Cô gái học nghệ thuật thấy hành động của tôi, đứng bên cạnh che miệng cười trộm.

“Hôm nay không được vẽ tôi đâu đấy.” Tôi quay sang bảo cô gái học nghệ thuật.

“Được.” Cô vẫn đang cười.

Tôi ngồi trong trung tâm bỏ tức một lúc, xem ra hôm nay cô rất bận, lại phải chiều cổ tới Tiểu Ly nên bảo mình sẽ về trước.

“Mai gặp ở quán cà phê nhé.” Cô nói.

“Ừ.” Tôi gật đầu, lại nói với Tiểu Ly: “Tiểu Ly, tạm biệt.”

Tiểu Ly cũng vẫy vẫy tay với tôi, mỉm cười với tôi một cái.

Trên đường ngồi tàu điện ngầm trở về, lúc nhắm mắt nghỉ ngơi, tôi lại đột nhiên có cảm giác kinh ngạc.

Không phải cảm thấy kinh ngạc vì mình đi cùng cô gái học nghệ thuật lâu như vậy, mà là kinh ngạc vì bản thân không ngờ lại không cảm thấy việc mình đi cùng cô ấy một lúc lâu là chuyện đáng kinh ngạc.

Thậm chí tôi còn nghi ngờ, chỉ cần cô ấy nói: “Tôi muốn tới XX,” Tôi sẽ lập tức trả lời: “Tôi đi cùng cô.”

Cho dù XX là nơi nào, hành động gì, hoặc là cái gì đó.

Cũng như hội họa vậy, tôi không cách nào dùng câu chữ cụ thể để hình tượng hóa tâm trạng của mình, chỉ có thể dùng những từ ngữ trừu tượng để mô tả.

Tôi cứ suy nghĩ miên man trên đường như vậy, thiếu chút nữa bỏ qua trạm dừng của mình.

Lúc về đến nhà, mở cửa nhìn vào, lại thấy Đại Đông và Tiểu Tây đang ở phòng khách xem tivi.

“Về rồi à?” Đại Đông nói.

“Ừ.” Tôi nhìn bọn họ ngồi dựa sát vào nhau bèn hỏi: “Không quấy rầy hai người đấy chứ?”

“Thăng thần mà nói.” Đại Đông cười ha hả: “Cũng có một chút.”

Tiểu Tây hơi xấu hổ, đứng dậy nói: “Em đi nấu cơm đây.”

“Có phần của anh không?”

“Đương nhiên.” Tiểu Tây mỉm cười.

“Tiểu Tây, em tới nấu hàng ngày nhé.”

“Em là hoa hướng dương, chỉ cần nơi này có ánh nắng, tất nhiên ngày nào em cũng hướng về nơi đây.” Tiểu Tây nói.

Từ đó trở đi, Tiểu Tây quả thực hôm nào cũng tới.

Khi Đại Đông viết lách, cô ấy lặng lẽ ở bên cạnh đọc sách.

Lúc Đại Đông muốn nghỉ ngơi, cô ấy ra xem tivi cùng cậu ấy, hoặc ra ngoài một chút.

Cô ấy không còn yêu cầu Đại Đông khi tập trung sáng tác còn phải để ý tới cô ấy.

Nhưng chỉ cần ánh mắt Đại Đông dời khỏi kịch bản, quay đầu lại, là thấy Tiểu Tây.

Đại Đông không cần kể lại nỗi khổ khi sáng tác với Tiểu Tây,

Bởi Tiểu Tây quan tâm không phải là sáng tác của Đại Đông mà là tâm trạng của Đại Đông khi sáng tác.

Hàng ngày tôi cũng tới quán cà phê đó.

Khi cô gái học nghệ thuật vẽ tranh, tôi cũng ngồi bên cạnh viết tiểu thuyết.

Cô đưa tôi xem bức tranh của cô, tôi đưa cô xem tiểu thuyết của mình.

Tiểu thuyết của tôi tiến triển cực nhanh, không biết do tâm lý bình tĩnh hơn,

Hay là do muốn để cô đọc được càng nhiều hơn?

Mọi chuyện ở phương diện công ty cũng rất thuận lợi, gần như ngày nào tôi cũng khống chế được bản thân đến công ty lúc tám giờ đúng,

Bởi vậy Lễ Yên cũng hát vài bài hát.

Giọng hát của Lễ Yên rất hay, ngọt ngào mềm mại như chiếc kẹo đường.

Sau có một số đồng nghiệp biết giao hẹn giữa tôi và cô ấy, còn cố ý tới đợi cạnh Lễ Yên, nếu tôi tới lúc tám giờ đúng, bọn họ sẽ vỗ tay hoan hô, sau đó mọi người cùng nghe Lễ Yên hát.

Trước khi tới diễn thuyết một hôm, Lễ Yên hỏi tôi phải mặc gì.

“Mặc áo sơ mi, thắt cà vạt là được.” Tôi nói.

“Tôi không hỏi về anh, tôi hỏi tôi phải mặc thế nào?” Lễ Yên hỏi.

“Cô cũng đi à?”

“Ừ. Giám đốc Chu gọi tôi đi cùng.”

“Chỉnh chu hơn lúc bình thường một chút là được.”

“Tôi hiểu rồi.” Cô nói.

Nhưng tới hôm diễn thuyết, không ngờ Lễ Yên lại mặc một bộ lễ phục màu đen.

“Cô...” Tôi ngạc nhiên tới mức gần như không nói nên lời: “Mình có đi tham gia dàn giao hưởng đâu!”

“Chẳng phải anh bảo tôi phải ăn mặc chỉnh chu hơn lúc bình thường một chút à?”

“Một chút thôi.” Tôi nói. “Một chút của cô hơi quá một chút.”

“Nhưng tôi đã không đeo vòng cổ và châm cài ngực rồi.”

“Cô còn định đeo vòng cổ với châm cài ngực?” Tôi khong khỏi cao giọng.

Cô mở to hai mắt, nhấp nháy vài lần rồi nói: “Không được à?”

Tôi thở dài một hơi, nói: “Đi thôi, đừng tới muộn.”

Tôi khởi động xe của giám đốc, lúc chờ giám đốc và Lễ Yên, tôi rất căng thẳng.

Không phải vì cần báo cáo, là là một cái bánh xe của chiếc xe này thôi cũng gần tương đương với một tháng lương của tôi rồi.

Tới hội trường, quả nhiên ánh mắt mọi người đều tập trung trên người Lễ Yên.

Cho dù lúc tôi lên bục báo cáo, hội đồng bình phẩm vẫn lén lút liếc sang chỗ cô ấy.

Khi tôi đang báo cáo trên bục, Lễ Yên thì thoãn lại đứng dậy rót chút trà nước cho bên hội đồng, có người thấy cô tới thêm nước còn căngt hắng tới mức không biết phải làm gì.

Cái này cũng khó trách, nếu bạn vào một nhà hàng, lại phát hiện Lâm Thanh Hà mặc trang phục lộng lẫy đang bày dao nĩa cho mình, không khéo còn cầm dao lên tự vẫn ấy chứ.

Khi ánh mắt tôi tiếp xúc với Lễ Yên, bản thân cũng thiếu chút nữa xảy ra tình trạng như vậy.

Vì Lễ Yên mỉm cười, tôi bèn gơ tay lên làm thành hình chữ “V” với cô ấy.

Lúc đột nhiên phát giác ra, lại nhanh miệng nói: “Điểm thứ hai của vấn đề này là...”

Tuy rằng cũng qua được ải này nhưng mồ hôi lạnh đã chảy ròng ròng.

Công trình này tổng cộng có bốn công ty cạnh tranh, chúng tôi là công ty thứ hai lên báo cáo.

Đợi tới khi tất cả các công ty đều diễn thuyết xong bản thảo, sẽ tuyên bố ai thắng thầu.

Kết quả, rất không có thiên lý, chúng tôi thắng thầu.

Trên đường đi xe về, Lễ Yên rất vui vẻ, miệng còn ngân nga hát.

Giám đốc lại có vẻ rất mệt mỏi, vừa lên xe đã nhắm mắt lại nghỉ ngơi.

“Tốt quá, cuối cùng mình cũng trúng thầu rồi.” Lễ Yên nói.

“Là thắng thầu, không phải trúng thầu.” Tôi nói.

“Có gì khác nhau?”

“Đương nhiên là có khác biệt. Một cái phải gặp bác sĩ, một cái thì không cần.”

“Vì sao?” Cô có vẻ không hiểu.

“Vì cái gọi là trúng thầu chính là...”

“Cậu im miệng cho tôi.” Giám đốc đột nhiên mở mắt, lớn tiếng quát tôi.

Tôi đành im lặng, tập trung lái xe.

“Đã qua giờ tan tầm rồi!” Lễ Yên nhìn đồng hồ. “Chú Chu, chúng ta đi ăn đi.”

“Được.” Giám đốc mỉm cười trả lời.

Tôi rất thắc mắc, vì sao cô ấy không gọi là “giám đốc Chu” mà gọi là “chú Chu”?

“Phải ăn một bữa lớn đấy.” Lễ Yên rất vui vẻ.

“Đương nhiên rồi.” Giám đốc mỉm cười, lại nói với tôi. “Cậu cũng đi cùng chứ.”

“Ngại quá, hôm nay em còn có việc.” Tôi nói.

Sau đó tôi xuống xe, giám đốc đưa Lễ Yên đi ăn tối.

Xe của giám đốc vừa rời tầm mắt, tôi vội vàng đón taxi tới quán cà phê kia.

Lúc vào vội vội vàng vàng nên đẩy cửa hơi mạnh, tiếng “leng keng” vừa gấp vừa chói tai.

“Anh có vẻ đang rất bận rộn?” Cô gái học nghệ thuật nói.

“Có bận đến đâu cũng phải tới uống cà phê với cô.” Tôi nói.

“Hôm nay anh thất cà vạt nhé.”

“Vì hôm nay tôi phải lên bục báo cáo.”

Tôi chọn cà phê xong, lau lau mồ hôi trên trán.

“Được rồi, sang sớm mai bảy giờ tập hợp, sáu giờ năm mươi phút chúng ta gặp nhau ở đây.”

“Để làm gì?”

“Đi du lịch, cô quên rồi à?”

“Xin lỗi.” Cô lè lưỡi. “Đúng là quên mất.”

“Còn nữa, đừng quên mang áo tắm.”

“Áo tắm?” Cô rất nghi hoặc. “Vì sao?”

“Vì còn phải tắm suối nước nóng.”

“Nếu còn mặc áo tắm, vậy đâu còn là tắm suối nước nóng nữa?”

“Câu này cũng có lý. Có điều có lúc là nam nữ cùng tắm, vì thế...”

“Nếu nam nữ tách ra tắm thì sao?”

“Vậy tôi không biết.” Tôi nhún nhún vai. “Dẫu sao tôi cũng chưa từng thấy.”

“Nếu nam nữ tách ra tắm, vậy tôi có thể không mặc áo tắm được không?”

“Đương nhiên là được rồi!” Tôi nói. “Cô muốn lặn ngụp gì ở suối nước nóng tôi cũng không xen vào.”

“Vậy thì tốt.”

“Tối nay nhớ ngủ sớm một chút, bảo vệ tốt đôi mắt nhé.”

“Đôi mắt?” Cô tò mò. “Làm gì?”

“Chẳng phải cô bảo muốn vẽ cơ thể phụ nữ trong suối nước nóng á? Mắt có tốt mới thấy rõ được chứ.”

“À.”

“Nếu những cô gái khác định mặc áo tắm, cô nhất định phải giảng giải đại nghĩa cho họ, hiểu không?”

“Tôi biết rồi.” Cô cười. “nếu cần tôi sẽ làm gương luôn.”

19. Chương 11: Tình Yêu Ở Nơi Đâu? (2/2)

Vì tình cảm giữa Đại Đông và Tiểu Tây càng lúc càng tốt, tôi sợ mình đột nhiên mở cửa bước vào sẽ thấy cảnh tình cảm của hai người.

Tiểu Tây thấy tôi về bèn đứng dậy vào bếp nấu cơm, Đại Đông thì ở lại phòng khách nói chuyện phiếm với tôi.

Tôi bảo cậu ta ngày mai mình sẽ đi du lịch. Cậu ta nói sau khi viết xong kịch bản cũng định dẫn Tiểu Tây đi chơi.

“Em không tiện xin nghỉ phép đâu.” Tiểu Tây nói vọng từ trong nhà bếp ra.

“Nếu không thể xin nghỉ, chúng ta đi vào những ngày nghỉ vậy.” Đại Đông nói.

“Đi chơi đâu đây?” Tiểu Tây hỏi.

Anh dẫn em tới một nơi rất tuyệt.” Đại Đông trả lời.

“Không được tốn nhiều tiền đâu đấy.” Tiểu Tây còn nói thêm.

“Vì em, có tốn mấy cũng đáng, có khổ mấy cũng chịu.”

“Được rồi.” Tôi nói. “Đây còn người ngoài đấy.”

Từ hồi viễn vớ lãng tử quay đầu ở nhà, Đại Đông bắt đầu có di chứng hay nói những câu nói tình cảm.

Thường khiến tôi nghe mà nổi cả da gà.

Lúc ăn cơm, tôi nói với bọn họ sẽ tới miền Đông tắm suối nước nóng, bọn họ bảo mùa này là lúc tắm suối nước nóng tốt nhất.

“Chúng ta cũng có thể tới tắm uyên ương.” Đại Đông nói với Tiểu Tây.

Tay phải cầm đũa của tôi run lên bần bật.

Sau khi ăn xong, trở lại phòng khách, Đại Đông lại đột nhiên bảo muốn xem tiểu thuyết của tôi, tôi bèn về phòng dùng máy in ra.

In xong, tôi đếm lại một chút, có khoảng hơn trăm trang, ra khỏi phòng đưa cho Đại Đông.

Đại Đông nhận bản thảo bèn cúi đầu tập trung đọc, tôi và Tiểu Tây tiếp tục trò chuyện.

“Tiểu Tây em càng lúc càng đẹp đấy.”

“Bởi vì sự chăm sóc của Đại Đông, như bão. Thổi đi hạt cát trên khuôn mặt em.”

“Không sai. Cát không còn, người tất nhiên sẽ đẹp hơn.”

Mặc dù Tiểu Tây vẫn nói những lời thâm ảo nhưng đã nằm trong phạm vi hiểu của tôi rồi.

“Xem xong rồi.” Đại Đông nói.

“Xem xong rồi.” Đại Đông nói.

“Thế nào?” Tôi hỏi.

“Ừm...” Đại Đông dựa lưng nằm lên ghế sofa, trầm ngâm một lúc lâu rồi nói. “Tình yêu ở nơi đâu?”

“Cậu nói cái gì?”

“Tình yêu ở nơi đâu?” Đại Đông lặp lại. “Lúc trước chẳng phải đã nói chủ đề của tiểu thuyết là tình yêu à?”

“Ừ.”

“Thế nhưng tớ không thấy tình yêu trong tiểu thuyết của cậu.” Đại Đông lắc đầu nói. “Cho dù là Kha Tuyết hay là Nhân Nguyệt, tớ vẫn không nhìn ra giữa các cô ấy và Diệc Thứ có tồn tại tình yêu hay không.”

Tôi chìm vào trầm tư, cố gắng hồi tưởng lại những tình tiết trong tiểu thuyết.

Tôi mất ngủ, trong đầu lặp đi lặp lại câu nói của Đại Đông: “Tình yêu ở nơi đâu?”

Đúng vậy, trong tiểu thuyết của tôi, rốt cuộc tình yêu ở nơi đâu?

Mặc dù trong tiểu thuyết chưa chắc đã cần phải miêu tả tình yêu, nhưng lúc đầu đã bảo đây là tiểu thuyết tình yêu, đâu thể không có tình yêu được?

Có phải vì tôi đem cuộc sống viết thành tiểu thuyết, vì vậy nếu trong cuộc sống của tôi không xuất hiện tình yêu,

Trong tiểu thuyết cũng sẽ không xuất hiện?

Nói cách khác, tôi đối với Lễ Yên hay cô gái học nghệ thuật vốn không tồn tại cảm giác tình yêu?

Trời đã sáng, mặc dù cả đêm tôi nhắm mắt nhưng vẫn không ngủ nổi.

Xốc lại tinh thần, rửa ráy một phen, bỏ bản thảo tiểu thuyết vào túi du lịch rồi ra khỏi cửa.

Khoảng sáu giờ năm mươi phút tôi tới quán cà phê, cô gái học nghệ thuật còn chưa tới, chủ quán ngược lại xuất hiện.

“Anh không phải bán hàng à?” Tôi hỏi.

“Tôi tới nói với cậu, phải chăm sóc cô ấy cho tốt, đừng để cô ấy gặp chuyện không may.”

“Đùa gì thế?” Tôi nói. “Chúng tôi đi chơi chứ đâu phải ra chiến trường.”

“Cậu cho rằng tôi đang nói đùa à?”

Chủ quán rất nghiêm túc, nhuq quan giám sát trong pháp trường.

Chủ quán đi được vài bước rồi lại quay đầu lại nhìn tôi.

Tôi chưa kịp buồn bực, cô gái học nghệ thuật đã lại xuất hiện.

Tôi thấy cô đem theo giá vẽ bèn nói. “Định đi săn thú à?”

Cô chỉ mỉm cười, không nói gì.

Tôi nhận lấy cái túi trong tay cô, dẫn cô tới chỗ cao ốc công ty.

Thấy cô Lý và Lễ Yên đang đi tới, tôi lên tiếng chào hỏi hai người.

“Đây là bạn cậu à?” Cô Lý hỏi.

“Ừ.” Tôi nói.

“Xưng hô ra sao đây?” Cô Lý mỉm cười hỏi cô gái học nghệ thuật.

“Tôi là Kha Tuyết.” Cô gái học nghệ thuật trả lời.

Tôi giật mình quay lại nhìn cô ấy một cái, khuôn mặt cô đang nở một nụ cười.

“Tên hay thật.” Lễ Yên nói.

“Cám ơn.” Kha Tuyết hỏi. “Còn cô?”

“Tôi là Lễ Yên.”

“Tên này cũng thật hay.”

“Cám ơn.” Lễ Yên cũng cười.

Chúng tôi lên xe.

Vì xe có bốn mươi mấy chỗ, mà chúng tôi chỉ có khoảng ba mươi lăm người,

Bởi thế Kha Tuyết và tôi đều ngồi một mình, Lễ Yên và cô Lý ngồi cùng một chỗ.

Kha Tuyết ngồi bên cửa sổ, lấy tập bản vẽ ra; tôi ngồi cạnh cửa sổ phía bên phải cô, nhắm mắt nghỉ ngơi.

Tôi ngủ một chút, khôi phục lại tinh thần.

Mở mắt ra, phản ứng đầu tiên là nhìn sang trái, vừa vịn tiếp xúc với ánh mắt cô.

Cô mỉm cười rồi vẫy vẫy tay với tôi.

Tôi đứng dậy ngồi xuống bên cạnh cô, cô đưa bức vẽ cho tôi.

Những bức tranh cô vẽ hôm nay đều rất đáng yêu, hơn nữa còn tràn ngập không khí vui tươi.

Cây cối này, hoa cỏ này, người đi đường này, hầu như đều mang theo nụ cười.

“Những bức tranh cô vẽ hôm nay đều như đang cười.”

“Ừ.” Cô mỉm cười. “Vì hôm nay tôi đang rất vui.”

“Hèn gì trong mắt cô mọi cảnh vật ở đây đều đang cười.” Tôi cũng mỉm cười.

“Anh biết không?” Cô nói. “Nếu cảm xúc có tính phương hướng, như vậy hướng của vui vẻ sẽ là ra phía ngoài còn hướng của buồn bã là vào phía trong.”

“Nghĩa là gì?”

“Người đang lúc vui vẻ sẽ cố gắng nhìn ra phía ngoài, Càng nhìn càng xa; còn lúc đau buồn lại chỉ có thể nhìn thấy chính mình.”

“Thật không?”

“Ừ.” Cô gật đầu. “Người học khoa học các anh không công nhận cách nói này à?”

“Không. Tôi công nhận.” Tôi nói. “Cũng như lúc tôi vui vẻ sẽ muốn ra ngoài xem phim đi dạo hoặc tìm nơi nào đó tới chơi; nhưng những lúc đau buồn lại chỉ muốn ở nhà, lẩn trốn một mình.”

“Cũng có thể giải thích như vậy.” Cô mỉm cười rất vui vẻ.

Xe đi qua mấy điểm du ngoạn, rốt cuộc lúc tới giờ ăn tối cũng đến nhà nghỉ suối nước nóng.

Chúng tôi chia phòng, Lễ Yên, cô Lý và Kha Tuyết cùng một phòng; tôi cùng phòng với một đồng nghiệp nam độc thân.

Lúc ăn tối, tôi, Kha Tuyết, Lễ Yên và cô Lý ngồi cùng một bàn, mọi chuyện đều thật tuyệt hảo,

Nhưng khi tôi nhìn thấy Tiểu Lương ở phía xa xa đang vừa nở nụ cười tà ác vừa bước tới, tâm trạng lại không khỏi trầm xuống.

“Anh làm sao vậy?” Kha Tuyết ngồi bên trái tôi bèn hỏi.

“Không sao.” Tôi nói.

“Anh thật như một quả bóng bay đang nhìn thấy một mũi châm từ từ tới gần.” Kha Tuyết nói.

“So sánh này hay đấy.” Tôi lại cười nói.

“Này!” Tiểu Lương khoác tay lên vai phải tôi. “Sao không giới thiệu mỹ nữ bên cạnh đi?”

“Xin chào, tôi tên Kha Tuyết.” Kha Tuyết nói. “Cho hỏi anh là...”

“Cậu ta là vợ bé của cha.” tôi nói.

“Hả?” Kha Tuyết nghe mà không hiểu.

“Mẹ trẻ. (Tiểu nương ~ Tiểu Lương).”

Cô Lý ngồi bên tay phải tôi cười phì một tiếng rồi che miệng nói với tôi.

“Mặc dù rất nhạt, nhưng câu này vẫn được ba sao.”

Tiểu Lương nhìn tôi một cái rồi vẫn chẳng chút thức thời xen vào bàn của chúng tôi.

“Làm khổ đại gia phải ăn chay với bọn tôi rồi.” Lễ Yên nói.

“Đúng vậy, làm khổ mọi người rồi.” Tiểu Lương lập tức nói tiếp. “Nhưng hy vọng đại gia có thể giống tôi, có thể hưởng thụ lạc thú khi ăn chay.”

“Xin lỗi.” Tôi quay sang nhỏ giọng nói với Kha Tuyết. “Quên không nói với cô, bàn này ăn chay.”

“Không sao.” Kha Tuyết cười. “Tôi cảm tình con thỏ.”

“Có điều thật không nhận ra anh là người ăn chay đấy.” Kha Tuyết nói.

“Nói thật cho cô biết.” Giọng tôi càng nhỏ. “Tôi ngồi sai bàn.”

Kha Tuyết mỉm cười. Lễ Yên tò mò nhìn cô, cô trả lời bằng một nụ cười rồi bắt đầu động đũa.

Sau khi ăn cơm xong, tôi trở lại gian phòng, nghỉ ngơi một chút, chuẩn bị tắm suối nước nóng.

Nhưng tôi lật tới lật lui trong túi du lịch vẫn không tìm thấy quần bơi.

Tuy nói suối nước nóng ở đây là nam nữ tách ra tắm nhưng tôi là người có tính hay xấu hổ và bảo thủ, không muốn so lớn nhỏ với đám đàn ông khác trong suối nước nóng.

Đành phải đem theo bản thảo tuyển thuyết, bước ra khỏi nhà nghỉ suối nước nóng này.

Nhà nghỉ suối nước nóng này được xây dựng trên sườn núi, tôi đi xuống dưới chân núi.

Chân núi có một quán cà phê đặt tên là cà phê suối nước nóng, tôi bèn bước vào.

Hương vị cà phê cũng tạm, khung cảnh và bầu không khí cũng không tồi.

Lúc bắt đầu suy nghĩ tiếp theo của tiểu thuyết, trong đầu lại hiện ra những lời của Đại Đông, câu hỏi tình yêu ở nơi đâu.

Tôi ngồi một lúc lâu song mãi vẫn không tìm ra được đáp án.

Rời quán cà phê, bước chân từ từ trở lại nhà nghỉ suối nước nóng.

Ở một chỗ khuất và sáng sủa, tôi thấy Kha Tuyết.

“Tắm suối nước nóng ra sao?” Tôi hỏi.

“Ừ.” Cô vẫy vẫy mái tóc còn hơi ẩm. “Rất thoải mái. Còn anh?”

“Tôi không mang quần bơi nên không xuống tắm.”

“Thật đáng tiếc.” Cô nói. “Hèn chi trông anh râu rĩ thế này.”

“Vẫn tốt mà.”

“Nói cho anh một chuyện sẽ khiến anh vui vẻ lên nhé.” Cô nói. “Tôi có vẽ phác họa cơ thể phụ nữ này.”

“Thật à?”

Tôi quả thực phấn chấn trở lại, hai tay run run nhận lấy bản vẽ của cô.

“Có điều chỉ mỗi cô Lý chịu để tôi vẽ thôi.”

Tôi đang định mở bản vẽ, nghe cô nói vậy, thở dài, trả bản vẽ lại cho cô ấy.

“Sao anh không xem.”

” Vì giấc ngủ ngon lành buổi tối, tôi không thể xem.”

“Sao lại nói vậy.”

“Sao lại nói vậy.” Cô mỉm cười. “Thật ra xét theo góc độ nào đó, thân thể của chị ấy rất đẹp mà.”

“Loại góc độ nào?” Tôi nói. “Là góc độ khi nhắm mắt lại à?”

“Không ngờ anh lại xấu miệng như vậy.” Cô lại mỉm cười.

“Tiểu thuyết của anh viết đến đâu rồi?” Cười xong, cô chỉ vào bản thảo của tôi nói.

“Tôi nay vẫn không có tiến triển gì, hơn nữa tôi gặp phải một vấn đề nghiêm trọng.”

“Vấn đề gì?”

“Tình yêu ở nơi đâu.”

“Hả?”

Tôi biết cô ấy không hiểu, vì vậy bèn giải thích tình hình trước khi viết tiểu thuyết và những lời Đại Đông đã nói.

“Tôi hiểu rồi.” Cô nói. “Để tôi vẽ một bức cho anh.”

“Được.”

Chúng tôi tìm một bãi cỏ trông khá sạch sẽ, tôi cùng cô ấy ngồi lên thảm cỏ.

Cô đặt bản vẽ lên trên đùi, bắt đầu vẽ tranh.

“Vẽ xong rồi.”

Cô ấy vẽ rất nhanh, không bao lâu sau đã hoàn thành.

Trong bức tranh này bầu trời đang mưa to, một cô gái tay phải che đầu, chạy nhanh về phía trước.

“Thế nào?” Cô hỏi.

“Cô càng lúc càng lợi hại, hình như tôi đã có thể nghe thấy tiếng mưa rơi tầm tã.”

“Sau đó thì sao?”

“Ừm...” Tôi nói. “Cũng có thể cảm thấy toàn thân ướt đẫm.”

“Được.” Cô dừng một chút rồi nói. “Vậy mời anh nói cho tôi biết, trong bức tranh này, mưa ở chỗ nào?”

“Những thứ này đều là mưa.” Tôi chỉ vào những đường vẽ mưa trong bức tranh.

“Nếu anh có thể nghe thấy tiếng mưa rơi, vậy tiếng mưa rơi ở chỗ nào?”

“Hả?”

“Anh cũng có thể cảm thấy toàn thân ướt đẫm, vậy cảm giác mưa ướt là ở đâu?”

Tôi nhìn cô ấy, không cách nào trả lời.

“Anh có thể nghe thấy tiếng mưa nhưng không nhìn thấy tiếng mưa, đúng không?”

“Ừ.”

“Anh cũng có thể cảm nhận được cơn mưa nhưng lại không nhìn thấy cảm giác đó, đúng không?”

“Ừ.”

“Tôi nghĩ tiểu thuyết chắc cũng vậy. Không thể nhìn thấy tình yêu không có nghĩa là tình yêu không tồn tại, bởi vì tình yêu chưa chắc đã tồn tại trong câu chữ.”

Cô mỉm cười, nói tiếp:

“Có lẽ anh có thể nghe thấy tình yêu hay cảm nhận được tình yêu, nhưng âm thanh và cảm giác đó cũng sẽ không tồn tại trong câu văn của tác giả, chúng xuất hiện trong tai và trong lòng của độc giả.”

Những lời này của cô khiến tôi kinh ngạc, cúi đầu nhìn bức tranh, nói không nên lời.

“Tôi lại vẽ một bức nữa.” Cô nói. “Bức tranh kế tiếp sẽ tên là: ‘Tình yêu ở nơi đâu.’”

“Cô thật giống một họa sĩ nhanh trí, tôi chỉ tùy ý chọn một cái tên là cô có thể vẽ được.”

“Vậy đáng lẽ anh phải vỗ tay chứ.” Cô mỉm cười nói. “Tôi vẽ cũng vất vả lắm đấy.”

Tôi vỗ tay bộp bộp vài tiếng, cô cảm ơn rồi lại cúi đầu xuống bắt đầu vẽ.

Bức tranh này cô vẽ còn nhanh hơn, thoáng cái đã hoàn thành.

Trên bức tranh có một cặp nam nữ ôm nhau, tay phải chàng trai đặt trên mi mắt, đang nhìn ra phía xa xa; tay phải cô gái thì đặt sau tai, đang nghiêng tai lắng nghe.

“Tôi hiểu rồi.” Tôi nói.

“Hiểu gì?”

“Cho dù bọn họ cố nhìn hay cố lắng nghe đều không thể tìm thấy tình yêu.”

Tôi chỉ vào bức tranh nói:

“Bởi vì tình yêu vốn không tồn tại trên tranh hay trên giấy, tình yêu tồn tại trong cảm giác khi ôm nhau.”

Cô chỉ mỉm cười gật đầu, không nói gì.

Tôi cảm thấy thông suốt sáng tỏ, đứng dậy giơ tay phải ra, cô cũng đưa tay phải cho tôi, tôi kéo cô đứng dậy.

“Tôi mời cô uống cà phê nhé.”

“Hay lắm.”

Tôi đưa cô ấy tới quán cà phê dưới chân núi, chọn hai cốc cà phê suối nước nóng.

Cà phê bùng lên rồi, tôi hỏi cô: “Nói tới âm thanh, tôi vẫn còn thắc mắc.”

“Thắc mắc gì?”

“Thầy tôi từng nói, họa sĩ giỏi, khi vẽ gió sẽ khiến người ta nghe thấy tiếng vù vù, khi vẽ mưa sẽ khiến người ta nghe tiếng lộp bộp, còn khi vẽ sấm chớp sẽ làm người ta vô thức che lỗ tai lại.”

“Câu này hay lắm.”

“Vậy sao thầy của cô lại nói khác?”

“Ừm, không sai.” Cô nhắc cốc cà phê lên uống một ngụm rồi nói: “Thầy tôi nói là: họa sĩ giỏi khi vẽ gió sẽ khiến người ta có cảm giác như gió mát thổi qua; khi vẽ mưa sẽ khiến người ta thấy như mắc mưa, toàn thân ướt đẫm; còn khi vẽ sấm sét sẽ khiến người ta toàn thân tê dại, như bị điện giật.”

“Vậy ai nói đúng?”

“Cả hai đều đúng, khác nhau chỉ là vấn đề trình độ.”

“Trình độ?”

“Nghe thấy tiếng động vẫn thuộc về cảm quan; nhưng nếu cảm nhận được, vậy lại sâu sắc hơn.”

“Hả?”

“Nếu anh nhắm chặt mắt, che tai đi, vậy cả nghe và nhìn đều không được; nhưng nếu cảm giác thấm vào trong lòng, chẳng lẽ trong lòng anh không thấy xúc động?”

Tôi đột nhiên nhớ tới lần đó, tiếng mưa rơi thấm vào trong lòng khiến mình mất ngủ.

“Lại lấy một ví dụ, nếu tôi vẽ một mũi tên đang bay về phía anh, anh nghe thấy tiếng mũi tên xé gió so với cảm thấy đau vì bị tên bắn, cái nào sẽ có ấn tượng sâu hơn?”

“Đương nhiên là cảm giác bị tên bắn trúng.”

“Vì thế nếu bức tranh của họa sĩ là tên bắn thì họa sĩ vẽ mũi tên giỏi nhất không phải qua tai của anh mà là đâm thẳng vào trái tim anh.”

“Tôi hiểu rồi.” Tôi cười nói. “Họa sĩ mà thầy cô nói mới là họa sĩ giỏi nhất.”

“Thật ra nghệ thuật đâu phải kỹ năng, đâu có cái gì gọi là giỏi hay không giỏi.” Cô mỉm cười.

Uống cà phê xong, chúng tôi rời quán cà phê, lại lên núi.

Đi được một lúc, tôi quay lại hỏi cô ấy: “Vì sao cô lại bảo mình tên Kha Tuyết?”

“Không được à?”

“Không phải không được, tôi chỉ hiểu kỳ thôi.” Tôi dừng chân, nói. “Vì tên cô đâu phải Kha Tuyết.”

Cô cũng dừng chân nhìn tôi rồi mỉm cười.

“Anh biết không?” Cô không trả lời câu hỏi của tôi. “Nhân loại còn có thể chia làm hai loại.”

“Tôi biết, là nam và nữ.”

“Không. Ý tôi là hai loại người, một loại là muốn trở thành nhà tạo mẫu tóc giỏi nhất, một loại khác là muốn có kiểu tóc đẹp nhất, giữa hai loại này thật ra có mâu thuẫn.”

“Vì sao?”

“Người có kiểu tóc đẹp nhất là ai?” Cô mỉm cười. “Chắc chắn không phải nhà tạo mẫu tóc giỏi nhất. Bởi người đó không có cách nào làm tóc cho chính mình.”

“Theo cách nói đó.” Cô vẫn không trả lời câu hỏi của tôi. “Tôi có lẽ có thể trở thành họa sĩ tốt nhất, nhưng tôi không thể nào vẽ nguyên vẹn bản thân được.”

“Hả?” Tôi càng nghe càng ù ù cạc cạc.

“Nhưng trong tiểu thuyết của anh, tôi có thể thấy toàn bộ bản thân mình hiện ra trong đó.”

“Thật không?”

“Ừ.” Cô gật đầu. “Vì thế tôi muốn gọi mình là Kha Tuyết.”

“Được, không vấn đề.” tôi lại tiếp tục bước đi, nói: “Cô tên là Kha Tuyết.”

“Cám ơn.” Cô mỉm cười vui vẻ, cũng bước theo.

“Nếu bộ tiểu thuyết này viết không được tốt, liệu cô có phiền lòng hay không?”

“Không đâu.” Cô nói. “Có điều tôi có một yêu cầu với bộ tiểu thuyết này.”

“Yêu cầu gì?”

“Vì nhân vật chính trong mọi tiểu thuyết tình yêu đều từng nhỏ lệ, vì vậy...”

“Vì vậy làm sao?”

“Đây là bộ tiểu thuyết mà nhân vật nữ chính từ đầu đến cuối đều không nhỏ lệ.”

20. Chương 12: Đau Thương.

Chương 12: Đau thương.

Tôi ngừng bước chân.

Cô đi tiếp về phía trước vài bước, thấy tôi không theo sau, cũng ngừng chân lại.

“Vì sao từ đầu đến cuối nhân vật nữ chính đều không nhỏ lệ?”

“Vì tôi không muốn rơi nước mắt.”

“Vậy lúc cô đau long thì sao?”

“Thì vẽ tranh thôi, như vậy thường có thể bình yên trải qua cơn đau đó.”

“Nếu nỗi đau quá lớn thì sao? Hay là đau long tới mức trời long đất lở thì sao?”

“Đau thương thật sự là nước mắt chẳng thể tuôn rơi.”

Tôi vẫn đứng ngây ra ở đó, nhấp nháp từng lời giảng giải của cô ấy.

Cô ấy thấy tôi mãi không bước tới bèn quay lại, đi tới cạnh tôi.

Tôi khôi phục tinh thần, mỉm cười, chúng tôi lại bắt đầu bước tiếp về phía trước.

Đi chưa được bao lâu đã thấy Lễ Yên và cô Lý ở phía xa đang bước xuống.

“Hi!” Cô Lý vẫy vẫy tay, cao giọng gọi: “Kha Tuyết!”

Tôi và Kha Tuyết cùng dừng chân, Kha Tuyết cũng vẫy vẫy tay với hai người.

“Tôi và Lễ Yên đang định đi uống cà phê.” Khi tới gần, cô Lý nói: “Đi cùng nhé.”

“Hay lắm.” Kha Tuyết trả lời xong bèn nhìn tôi, tôi gật đầu.

Tôi lại trở lại quán cà phê đó lần thứ ba.

Nữ chủ quán trông khoảng bốn mươi tuổi, cuối cùng không nhịn nổi, nói với tôi:

“Cậu đúng là khách hàng thần kỳ. Lần đầu đến một mình; lần thứ hai đến hai mình, lần thứ ba lại biến thành bốn mình rồi. Lần sau thì sao? Sẽ thành bao nhiêu người?”

Tôi chỉ mỉm cười, không nói gì.

Uống cốc cà phê đầu tiên còn là hưởng thụ, cốc thứ hai vẫn có thể chấp nhận được, tới cốc thứ ba thì đúng là chịu đựng rồi.

Chúng tôi ngồi xuống, Kha Tuyết ngồi bên cạnh tôi, Lễ Yên ngồi đối diện với tôi.

Cô Lý vừa ngồi xuống bèn nói: “Kha Tuyết có vẽ chị đấy, Lễ Yên, em có muốn xem không?”

“Có chứ.” Lễ Yên đáp.

Kha Tuyết lấy bản vẽ ra, ba người bọn họ bắt đầu thưởng thức bức tranh đó, hơn nữa còn vừa xem vừa cười.

“Hâm mộ không?” Cô Lý nói với tôi.

Tôi cười gượng hai tiếng.

“Có muốn xem không?” Cô Lý lại nói. “Nếu muốn xem thì xin tôi đi.”

“Tôi xin cô đừng cho tôi xem.”

“Tên nhóc nhà cậu!” Cô Lý gõ đầu tôi một cái, hai người Kha Tuyết mỉm cười rất vui vẻ

“Cô vẽ đẹp lắm.” Lễ Yên nói: “Cô học hội họa phải không?”

“Ừ.” Kha Tuyết gật đầu. “Tôi là người học nghệ thuật.”

“Vậy giờ cô làm ở đâu?”

“Tôi làm tổng đài kiêm tạp vụ ở một trung tâm ngoại ngữ Anh Mỹ.”

“Cũng giống tôi vậy.” Lễ Yên nói.

“Thế à?” Kha Tuyết hỏi. “Cô học...”

“Tôi học âm nhạc.” Lễ Yên trả lời.

“Chúng ta đều không dung tới những gì mình học tập.” Kha Tuyết cười nói.

“Thế nhưng tôi cảm thấy công việc này khiến tôi có nhiều cảm giác hơn đối với cuộc sống.” Lễ Yên nói.

“Tôi thì ngược lại, vì cuộc sống mà làm công việc này.” Kha Tuyết nói.

Chúng tôi im lặng một lúc, cô Lý vẫn tập trung ngắm bức họa mà mình là model.

Lễ Yên và Kha Tuyết nhìn nhau mỉm cười, không tiếp tục trò chuyện.

Tôi quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, nhưng bên ngoài suối nước nóng tỏa hơi nước liên tục khiến cửa sổ luôn phủ một lớp sương mờ hồ.

“Chuyện cô muốn làm nhất là gì?” Lễ Yên hỏi, phá vỡ bầu không khí trầm lắng.

“Tôi muốn mở triển lãm cá nhân.” Kha Tuyết nói. “Cô thì sao?”

“Tôi muốn mở buổi trình diễn cá nhân.” Lễ Yên trả lời.

Có lẽ vì đáp án của cả hai rất ăn ý, vì thế hai người đều cùng mỉm cười.

“Anh thì sao?” Kha Tuyết hỏi tôi. “Anh muốn làm gì nhất?”

“Đúng rồi.” Lễ Yên cũng phụ họa. “Anh muốn làm gì nhất?”

“Tôi muốn tới xem triển lãm tranh của Kha Tuyết, cả buổi trình diễn của Lễ Yên nữa.” Tôi nói.

Câu trả lời của tôi lại khiến hai người bạn họ mỉm cười.

“Cô muốn làm gì nhất?” Tôi thử đánh thức cô Lý vẫn đang cúi đầu ngắm nghía bức tranh.

“Hả...” Cô Lý từ từ ngẩng đầu, chỉ vào mình trong tranh, nói: “Tôi muốn giảm béo.”

Ba người chúng tôi không hẹn mà cùng mỉm cười, tôi cười lớn nhất, thậm chí có phần không khống chế nổi.

Lúc tính tiền, cô Lý kiên quyết nhận phần chủ chi và Kha Tuyết đã tặng bức tranh kia cho cô ấy.

Rời quán cà phê, bốn người chúng tôi đi thành hàng ngang lên trên núi.

Dần dần, Lễ Yên cùng Kha Tuyết đi phía trước, tôi cùng cô Lý đi phía sau.

Lễ Yên và Kha Tuyết nói nói cười cười suốt dọc đường, âm thanh tuy nhỏ nhưng vẫn nghe rõ dưới màn đêm vắng vẻ.

Vì cô Lý chân ngắn lại bước không nhanh nên khoảng cách giữa tôi và hai cô ấy càng lúc càng xa.

Tiếng cười nói của hai cô gái cùng theo khoảng cách mà càng lúc càng nhỏ.

Cuối cùng tôi chỉ nghe thấy tiếng của Lễ Yên.

Đầu tiên tôi rất hiếu kỳ, cho rằng Kha Tuyết không nói gì nữa nên mình mới chỉ nghe thấy giọng của Lễ Yên.

Sau nhìn kỹ lại, hai cô gái vẫn nói chuyện với nhau không ngừng.

Mà trong vài phút tiếp đó, tôi vẫn chỉ nghe thấy giọng của Lễ Yên.

Tuy không nghe được giọng nói của Kha Tuyết, cũng không thể thấy rõ khuôn mặt cô dưới ánh sáng mờ mờ buổi tối,

Nhưng sắc mặt Kha Tuyết khi nói chuyện lại như bình sang lên trong đầu tôi.

Tôi đột nhiên có cảm giác, nếu dung tranh để minh họa về Lễ Yên và Kha Tuyết, vậy Lễ Yên sẽ là bức tranh khiến tôi nghe thấy tiếng động còn Kha Tuyết lại là bức tranh khiến trong lòng tôi nảy sinh cảm xúc.

Tôi vô thức đẩy bước chân nhanh dần, bỏ cô Lý lại phía sau.

Không cẩn thận làm rơi bản thảo tiểu thuyết đang cuộn lại thành hình ống trên tay xuống đất, tôi ngồi xổm xuống định nhặt lên.

Trang đầu chỉ có năm chữ “Diệp Thứ và Kha Tuyết”, Kha Tuyết nằm ngoài chỗ sang, còn Diệp Thứ thì bị bóng của tôi che khuất, trốn trong chỗ âm u.

Ngay khi nhặt bản thảo lên, trong đầu thoáng hiện lời nói của Kha Tuyết về hai loại người muốn trở thành nhà tạo mẫu tóc giỏi nhất và muốn có được kiểu tóc đẹp nhất.

Nhà tạo mẫu tóc giỏi nhất chắc chắn không có kiểu tóc đẹp nhất, vì ông ta không thể tự làm đầu cho mình.

Thế nên cho dù Kha Tuyết có là họa sĩ giỏi nhất, cô cũng không thể vẽ hoàn chỉnh bản thân trong bức tranh.

Cũng cùng một đạo lý, cho dù tôi là tác giả tốt nhất, nhưng khi tôi biến bản thân thành Diệp Thứ, liệu có phải tôi cũng không cách nào mô tả hoàn chỉnh bản thân trong cuốn tiểu thuyết?

Còn lý do khiến Đại Đông không thấy được tình yêu ở đâu trong “Diệp Thứ và Kha Tuyết” liệu có phải bởi tôi không cách nào miêu tả hoàn chỉnh tìm cảm của Diệp Thứ?

Kha Tuyết có thể thấy được toàn bộ bản thân mình trong cuốn tiểu thuyết, vậy tôi thì sao?

Nhớ lại những bức tranh được xem ở chỗ Kha Tuyết, tôi phát hiện bóng dáng và cảm giác của mình đã hiện ra hoàn toàn trong đó.

Hóa ra tôi cũng tìm ra bản hoàn chỉnh của mình trong những bức tranh của Kha Tuyết.

“Ngây ra làm gì thế?” Cô Lý vỗ nhẹ lên đầu tôi một cái.

Tôi khôi phục tinh thần, thấy mình vẫn đang ngồi xổm trên mặt đất, bèn đứng dậy.

“Đi thôi, hai cô ấy đang chờ chúng ta đấy.”

Tôi nhìn lên trên, hai cô gái đã đến cửa nhà nghỉ suối nước nóng, đang vẫy vẫy tay ý bảo chúng ta mau lên một chút.

Chúng tôi rảo bước nhanh hơn, chạy tới.

“Lại vào tắm suối một lúc nữa đi.” Cô Lý đề nghị với hai người.

“Hay lắm.” Lễ Yên nói.

“Ừ.” Kha Tuyết cũng gật đầu.

“Nếu tắm suối nước nóng có thể khiến mình gầy đi thì hay quá.” Cô Lý nói.

“Chấp nhận sự thật đi. Tắm nhiều sẽ chỉ tróc da chứ không hao mỡ.” Tôi nói.

“Cậu cũng chấp nhận sự thật đi.” Cô Lý cười nói: “Ba mỹ nữ chúng tôi đi tắm suối nước nóng tiếp, cậu chỉ nước một mình về phòng ngủ.”

“Sự thật là chỉ có hai mỹ nữ.”

Tôi nói xong lập tức co giò chạy, không để cho cô Lý có cơ hội dùng bạo lực trả đũa.

Tôi trở lại phòng, một đồng nghiệp khác không ở, không biết đang phiêu bạt chốn nào rồi.

Dựa nằm vào giường, lại lật tiểu thuyết của mình ra xem, kiểm tra tỉ mỉ thế giới nội tâm của Diệp Thứ.

Tôi phát hiện, cũng như người trong bức tranh “Tình yêu ở nơi đâu” kia, vẫn là dung ánh nhìn và lắng nghe để đi tìm tình yêu.

Mà lại chẳng biết tình yêu đã ở trong lòng từ lâu, chỉ cần dung trái tim cảm nhận là có thể phát hiện ra.

Tôi cầm bút lên, thử khiến nội tâm mình bình tĩnh lại, nhưng bản thân những câu chữ viết xuống lại không khỏi kích động.

Cũng như thả câu vậy.

Trong quá trình sang tác, đầu óc không ngừng hiện lên những bức tranh Kha Tuyết đã vẽ, bức này nối tiếp bức kia.

Nhất là ba bức tranh đã từng thấy trong nhà Kha Tuyết: “Đau khổ”, “U buồn” và “Thiên đường”.

Tôi cảm thấy ba bức tranh này tiết lộ nhiều nhất về Kha Tuyết, cũng là bức tranh mô tả bản thân tới gần hoàn chỉnh nhất trong số những bức tranh cô vẽ.

Tôi lại nhớ Kha Tuyết đã từng nói, nếu anh có cảm giác với một bức tranh, vậy anh có thể là người thân hoặc người yêu của bức tranh đó.

Nếu đã nói vậy, đối với bức tranh của Kha Tuyết mà nói, tôi là người thân hay là người yêu.

Cứ suy nghĩ miên man rồi chìm vào giấc ngủ, sau khi tỉnh dậy lại chuẩn bị bắt đầu ngày du lịch thứ hai.

Lễ Yên và cô Lý có vẻ rất thích Kha Tuyết, mỗi khi tới một danh lam thắng cảnh nào đó, hai người luôn xoay quanh Kha Tuyết.

Có lúc Tiểu Lương muốn chen vào góp vui nhưng cô Lý luôn khiến hấn biết khó mà lui đúng lúc.

Cô Lý như một nhân viên bảo vệ, thể hình lại càng giống.

Tôi thường trầm tư hoặc ngủ trong xe, lúc xuống xe cũng lung lay lắc lư một mình.

Thi thoảng tiếp xúc với ánh mắt Kha Tuyết cũng chỉ mỉm cười.

Chỉ có một lần tôi dạo chơi cùng ba người là lúc vô tình gặp nhau ở cạnh biển.

“Biển miền tây như pizza, hơi mỏng mỏng.” Cô Lý nói. “Biển miền đông lại như hamburger hai tầng, cảm giác rất đầy đặn. Lễ Yên, em thấy sao?”

“Biển miền tây là nhạc nhẹ, biển miền đông là nhạc hòa tấu.” Lễ Yên cười nói.

“Tôi lại cảm thấy vẽ biển miền tây phải dung màu nước, biển miền đông thì tốt nhất nên dung sơn dầu để vẽ.”

Kha Tuyết nói xong bèn nhìn tôi.

“Bờ biển đông là bờ đá, thường thấy những mỏm đá hình dáng kỳ lạ được mài dũa sắc sảo, lại cực ít chỗ nước cạn.” tôi nói. “Bờ biển đông là bờ cát, có thể thấy rõ bãi biển, khoảng cách giữa những đợt triều vừa xa lại vừa rộng.”

Tôi nhìn biển ngay trước mặt, nói tiếp: “Thế nên nói biển phía đông và biển phía tây...”

“Đi thôi đi thôi.” Cô Lý không đợi tôi nói xong, hai tay đã kéo Lễ Yên và Kha Tuyết bỏ đi. “Thằng nhóc này bệnh rồi, ở nơi cảnh đẹp thế này lại nói những lời chẳng ra đâu vào đâu.”

Tôi ngây ra ở đó một lúc rồi mới gọi với theo bóng lưng ba người: “Này! Tôi còn chưa nói xong mà!”

Sau khi lên xe, Kha Tuyết chủ động ngồi bên cạnh tôi, nói: “Anh còn chưa nói xong đấy.”

“Nói cái gì?”

“Biển phía đông và biển phía tây.”

“Biển miền tây rất ôn nhu, mỗi ngày luôn tiễn người người yêu đi khỏi rồi lại giang hai tay ôm người yêu trở về. Thế nên biển miền tây như người thường xuyên đi khỏi song lại quyến luyến tình yêu.”

“Rất sinh động.” Cô mỉm cười. “Biển miền đông thì sao?”

“Biển miền đông rất kiêu ngạo, hai tay khoanh trước ngực, mặc cho sóng biển đánh, luôn không cử động. Thế nên biển miền đông như một người bất khuất luôn hang hái truy tìm tình yêu.”

“Ồ. Trí tưởng tượng của anh rất tuyệt.”

“Vậy còn cô?” Tôi nói.

“Biển miền tây là người yêu, phải dùng màu nước để tạo được độ sáng, tạo được cảm giác ấm áp. Còn biển miền đông lại là người yêu, màu sắc không thể pha loãng, tốt nhất là dung sơn dầu để mô tả sự sâu đậm và nhiệt tình.”

Tôi nghe cô lại dung người thân và người yêu để mô tả, không khỏi sửng sốt.

“Sao vậy?” Cô nói. “Tôi nói không được hay à?”

“Không.” Tôi khôi phục tinh thần, nói: “Mô tả rất hay.”

“Cám ơn.” Cô mỉm cười.

Trên đường về hầu hết mọi người trên xe đều chìm vào giấc ngủ, Kha Tuyết và Lễ Yên cũng vậy.

Tôi thì ngược lại, chẳng ngủ nổi

Thử nhắm mắt lại nhưng luôn cảm thấy trong lòng có thứ gì đó đang quay cuồng mãi vẫn không cách nào ngủ nổi.

Dứt khoát cầm bản thảo tiểu thuyết lên, chỉ xem được vài tờ, mĩ mắt đã cảm thấy nặng nề.

Không biết nên cảm thấy vui vẻ vì tiểu thuyết của mình có thể khiến tâm trạng người ta bình tĩnh lại,

Hay nên xấu hổ vì đọc nó khiến người ta cảm thấy buồn ngủ?

Lúc xe trở lại dưới cao ốc công ty đã là chuyện lúc mười giờ đêm.

Tạm biệt nhau xong, mọi người như chim thú bỏ đi tứ tán. Tiểu Lương chạy tới nói với Lễ Yên:

“Đã khuya rồi, con gái về nhà một mình rất nguy hiểm. Để tôi đưa cô về.”

“Không cần đâu.” Lễ Yên lắc đầu: “Cha tôi đã cho người đến đón rồi.”

“À.” Tiểu Lương có vẻ rất thất vọng.

“Đừng thất vọng.” Cô Lý vỗ vỗ vai Tiểu Lương. “Cậu đưa tôi về đi.”

“Cái này...” Tiểu Lương muốn nói lại thôi.

“Tôi cũng là con gái, cũng phải về nhà một mình mà.” Cô Lý nói.

Một chiếc xe màu đen có rèm tre đón Lễ Yên, cô Lý kéo Tiểu Lương cùng đi, tôi và Kha Tuyết thì bước về phía quán cà phê.

Lúc tới quán, lại phát hiện chủ quán đang đứng ở cửa.

“Ồ?” Tôi nhìn đồng hồ. “Giờ này đáng lẽ anh phải đóng cửa rồi chứ.”

“Cậu quán tôi à.” Chủ quán đáp trả một câu, rồi nói: “Vào uống một cốc cà phê đi.”

Kha Tuyết quay sang hỏi tôi: “Được không?”

Tôi chỉ do dự hai giây, chợt nghe chủ quán nói: “Không cần trả tiền.”

Tôi bèn gạt đầu với Kha Tuyết, đồng thời bước vào quán cà phê.

Chúng tôi vẫn ngồi ở chiếc bàn “đã đặt chỗ”.

Tuy cùng một quán cà phê, cùng một chủ quán, cùng một chiếc bàn,

Nhưng cảnh sắc ngoài khung cửa sổ đã hoàn toàn thay đổi.

Trước đây luôn tới quán cà phê vào buổi chiều, còn giờ đã là đêm khuya.

Thiếu đi ánh sang ngoài song cửa sổ, thiếu đi những bức tranh cô vẽ, đáng vẽ tôi khi viết tiểu thuyết, khiến tôi cảm thấy ngồi trên ghế cũng thật xa lạ, mất tự nhiên.

Kha Tuyết dường như đang suy nghĩ một chuyện gì đó, sau đó đột nhiên nở một nụ cười kỳ quái.

“Cười gì vậy?” Tôi hỏi.

Cô thu lại nụ cười kỳ quái đó, đổi một dáng cười bình thường: “Anh chắc chắn rất thích cô ấy.”

“Thích ai cơ?”

“Lễ Yên ấy.”

Tôi đột nhiên cảm thấy bên tai nóng bừng lên, có phần bối rối.

Chủ quán bưng cốc cà phê lại, đặt lên trên bàn rồi nói:

“Cô gái ấy cũng rất tốt.”

“Anh biết à.”

“Lần trước khi cậu cùng cô ấy tới uống cà phê tôi đã biết rồi.”

“Anh và Lễ Yên cùng tới?” Kha Tuyết tròn tròn hai mắt.

“Cái này...” Tôi lại bắt đầu thấy da đầu tê dại, hai tay xoắn vào nhau. “Là vì...”

“Vì sao?” Kha Tuyết hỏi.

“Nói ra dài lắm.” Tôi đáp.

Kha Tuyết cười cười, nhìn tôi đang cực kỳ bối rối, không truy hỏi tiếp nữa. Uống một ngụm cà phê xong, cô bèn nói:

“Nói một chút về Lễ Yên đi.”

“Muốn nói gì?”

“Nói vì sao anh lại thích cô ấy.”

“Đâu có.” Tôi hơi chột dạ.

“Anh đừng quên.” Kha Tuyết mỉm cười nói: “Tôi đã đọc tiểu thuyết anh viết rồi đấy nhé.”

“Thật sự phải nói à?”

“Ừ.” Cô gật đầu. “Vì tôi muốn nghe.”

“Lần đầu tiên thấy Lễ Yên, tôi phát hiện cô ấy rất đẹp, không bao lâu đã cảm giác mình thích cô ấy.”

Tôi uống một ngụm cà phê rồi nói tiếp: “Như vậy có nông cạn quá hay không?”

“Nông cạn?” Kha Tuyết hỏi. “Sao lại nói vậy?”

“Tôi còn không biết cô ấy là người ra sao, chỉ đơn giản là thấy cô ấy xinh đẹp bèn thích, thế còn không nông cạn à?”

“Nếu thích những thứ gì đẹp đẽ bị gọi là nông cạn, vậy mọi người học nghệ thuật đều rất nông cạn.”

“Vì sao?”

“Vì tất cả những người học nghệ thuật đều theo đuổi cái đẹp.” Cô mỉm cười rồi nói tiếp. “Con người ta thích những người, vật, sự việc đẹp đẽ, đó là bản tính, không phải nông cạn.”

“Vậy sao?”

“Lý do chúng ta thích một bức tranh rất đơn giản, chỉ vì đẹp mà thôi. Lễ nào anh thích bức tranh vì tâm địa nó rất tốt, tính cách lương thiện, hiếu thuận với cha mẹ và đền đáp quốc gia?”

Cô nói xong cũng tự thấy buồn cười nên cười một tràng dài.

“Hơn nữa, người thích tranh đẹp gọi là có khiếu thưởng thức, còn người thích vẽ bề ngoài của người khác lại gọi là nông cạn. Vậy quá bất công.”

Cô vẫn đang cười, tôi cũng cười theo.

“Có những bức tranh tuy vẽ rất đẹp, nhưng cũng chỉ là đẹp mà thôi, cảm giác thích rất đơn giản; nhưng có những bức tranh lại khiến người ta đồng cảm hoặc có cảm xúc, vậy đó mới là thích sâu đậm hơn.”

“Ừ.” Tôi gật đầu ra vẻ đã hiểu.

“Nếu Lễ Yên là một bức tranh, cảm giác của anh sẽ là gì?”

“Lúc mới bắt đầu chỉ là thích đơn thuần, sau lại cảm thấy có thể nghe được âm thanh.”

“Sau đó thì sao?”

Tôi suy nghĩ kỹ lại đôi chút rồi nói: “Không có sau đó nữa, chỉ như vậy mà thôi.”

“Vậy tôi thì sao?”

“Cô?”

“Ừ. Nếu tôi là một bức tranh, cảm giác của anh sẽ là gì?”

Tuy rằng đã có sẵn đáp án cho câu hỏi này, nhưng lúc đối mặt tôi lại đột nhiên cảm thấy không cách nào trả lời thẳng thắn và trực tiếp được.

Hơn nữa câu hỏi này cũng chẳng phải đơn giản như ăn no không, thời tiết ra sao, bây giờ là mấy giờ.

“Đóng cửa rồi.”

Chủ quán xuất hiện bên cạnh bàn chúng tôi, nói một câu.

“Sao đột nhiên đòi đóng cửa?”

“Về muộn quá không tốt.” Chủ quán bắt đầu thu dọn cốc chén trên mặt bàn.

“Sao lại quan tâm tới tôi như vậy?” Tôi hỏi.

“Người tôi quan tâm không phải là cậu.” Chủ quán đáp.

Kha Tuyết mỉm cười, thu dọn đồ đạc. Tôi bước cùng cô, cùng ra khỏi quán cà phê.

Chúng tôi bước từ từ tới bên xe cô ấy, tôi giúp cô xách đồ lên xe xong, cô khởi động máy.

“Câu cô vừa hỏi, tôi nghĩ...”

“Không sao.” Cô hạ cửa kính xe xuống. “Đợi lúc nào anh nghĩ xong thì nói cho tôi nhé.”

Sau đó cô nâng kính xe lên, vẫy vẫy tay rồi đi khỏi.

Tôi còn đang do dự xem nên trả lời cô ấy ra sao thì chiếc xe đã chìm vào trong màn đêm.

Đón chuyến tàu cuối cùng, tôi về đến nhà.

Phòng khách tối đen, tôi đoán chắc Đại Đông không ở nhà bèn về thẳng phòng mình.

Tắm rửa xong, mở máy tính, định đem tiến độ hai hôm nay đưa vào trong “Diệc Thứ và Kha Tuyết”.

Có điều mới gõ được vài phút đã ngáp ngáp dài.

Tắt máy tính, nhào thẳng tới giường, không bao lâu sau đã chìm vào giấc mộng đẹp.

Sáng sớm lúc tỉnh lại cảm thấy tinh thần rất tốt, chắc hẳn do tối qua ngủ ngon giấc.

Lúc ra ngoài đi làm còn nhặt được mười đồng rơi trên mặt đất, đúng là rất may mắn.

Vừa bước vào cửa công ty, nhìn đồng hồ trên tường, vừa vặn tám giờ, khuôn mặt không khỏi nở một nụ cười.

Lễ Yên cũng mỉm cười, làm trong cổ họng rồi bắt đầu hát.

“Biển thân yêu ơi, có phải anh cũng có nhiều lời muốn nói hay chẳng?”

Vì sao những lời anh dài bày luôn từng đợt từng cơn?

Đừng nghĩ rằng em không cách nào cảm nhận được những gợn sóng mãnh liệt nơi anh

Em biết đóa đóa hoa sóng anh gọi lên

Là lời thăm hỏi ân cần tới người dẫu yêu

Xin hãy nhìn trái tim em, đã bị anh xói mòn lâu lắm rồi.

Nhưng em là tảng đá cứng rắn, chỉ có thể chọn cách im lặng.”

Lời ca và giai điệu của bài hát này tôi đều chưa từng nghe thấy, chắc lại do Lễ Yên tự sáng tác.

“Thấy sao?” Lễ Yên hỏi.

“Rất hay, có một cảm giác dâng trào. Bài hát tên là...”

“Tôi còn chưa đặt tên.”

“Bài hát hay như vậy sao lại không có tên cho được?”

“Vây đi...” Cô suy nghĩ một lát. “Vây, gọi là ‘Biển và đá’ đi.”

“‘Biển và đá’?” Tôi hỏi. “Ừm, cũng hay.”

“Cám ơn.” Cô mỉm cười.

Trên đường đi tới bàn làm việc, trong đầu vẫn vang vọng lời bài hát này.

Cách đặt tên của Lễ Yên rất giống với tôi, tôi đặt tên tiểu thuyết là: “Diệc Thứ và Kha Tuyết”;

Còn cô đặt tên bài hát là “Biển và đá”.

Xem ra tôi và cô ấy đều là người không giỏi đặt tên.

Có điều bài hát đó thật sự rất hay.

Hôm nay giám đốc gọi mọi người vào họp, ông nói tình hình đang dần dần khôi phục, công ty nghiệp vụ cũng bắt đầu phát triển.

Không bao lâu sau, sẽ trở lại làm việc như bình thường, tiền lương cũng trở lại như trước.

Theo lý thuyết, đây đáng lý là một tin tức tốt, thế nhưng vừa nghe được điều này, phản ứng đầu tiên của tôi là:

Sau khi đi làm về còn có thể tới uống cà phê cùng Kha Tuyết không?

Nếu khôi phục lại giờ làm bình thường, vậy thời gian tan tầm sẽ là năm giờ rưỡi, nhưng thường kéo dài tới tận sáu giờ.

Sáu giờ rưỡi Kha Tuyết phải có mặt ở chỗ làm, sáu giờ mười phút phải rời quán cà phê.

Vậy hẳn phải lúc tôi vừa tới quán cà phê thì vừa hay Kha Tuyết phải đi khỏi?

Cũng như tình tiết trong bộ phim “Ứng nữ”:

Chàng trai ban ngày là người, buổi tối là sói; cô gái ban ngày là chim ưng, buổi tối là người.

Hai người đã định sẵn là không cách nào dùng hình dạng người để gặp nhau, chỉ có thể thấy nhau trong một thoáng lúc ngày và đêm chuyển đổi.

“Thật quá đau lòng.”

Tôi không khỏi thở dài một tiếng, lắc đầu ngán ngẩm.

“Thật ra cậu có thể không cần đau lòng.” Giám đốc nói.

“Thật không?”

“Cậu không làm việc ở đây nữa là được.”

Suy nghĩ của tôi lập tức trở lại trong hội trường, giám đốc đang lườm lườm tôi, tôi gãi gãi đầu, lập tức im miệng.”

Nếu nghiệp vụ của công ty đã bắt đầu phát triển, vậy cuộc sống làm việc tương đối nhàn nhã hiện giờ, sợ là chỉ có thể coi như hồi ức rồi.

Viết tiểu thuyết đã lâu, như quên hẳn công việc của mình, cho rằng viết tiểu thuyết mới là trọng tâm của cuộc sống, nhưng hiện thực không hẳn là như vậy.

Lại phải nói, viết tiểu thuyết có thể bỏ qua, nhưng muốn tôi bỏ qua cơ hội uống cà phê cùng Kha Tuyết, vậy tuyệt đối không được.

Chỉ suy nghĩ thôi cũng đã thấy đây là một chuyện rất đau lòng.

Sau khi đi làm về, lúc tới quán uống cà phê cùng Kha Tuyết, trong đầu vẫn luẩn quẩn chuyện này.

Kha Tuyết hỏi tôi làm sao vậy? Tôi thuật lại chuyện giám đốc đã nói trong buổi họp.

Cô nói không sao, còn thứ bảy, chủ nhật cơ mà.

Tôi nghĩ lại cũng đúng, bèn không phiền não nữa.

Có điều, tôi lại quên không nói với Kha Tuyết: cô là bức tranh khiến trong lòng tôi nảy sinh cảm xúc.

Còn cô ấy cũng không hỏi tiếp.

Tôi nghĩ như vậy cũng tốt, vì như bài hát của Lê Yên:

Tôi là tảng đá cứng rắn, chỉ có thể chọn cách im lặng.

Trên đường ngồi tàu điện ngầm về nhà, tôi đột nhiên nghĩ tới: mình có thể không cần nói rõ với Kha Tuyết.

Tôi chỉ cần đưa cảm giác đối với Kha Tuyết vào trong “Diệc Thứ và Kha Tuyết” là được.

Như vậy, Kha Tuyết đọc tiểu thuyết xong sẽ hiểu.

Nghĩ thông điểm đó, tôi lập tức cười ha hả trên tàu điện ngầm.

Sau khi về đến nhà, lại có một tin tức tốt: kịch bản của Đại Đông rốt cuộc cũng viết xong.

Đại Đông rất vui vẻ, gọi cậu cú và cô rắn tới, cũng để Tiểu Tây xuống bếp mời mọi người ăn cơm.

Lúc Tiểu Tây đang bận rộn trong phòng bếp, Đại Đông ngồi ngoài phòng khách giảng giải kết cục của kịch bản.

Cậu ta càng kể càng đắc ý, còn đứng hẳn lên ghế xô pha ra vẻ gầy đàn, vừa đắc ý vừa ha hả.

“Lúc bình thường cậu quá trầm ổn, nhưng gặp chuyện hung phấn lại có vẻ quá kích động.” Tôi nói.

“Đúng vậy.” Cậu cú nói: “Cái này coi như khuyết điểm.”

“Ừ.” Cô rắn cũng gật đầu.

“Sư tử, đã là vua của vạn thú, không thể, vì nó không biết bay, mà bảo nó không tốt được.”

Tiểu Tây từ trong nhà bếp đi ra, nói một câu thâm ảo khiến miệng ba người chúng ta đều đồng thời cứng lại, Đại Đông cũng thiếu chút nữa ngã nhào từ trên ghế xô pha xuống.

Lúc ăn cơm, bầu không khí vốn đang rất sôi động nhưng cô rắn lại đột nhiên rơi lệ.

Bạn đã từng thấy rắn rơi lệ bao giờ chưa? Hay nên nói, bạn có thể tưởng tượng nổi không?

Thế nên tôi kinh ngạc tới mức không nói nên lời.

“Sao lại khóc?” Cậu cú hỏi.

Cô rần lau nước mắt khó nhọc, nói: “Giờ tôi xấu xí lắm, thế nên đừng nói chuyện với tôi.”

“Cô đã có lúc nào từng đẹp à?” Cậu cú hỏi.

Sắc mặt cô rần lập tức từ trắng chuyển xanh, còn nhanh hơn so với kịch đồi mặt của Tứ Xuyên.

Sau khi cậu cú trúng ba đòn nghiêm trọng, Đại Đông mới hỏi cô rần: “Sao vậy?”

“Không sao.” Cô rần trả lời. “Chỉ đột nhiên cảm thấy đau lòng.”

“Hả?” Tôi hiểu kỳ.

“Chỉ cần thấy hạnh phúc của người khác, tôi sẽ tự cảm thấy đau lòng cho mình.”

Cô rần nói xong, liếc mắt nhìn Đại Đông và Tiểu Tây.

“Tôi thì ngược lại, lúc người khác cảm thấy đau lòng mình lại thấy rất hạnh phúc.” Cậu cú nói.

“Cậu còn muốn ăn đòn hả?” Cô rần nói.

Cậu cú rất thức thời, ngậm chặt miệng lại.

Ăn cơm xong, Đại Đông thảo luận cùng cậu cú và cô rần ở phòng khách, Tiểu Tây cũng ở đó.

Chủ đề của bọn họ xoay quanh kịch bản tiếp theo của cô rần và cậu cú.

Tôi nghe một lúc rồi trở về phòng mình viết tiểu thuyết tiếp.

Viết được một lúc, lại nghĩ tới chuyện đau thương.

Đau thương thật ra là một loại cảm xúc thần kỳ, luôn im hơi lặng tiếng nhưng lại đột nhiên xuất hiện.

May là tôi ngủ rất yên bình, không bị thứ cảm xúc đó làm ảnh hưởng.

Nhưng sáng sớm hôm sau tới phòng làm việc lại cảm thấy đau lòng, vì đã quá tám giờ một phút.

Tôi đang ủ rũ bước đi thì nghe Lễ Yên nói: “Đừng quên tiệc cuối năm đêm nay nhé.”

“Tiệc cuối năm?” Tôi dừng bước chân, nghi hoặc hỏi lại.

“Hôm qua giám đốc Chu lúc mở cuộc họp đã nói rồi mà, tối nay tổ chức tiệc cuối năm.”

“Thật không?”

“Chắc chắn lúc họp anh không tập trung rồi.” Cô mỉm cười nói.

Tôi xấu hổ cười trừ, hôm qua lúc họp vẫn luôn suy nghĩ tới chuyện uống cà phê cùng Kha Tuyết, thế nên vốn chẳng biết tối nay có tiệc cuối năm.

Lễ Yên nói thời gian và địa điểm tổ chức tiệc cho tôi. Bữa tiệc được tổ chức ở một nhà hàng gần công ty, thời gian thì là bảy giờ tối.

Lần này công ty tổ chức tiệc cuối năm chung với ba nhà khác có liên quan nghiệp vụ, tính ra có khoảng hai mươi bàn.

Có bữa tiệc này, tôi bắt đầu vui vẻ và mong đợi.

Năm ngoái bắt thăm trúng cái chăn tơ tằm, rất mềm mại thoải mái, sau còn dùng nó để hình dung nụ cười của Kha Tuyết.

Năm nay sẽ trúng cái gì đây?

Lúc đang tưởng tượng xem có trúng giải đặc biệt hay không thì giám đốc gọi tôi lên phòng làm việc.

Ông ấy gọi tôi lên thảo luận xem hồ sơ vừa nhận nên tiến hành ra sao, chuyện thảo luận này chiếm trọn một ngày.

Đã quá năm giờ, tôi bắt đầu nhấp nhẩm bất an, nhưng giám đốc vẫn không có dấu hiệu ngừng lại.

Tới sáu giờ, rốt cuộc tôi không nhịn nổi nói: “Có thể chưa?”

“Có thể cái gì?”

“Có thể kết thúc thảo luận ở đây được không, tiếp tục thảo luận sẽ mãi mãi sánh ngang với trời đất đấy.”

“Là nhật nguyệt vô quang hả.”

“Hiểu thì tốt rồi.”

“Hả?” Giám đốc kéo dài âm cuối.

Tôi không dám nói nữa, đành ngồi đó, có điều eo lưng như cô rần, không an phận giây dựa liên tục.

“Được rồi.” Giám đốc liếc mắt nhìn tôi. “Mai lại tiếp tục.”

Tôi lập tức lao khỏi phòng làm việc của giám đốc, toàn bộ nhân viên trong công ty đều đã về hết.

Thở hồng hộc chạy tới quán cà phê, đẩy cửa ra, chuông trên cửa còn kêu “leng keng” không ngừng.

“Tôi...” Tôi chống hai tay trên bàn, hơi trước không nói hơi sau.

“Không cần gấp.” Kha Tuyết mỉm cười. “Tối nay tôi không phải đi làm.”

“Thế à?” Tôi ngồi xuống. “Nhưng tối nay tôi phải tới ăn tiệc cuối năm ở công ty.”

“Không sao, tôi chờ anh ở đây.”

“Ừ.”

“Vậy anh đi đi.”

“Không.” Tôi mỉm cười. “Uống một cốc cà phê trước đã.”

Kha Tuyết cũng mỉm cười.

Uống cà phê xong, tôi tới thẳng nhà hàng. Rất gần, đi nhanh một chút chỉ tốn mười phút.

Bước vào trong nhà hàng, hội trường âm ỉ như mọi người đang cùng to tiếng nói chuyện.

Đang nhìn quanh khắp nơi định tìm chỗ ngồi thì thấy cô Lý ngoắc tay với tôi, tôi bèn đi qua bên đó.

“Tôi giữ cho cậu một chỗ này.” Cô Lý cầm chiếc áo khoác mình đặt trên ghế bên phải lên.

Đang chuẩn bị ngồi xuống, cô Lý lại nói tiếp: “Tôi cũng giữ cho Lễ Yên một chỗ.”

Tôi nhìn chiếc ví da đặt trên ghế trái cô ấy, thậm chí tối nay lại được ăn chay rồi.

Lễ Yên tới, một bộ lễ phục với sắc màu xanh nhạt, sáng rực nơi cửa vào xa xa.

Lúc cô từ từ bước tới, âm lượng trong hội trường chắc phải giảm đi phân nửa.

“Tối nay có thể để tôi ăn mặc chỉnh chang như thế này được không?”

Cô chỉ vào vài món đồ trang sức trên quần áo, mỉm cười với tôi.

Tôi cũng cười đáp lại, không nói gì, chỉ đột nhiên cảm thấy chiếc áo khoác mình mặc thật cũ nát.

Đồ ăn được bưng lên, tôi vẫn chưa thấy Tiểu Lương đâu, thậm chí phào một hơi trong lòng.

“Hi!” Tiểu Lương xuất hiện sau lưng tôi, hai tay đặt lên hai vai tôi. “Nhớ tôi à?”

Hai tay tôi buông xõng xuống, chiếc đĩa rót xuống đất.

“Tôi về nhà tắm rửa thay quần áo, thiếu chút nữa thì không kịp.” Cậu ta ngồi xuống.

“Lễ Yên, trông cô đêm nay thật xinh đẹp.”

“Cám ơn.” Lễ Yên cười đáp.

Cô Lý lấy khuỷu tay đẩy đẩy tôi. “Cậu cũng nói vài lời khen đi.”

Tôi thực sự không cách nào khen ngợi Lễ Yên một cách tự nhiên được, đành phải nói với cô Lý: “Tối nay trông chị thật cường tráng.”

“Cậu muốn chết hả!” Đầu tôi lại trúng một đòn móc phải của cô Lý.

Trên đài thi thoảng lại hô lên dãy số trúng thưởng, tôi lấy phiếu của mình ra so có điều giải thưởng luôn sượt qua người.

Lễ Yên đột nhiên đứng dậy, kéo vạt áo, cầm chiếc cốc lên nói:

“Cám ơn các vị đồng nghiệp đã chiếu cố trong suốt mấy tháng qua, giờ em xin phép lấy nước trái cây thay rượu, kính mời mọi người một ly.”

Cô Lý lén lút nói với tôi: “Câu này là tôi dạy cho cô ấy đấy.”

Tiểu Lương đứng dậy, cũng giơ cao cốc: “Lễ Yên là vinh quang của công ty chúng ta, chúng ta cũng kính cô ấy một ly nào.”

Tôi nói thầm trong lòng, nếu Lễ Yên là vinh quang, vậy cậu là xỉ nhục rồi.

Tuy rất không tình nguyện nâng chén theo Tiểu Lương, nhưng nể mặt Lễ Yên, tôi vẫn uống cạn cốc này.

Giải thưởng càng lúc càng lớn nhưng danh sách trúng thưởng lại càng lúc càng ít, tôi nhìn tờ phiếu trong tay, đang vô cùng căng thẳng thì trên bục đột nhiên vang lên tiếng gọi: “Xin mời cô Lễ Yên.”

Tôi đang phiền muộn bỗng thấy Lễ Yên đứng dậy nói: “Tới lượt tôi lên sân khấu ồi.”

Cô chậm rãi bước tới bục, toàn trường yên tĩnh thêm một phần ba, cô ngồi trước dương cầm, hội trường yên tĩnh thêm một phần ba nữa, khi cô mở đàn, đánh vài nốt, một phần ba cuối cùng cũng yên tĩnh lại.

Sau đó là một tràng vỗ tay.

Lễ Yên đàn một ca khúc như nước chảy mây trôi.

Tôi không biết ca khúc cô ấy đang đàn là gì, nhưng nghe lại có cảm giác rì rào.

Rì rào, rì rào, rì rào...

Không ngờ lại khiến tôi liên tưởng tới bức tranh “rì rào” kia.

Vì sao ca khúc mà Lễ Yên đàn lại khiến tôi nghe thấy tiếng rì rào cơ chứ?

Tôi còn chưa nghe được đáp án, ca khúc đã kết thúc.

Hội trường vang lên tiếng vỗ tay sôi động, còn cả một số người cao giọng hô: nữa đi.

Lễ Yên đứng dậy, xoay người đáp lễ.

Sau đó lại ngồi xuống, toàn hội trường lại khôi phục sự yên tĩnh.

Nàng làm trong lại cô hòng, điều chỉnh microphone ở bên cạnh, bắt đầu hát bên cạnh chiếc đàn:

”Làm sao để khiến anh nghe thấy em, sau khi anh quay đi.

Đâu phải em không thể mở miệng, chỉ có điều còn chưa đến lúc.

Mỗi ngày một phút, em chỉ sống vì anh.

Một phút cuối cùng, anh lại chẳng thể dừng lại vì em.

Ma quỷ ơi, tôi nguyện dùng chút sinh mạng cuối cùng, đổi lấy cái quay đầu của anh, dù chỉ trong chốc lát.”

Lần đầu Lễ Yên hát cho tôi nghe chính là bài hát này, lúc đó tôi đã sững sốt.

Giờ cùng vậy.

Sau này vì lời giao hẹn, cô hát trước sau khoảng hai mươi ca khúc, nhưng bài hát này thì không hề hát lại.

Tôi nhớ lần đầu tiên được nghe đã cảm thấy giai điệu của bài hát này rất tuyệt, tuy mang chút đau lòng, nhưng loại đau thương đó như quả anh đào trên kem, không làm ảnh hưởng tới hương vị của kem.

Thế nhưng giờ tôi lại nghe thấy một âm thanh đau thương.

Âm thanh đó không phải tới từ giai điệu, cũng không phải đến từ tiếng ca, mà đến từ người biểu diễn.

Nói cách khác, thần sắc của Lễ Yên khi hát khiến tôi nghe thấy âm thanh đau thương.

Giống như bức tranh khiến tôi nghe thấy tiếng động vậy.

Lễ Yên hát xong, toàn trường vỗ tay sôi nổi, nhưng tôi đã quên chuyện vỗ tay.

Làm sao tôi vỗ tay vì âm thanh đau thương được?

Cho dù khi ngón tay Lễ Yên rời phím đàn, tiếng ca ngưng lại, toàn trường dậy tiếng vỗ tay như sấm động, tôi vẫn nghe thấy âm thanh của đau thương.

Nó vốn không thể bị tiếng vỗ tay triệt tiêu, cũng không thể bị che giấu.

Lễ Yên trở lại chỗ ngồi, tôi phát hiện trên khuôn mặt cô không có vệt nước mắt, thần sắc tự nhiên.

Nhưng bên tai tôi vẫn lưu lại một chút âm thanh của đau thương.

Tôi cảm thấy mình không cách nào nhìn vào nàng, ít nhất là bây giờ không thể, còn cô ấy có vẻ cũng có tâm trạng tương tự.

Vì vậy ánh mắt chúng tôi như hai khối nam châm cùng tính, vừa tiếp cận đã cùng văng ra.

Bữa tiệc cuối năm kết thúc, tôi không trúng bất cứ giải thưởng gì, cũng coi như một chút đau lòng nho nhỏ.

Ra khỏi nhà hàng, thấy bóng dáng màu xanh của Lễ Yên ở xa xa, tôi chần chừ một chút, song vẫn bước tới.

“Đi cùng tôi một chút nhé.” Lễ Yên nói

“Ừ.” Tôi gật đầu.

Sau đó tôi nhìn khắp nơi xung quanh, sợ Tiểu Lương đột nhiên xuất hiện.

“Anh yên tâm.” Cô nói: “Ngọc San kéo Tiểu Lương đưa chị ấy về rồi.”

“Cô Lý đúng là người tốt.” Tôi cười nói.

Chúng tôi song vai đi vài bước, Lễ Yên nói: “Muốn nghe chuyện về tôi không?”

“Ừ.”

“Tôi là con gái duy nhất trong nhà, từ nhỏ cha đã rất chiều chuộng tôi, lớn vậy rồi nhưng chưa từng mắng tôi nửa câu.”

Tôi không nói tiếp, chỉ ừ nhẹ một tiếng, coi như biểu đạt lễ phép cơ bản nhất của người nghe.

“Tôi như đóa hoa trong nhà kính, không biết trên thế giới này còn có mưa với gió.”

“Thật ra không biết thì tốt hơn.”

Tôi mỉm cười, Lễ Yên cũng mỉm cười.

“Tôi học âm nhạc, tuy học không tốt nhưng vẫn rất nhiệt tình, yêu thích nó.”

“Cô quá khách khí rồi.”

“Sau tôi lại phát hiện, âm nhạc của tôi dường như thiếu mất một thứ...” Cô như đang suy nghĩ dùng từ nào thích hợp để mô tả. “Một thứ như sức sống.”

“Hả?”

“Cũng như chú chim bị nhốt trong lồng sắt, cho dù tiếng ca vẫn rất hay nhưng luôn cảm thấy thiếu chút âm thanh.”

“Những âm thanh gì?”

“Tiếng vỗ cánh.” Cô nói. “Hay nên nói tiếng vọng khi bay qua sơn cốc.”

“Ừm.”

“Tôi như chú chim trong lồng sắt, nhưng tôi luôn nghĩ cách bay khỏi chiếc lồng, ra sức vỗ cánh liên tục.”

“Ừm.”

“Thế nên tôi muốn hòa vào đoàn người, thử tự mình sinh sống.”

“Cha cô chắc sẽ phản đối?”

“Ừ.” Cô mỉm cười. “Nhưng cuối cùng ông vẫn chịu thua sự kiên trì của tôi.”

“Đầu sao cha cô cũng vẫn thương cô.”

“Thế nhưng cha tôi có một điều kiện.”

“Điều kiện gì?”

“Chỉ có một năm.”

“Một năm?”

“Tôi chỉ có thể sống ở bên ngoài một năm.”

“Hả.”

“Lúc mới bắt đầu, tôi tới công ty bách hóa làm MC.” Nàng làm trong cổ họng rồi nói: “Quý khách Tào Lễ Yên, mời tới quầy phục vụ tầng một, có bạn bè đang tìm ngài.”

Tôi mỉm cười, đột nhiên nghĩ trước đây lúc đi dạo qua công ty bách hóa, không khéo đã từng nghe giọng cô.

“Sau lại tới chỗ chú Chu làm việc.”

“Chú Chu?”

“Chú ấy là bạn tốt của cha tôi.” Cô mỉm cười. “Trong công ty tôi phải gọi chú ấy là giám đốc Chu, lúc tan tầm tất nhiên có thể gọi là chú Chu rồi. Đêm nay tôi có thể lên bục hát cũng nhờ có chú Chu giúp đỡ.”

“Ra là thế.” Tôi cũng mỉm cười.

“Chuyện của tôi xong rồi.” Cô ngừng bước chân.

“Chuyện của cô hết như tiểu thuyết vậy.” Tôi cũng dừng bước chân.

“Thật không?”

“Ừ.”

Chúng tôi nghỉ chân một lúc lâu, cả hai đều không có ý đi khỏi.

“Từ khi sinh sống ở bên ngoài tới giờ, tuy cuộc sống tương đối khó khăn, nhưng những trải nghiệm thu được cũng rất nhiều.”

Cô thở dài: “Thật ra tôi rất luyến tiếc.”

“Luyến tiếc điều gì?”

“Giờ đã sắp tới hạn một năm rồi.”

Cổ họng tôi đột nhiên cứng lại, nói không nên lời.

“Cám ơn anh đã chiếu cố suốt mấy tháng qua.”

Tôi vẫn không nói nên lời, ngay cả những lời khách sáo cũng không thốt lên được.

“Bài hát tôi hát tối nay có hay không?”

Tôi gật đầu.

“Tôi hát riêng cho anh nghe đây.” Cô cười khẽ, sau đó nói. “Vậy anh có thể kể tiếp một câu chuyện cho tôi nghe không?”

Tôi ho khan vài tiếng, cuối cùng cũng nói ra lời: “Được.”

“Cám ơn.” Cô nói.

“Trước đây có một chàng trai học khoa học, rất thích một cô gái trong công ty, ngày ngày đều mong đợi được nhìn cô ấy thêm một đôi lần. Nhưng lúc đầu, cô gái không thích chàng trai, không bao lâu sau, cô gái phát hiện mình hiểu lầm chàng trai, không ghét anh ta nữa. Chàng trai vì muốn cô gái được vui thường hay kể chuyện cho cô gái nghe, cũng làm chút việc ngốc nghếch. Sau này, cô gái phải rời công ty, trong lòng chàng trai rất đau buồn.”

“Sau đó thì sao?”

“Không có sau đó nữa, câu chuyện kết thúc.”

“Những câu chuyện anh kể trước đây đều có sau đó mà.”

“Những câu chuyện tôi kể trước đây đều là hư cấu, còn giờ là sự thật. Câu chuyện hư cấu có thể tiếp tục được, nhưng câu chuyện chân thực lại không có sau đó.”

“Chàng trai vẫn có thể ở bên cô gái mà.” Lễ Yên nói.

“Cô cảm thấy có thể sao?” Tôi hỏi ngược lại cô ấy.

Cô ấy không trả lời. Nhưng thật ra không trả lời chính là một loại trả lời.

“Cô biết vì sao chàng trai và cô gái không cách nào ở bên nhau không?” Tôi lại hỏi.

“Vì sao?”

“Vì chàng trai và cô gái đều sống trong thế giới thật chứ không phải tồn tại trong tiểu thuyết.”

“Kết cục này không hay.”

“Không phải kết thúc của câu chuyện không hay mà do chúng ta yêu cầu quá cao đối với kết thúc của câu chuyện.”

Lễ Yên nghe xong im lặng một lúc lâu, tôi cũng im lặng theo.

“Tôi muốn chơi lại trò nói chữ cái đầu hồi trước.” Lễ Yên phá vỡ bầu không khí trầm lắng.

“Được.” Tôi gật đầu.

“Hôm nay tôi phải đi đây.”

“Hôm.”

“Sẽ không trở lại đâu.”

“Không.”

“Có một việc muốn nói cho anh.”

“Có.”

“Tôi thích một người, là ai?”

“Tôi.”

“Xe đón tôi tới rồi.”

“Ừ.”

“Gặp lại sau.”

Lễ Yên nói xong bèn mở cửa xe, quay đầu lại, cuối cùng nước mắt cũng tuôn rơi.
Chiếc xe màu đen có rèm che nhanh chóng biến mất trong màn đêm.
Tôi không nghe thấy tiếng xe, chỉ nghe thấy tiếng đau thương.
Thở mở miệng nói chuyện, nhưng mãi không nói nên lời.
Cho dù cổ họng phát ra tiếng âm a, nhưng khi tai nghe được, cũng rất đau thương.
Âm thanh của đau thương cứ quanh quẩn bên tai tôi, đuổi cũng chẳng đi.
Tuy rất muốn che lỗ tai lại, song nghĩ tới đây là âm thanh cuối cùng của Lễ Yên, bàn tay gơ lên phân nửa lại buông xuống.
Không biết đứng bao lâu, cuối cùng cắn răng, dùng sức che lỗ tai lại.
Một lúc sau, tay mới từ từ hạ xuống, âm thanh của đau thương đã nhỏ đi, dần dần không nghe nổi nữa.
Ngắm nghía bốn phía, mới phát hiện tôi và Lễ Yên này giờ vẫn đứng ở phía đối diện quán cà phê.
Đột nhiên nhớ ra Kha Tuyết vẫn còn trong quán cà phê chờ tôi, tôi lập tức băng qua đường.
Dùng sức đẩy cửa quán cà phê ra, lại không thấy Kha Tuyết đâu.
Chỉ thấy chủ quán lạnh lùng nhìn tôi.
“Cô ấy đi rồi.” Chủ quán nói.
“Hả?”
Cuối cùng tôi cũng có thể phát ra âm thanh bình thường.
“Cô ấy để cái này lại cho cậu.”
Chủ quán nói xong bèn đưa tôi một bức tranh.
Trong bức tranh chỉ có một cô gái, khuôn mặt không chút biểu tình.
Còn tay phải cô đang cầm bút, vẽ vài giọt nước mắt lên khuôn mặt.
Tôi hoàn toàn không nghe thấy bất cứ âm thanh gì, chỉ cảm thấy trước ngực như có thứ gì lôi kéo, rất đau.
Thở điều hòa hơi thở nhưng dường như không khí luôn như không đủ
Càng chăm chú nhìn bức tranh này, nước mắt trên khuôn mặt cô gái càng nhiều, tôi như bị những giọt nước mắt này nhấn chìm.
Tôi biết tên của bức tranh này rồi.
Chắc chắn nó tên là “đau thương”.

21. Chương 13: Người Yêu (1).

“Nếu tranh vẽ là mũi tên mà họa sĩ bắn ra, mũi tên mà họa sĩ giỏi nhất bắn ra sẽ không lướt qua bên tai anh mà trúng thẳng vào trái tim anh.”
Kha Tuyết từng nói vậy với tôi.
Nếu theo cách nói đó, vậy Kha Tuyết nhất định là một họa sĩ giỏi.
Ngay ngày đầu tiên sau khi Kha Tuyết bắn ra mũi tên đau thương, hết giờ làm tôi vẫn tới quán cà phê chờ cô ấy.

Tấm thẻ “Đã đặt chỗ” vẫn còn đó, nhưng tôi đợi tới tận khi quán cà phê đóng cửa, cô ấy vẫn không xuất hiện.

Tôi và chủ quán không nói gì với nhau, chỉ lúc tính tiền anh ta mới nói một câu: “Tổng cộng một trăm hai mươi đồng.”

Sau đó tôi đưa tiền, anh ta trả lại tiền lẻ.

Đón tàu điện ngầm về nhà, tôi vượt qua buổi tối mất ngủ đầu tiên.

Ngày thứ hai đến thứ mười sau khi Kha Tuyết bắn mũi tên đau thương ra, ngày ngày tôi đều tới quán cà phê chờ cô ấy.

Tấm thẻ “Đã đặt chỗ” vẫn luôn ở đó, nhưng mãi cô vẫn không tới.

Chủ quán ngay nói với tôi một lời cũng lười, lúc tính tiền tay phải giơ một ngón tay, hai ngón tay, cuối cùng biến thành cả năm tay.

Sau đó tôi đưa tiền, anh ta thối lại.

Ngày thứ mười một sau khi Kha Tuyết bắn mũi tên đau thương là sáng thứ bảy, buổi sáng mười giờ tôi đã ra quán.

Vừa hay đúng lúc chủ quán bắt đầu mở cửa kinh doanh, tôi đi thẳng vào, ngồi xuống vị trí cạnh cửa sổ.

Tấm thẻ “Đã đặt chỗ” biến mất không thấy đâu, trong lòng tôi hoảng loạn một hồi, cho rằng cô ấy không tới đây nữa.

Chỉ thấy chủ quán lấy tấm thẻ “Đã đặt chỗ” từ dưới quầy bar ra, nhẹ nhàng lau qua một cái,

Rồi bước tới bàn thứ hai sát cửa sổ, đặt lên bàn.

Mặt trời xuống núi rồi, những tấm biển quảng cáo ngoài đường sáng lên rồi tối đi, màn đêm nuốt hết mặt đường.

Cô ấy vẫn không xuất hiện.

Lúc tính tiền, chủ quán lại giơ một ngón tay, hai ngón tay, cuối cùng biến thành năm tay.

Tôi lắc đầu.

Chủ quán lại giơ ra: một ngón tay, hai ngón tay rồi năm tay.

Tôi vẫn lắc đầu.

“Là sao?” Cuối cùng anh ta cũng mở miệng hỏi.

“Tôi quên mang tiền rồi.” Tôi nói.

“Đối diện có máy ATM.”

“Ngay cả ví tôi cũng không mang.”

Đây là lần đầu tiên chúng ta nói chuyện với nhau trong suốt mười một ngày nay.

Chủ quán nhìn tôi một lúc rồi nói: “Hôm nay tôi mời anh.”

“Cám ơn.” Tôi đáp.

“Đói không?”

“Ừ.” Tôi gật đầu.

“Cậu ngồi đó chờ chút.” Chủ quán quay người. “Tôi làm vài món ăn.”

Tôi trở lại chỗ, lẳng lặng đợi.

Mười phút sau, chủ quán bưng hai đĩa thức ăn tới, đặt một đĩa trước mặt tôi.

“Đĩa kia của anh nhiều hơn.” Tôi nói.

Chủ quán đổi chỗ hai đĩa, sau đó nói: “Ăn đi.”

Tôi ăn vài miếng, nghe anh ta nói: “Tôi và cô ấy là bạn cùng đại học.”

“Không thể nào?” Tôi ngẩng đầu. “Trông anh như chú cô ấy ấy.”

“Cậu muốn nghe chuyện?” Anh ta nói: “Hay muốn đánh giá?”

“Nghe chuyện.” Tôi quyết định theo lựa chọn sáng suốt.

“Năm thứ ba đại học, cô ấy đột nhiên muốn ra nước ngoài du học.”

“Vì sao?”

“Vì cô ấy cảm thấy những bức tranh mình vẽ là vật chết, không có cảm tình.”

“Là sao?”

“Tranh vẽ khác với những đồ công nghệ, anh sẽ không cảm thấy một bình hoa đang khóc hay đang cười, nhưng một bức tranh...”

“Thì sao?”

“Sẽ.” Anh ta đáp: “Tranh sẽ khóc, cũng sẽ cười, thậm chí có thể khiến người xem nó khóc hoặc cười.”

“Ừm.”

“Cô ấy không muốn mình chỉ học những kỹ xảo hội họa, cô ấy còn muốn học cách làm sao để biểu đạt cảm tình trong bức tranh.”

“Vậy vẫn có thể lưu lại tại Đài Loan mà.” Tôi hỏi.

“Ở lại đài loan, tình cảm càng phân tán; ra nước ngoài, toàn bộ tình cảm sẽ tập trung trên bức tranh.”

“Cô ấy nghĩ nhiều quá.”

“Cậu thì biết cái gì.” Cậu ta trừng mắt nhìn tôi.

Tôi không muốn tranh luận tiếp với anh ta, vì vậy bèn nói: “Anh nói đúng, tôi không hiểu.”

“Từ lúc còn đi học ở Đài Loan cô ấy đã thích tới quán cà phê này, cũng hay bảo cà phê ở đây uống rất ngon.”

“Quán cà phê này không phải của anh à?”

“Lúc đó thì không.” Anh ta nói: “Trong mấy năm khi cô ấy ra nước ngoài du học, tôi liều mạng kiếm tiền, cuối cùng thuê được quán này, cũng nhờ chủ quán dạy tôi pha cà phê.”

“Chủ quán trước xem ra cũng không tồi.”

“Không. Ông ấy cho rằng tôi là xã hội đen, thế nên không thể không dạy.”

Tôi cảm thấy rất buồn cười, vì vậy bèn cười lên vài tiếng.

Chủ quán trông rất ngẫu, lại có vẻ hơi hung bạo, thêm quả đầu húi cua, hèn gì bị người ta lầm là người trong xã hội đen.

“Sau khi cô ấy về Đài Loan, gần như ngày nào cũng tới đây uống cà phê. Tôi không muốn cô ấy trả tiền cà phê, lại muốn xem cô tiếp tục vẽ, thế nên tôi bảo cô ấy dùng tranh của mình để đổi lấy cà phê.”

“Ừ.”

“Mọi bức tranh cô ấy đưa tôi, tôi đều bảo quản rất tốt. Nếu có cơ hội sẽ giúp cô ấy mở triển lãm tranh.”

“Anh đúng là người tốt.”

“Từ khi cô ấy quen cậu, tranh vẽ càng lúc càng đẹp, điểm này tôi phải cảm ơn cậu.”

“Đừng khách sáo.”

“Nhưng giờ cô ấy bỏ đi cũng là do cậu, thế nên tôi không cách nào tha thứ cho cậu được.”

“Xin lỗi.”

Chúng tôi cùng im lặng, cũng đồng thời chuyển sự chú ý về món ăn trên bàn.

“Nói về anh một chút đi.” Tôi đánh vỡ không khí trầm lắng. “Anh cũng là người học nghệ thuật, sao không vẽ tiếp?”

“Nghệ thuật cần có thiên phú, so với cô ấy, tôi không có thiên phú.”

“Thật không?”

“Ừ. Tôi nhiều lắm là trở thành nhà bình luận nghệ thuật, không thể trở thành người sáng tác nghệ thuật được.”

“Vì sao?”

“Sáng tác phải dựa vào bản thân mình và chỉ bản thân mình thôi, nhà bình luận lại có thể đứng dưới góc độ người thứ ba.”

“Anh không có ‘bản thân mình’ sao?”

“Sau khi quen cô ấy thì không có nữa rồi.”

Chủ quán nói xong bèn thở một hơi thật dài.

“Anh có biết cô ấy đi đâu không?”

Chủ quán lắc đầu.

“Chẳng phải anh có số điện thoại của cô ấy sao?”

Chủ quán đứng dậy, ra chỗ quầy bar, rồi tìm một món đồ dưới quầy bar ra, cầm trở lại.

“Đây là di động của cô ấy.” Anh ta đặt một chiếc di động màu đỏ lên trên mặt bàn, sau đó nói: “Nếu cậu muốn, tôi bán cho cậu với giá ba ngàn đồng.”

“Anh điên à, tôi mua di động của cô ấy làm gì?”

Tôi hơi nổi nóng, không phải vì ba ngàn đồng ấy, mà bởi vì cơ hội tìm thấy Kha Tuyết đã càng xa vời.

Chủ quán thu dọn đĩa trở lại quầy bar, tôi cũng đứng dậy chuẩn bị đi khỏi.

Trước khi đi khỏi tôi vẫn ôm một tia hy vọng cuối cùng, hỏi chủ quán:

“Anh có biết lúc nào cô ấy về không?”

“Không biết.” Anh ta dừng lại một chút rồi nói tiếp: “Nhưng tôi sẽ chờ.”

Mở cửa quán ra, tôi quay đầu lại nói với chủ quán:

“Anh sinh nhầm thời đại rồi, nếu trong tiểu thuyết tình yêu thời hiện đại, anh chỉ có thể làm vai phụ; nhưng nếu trong thời của tiểu thuyết võ hiệp, anh chắc chắn sẽ là một đại hiệp.”

Chủ quán không trả lời, bước tới bàn thứ hai bên cửa sổ, cầm tấm thẻ “Đã đặt chỗ” lên, rồi quay lại quầy bar, cẩn thận cất nó đi.

Tôi ra khỏi quán cà phê, đèn trong quán cũng tắt, chìm vào bóng tối mịt mờ.

Bước khỏi chuyến tàu điện ngầm cuối cùng, từ từ đi về nhà, không biết tốn mất bao lâu.

Ngày thứ mười hai sau khi Kha Tuyết bắn mũi tên đau thương đó, tôi không tới quán cà phê ấy nữa.

Ngày thứ mười tám sau khi Kha Tuyết bắn mũi tên đau thương, tôi tới chỗ ở của Kha Tuyết.

Mở cửa là mẹ của Tiểu Ly, cô ấy vừa thấy tôi đã nói ngay:

“Hóa ra là gã vô lương tâm nhà anh.”

“Tôi...” Da đầu tôi lập tức tê dại, không biết nên nói gì.

“Cô ấy không ở đây. Anh có thể đi.”

“Cô ấy đi đâu?”

“Không biết. Cô ấy đem theo dụng cụ vẽ tranh và giá vẽ, chỉ nói muốn ra ngoài một chút.”

“Lúc nào cô ấy về?”

“Cô ấy không nói.”

“Tôi phiên tôi hỏi anh.” Cô ấy nói.

“Ừ.”

“Anh có từng lên giường với cô ấy hay không?”

“Này!”

“Này cái gì mà này?” Cô ấy cao giọng hỏi tiếp: “Rốt cuộc là có hay không?”

“Không có!” Tôi cũng cao giọng đáp lại.

“Vậy là được.” Cô ấy nói: “Anh vẫn còn chưa tính là táng tận lương tâm.”

Tôi cảm nói chuyện với cô ấy không hợp, hơn nữa chuyện cần hỏi cũng đã hỏi, bèn bước xuống lầu.

“Cô ấy có gọi điện về.”

“Thật không?” Tôi lập tức dừng bước. “Cô ấy nói gì không?”

“Tôi không biết.” Cô ấy nói. “Tiểu Ly nhận điện thoại.”

“Ừm.”

Tôi lại bắt đầu đi xuống, lại nghe cô ấy hỏi: “Gần đây anh hay thức đêm à.”

“Không.” Tôi lại ngừng chân. “Chỉ có điều giấc ngủ buổi tối không được tốt, hay mất ngủ.”

“Hèn gì nhìn da anh hơi thiếu sức sống.”

“Hả?”

“Gần đây công ty chúng tôi mới khai trương một seri sản phẩm dưỡng da bột trắng, anh có muốn xem thử hay không?”

“Bao nhiêu tiền?”

“Hai vạn đồng.”

“Đắt quá.”

“Còn seri trẻ nhỏ, chỉ cần một vạn hai.”

“Vẫn quá đắt.”

“Còn seri vàng lấp lánh, nước lóng lánh, trắng mịn mịn...”

Tôi không đợi cô ấy nói xong, vội vàng chạy xuống lầu, không hề quay đầu lại.

Đón xe bus rồi chuyển sang tàu điện ngầm, đi bộ về nhà, vượt qua buổi tối mất ngủ thứ mười tám.

Ngày thứ hai mươi sau khi Kha Tuyết bắn mũi tên đau thương, tôi tới nhà trẻ của Tiểu Ly.

Tiểu Ly đang ngồi trên thảm cỏ, cúi đầu vẽ tranh, tôi cong người xuống hỏi: “Cháu đang vẽ gì thế?”

“Tiểu Bì.” Cô bé trả lời nhưng không ngẩng đầu lên.

Ánh mắt tôi nhìn về phía trước tìm tòi, thấy chú chó chần trể thần kỳ kia.

Lại cúi đầu nhìn bức tranh của Tiểu Ly, chú chó trong tranh lông dựng thẳng tắp, trông như con nhím.

“Cháu đang vẽ Tiểu Bì bị sét đánh trúng à?” Tôi hỏi.

“Cái gì!” Tiểu Ly hai tay chống nạnh, lớn tiếng đáp: “Là Tiểu Bì lúc tức giận chứ!”

“Vẽ đẹp lắm.” Tôi cười gượng hai tiếng, có phần nghĩ một đằng nói một nẻo.

Tiểu Ly ngẩng đầu lên nhìn tôi, trong mắt thoáng hiện vẻ hoài nghi.

“Mẹ cháu đâu?” Tôi thử hỏi.

“Mẹ phải một lúc nữa mới tới đến đón cháu.” Tiểu Ly lại cúi đầu vẽ tranh.

“Chú hỏi mẹ biết vẽ tranh của cháu cơ.”

“Mẹ đi rồi.”

“Không phải mẹ có gọi điện cho cháu à? Mẹ nói gì với cháu?”

“Mẹ bảo cháu phải ngoan, phải nghe lời mẹ.”

“Mẹ có nói bao giờ trở về không?”

“Không.”

“Cháu còn nhớ mẹ nói gì nữa không?”

“Chú ồn ào quá đấy!”

Tiểu Ly quay lưng về phía tôi, có vẻ không muốn để ý tới tôi nữa.

“Cháu biết không?” Tôi bước tới hai bước, đến bên cạnh cô bé, cúi người nói tiếp:

“Họa sĩ giỏi, khi vẽ gió sẽ khiến người ta nghe thấy tiếng vù vù, khi vẽ mưa sẽ khiến người ta nghe tiếng lộp bộp, còn khi vẽ sấm chớp sẽ làm người ta vô thức che lỗ tai lại.”

Tiểu Ly vẫn không phản ứng, tôi lại tiếp tục: “Còn họa sĩ lợi hại hơn, lúc vẽ gió sẽ khiến người ta...”

Còn chưa nói xong, Tiểu Ly đột nhiên đứng bật dậy, chạy đi nhanh như chớp.

Sau đó tôi nghe thấy tiếng chó sủa, không phải từ bức tranh của Tiểu Ly mà là từ thảm cỏ trước mặt.

Tháng đầu tiên sau khi Kha Tuyết bắn ra mũi tên đau thương, tôi lại bắt đầu viết “Diệc Thứ và Kha Tuyết” tiếp.

Từ khi Lễ Yên và Kha Tuyết đi khỏi, vốn tôi đã ngừng bút;

Nhưng giờ đây lại cảm thấy, mình nhất định phải viết tiếp, viết tiếp nữa, mới có thể hóa giải nỗi đau trong lòng.

Lúc viết tới chương “đau thương”, tôi không ngừng nghe thấy tiếng lòng đau thương của Lễ Yên, cũng cảm thụ được nỗi đau của Kha Tuyết.

Vì vậy viết xong “đau thương” tôi cũng chẳng viết nổi nữa.

Có điều tôi lại hiểu ra một đạo lý:

Nếu tranh vẽ đã có thể khiến người ta nghe thấy âm thanh, cũng khiến người ta có cảm xúc trong lòng, vậy chắc hẳn tiểu thuyết cũng đồng dạng?

Tôi đưa “Diệc Thứ và Kha Tuyết” cho Đại Đông đọc.

Cậu ta nói, khi đọc về bức tranh “Tình yêu ở nơi đâu” của Kha Tuyết trong cuốn tiểu thuyết, cậu ta đột nhiên có một cảm giác.

“Cảm giác ra sao?” Tôi hỏi.

“Đôi nam nữ ôm nhau trong bức tranh này, chắc hẳn là Diệc Thứ và Kha Tuyết.” Cậu ta nói.

Đại Đông khiến tôi càng thêm xác định, giữa Diệc Thứ và Kha Tuyết, có tồn tại tình yêu.

Tháng thứ hai sau khi Kha Tuyết bắn mũi tên đau thương ra, công ty khôi phục giờ làm bình thường.

Nhưng Tiểu Lương lại nộp đơn từ chức.

Tiểu Lương nói mình mới hai mươi tám tuổi, muốn ra nước ngoài học thêm một chút.

Thật ra từ sau khi Lễ Yên đi khỏi, tôi không còn cảm thấy cậu ta là kẻ đáng ghét nữa.

Trong tiểu thuyết tình yêu, mâu thuẫn lớn nhất thường không tới từ điểm bất đồng, mà ngược lại, đến từ điểm tương đồng.

Nói cách khác, hai chàng trai cùng thích một cô gái, hoặc hai cô gái cùng thích một chàng trai.

Đây là mâu thuẫn lớn nhất giữa tôi và Tiểu Lương.

Thế nên trong tiểu thuyết của tôi, Tiểu Lương biến thành nhân vật phản diện.

Nếu Tiểu Lương cũng viết tiểu thuyết, vậy trong tiểu thuyết của cậu ta, Diệc Thứ chắc chắn cũng sắm vai nhân vật phản diện.

Cô Lý quyết định giảm béo, vì chỉ hai tháng không đi ăn cùng Lễ Yên, chị ta đã mập thêm tới ba cân.

Cô ấy bắt đầu tập thể dục, chạy bộ, cũng không đi thang máy nữa mà leo thang bộ lên công ty.

Tầng chín đây! Hèn gì mỗi sáng sớm lúc tới công ty thấy cô Lý, cô ấy luôn thở hồng hộc.

Sau một tuần, tôi cảm thấy cô ấy có vẻ cường tráng hơn, chắc là do mỡ chuyển thành cơ thịt.

Tháng thứ ba sau khi Kha Tuyết bắn ra mũi tên đau thương, tôi thuê một chiếc xe, lái về phía đông.

Ở gần Hoa Liên, thấy một vườn hoa cải lớn.

Tôi không khỏi dừng xe lại, rong chơi trong thế giới đầy sắc vàng đỏ.

Đây là cảnh tượng đã xuất hiện trong bức tranh “Thiên đường” của Kha Tuyết.

Tôi quên hẳn mọi theo đuổi và đau thương, cảm thấy như sống lại lần nữa.

Bầu trời đột nhiên mưa to, trong lúc nhất thời cũng quên bém mắt mình dừng xe ở đâu, vừa hay thấy gần đó có một căn nhà, bèn chạy về phía đó, trú mưa dưới mái hiên ngoài nhà.

Nơi đó dường như là một trang viên, gồm ba bốn căn phòng mái ngói giản đơn, giữa sân là một bãi cỏ lớn màu xanh lục.

Trên cỏ đặt hai ba mươi tảng đá lớn, đã được người ta điêu khắc.

Tôi nhìn khắp nơi, ngoài cửa có một tấm biển nhỏ nói nên rằng đây là một sân vườn trạm khắc đá.

“Chàng trai.” Một ông lão trông khoảng sáu mươi tuổi, râu tóc bạc trắng bung dù bước tới. “Vào đây mà trú mưa.”

Nhìn nụ cười và thái độ thân thiết của ông, tôi bèn gật đầu: “Cám ơn.”

Chúng tôi cùng bung dù, bước vào căn chòi trong sân, ông lão thu ô, nói: “Uống chén trà đi.”

Tôi ngồi xuống, cảm giác trên đầu có mưa, ngẩng đầu lên nhìn, nóc chòi được lợp bằng cỏ tranh, vì vậy hạt mưa lọt qua lớp cỏ, nhỏ vài hạt xuống bên dưới chòi.

Tôi chuyển vị trí khác tránh chỗ ướt đi nhận lấy chén trà nóng của ông lão.

Ngoài chòi tuy rằng mưa tầm tã, nhưng trong chòi ông lão vẫn đang đun nước ngâm trà.

Tôi cảm thấy thật ấm áp và yên bình.

Ông lão hỏi tôi từ đâu tới? Tới đây làm gì? Tôi theo sự thật kể lại.

Sau đó nói: “Nếu căn chòi này để cho cháu làm, chắc chắn sẽ không bị đột nước.”

Ông lão nghe tôi nói xong bèn cười ha hả, tiếng cười sang sảng như một người trẻ tuổi nhiệt tình.

Ông lão vừa uống trà vừa kể chuyện của mình cho tôi.

Hóa ra ông là thợ điêu khắc đá, nhưng chưa từng học ở học viện nghệ thuật chính quy.

Lúc còn trẻ vì cuộc sống đã bắt kể tính chất công việc, trước sau làm hơn chục thứ việc nhưng đều không kéo dài,

Cuối cùng lại tìm được mình trong thế giới điêu khắc.

“Lúc tôi mới khắc tượng, thường lặn xuống biển tìm đá.” Ông lão nói.

“Vì sao?” Tôi rất nghi hoặc. “Trên núi đâu cũng có đá mà.”

“Đá trong biển cứng rắn hơn.” Ông nói: “Tảng đá càng cứng, độ khó khi điêu khắc càng cao. Như vậy trong quá trình điêu khắc càng cảm nhận được sức sống.”

Tôi phát hiện dù tuổi ông ấy đã lớn, thân thể trông cũng gầy gò, nhưng trong mắt lại chứa năng lượng khổng lồ.

Mưa dường như đã ngừng, ông lão nhìn ra phía ngoài chòi, nói: “Để tôi đưa cậu đi xem qua nơi này.”

“Vâng.” Tôi gật đầu, đứng dậy.

Chúng tôi đi qua một căn phòng, chỉ thấy chùy với đục hồng quăng khắp nơi, tôi cũng thầm chấn động.

Tay phải nhặt một cái chùy sắt nặng lên, phần sắt vì va chạm liên tục mà giờ đã cong vồng.

Trong lòng thầm suy nghĩ, phải trải qua mấy ngàn, mấy vạn lần gõ mới trở thành thế này được?

“Có khi tôi cảm thấy, so với những bức tượng mà mình đã khắc, đây mới là những sáng tác chân chính.”

Ông lão cười nhẹ nói.

Ông lão tùy ý bày tượng đá trên cỏ ngoài phòng, chẳng chút trang sức dư thừa.

“Dẫu sao cũng là đá, đâu sợ dầm mưa dãi nắng.” Ông cười nói.

Những tác phẩm của ông dường như đều lấy phụ nữ trung niên làm chủ đề, hơn nữa đều có cảm giác êm dịu và kiên nghị.

Ông lão nói đó là hình tượng mẹ ông, một phụ nữ nông thôn Đài Loan giản dị mà cường tráng.

Có một tác phẩm khác biệt hẳn, cô gái có vẻ còn rất trẻ, hơn nữa hình dáng tảng đá trông như hạt đậu, khiến cô gái trông giống đang ôm ấp một thứ gì đó, hoặc ai đó.

Điểm đặc biệt nhất là con mắt của cô gái hướng lên trên, mắt trái bị đục rỗng.

Trời mới đổ mưa, trong con mắt rỗng chứa đầy nước, mặt nước gợn lên từng cơn sóng nhỏ.

“Tác phẩm này rất đặc biệt, nó tên là...” Tôi hỏi.

“nhu tình vạn thiên” Ông lão trả lời.

“Trước kia lúc điêu khắc cũng không định đục rỗng mắt trái. Nhưng lúc điêu khắc mắt trái, cảm thấy mình làm sai cho nên dứt khoát đục rỗng mắt trái, cuối cùng thành như hiện giờ.” Ông nói.

22. Chương 14: Người Yêu (2).

Tác phẩm này khiến tôi chăm chú ngắm nghía không rời mắt, hai chân như dính chặt trên mặt đất.

“Lúc bình thường thì không có gì, nhưng cứ trời mưa, trong con mắt rồng sẽ có nước, nhìn qua trông hết như sóng mắt lưu chuyển.” Ông cười nói: “Thích tác phẩm này không?”

“Rất thích.” Tôi gật đầu: “Tảng đá là thứ cứng rắn như vậy, nhưng tác phẩm này lại có thể truyền đạt một cảm giác mềm mại, thật lợi hại.”

“Ha ha ha...” Ông lão đột nhiên cười một tràng dài, mãi không ngừng.

Tôi rất nghi hoặc nhìn ông lão, ông ngừng cười, nói: “Có người nói hết như cậu.”

“Thật không?”

“Ba hôm trước, có một cô gái lái xe qua đây, hôm đó trời cũng đổ mưa.” Ông lão nói:

“Cô gái ấy cũng giống hết cậu, đứng trước tác phẩm này một lúc lâu, sau đó nói những lời hết như cậu.”

“Thế à.”

“Cô ấy học nghệ thuật đấy, còn vẽ một bức tranh tặng tôi.”

Nhịp tim của tôi bỗng nhiên tăng tốc, sau đó hỏi: “Cô ấy đi xe gì?”

“Xe màu đỏ.” Ông lão mỉm cười rồi nói: “Hiệu xe gì thì tôi không biết, vốn chẳng có tiền nên cũng chẳng nghiên cứu gì về xe.”

“Cháu có thể xem bức tranh của cô ấy không?” Giọng tôi hơi run run.

Ông lão gật đầu, trở về phòng, lấy một bức tranh ra đưa cho tôi.

Bức tranh này miêu tả “Nhu tình vạn thiên” rất chân thực, kể cả sóng nước gợn nhẹ trong mắt trái,

Cô gái trong bức tranh sóng mắt lưu chuyển như ẩn chứa tình cảm.

Phía rìa ngoài của cô gái được vẽ thêm chút đường cong và bóng mờ, khiến cô ấy trông như nằm trên một chiếc giường vô cùng mềm mại.

Còn tờ giấy này, chính là chiếc giường mềm mại đó.

Tuy rằng đã ba tháng không được xem tranh của Kha Tuyết, nhưng tôi đã quá quen thuộc với tranh của cô ấy.

Không sai, đây chắc chắn là tranh của Kha Tuyết, viền mắt tôi bắt đầu ươn ướt.

“Cô ấy...”

Lời vừa ra khỏi miệng bỗng thấy giọng khàn khàn, hơn nữa còn cứng lại nơi cổ họng, không cách nào nói thêm điều gì.

“Chàng trai.” Ông lão mỉm cười: “Cứ từ từ thôi, không sao đâu.”

Tôi lau khóe mắt, nói: “Cô ấy có khỏe không?”

“Cô ấy vẫn khỏe.” Ông lão nói: “Có điều cô ấy cũng giống cậu, trông rất đau lòng.”

Tôi cảm thấy vừa rồi chắc hẳn mình đã thất thố, sau khi bình tĩnh lại bèn hỏi: “Cô ấy có nói gì không?”

“Chúng ta ngồi rồi nói.” Ông lão lại dẫn tôi về căn chòi.

“Cô gái ấy nói...” Ông lão lại bắt đầu đun nước. “Hạnh phúc là hướng ngoại, đau thương là hướng nội. Chính vì đau thương nên cô ấy lại càng thấy rõ được bản thân.”

“Ừm.”

“Cô ấy cảm thấy bản thân mình có thể biểu đạt rất nhiều tình cảm, chỉ có đối với người, cô ấy không diễn tả nổi. Cho nên cô ấy sẽ không ngừng vẽ, một mặt hóa giải nỗi đau trong lòng, một mặt học cách biểu lộ tình cảm với người khác.”

“Ừm.”

“Nhưng cô ấy vẽ suốt ba tháng, nỗi đau trong lòng vẫn hết như trước, mãi tới khi thấy bức tượng kia, cô ấy mới hiểu ra.”

“Cô ấy hiểu ra điều gì?”

“Cô ấy phải đục rỗng bản thân đã rồi mới chứa đầy nhu tình được.”

“Đục rỗng.”

“Ừ, cô ấy đã nói vậy đấy.”

“Nghĩa là sao?”

“Tôi cũng không rõ.” Ông lão cười nói: “Cô ấy chỉ nói mình muốn vẽ một bức tranh, để bức tranh đó có thể chứa đầy tình cảm của cô ấy đối với người kia.”

“Ừm. Sau đó thì sao?”

“Không có sau đó nữa. Cô ấy cảm ơn tôi rồi đi khỏi.”

“Ừm.” Tôi rất thật vọng, cúi đầu không nói một lời.

Tôi cảm thấy đã quấy rầy ông lão hơi lâu rồi, mà mưa cũng đã ngừng, bèn đứng dậy tạm biệt.

Lúc theo tôi đi tới cửa, ông lại đột nhiên nói: “Đúng rồi, tôi có bảo cô gái ấy sớm trở lại.”

“Cô ấy nói sao?”

“Cô ấy nói vẽ xong bức tranh kia cô ấy sẽ trở lại, hơn nữa cô ấy muốn người kia thấy được bức tranh.”

“Thật không?”

“Ừ.” Ông lão cảm ơn.

Tôi nói cảm ơn, quay người đang định đi khỏi thì ông lão lại nói: “Đừng lo lắng, cô ấy sẽ trở lại.”

“Vâng.”

“Cô ấy vẽ là vì cậu, thế nên chắc chắn cậu sẽ thấy bức tranh.”

“Làm sao cụ biết?”

Ông lão lại bắt đầu cười một tràng dài, sau khi ngừng mới nói: “Tôi là nhà điêu khắc, ngay cả tình cảm của đá tôi còn nhìn ra, huống chi tình cảm của người.”

Khuôn mặt tôi hơi đỏ lên, cười cười, rồi đi khỏi khu vườn điêu khắc kia.

Lúc lái xe về nhà, trong lòng cũng thấy yên ổn hơn.

Tôi không cần đi khắp nơi tìm Kha Tuyết như chú ruồi nữa, chỉ cần yên tâm chờ đợi là được.

Tháng thứ tư sau khi Kha Tuyết bắn ra mũi tên đau thương, “Hoang địa hữu tình thiên” của Đại Đông rốt cuộc cũng phát sáng.

Từ tập đầu tiên, buổi tối chín giờ, Đại Đông, Tiểu Tây và ta đều sẽ ngồi trước ti vi.

“Sai hết rồi, hoang địa chứ.” Đại Đông lớn tiếng oán hận. “Sao nhân vật nữ chính lại biến thành cục phấn trang điểm!”

“Còn nữa, cô ta mặc quần áo gì vậy? Bớt chút tua rua thì chết người à?”

“Tôi viết là Vương Bảo Xuyên cơ mà! Sao cô ta lại biến thành Phan Kim Liên!”

“Keo xịt tóc của nhân vật nam chính cũng quá thần kỳ rồi, gió lớn như thế mà tóc hoàn toàn không rối!”

“Tôi muốn anh ta diễn xuất dũng khí tiến về phía trước trong nghịch cảnh chứ đâu phải vẽ hung ác cầm đao đi chém người!”

Đại Đông vừa xem vừa mắng, âm thanh thường át cả tiếng ti vi.

Tiểu Tây an ủi Đại Đông, nói: “Làm hoàng đế sau Đường Thái Tông, rất khó khăn.”

“Là sao?” Tôi hỏi.

“Đường Thái Tông là hoàng đế tốt như vậy, hoàng đế kế nhiệm đương nhiên phải chịu áp lực rồi.” Tiểu Tây nói.

“Hả?” Tôi vẫn chẳng hiểu gì.

“Nhân vật trong truyện của Đại Đông, tính cách tốt như vậy, diễn viên đương nhiên phải chịu áp lực rồi.” Tiểu Tây nói.

“Ừm.”

Cuối cùng tôi cũng coi như hiểu.

Một tháng sau, “Hoang địa hữu tình thiên” chiếu hết.

Sau khi xem xong tập cuối cùng, Đại Đông nói với tôi: “Diệc Thứ và Kha Tuyết của cậu thì sao?”

“Còn chưa viết kết thúc.”

“Vì sao?”

“Vì kết thúc vẫn còn đang diễn ra.”

Đại Đông nghe mà chẳng hiểu, cầm bản thảo tiểu thuyết của tôi xem lại một lần rồi nói:

“Thật ra có thể đưa lên làm phim truyền hình.”

“Thật không?”

“Có điều phải cẩn thận, Nhân Nguyệt có khả năng sẽ bị diễn thành một thiên kim tiểu thư chuyện gì cũng chẳng hiểu, Kha Tuyết thì bị diễn thành một cô gái không chút bụi trần, không cần đi nhà xí.” Đại Đông nói.

“Vậy Diệc Thứ thì sao?” Tôi hỏi.

“Diệc Thứ?” Đại Đông nói: “Tìm bừa ai tới cũng diễn được.”

“Này.”

“Đùa thôi.” Cậu ta cười nói: “Diệc Thứ có thể bị diễn thành tên công tử trắng hoa miệng lưỡi trơn tuột.”

“Thảm đến vậy à?”

“Chẳng có cách nào.” Đại Đông nhún vai. “Đây là điểm khác nhau giữa sáng tác văn chương và sáng tác hình ảnh, văn chương luôn để cho người đọc có không gian tưởng tượng.”

Tôi đứng dậy đang định về phòng thì Đại Đông lại nói: “Cậu nên viết nốt kết thúc đi.”

“Thế nhưng mà...”

Tôi không biết nên nói sao với Đại Đông, vì Kha Tuyết còn chưa trở về, cũng không biết cô ấy ở đâu, thế nên kết thúc vốn không cách nào viết được.

“Câu chuyện mà không có kết thúc rất kỳ cục.” Đại Đông nói. “Tốt nhất là viết đi.”

Sau khi trở về phòng, tôi suy nghĩ một lúc lâu, quyết định bật máy tính, bắt đầu viết kết thúc của “Diệc Thứ và Kha Tuyết.”

Vạn nhất Kha Tuyết bỏ đi không hề trở lại, hoặc tôi không gặp được cô ấy nữa, nhưng sẽ có một ngày, khi Kha Tuyết nhìn thấy tiểu thuyết hoặc phim truyền hình “Diệc Thứ và Kha Tuyết” cô ấy sẽ hiểu tâm tình của tôi.

Tháng thứ sáu sau khi Kha Tuyết bắn mũi tên đau thương ra, Lễ Yên rốt cuộc cũng tổ chức tiệc

Giám đốc mua vé cho mọi người trong công ty, muốn chúng tôi cùng tới cổ vũ.

Ông còn gọi riêng tôi vào phòng làm việc của mình, nói: “Tấm vé quý nhất này cho cậu.”

Tôi cúi đầu nhìn tấm vé, vị trí ở hàng thứ năm, rất gần sân khấu.

“Vì sao lại cho em tấm vé tốt nhất?”

“Vì cậu làm việc chăm chỉ, tập trung vào công việc...”

“Là Lễ Yên dặn ạ?” Tôi không đợi sếp nói xong, nhanh chóng ngắt lời.

“Sao cậu biết?” Giám đốc có vẻ rất kinh ngạc.

“Vì những từ như làm việc chăm chỉ, tập trung với công việc, không thể dùng để mô tả em được.”

“Cậu cũng tự biết đấy nhỉ.” Giám đốc lại mỉm cười.

Tôi cảm ơn vài tiếng rồi quay người đi khỏi.

“Thật ra cậu là người không tồi, chỉ có điều chênh lệch giữa cậu và Lễ Yên quá lớn, thế nên...”

“Chuyện này em hiểu.” Tôi quay đầu lại nói.

“Hiểu là tốt rồi.” Giám đốc nói: “Nhớ tới nghe buổi biểu diễn của cô ấy nhé.”

“Vâng.”

“Nghe xong viết báo cáo nộp lên cho tôi.”

“Cái gì?” Tôi giật mình.

“Đùa thôi.” Giám đốc lại cười.

Buổi biểu diễn dương cầm của Lễ Yên, cô mặc một bộ lễ phục màu đỏ thắm, càng thêm rực sáng.

Tôi đã quên cô ấy đàn bao nhiêu khúc nhạc rồi, vì thời gian ánh mắt tôi dừng lại trên người cô ấy nhiều hơn so với thời gian lơ tai nghe tiếng đàn.

Tôi không hề nghe thấy âm thanh đau thương của Lễ Yên, những gì tôi nghe thấy, là tiếng cô ấy dùng sức vỗ cánh.

Lễ Yên, bầu trời thuộc về em nào có lao tù, hãy thỏa sức bay lượn đi.

Những khúc nhạc Lễ Yên đàn tối hôm nay đều từng hát cho tôi nghe ở công ty.

Mỗi khi nghe thấy giai điệu quen thuộc, lại như chìm vào hồi ức một phút đồng hồ đó.

Mà từng chi tiết trong quá thời gian làm việc chung ở công ty cũng theo tiếng đàn, từ từ lan rộng trong lòng tôi.

Không biết cô ấy còn thích nghe kể chuyện không?

Khúc nhạc cuối cùng Lễ Yên đàn là “Biển và đá”.

Cô ấy đã sửa lại khúc nhạc này, đến nỗi lần đầu tiên tôi còn không nghe ra.

Sau cô ấy đáp ứng yêu cầu của một người nghe, đàn lại một lần, hơn nữa vừa đàn vừa hát.

Tôi mới biết ca khúc đó là “Biển và đá”.

Đàn hát “Biển và đá” xong, Lễ Yên đứng trên sân khấu nhận những tràng vỗ tay sôi động, cũng cúi người đáp lễ.

Khi ánh mắt cô ấy tới chỗ tôi, tôi giơ hai ngón tay lên tạo thành hình chữ V với cô ấy.

Cô vui vẻ vẫy vẫy tay, hơn nữa còn mỉm cười rất thoải mái, như sắp nhảy dựng lên.

Tôi biết Lễ Yên đã nhìn thấy mình.

Trên đường về nhà, tôi không ngừng nghĩ lại quan hệ giữa mình và Lễ Yên.

Vừa rồi tôi ở dưới sân khấu, cô trên sân khấu, tôi giờ hình chữ V, cô ấy vẫy tay, mọi thứ đều thật tự nhiên. Tôi đột nhiên cảm thấy, mình ngưỡng một Lễ Yên.

Ngưỡng mộ ngưỡng mộ, chữ “ngưỡng” này đã bao hàm phải ngưỡng đầu lên ái mộ, cuối cùng vẫn là có khoảng cách.

Đại Đông từng nói, tôi viết tiểu thuyết rất sinh động, thế nhưng cuộc sống của Lễ Yên lại như trong tiểu thuyết.

Hóa ra giữa tiểu thuyết và cuộc sống, có khi không có ranh giới.

Tháng thứ bảy sau khi Kha Tuyết bắn ra mũi tên đau thương, Đại Đông cuối cùng cũng quyết định kết hôn với Tiểu Tây.

Hôm tiệc đám cưới, tôi và cậu cú ngồi cùng nhau, không bao lâu sau, cô rần đã lung lay người đi tới.

“Sao rồi?” Tôi hỏi cô ấy.

“Hôm nay tôi đổi sang đeo kính sát tròng, cảm thấy nhìn cái gì cũng quai quái.” Cô rần nói.

“Nếu lúc thường cô mặc quần gờ đổi sang mặc váy, có phải sẽ không đi nổi hay không?” Cậu cú nói.

“Muốn cãi nhau à?” Cô rần nói.

“Tới đi.” Cậu cú nói.

“Đây là tiệc mừng đám cưới đấy.” Tôi nói xong, hai người bọn họ lập tức im lặng.

“Kịch bản của hai người đều đã viết xong?” Tôi hỏi.

Bọn họ đều gật đầu, cậu cú còn nói: “Đã đưa cho đơn vị chế tác xét duyệt rồi.”

“Nói tới vấn đề này, tôi nhớ tối hôm qua nằm mơ.” Cô rần nói: “Tối hôm qua tôi mơ thấy Dã Đảo Thân Tư (tên tiếng Nhật, sẽ bổ xung cách đọc đúng sau ^^!) nói: ông ta là kịch gia đệ nhất Nhật bản, nhưng chỉ có thể tính ở đệ nhị ở châu Á.”

“Vậy ai là đệ nhất ở châu Á?” Tôi hỏi

“Dã Đảo bảo tôi: Chính là cô!” Cô rần trả lời.

Cậu cú nghe xong lập tức cười lăn lộn ngã cả xuống đất.

Cô rần trừng mắt nhìn anh ta, nói: “Không phục à?”

“Nếu chuyện nằm mộng là sự thật, vậy Cung Trạch Lý Huệ sẽ không là xử nữ nữa.” Cậu cú nói.

“Nghĩa là sao?” Tôi hỏi.

“Tôi thường mơ thấy mình mây mưa trên giường với Cung Trạch Lý Huệ, vậy Cung Trạch Lý Huệ kia còn là xử nữ được sao?” Cậu cú vừa cười vừa nói.

“Đáng ghét!” Cô rần đứng bật dậy, lớn tiếng nói: “Tôi nhất định phải dạy cho cậu một bài học!”

“Ai sợ ai!” Cậu cú cũng lớn tiếng đáp lời.

“Đây là tiệc mừng đám cưới đấy!” Tôi giờ hai tay kéo hai người lại, kéo tới vài lần bọn họ mới chịu im.

May là hội trường bữa tiệc cũng khá ồn ào, vụ đấu võ mồm của cậu cú và cô rần không tới mức quá nổi bật.

Lúc món ăn thứ hai được đưa lên, cô dâu chú rể bắt đầu phát biểu trên bục, hội trường hơi yên tĩnh lại.

Đại Đông nói chuyện quá khách sáo, chẳng có gì khác ngoài một đồng lời cảm ơn vô dụng.

Đại Đông nói xong, đưa microphone cho Tiểu Tây, cô xua tay từ chối, cuối cùng nhận mic, nói:

“Gả cho Đại Đông, cho dù tới bắc cực bán tử lạnh, tôi cũng cam tâm tình nguyện.”

Tiểu Tây nói xong, gần như tất cả những ai còn cầm đĩa đều làm rớt.

Đũa của cậu cú và cô rần cũng rớt xuống bàn, nhưng chiếc đũa trong tay tôi vẫn còn yên ổn.

Cô rần hỏi tôi: “Cậu nghe hiểu à?”

“Ừ.” Tôi gật đầu: “Bán tủ lạnh ở bắc cực thì có ai mua? Thế nên người bán tủ lạnh chắc chắn rất gian khổ. Nhưng cho dù gian khổ như vậy cô ấy cũng cam tâm tình nguyện, đúng là một cô gái kiên định.”

“Bội phục bội phục.” Cậu cú nói: “Tôi chỉ nghĩ bắc cực lạnh, tủ lạnh cũng lạnh, cho nên câu này của cô ấy cũng lạnh tới mức không chịu nổi.”

“Tôi cũng cảm thấy quá lạnh.” Cô rần nói.

Tôi nhìn bọn họ, biết rõ cuộc mình cũng không còn cảm thấy những lời Tiểu Tây nói là thâm ảo rồi.

Hai tuần sau khi cảm thấy lời của Tiểu Tây không còn thâm ảo, tôi chuyển khỏi nhà Đại Đông.

Tặng lại không gian cho cô dâu chú rể, tôi một mình sống trong ngôi nhà ở ngoại ô.

Tháng thứ tám sau khi Kha Tuyết bắn ra mũi tên đau thương, cũng là mùa mà tôi gặp Kha Tuyết lần đầu tiên.

Nhưng đã lâu lắm rồi tôi không tới quán cà phê đó.

Từ khi không tới quán cà phê đó, lúc đi làm tôi luôn đi đường vòng tránh đi.

Sau khi chuyển tới nơi ở mới thì không cần tránh nữa.

Tôi tin tưởng lời của nhà điêu khắc kia, Kha Tuyết chắc chắn sẽ trở về, cũng sẽ mang bức tranh trở về.

Tôi chỉ cần chờ thôi.

Chủ quán chờ đợi trong quán cà phê, tôi lại chờ đợi giữa cuộc sống đời thường và tiểu thuyết.

Đã là mùa lá rụng, tôi bước trên đường thường đạp lên những lớp lá tạo thành âm thanh sần sật.

Hôm nay tới làm ở công ty, lúc ngồi xuống mới phát hiện gót chân trái dính đầy lá rụng.

Cúi rạp xuống, kéo chiếc lá ra, lại thấy mặt trái chiếc lá dính cái gì đó vàng vàng.

Tôi giơ chân lên, cúi đầu nhìn dưới giày, hóa ra mình đạp phải cứt chó.

Tôi lập tức kéo ghế dậy, không ngừng mài đế giày lên mặt đất, muốn xóa đồng phân giấm phải đi.

“Cậu đang nhảy Clacket à?” Vừa hay giám đốc đi qua, hỏi tôi một câu.

Tôi ngừng chân, ông ấy lại nói: “Nhảy không tồi.”

Giám đốc đi rồi, tôi lại tiếp tục nhảy clacket, không, là tiếp tục đi đồng phân dính dưới giày.

Làm sạch giày xong tôi mới biết hóa ra lý do năm ngoái chiếc lá dính vào gót giày cũng là do phân chó.

Không ngờ là vì phân chó mới khiến Kha Tuyết muốn vẽ chiếc lá dính vào giày tôi.

Cũng bởi vậy “Diệc Thứ và Kha Tuyết” mới có điểm khởi đầu.

Nếu như “Diệc Thứ và Kha Tuyết” là tiểu thuyết tình yêu, vậy nguyên nhân của bộ tiểu thuyết tình yêu này là phân chó.

Hèn gì có người thường nói, tiểu thuyết tình yêu đều là phân chó.

Tôi đột nhiên rất muốn hoàn thành “Diệc Thứ và Kha Tuyết”, vì vậy bật máy tính, bắt đầu viết.

Mặc kệ cái chân lý khi đi làm phải tập trung vào công việc, tôi chỉ biết tiểu thuyết phải có kết thúc cũng là chân lý.

Tôi viết rất chăm chú, ngay cả thời gian nghỉ trưa cũng không ra ngoài ăn cơm.

Chỉ thiếu có một điểm là bức tranh của Kha Tuyết và những lời tôi sẽ nói với cô ấy mà thôi.

Đến giờ tan tầm, bầu không khí trong công ty bắt đầu sôi động dần, vài đồng nghiệp tùm tùm lại tán phét.

“Cái gì? Cậu cũng đến quán cà phê đó à?”

“Đúng vậy, cà phê rất ngon. Có điều chủ quán ngầu quá.”

“Bức tranh cuối cùng ấy, cậu đặt tên là gì?”

“Tôi đặt tên nó là: cô gái và biển.”

“Quá bình thường. Tôi gọi nó là cô gái của biển.”

“Vậy vẫn bình thường, nghe tên tôi đặt này: Cái nhìn cuối cùng trước khi nhảy xuống biển. Không tồi chứ?”

“Tên các cậu đặt vẫn không hay, tôi gọi nó là: Ai tới cứu tôi với.”

“Cậu đùa à? Thế sao là tên bức tranh được? Gọi là tuyệt vọng không có khí chất văn nghệ hơn sao?”

“Tôi mới là có khí chất văn nghệ nhất này, tôi đặt là: ánh nhìn trào dâng mãnh liệt.”

“Quá quanh co lòng vòng rồi, cái tên của tôi trực tiếp hơn, gọi là: tôi muốn nhảy xuống biển.”

“Cậu muốn chết à? Dám lấy cái tên này.”

“Chủ quán nghe xong đã thẳng tôi ra khỏi cửa, giờ mông vẫn còn đau này.”

Những đồng nghiệp khác nghe vậy đều cười vang.

“Triển lãm tranh trong quán cà phê, quả không tồi.”

“Những bức tranh đó đều rất khá, xem rất có cảm giác.”

“Tôi cảm thấy rất nhiều bức tranh đều được vẽ rất tự nhiên, thậm chí giấy vẽ cũng là lấy bừa một tờ giấy trắng.”

“Ừ. Cũng như một cô gái xinh đẹp, có mặc quần áo gì cũng không quá quan trọng.”

“Nói chung, vừa uống cà phê vừa thưởng thức tranh, đúng là một loại hưởng thụ.”

“Có điều rất nhiều bức tranh có tên lạ thật.”

“Đúng vậy, nếu không phải cái tên tranh đó tôi đã không đặt tên bức tranh là ‘Tôi muốn nhảy xuống biển.’”

“Nói cũng đúng. Có bức tên là mơ hồ, bối rối, ra vẻ, rì rào...”

Câu cuối cùng này là cô Lý nói.

Tôi lập tức đứng bật dậy, chạy tới muốn hỏi cho rõ, trong lúc vội vàng còn va chân vào cạnh bàn.

Bất chấp đau đớn nơi cẳng chân, tôi kéo cô Lý sang một bên hỏi:

“Quán cà phê mà mọi người nói ở đâu?”

“Đối diện ga tàu điện ngầm.”

“Thật không?”

“Ừ.” Cô gật đầu, “Chắc khoảng từ tuần trước, các đồng nghiệp liên tục chạy tới quán cà phê đó uống cà phê vì nghe nói trong quán treo đầy tranh, hình như là mở triển lãm.”

“Sau đó thì sao?”

“Lúc tính tiền, chủ quán còn lấy một bức tranh ra nhờ khách hàng đặt tên. Trong bức tranh vẽ...”

Tôi không đợi cô Lý nói xong, quay người chạy khỏi phòng làm việc.

Ra khỏi tòa nhà công ty, rẽ phải, đi vào con đường nhỏ theo thói quen, bước nhanh tới quán cà phê.

Dọc đường, gió thu không ngừng phất qua khuôn mặt, tôi cảm thấy từng cơn mát mẻ.

Lúc sắp tới quán cà phê, tôi lại bước chậm lại, thử để tâm trạng kích động của mình yên tĩnh lại.

Dưới chân nghe sần sật, cúi đầu nhìn, mình đang đạp trên đồng lá rụng.

Không khỏi nhớ ới đoạn mở đầu của “Diệc Thứ và Kha Tuyết”:

Tôi đập lên một phiến lá thu. bước vào quán cà phê.

Lúc đẩy cửa quán cà phê, một cặp nam nữ đang tính tiền ở quầy bar.

“Hai người cảm thấy bức tranh này nên đặt tên là gì?” Chủ quán hỏi.

“Ừm...” Chàng trai nói: “Cô gái trong bức tranh dường như đang chờ đợi, nhưng sóng biển trào dâng mãnh liệt như muốn nuốt trọn lấy cô gái, song cô gái lại không cách nào di khỏi, thế nên tôi cảm thấy nên đặt tên là: chờ đợi trong vô vọng.”

“Cô thì sao?” Chủ quán quay sang hỏi cô gái.

“Tôi cũng cảm thấy cô gái trong bức tranh đang chờ đợi, nhưng cho dù biển rộng sóng gào, cô ấy vẫn kiên quyết không đi khỏi, thế nên tên bức tranh là kiên trì chờ đợi.” Cô gái trả lời.

“Đáp án của hai người coi như tạm được.” Chủ quán nói với chàng trai: “Thế nên tính giá 80% với cốc cà phê của cậu.”

Sau đó quay sang nói với cô gái: “Cà phê của cô thì tính 60%.”

Thanh toán xong, lúc cặp nam nữ này đi qua bên cạnh tôi, chủ quán đột nhiên nói:

“Hai cô cậu không hợp nhau, chia tay sớm đi thì hơn.”

“Anh nói cái gì?”

Chàng trai rất tức giận, quay người đang định lý sự với chủ quán, nhưng cô gái vẫn kiên quyết lời anh ta ra khỏi quán cà phê.

“Sao anh lại nói như vậy?” Tôi tới trước quầy bar.

“Chàng trai coi sự kiên trì của cô gái là bất lực và mềm yếu, làm sao thành đôi lâu được?” Chủ quán nói.

“Cho tôi xem bức tranh đó đi.” Tôi giơ tay phải ra.

“Lúc thanh toán mới được xem.” Chủ quán nói.

“Được, không thành vấn đề.”

Tôi lập tức chọn một cốc cà phê, sau đó quay người tới vị trí bên tường bình thường ngồi.

Tấm thẻ “Đã đặt chỗ” vẫn trên chiếc bàn thứ hai cạnh cửa sổ, nhưng bên bàn vẫn không có một ai.

Cả quán cà phê giờ chỉ có tôi và chủ quán.

Tôi quay đầu ngẩng nhìn xung quanh, khắp nơi đều là tranh của Kha Tuyết, bất kể là phác họa, màu nước hay sơn dầu, nếu tính ra rất có phong cách của nhà điêu khắc kia.

Gần như mọi bức tranh tôi đều đã từng xem, bất kể là Kha Tuyết vẽ vì tôi, trong tập bản vẽ của cô ấy hay trong phòng làm việc của cô.

Tôi cảm thấy trong lòng mình vốn KHa Tuyết đã ngập tràn giờ lại muốn lan ra.

Chủ quán vừa đặt cốc cà phê lên trên bàn, tôi lập tức uống sạch.

Không thêm đường, không thêm sữa, cũng mặc kệ chuyện bông.

Uống sạch cốc cà phê xong, tôi giơ tay quạt quạt miệng đang nóng, ra trước quầy bar.

“Có thể cho tôi xem bức tranh đó được chưa?”

Đầu lưỡi tôi chắc hẳn đã bị bỏng, lúc nói chuyện giọng điệu hơi kỳ kỳ.

Chủ quán lấy bức tranh ra hỏi: “Cậu cảm thấy bức tranh này nên đặt tên là gì?”

Đây là một bức tranh sơn dầu vẽ nửa người một cô gái, khuôn mặt cô đang hướng về phía tôi, con mắt mở lớn.

Phía sau cô là một phiến biển rộng, sóng biển cuộn cuộn trào dâng, bên cạnh còn có vài tảng đá nhỏ. Không cần tới nửa phút, tôi đã cảm thụ được bức tranh này.

“Bức tranh này được đưa tới từ lúc nào?” Tôi hỏi.

“Cuối tuần trước.” Chủ quán trả lời.

“Ai đưa tới?”

“Một cô gái đưa tới, cô ấy còn dẫn theo một cô bé.”

“Là ‘cô ấy’ à?”

“Không phải.”

Tôi biết chắc hẳn là Tiểu Ly và mẹ của Tiểu Ly.

“Chắc chắn anh biết đây là bức tranh do ‘cô ấy’ vẽ.” Tôi nói.

“Ừ.” Chủ quán gật đầu.

“Vậy anh nói trước đi.” Tôi nói: “Bức tranh này diễn tả điều gì.”

Anh ta nhìn bức tranh nói: “Có mãnh liệt, có dâng trào, có nhung nhớ, có lo lắng, có tha thiết.”

“Thế thì sao?” Tôi hỏi.

“Cô ấy cực kỳ nhớ nhà, quyến luyến mọi thứ trong nhà.” Anh ta nói.

“Anh cũng rất nhớ cô ấy đúng không?”

“Cái này còn phải hỏi à?” Chủ quán trừng mắt nhìn tôi.

“Anh lại nói cho tôi xem, vùng biển này là biển miền tây hay biển miền đông?”

“Biển miền tây.” Anh ta đáp.

“Vì sao?”

“Sóng biển cuộn cuộn mãnh liệt như vậy, nhất định là vội vã muốn trở lại bờ, thế nên là biển miền tây.”

“Có phải anh nghe được tiếng sóng biển cuộn cuộn dâng trào không?” Tôi lại hỏi.

“Ừ.” Anh ta trả lời.

“Tranh vẽ như người thân hay người yêu, luôn khiến người ta có cảm giác đặc biệt.” Tôi mỉm cười: “Đây là những lời cô ấy đã nói.”

“Tôi biết.” Anh ta đáp.

“Nếu cho anh lựa chọn, anh cảm thấy cô gái trong tranh là người thân hay là người yêu?”

Anh ta do dự trong chốc lát rồi nói: “Là người thân.”

“Vậy đối với bức tranh cô ấy vẽ, anh là người thân.” Tôi chỉ vào mũi mình, nói tiếp: “Còn tôi, là người yêu.”

“Người yêu?” Chủ quán ngẩng đầu lên nhìn tôi.

“Đây là biển miền đông, hơn nữa còn tràn đầy những tình cảm, anh không cảm nhận được sao?”

“Tôi cảm thấy một loại khát khao.”

“Anh nhìn con mắt cô gái mà xem. Màu mắt cô ấy cùng màu với biển, cũng như trong ánh mắt cô đã chứa đầy nước biển.” tôi nói.

“Thật không?” Anh ta cúi đầu nhìn bức tranh, cực kỳ chăm chú.

“Chẳng lẽ anh không cảm thấy, cô ấy đang nhìn người yêu của mình sao?”

Anh ta không trả lời, vẫn cúi đầu nhìn bức tranh.

“Thế nên...” Tôi chỉ vào bức tranh. “Tên của bức tranh này, là ‘người yêu’.”

“Trả lời đúng rồi!”

Kha Tuyết đột nhiên chui từ dưới quầy bar ra, khiến tôi giật nảy mình.

“Sao cô lại ở đây?”

“Tôi vừa bước vào đã thấy anh đang từ xa đi tới, đành trốn dưới quầy bar.”

“Cô trốn bao lâu rồi?”

“Mười phút rồi.”

“Không.” Tôi nói. “Em trốn tám tháng rồi.”

“Xin lỗi.” Cô đáp.

Tôi và Kha Tuyết đều im lặng, quán cà phê bỗng tĩnh lặng lạ thường.

Chỉ có trong bức tranh “người yêu” mơ hồ vang lên tiếng sóng biển.

Đột nhiên tiếng “leng keng”, tôi và Kha Tuyết cùng tỉnh lại.

Quay đầu nhìn lại, không ngờ lại là chủ quán kéo cửa, đi ra khỏi quán.

Tôi và Kha Tuyết liếc mắt nhìn nhau, không biết nên nói gì, bèn cùng chuyển mắt trở lại bức tranh.

Không bao lâu sau, lại cùng ngẩng đầu lên nhìn vào mắt đối phương.

Rồi cùng mỉm cười.

“Bức tranh này em vẽ đã vài tháng rồi.” Kha Tuyết rót cuộc cũng mở miệng nói.

“Ừ.” Tôi cúi đầu. “Có thể nhìn ra được.”

“Thích không?”

“Bức tranh này không phải nói về thích, mà là yêu.”

Kha Tuyết hơi xấu hổ, lại cúi đầu không nói gì.

“Có điều con mắt cô gái chưa tô hết.” Tôi chỉ vào con mắt cô gái trong tranh. “Hình như vẫn để lại chút chỗ trống, vì sao thế?”

“Em đục mình quá sâu, cho nên có nhiều nước biển nữa cũng không lấp đầy được.” Kha Tuyết cười nói.

“Vì sao em lại muốn đục rỗng bản thân kia chứ?”

“Trước đây mọi tình cảm của em đều dành cho tranh, nếu không đục rỗng bản thân, làm sao cất tình cảm cho người khác vào được kia chứ?”

“Quả nhiên em đục mình quá sâu rồi, hại anh đợi lâu như vậy.” Tôi mỉm cười. “Bức tượng kai chỉ đục rỗng mắt trái, mắt phải có rỗng đâu?”

“Anh cũng đã tới đó?” Kha Tuyết rất kinh ngạc.

“Ừ.” Tôi vừa cười vừa gật đầu.

“Em không nghĩ thông điểm đó, vì thế cả mắt trái lẫn mắt phải đều đục rỗng.” Kha Tuyết mỉm cười.

“Vậy cũng tốt, còn lại chút chỗ trống này, ánh nắng chiếu vào sẽ có vẻ nhiệt tình xán lạn; gió nhẹ khẽ thổi, sẽ có nhu tình lay động.”

“Thật ra lưu lại chút chỗ trống trong con mắt còn có một nguyên nhân quan trọng hơn.” Kha Tuyết nói.

“Nguyên nhân gì vậy?”

“Bởi vì người cô ấy yêu còn chưa thấy bức tranh này, nếu người cô ấy yêu có thể thấy được, hơn nữa cảm nhận được, màu sắc trong con mắt có thể phủ đầy rồi.”

“Giờ em có thể phủ đầy rồi đó.” Tôi nói.

Kha Tuyết lấy bút vẽ ra, pha màu, chuẩn bị tô đầy con mắt, tôi bỗng nói:

“Muốn biết kết thúc của ‘Diệc Thứ và Kha Tuyết’ không?”

“Ừ.” Kha Tuyết gạt đầu, hạ bút vẽ xuống.

“Cuối cùng Kha Tuyết sẽ hỏi: vì sao chúng ta ở bên nhau?”

“Không sai, Kha Tuyết chắc chắn sẽ hỏi như vậy.” Kha Tuyết nói.

“Diệc Thứ sẽ trả lời: bởi vì khoa học theo đuổi sự thật, nghệ thuật theo đuổi cái đẹp, mà hai chúng ta đều rất lương thiện, thế nên kết hợp lại bên nhau sẽ đạt tới cảnh giới hoàn hảo của chân thiện mỹ.”

“Diệc Thứ sẽ nói vậy sao?” Kha Tuyết hỏi.

“Đúng, anh sẽ nói vậy?”

Kha Tuyết cầm bút vẽ, chấm màu, lấp đầy con mắt của cô gái trong bức tranh

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/diec-thu-va-kha-tuyet>